

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ VĂN YÊN
(1947 - 2012)**



**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐẠI TỪ
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
(1947 - 2012)**

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

1911

1911

1911

1911



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)
Người sáng lập và rèn luyện Đảng ta

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Ngô Ngọc Thanh

Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Vũ Quyết Tiến

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Ngô Văn Thắng

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Bùi Văn Vượng

Phó Ban Tuyên giáo Huyện ủy - Mời tham gia

BAN SƯU TẦM VÀ HIỆU ĐÍNH TƯ LIỆU

Nguyễn Văn Hảo

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban

Vũ Văn Luận

Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên

Lê Thị Bộ

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã - Ủy viên

Vương Ngọc Quý

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Năm

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Trần Đình Cung

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Căn

Cán bộ Tiền khởi nghĩa, Nguyên Bí thư Chi bộ Đảng đầu tiên xã Văn Yên - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**

Thạc sỹ: **Nguyễn Thanh Phương**

Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Ngọc Hùng**

Cử nhân Lịch sử: **Hà Thị Minh Trang**

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



Ngô Ngọc Thanh

Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban



Ngô Văn Thắng

*Phó Bí thư Thường trực,
Chủ tịch HĐND xã - Phó ban*



Vũ Quyết Tiến

*Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã
Phó ban*



Bùi Văn Vượng

*Phó trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đại Từ
(Mời tham gia)*

BAN SƯU TẦM VÀ HIỆU ĐÍNH TƯ LIỆU



Nguyễn Văn Hảo



Vũ Văn Luận



Vương Ngọc Quý



Lê Thị Bộ



Nguyễn Văn Năm



Trần Đình Cung



Nguyễn Văn Cẩn

LỜI NÓI ĐẦU

Xã Văn Yên nằm ở phía tây nam huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đây là quê hương của người anh hùng dân tộc - Thượng tướng quân Lưu Nhân Chú, người có công lớn trong công cuộc đánh đuổi giặc Minh, giành lại độc lập cho dân tộc trong thế kỷ XV.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo nên một bước ngoặt lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã tích cực tham gia các tổ chức cách mạng, cùng với nhân dân cả nước làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 vĩ đại, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, xã Văn Yên với vị trí địa lý thuận lợi được lựa chọn là địa điểm an toàn khu để đặt một số cơ quan, đơn vị quan trọng như: Cục Quân nhu, Đoàn Quân nhạc và nhiều cơ quan, đơn vị khác của Trung ương. Từ năm 1946-1954, Văn Yên đã vinh dự được Bác Hồ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp về thăm và làm việc với Cục Quân nhu đóng quân tại địa phương.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhiều người con ưu tú của Văn Yên tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước của cha anh lên đường tòng quân đánh giặc, góp phần giải phóng quê hương, đất nước. Bước vào thời kỳ cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, tạo ra những bước tiến vượt bậc trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Với những truyền thống lịch sử vẻ vang trên, việc xuất bản cuốn sách lịch sử để ghi lại chặng đường kháng chiến đầy gian khổ, hy sinh và thành tựu trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước của Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên là điều cần thiết. Đó vừa là trách nhiệm, vừa là tình cảm với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của người dân Văn Yên hôm nay đối với thế hệ cha anh đi trước. Mặt khác, cuốn sách ra đời sẽ là nguồn cổ vũ lớn lao, góp phần khơi dậy và giáo dục truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, anh dũng, kiên cường trong chiến đấu cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Văn Yên hiểu rõ và tự hào hơn về mảnh đất nơi mình sinh ra và lớn lên, qua đó góp sức xây dựng quê hương ngày thêm giàu đẹp. Đồng thời, từ thực tiễn cách mạng đã qua, cuốn sách cũng chỉ rõ những bài học kinh nghiệm quý báu để vận dụng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Văn Yên trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Nhận thức rõ tầm quan trọng này và để đáp ứng nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, đồng thời, triển khai thực hiện Chỉ thị số 15 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (ngày 28-8-2002) về việc nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ cơ sở; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên; được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Văn Yên khóa XXI (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn cuốn sách **“Lịch sử Đảng bộ xã Văn Yên (1947-2012)”**.

Để cuốn sách được ra mắt bạn đọc là sự cố gắng, nỗ lực của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, các đồng chí trong Ban Sưu tầm, Ban Nghiên cứu - Biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin - tư liệu của các đồng chí cán bộ tiền khởi nghĩa, các đồng chí cán bộ, đảng viên đã từng công tác qua các thời kỳ nay đã nghỉ hưu. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin trân trọng ghi nhận những đóng góp của các đồng chí cán bộ tiền khởi nghĩa, các đồng chí đảng viên cao tuổi, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, đồng thời cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Phòng Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên; Ban Thường vụ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đại Từ và Ban Nghiên cứu - Biên soạn đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học **“Lịch sử Đảng bộ xã Văn Yên 1947-2012”** trong thời gian sớm nhất.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử người còn, người mất nên cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Văn Yên rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các nhân chứng lịch sử, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã cùng bạn đọc gần xa để những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

TM. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Văn Yên

Bí thư - Trưởng ban chỉ đạo

Ngô Ngọc Thanh



Công sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Văn Yên



Trạm Y tế xã Văn Yên



Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân ở xã Văn Yên (ngày 12-12-2005)



*Đại hội cán bộ, công nhân viên chức Nhà quân nhu lần thứ I
tại xóm Núi xã Văn Khánh (Văn Yên ngày nay) tháng 4 năm 1948*

Chương I

VĂN YÊN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VÙNG ĐẤT VĂN YÊN

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Văn Yên là một xã nằm ở phía Tây Nam huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm huyện 12km. Phía Đông giáp xã Ký Phú; phía Tây giáp xã Mỹ Yên; phía Bắc giáp xã Lục Ba, huyện Đại Từ; phía Nam giáp xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Văn Yên nằm trong một thung lũng bằng phẳng, đất đai phù hợp cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp. Tính đến năm 2012, toàn xã có tổng diện tích 2.443,54ha, trong đó đất nông nghiệp chiếm 2.203,08ha (đất trồng lúa chiếm 384,86ha, đất trồng cây lâu năm chiếm 99,24ha, đất trồng rừng chiếm 1.715,27ha, diện tích nuôi trồng thủy sản là 3,71ha); đất phi nông nghiệp là 218,39ha (trong đó đất ở chiếm 75,36ha, đất chuyên dùng chiếm 82,38ha, diện tích sông suối chiếm 43,65ha); đất chưa sử dụng là 22,07ha (trong đó đồi núi chiếm 17,87ha, núi đá chiếm 4,2ha).

Do nằm dọc theo dãy núi Tam Đảo và hệ thống núi thấp nên khí hậu Văn Yên khá ôn hòa, nhiệt độ trung bình

hàng năm từ 22 - 27°C. Lượng ánh sáng phù hợp với sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thuận lợi cho sinh hoạt và đời sống của nhân dân.

Văn Yên chịu ảnh hưởng của 2 hướng gió chính. Đó là gió đông nam (thường xuất hiện vào tháng 4 đến tháng 10) và gió mùa đông bắc (thường xuất hiện từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau). Gió mùa đông bắc thường mang theo mưa phùn, nhiệt độ thấp, giá rét, ảnh hưởng đến trồng trọt và chăn nuôi.

Hệ thống sông suối ở Văn Yên tương đối phong phú, trên địa bàn xã có khá nhiều con suối nhỏ chạy quanh các triền khe, chân đồi, ven các xóm và là nguồn nước chủ yếu phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trong xã. Bên cạnh đó, nguồn nước ngầm ở địa phương khá dồi dào, thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất. Ngoài các con suối, Văn Yên có một số đầm, hồ như: đầm Quyền, hồ Vai Cái, hồ Tắm Ngựa chứa nước ngọt phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Xã Văn Yên chia làm 15 xóm, các xóm được phân bố và có tên gọi dựa trên địa hình cư trú, đó là các xóm: xóm Bầu 1, Bầu 2, xóm Bậu 1, Bậu 2, xóm Núi, xóm Kỳ Linh, xóm Mây, xóm Cầu Găng, xóm Đình 1, Đình 2, xóm Giữa 1, Giữa 2, xóm Dưới 1, Dưới 2, Dưới 3. Theo số liệu thống kê năm 2012, Văn Yên có tổng số 230 hộ nghèo (chiếm 10,9%), và hộ cận nghèo có 141 hộ (chiếm 6,71%). Mức

tăng trưởng kinh tế năm 2012 đạt 12,9% (đạt 117,2% so với mục tiêu đề ra). Trong địa bàn xã có 9 dân tộc anh em cùng chung sống: Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chí, Mường, Thái, Ngái (trong đó dân tộc Kinh chiếm 98,4%). Năm 1956, Văn Yên có 525 hộ, với 2.281 người. Năm 2009, dân số ở Văn Yên là 6.809 người. Dân số tăng qua các thời kỳ, góp phần bổ sung nguồn lao động cho địa phương.

Nông nghiệp ở Văn Yên vẫn giữ được vị trí quan trọng vì đa số người dân địa phương vẫn sống chủ yếu bằng nghề nông. Trong sản xuất nông nghiệp, cây trồng chính trên địa bàn xã là cây lúa, cây chè và một số cây vụ đông như: ngô, khoai... Tổng sản lượng lương thực năm 2012 đạt 4.470 tấn, trong đó thóc chiếm 4.247 tấn, năng suất bình quân đạt 55,7 tạ/ha. Chăn nuôi đang dần trở thành ngành sản xuất chính và chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa. Năm 2012, xã có 8.540 con lợn, 619 con trâu, 74 con bò, đàn dê có 247 con, sản lượng cá đạt 40 tấn.

Trong các loại cây công nghiệp của huyện Đại Từ nói chung và của xã Văn Yên nói riêng, chè là cây chiếm thế mạnh hàng đầu. Diện tích trồng chè lên tới 114,5ha, bình quân đạt 95 tạ/ha. Trong năm 2012, Văn Yên đã đạt giải nhất cuộc thi “Bàn tay vàng chế biến chè” tại lễ hội trà huyện Đại Từ. Bên cạnh cây chè, trên địa bàn xã còn phát triển một số loại cây ăn quả như: nhãn, vải... với tổng diện tích là 48,18ha đã mang lại hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Bên cạnh việc phát triển các loại cây nông nghiệp, công nghiệp và chăn nuôi, thủ công nghiệp và nhiều ngành nghề khác như: gò, hàn, mộc, rèn, sản xuất vật liệu xây dựng... đã tạo nên sự đa dạng các ngành nghề ở địa phương, góp phần tích cực vào việc tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập và nâng cao đời sống cho nhân dân.

Những năm gần đây, Đảng ủy xã Văn Yên tập trung chỉ đạo phát triển công nghiệp - xây dựng và thương mại dịch vụ. Các ngành dịch vụ - thương mại đã phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội nên đang có những bước đi đúng hướng, thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho nhân dân trong xã. Các ngành nghề chủ yếu như thương mại, vận tải, xây dựng, kinh doanh ăn uống... và nhiều hoạt động khác mới được hình thành, phát triển đa dạng, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, nhờ vậy hàng hóa được lưu thông thuận lợi và phát triển ngày càng phong phú hơn.

Cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư và xây dựng khá hoàn chỉnh. Hệ thống điện, đường, trường, trạm được hoàn thiện về cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Hệ thống đường giao thông được đầu tư kinh phí rải nhựa và bê tông hóa một số đường làng, ngõ xóm đáp ứng nhu cầu đi lại cho nhân dân. Với đường giao thông liên xã đi từ Văn Yên qua xã Ký Phú, nối liền với Tỉnh lộ 261, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế giữa Văn Yên với các xã trong vùng.

Công tác giáo dục có bước phát triển khá và đồng bộ ở các cấp học. Hàng năm, có 100% các cháu trong độ tuổi được đến trường, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và tiểu học đạt 99% trở lên. Tính đến năm 2012, toàn xã có 3 trường học (1 trường mầm non, 1 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở) trong đó có 2 trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ I.

Phong trào thể dục - thể thao phát triển mạnh, đặc biệt là trong các nhà trường, Đoàn Thanh niên và các thôn xóm. Bên cạnh đó, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ và được quan tâm, thực hiện tốt các chương trình y tế, sức khỏe cộng đồng của Quốc gia, cơ sở vật chất của trạm y tế xã được đầu tư các trang thiết bị khám, chữa bệnh mới, đồng thời trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sĩ luôn được bồi dưỡng và nâng cao, nhờ đó, đã đáp ứng được một phần nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên - xã hội đã và đang tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất định cho Văn Yên trong việc phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu hàng hóa với các vùng, miền trên cả nước, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa như hiện nay. Những thuận lợi này đang được Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả, làm giàu cho quê hương, đất nước.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG XÃ VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

1. Quá trình hình thành

Đại Từ là vùng đất có từ lâu đời, nơi đây lưu giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp được tạo dựng trong suốt quá trình hình thành và phát triển.

Thời Hùng Vương, nước ta được chia thành 15 bộ, Đại Từ lúc này thuộc bộ Vũ Định. Thời Bắc thuộc, Đại Từ thuộc huyện Long Biên, sau là huyện Tây Vu, quận Giao Chỉ.

Thời nhà Lý, vùng đất Văn Yên - Đại Từ thuộc phủ Phú Lương, châu Thái Nguyên.

Thời nhà Trần, năm Quang Thái thứ 10 (năm 1397), vùng đất Văn Yên thuộc huyện Đại Từ, châu Thái Nguyên.

Đến thời thuộc Minh (năm 1407), vùng đất Văn Yên ngày nay thuộc huyện Đại Từ, phủ Thái Nguyên.

Thời nhà Lê, theo sách *"Thiên Nam dư hạ tập"* của Lê Thánh Tông, xã Văn Yên - Đại Từ thuộc phủ Phú Bình, thừa tuyên Ninh Sóc.

Thời nhà Nguyễn, Văn Yên nói riêng và Đại Từ nói chung thuộc phủ Phú Bình, trấn Thái Nguyên. Năm 1835, một số châu thuộc phủ Phú Bình được cắt ra để thành lập phủ Tông Hóa. Theo đó, Văn Yên - Đại Từ cùng với châu Văn Lãng thuộc phủ Tông Hóa. Ngày 1-8-1922, Đại Từ và

1. Huyện ủy Đại Từ, Lịch sử Đảng bộ huyện Đại Từ, tập 1 (1930-1954), tr.8

Văn Lãng hợp lại là một, gọi là huyện Đại Từ cho đến ngày nay¹.

Năm 1932, huyện Đại Từ có 9 tổng, 38 làng, đó là các tổng Ký Phú, Yên Lãng, Hùng Sơn, Tiên Sơn, Thượng Lâm, Thượng Lương, Phú Lạc, Cù Vân và Tiên Lãng. Văn Yên là một trong 4 làng của tổng Ký Phú (bao gồm các xã Quân Chu, Cát Nê, Ký Phú và Văn Yên ngày nay).

Trước Cách mạng tháng 8-1945, Văn Yên còn gọi là Thuận Thượng, sau đổi thành Văn Khánh, tổng Ký Phú, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tháng 4-1953, xã Văn Khánh đổi thành xã Văn Yên gồm 7 xóm: xóm Mây, xóm Núi, xóm Đình, xóm Giữa, xóm Dưới, xóm Bàu, xóm Bậu; năm 1998, xã phát triển thành 15 xóm và ổn định về tên gọi cho tới ngày nay.

2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Văn hóa tinh thần: Văn Yên là nơi hội tụ của 9 dân tộc cùng chung sống (chủ yếu là người Kinh), bởi vậy mảnh đất này chứa đựng nhiều nét văn hóa truyền thống của dân tộc Việt. Đây cũng là vùng đất có nhiều di tích lịch sử văn hóa, cùng với đó là những nét sinh hoạt truyền thống cộng đồng được bảo tồn và lưu giữ.

Sinh hoạt cộng đồng làng, xóm được nhân dân coi trọng, các ngày lễ, tết hàng năm được tổ chức trong không khí vui tươi, trọng thể và lành mạnh. Mọi người dân khi tham gia lễ hội đều bày tỏ lòng thành kính, tự nguyện, không tổ chức xa hoa, linh đình. Vào những ngày lễ, ngày

hội hay việc xóm, người dân thường làm lễ tạ thần linh, tổ chức lễ hội vui chơi như: thi đấu cờ, đấu vật, nấu cơm thi, múa lân, chợ gà...

Trong lịch sử cũng như trong giai đoạn hiện nay, sinh hoạt tôn giáo là một bộ phận quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Văn Yên. Đa số người dân Văn Yên lấy việc thờ cúng tổ tiên làm tín ngưỡng chính của mình. Ngoài việc thờ cúng tại nhà, người dân Văn Yên còn thờ cúng tổ tiên tại các nhà thờ của dòng họ mình để hướng về nguồn cội như họ Lê, họ Lưu...

Người dân Văn Yên còn thờ cúng các vị thần, các anh hùng dân tộc, những người có công với dân, với nước. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên địa bàn Văn Yên người dân đã xây dựng được các đình làng để làm nơi sinh hoạt chung cho cả làng, đó là các đình: đình Cả, đình Cọ, đình Đùng, đình Gắm, đình Mây, đình Bậu. Bên cạnh đó, người dân Văn Yên thường đi lễ chùa vào ngày rằm, mừng một (Âm lịch) ở chùa Già, chùa Am, chùa Đồng Cỏ, chùa Bầu. Theo Quyết định số 10 VH-TT/QĐ ngày 9-2-1981 của Bộ Văn hóa Thông tin, khu di tích núi Văn, núi Võ (nơi tướng quân Lưu Nhân Chú lấy làm căn cứ luyện quân chống giặc Minh vào thế kỷ XIV, XV) đã được xếp hạng là Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia. Từ năm 1998 đến nay, cứ vào ngày mừng 4 tháng Giêng (Âm lịch), lễ hội đền thờ Thượng tướng quân Lưu Nhân Chú được tổ chức long trọng thu hút nhiều khách thập phương về dự. Các hình thức tín ngưỡng này thể hiện sự

tri ân của người dân với những người có công với dân, với nước và lòng biết ơn sâu sắc truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

Truyền thống lao động sáng tạo và đoàn kết, tương trợ

Sống trong vùng đồi núi thấp, đồng ruộng của xã Văn Yên bị chua, bạc màu, khó canh tác, lại thường xuyên phải chống chọi với thiên tai, bão lũ... Trải qua một quá trình lịch sử lâu dài, con người nơi đây ngày đêm lao động, một nắng hai sương để khai khẩn đất hoang, cải tạo ruộng đất. Để tồn tại và duy trì cuộc sống của mình, người dân Văn Yên ngoài nghề trồng lúa nước, rau màu, chè còn có các nghề phụ khác để tăng thêm thu nhập. Do vậy, các thế hệ người dân Văn Yên sớm hình thành nên truyền thống lao động cần cù để chăm lo cuộc sống, dựng xây thôn xóm ngày càng trù phú, phồn vinh.

Truyền thống đoàn kết, tương trợ lẫn nhau là một thứ tài sản vô giá giúp nhân dân Văn Yên vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách. Để sinh tồn và phát triển, chống chọi với thiên tai, địch họa, họ đã đoàn kết, chung sức, chung lòng, sống quần cư thành làng xóm... Truyền thống đó được phát huy cao độ trong thời đại Hồ Chí Minh, đoàn kết đấu tranh giành chính quyền, xây dựng cuộc sống mới và bảo vệ Tổ quốc.

Truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm

Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân Văn Yên qua các thế hệ nổi

tiếp nhau, cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đã nhiều lần đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu quê hương, đất nước được nuôi dưỡng, phát triển và hun đúc thành truyền thống quý báu của nhân dân.

Trong gần 1.000 năm Bắc thuộc, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc Văn Yên đã nhiều lần tham gia chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc. Truyền thống đấu tranh bất khuất của nhân dân các dân tộc Văn Yên tiếp tục được phát huy trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ nền độc lập tự chủ. Từ năm 1410, cuộc khởi nghĩa chống giặc Minh của nghĩa quân “Áo Đỏ” ở Đại Từ đã lan nhanh ra khắp các tỉnh thuộc vùng Việt Bắc, Tây Bắc vào tới Thanh Hóa, Nghệ An. Năm 1416, từ quê hương Thuận Thượng¹, cha con Lưu Trung, Lưu Nhân Chú đã tuyển binh vào Thanh Hóa theo Lê Lợi khởi nghĩa chống giặc Minh. Suốt 10 năm (1418-1428) tham gia khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi lãnh đạo, cha con Lưu Trung, Lưu Nhân Chú, cùng với các tướng sĩ đã lập được nhiều chiến công hiển hách. Lưu Nhân Chú cùng với các tướng Lê Sát, Lê Linh, Lê Thọ... chỉ huy trận phục kích ở ải Chi Lăng, chém đầu tướng giặc Liễu Thăng. Lưu Trung cùng với các tướng Trịnh Khả, Nguyễn Chích truy kích giặc Minh ở Lãnh Châu, Đan Xá, diệt và bắt sống hơn 1 vạn tên. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, Lê Lợi lên ngôi vua, Lưu Trung, Lưu Nhân Chú... được xếp vào hạng công thần khai quốc.

1. Thuận Thượng nay là xã Văn Yên.

Năm 1858, thực dân Pháp bắt đầu xâm lược Việt Nam. Sau khi đánh chiếm Hà Nội, thực dân Pháp đưa quân lên đánh chiếm Thái Nguyên. Năm 1909 ảnh hưởng của khởi nghĩa Yên Thế đã lan rộng đến cả huyện Đại Từ, trong đó có Văn Yên. Nhân dân các xóm đã đi theo cụ Đề Thám chung lòng, chung sức đánh giặc ngoại xâm. Nhiều người đã tham gia nghĩa quân hay tiếp tế lương thực, thực phẩm cho nghĩa quân.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, truyền thống bất khuất, kiên cường đó ngày càng được hun đúc, tôi luyện. Hàng trăm thanh niên của Văn Yên đã đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tình nguyện lên đường chiến đấu vì độc lập, tự do của đất nước. Trong những tháng ngày lịch sử hào hùng ấy, nhiều người trong số họ đã anh dũng ngã xuống để góp phần bảo vệ quê hương, đất nước.

Nhân dân các dân tộc xã Văn Yên rất tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm trong chiến đấu, vì độc lập, tự do của dân tộc. Những truyền thống đó là di sản quý báu in đậm trong tiềm thức của người dân Văn Yên và đã được phát huy khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, tạo thành sức mạnh lật đổ chế độ thực dân, phong kiến tay sai, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, ra sức xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.





Lãnh đạo xã Văn Yên dâng hương tưởng niệm các liệt sỹ



Chùa Am



*Lễ hội núi Văn - núi Võ ở xã Văn Yên
tại đền thờ Thượng tướng quân Lưu Nhân Chú*



Bia Tưởng niệm Cục Quân nhu tại xã Văn Yên

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VÂN KHÁNH ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1954)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, CHÍNH TRỊ XÃ HỘI VÂN KHÁNH THỜI PHÁP THUỘC

1. Tình hình chính trị

Ngày 1-9-1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng, chính thức khai màn cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Năm 1897, về cơ bản thực dân Pháp đã hoàn thành công cuộc xâm lược và bình định nước ta. Nước ta, từ một nước độc lập, bị mất quyền tự chủ và trở thành một bộ phận của Đông Dương thuộc Pháp. Để duy trì áp bức, bóc lột nhân dân ta, thực dân Pháp thiết lập chế độ thuộc địa nửa phong kiến. Người Pháp nắm quyền từ cấp tỉnh, đến cấp phủ, huyện, tổng..., sử dụng bọn phong kiến cường hào làm tay sai, đặt dưới sự kiểm soát của chúng.

Sưu dã cao, thuế lại nặng, người dân phải vất vả lao động cả năm mà không đủ tiền nộp. Vì vậy hàng năm, cứ đến vụ sưu thuế là xóm làng bao trùm một không khí căng

thắng, ngọt ngạt. Sau mỗi vụ thuế, xóm làng xơ xác, tiêu điều, nhiều người phải cầm cố ruộng đất, nhiều gia đình chịu cảnh ly tán, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ.

Thuế thu bằng tiền cố định, không kể thu hoạch thấp hay cao, giá thóc ở thị trường hơn hay kém. Đây chính là nguyên nhân đẩy nhanh quá trình bán cùng hóa tầng lớp trung nông, làm phá sản các địa chủ nhỏ, nhất là vào những năm mùa màng thất thu. Không có ruộng đất, người dân phải tha hương cầu thực, đi phu, đi lính làm bia đỡ đạn cho chúng.

Chính sách cai trị của thực dân Pháp đã đẩy nhân dân Việt Nam nói chung, người dân trong các làng xóm của Vân Khánh nói riêng trong vòng áp bức của chế độ thực dân phong kiến. Ở nhiều nơi trong xã, nhân dân đã đứng lên chống lại ách thống trị, chống nộp tô tức, sưu thuế, chống đi phu, đi lính... Có nhiều người liều mình đánh cả lý trưởng, hương kiểm, tuần đồng hoặc bỏ đi nơi khác. Tuy nhiên đây chỉ là hình thức đấu tranh tự phát, rời rạc, không có tổ chức chỉ đạo nên nhanh chóng bị dập tắt và đàn áp.

2. Tình hình kinh tế

Về cơ bản, Vân Khánh còn là một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, mang nặng tính tự cấp, tự túc. Ruộng đất ở Vân Khánh rộng lớn nhưng lại tập trung phần lớn trong tay địa chủ.

Thời Pháp thuộc, ở các làng, ruộng đất tập trung vào tay của bọn thực dân và địa chủ lớn, hình thức bóc lột phổ biến là phát canh thu tô (cây rẽ). Mức địa tô thường chiếm một nửa số thu hoạch, những người lĩnh canh còn phải nộp

lễ vật các ngày giỗ, ngày tết và làm không công cho địa chủ nên thực tế số địa tô chiếm gần hai phần ba số thu hoạch. Thời gian này, nông thôn tiêu điều, người dân thiếu đói, sống trong cảnh nhà tranh vách đất.

Kinh tế thương nghiệp cũng bị kìm hãm, hoạt động giao thương bị hạn chế. Không những vậy, một số mặt hàng thiết yếu như muối, dầu, thực dân Pháp cũng giành độc quyền về thương mại, đánh thuế rất cao. Chúng tuyệt đối nghiêm cấm việc nấu rượu để bắt nhân dân phải mua rượu của chúng; cấm buôn bán muối trong nhân dân.

Tóm lại, kinh tế Việt Nam nói chung và Vân Khánh nói riêng dưới ách thống trị của thực dân - phong kiến vô cùng tối tăm. Người dân ngày càng bị bần cùng hóa, mâu thuẫn xã hội trở nên sâu sắc và gay gắt. Nhân dân ta sẵn sàng vùng lên để giải phóng khỏi ách áp bức, bóc lột nặng nề khi thời cơ và ngọn lửa cách mạng bùng phát.

3. Tình hình văn hóa - xã hội

Bên cạnh nỗi khổ về vật chất mà chính sách bóc lột về kinh tế của thực dân Pháp gây ra, nhân dân các dân tộc trong tỉnh Thái Nguyên nói chung và nhân dân Vân Khánh nói riêng còn bị đày đoạ về tinh thần. Để dễ bề cai trị, thực dân Pháp thực hiện chính sách “ngu dân”, kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt, lạc hậu.

Một thời gian dài kể từ ngày Pháp chiếm tỉnh Thái Nguyên, thực dân Pháp đã không mở trường học. Sau này, do nhu cầu đào tạo tay sai, chúng phải mở một vài trường, lớp, tuy nhiên chỉ hạn chế ở bậc sơ học (tương ứng với

tiểu học). Ở Vân Khánh cũng như hầu hết các làng, tổng trong huyện Đại Từ lúc bấy giờ, nền giáo dục không được tầng lớp thống trị coi trọng. Cả huyện Đại Từ chỉ có 3 trường Sơ học đặt tại Ký Phú, Hùng Sơn và Phú Minh, có 4 hương trường (trường làng) đặt tại Lục Ba, Cù Vân, Tân Phú, Yên Giã, sau mở thêm 3 trường nữa ở Vân Khánh, Tràng Lang, Dựng Tú. Năm 1942, mở thêm trường Kiêm bị (tiểu học toàn cấp). Tuy nhiên, việc học chỉ dành cho số ít con em các gia đình khá giả mà bọn thực dân ưu ái, nhằm đào tạo ra tầng lớp quan lại bản xứ phục vụ cho nhu cầu của bọn thực dân. Một số gia đình có điều kiện kinh tế mời thầy về dạy tại nhà. Về cơ bản, thực dân Pháp vẫn duy trì chính sách ngu dân. Sau hơn 80 năm đô hộ của chúng, số người mù chữ ở Đại Từ nói chung và Vân Khánh nói riêng vẫn chiếm hơn 90% dân số.

Để đầu độc nhân dân về văn hóa, thực dân Pháp đã khuyến khích duy trì những phong tục, tập quán lạc hậu, lỗi thời, mê tín dị đoan, tuyên truyền phổ biến lối ăn chơi trụy lạc, trác táng. Chúng bắt nhân dân ta phải uống rượu ty, làng nào không tiêu thụ hết số rượu của chúng vẫn phải trả tiền và bị coi là “làng phiến loạn”. Chúng dùng thuốc phiện để đầu độc nhân dân và làm suy yếu giống nòi, đặc biệt là lôi kéo một số thanh niên vào con đường nghiện ngập, ăn chơi sa đọa, mòn mỏi về thể xác và tinh thần.

Dưới ách cai trị của thực dân phong kiến, cuộc sống của nhân dân Vân Khánh vô cùng cực khổ. Tình trạng đói ăn, mù chữ làm cho tinh thần người dân sa sút. Đặc biệt sau khi phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, cùng với

thực dân Pháp câu kết bóc lột nhân dân ta, càng đẩy nhân dân ta đến tận cùng của sự đói khổ.

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, miền Bắc xảy ra nạn đói khủng khiếp làm chết hơn 2 triệu người. Nhân dân các làng ở Vân Khánh cũng bị ảnh hưởng. Người dân đã vào những vùng núi rừng để đào củ mài, củ nâu, củ sắn, củ cà bầu, rau... có thể ăn được sống qua ngày nên không xảy ra tình trạng chết đói.

Đói nghèo và lạc hậu đã dẫn đến tình trạng ốm đau, bệnh tật tràn lan trong các làng quê lúc bấy giờ. Tuy nhiên, công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chính quyền thực dân chú ý, trong toàn tỉnh Thái Nguyên chúng chỉ thành lập 1 Ban Y tế. Ở Vân Khánh cũng như nhiều địa phương khác của cả tỉnh không có cơ sở khám chữa bệnh. Có bệnh, người dân thường dùng thuốc nam theo kinh nghiệm được lưu truyền trong dân gian. Khi bị bệnh nặng mới tìm đến nhà các thầy lang bốc thuốc, nhưng thường không được chữa khỏi. Nhiều người do hiểu biết hạn chế, mù quáng tin vào bói toán, cúng bái nên tìm đến thầy cúng hoặc phó mặc cho số phận nên làm cho số người chết và ốm đau ngày một gia tăng. Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên cuối năm 1946, ở Vân Khánh có gần 100 người chết. Việc đỡ đẻ trong làng thường do “bà mụ”, “bà đỡ” có kinh nghiệm đảm nhận nên tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” trở nên phổ biến ở Vân Khánh vào những năm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Những luật lệ hà khắc cùng với sự bóc lột dã man của thực dân Pháp và bè lũ tay sai khiến làng quê nơi đây như

một thảm cảnh. Xã hội đầy rẫy những mâu thuẫn: mâu thuẫn dân tộc (giữa dân tộc ta và bọn Pháp - Nhật), mâu thuẫn giai cấp giữa người nông dân Vân Khánh với giai cấp địa chủ phong kiến. Sự tàn bạo của chủ nghĩa thực dân đã đẩy mâu thuẫn đó càng trở nên gay gắt, nhưng đó cũng là môi trường tốt để gieo mầm cho chủ nghĩa yêu nước chân chính phát triển. Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã thức tỉnh khát vọng được làm chủ bản thân và là chủ mảnh đất mình sinh sống cho toàn thể nhân dân, vạch đường chỉ lối cho cả dân tộc ta đứng lên làm cách mạng, tự giải phóng mình. Vân Khánh cũng như các làng quê khác bước vào một thời kỳ mới: Thời kỳ vùng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập tự do.

II. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở VÂN KHÁNH THỜI KỲ 1930-1945

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Sự ra đời của Đảng đã mở ra một thời kỳ mới, là bước ngoặt của phong trào cách mạng nước ta.

Ở Đại Từ, tháng 9-1936, cơ sở Đảng đầu tiên được thành lập ở La Bằng gồm 4 đồng chí. Sự ra đời của cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên trên địa bàn châu Đại Từ có sự ảnh hưởng mạnh mẽ và tạo điều kiện phát triển phong trào cách mạng trong toàn tỉnh. Phong trào cách mạng tại Vân Khánh có bước phát triển mới. Với sự ra đời và phát triển nhanh chóng của các Hội cứu quốc và đội tự vệ đã góp phần to lớn đối với công tác tuyên truyền, vận động, giác ngộ cách mạng các tầng lớp nhân dân trong các làng, các thôn xóm.

Bước sang năm 1945, tình hình có nhiều biến chuyển có lợi cho sự nghiệp cách mạng ở nước ta. Ngày 9-3-1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương, chúng lập nên chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim và tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam hòng lừa bịp nhân dân ta, tạo nên sự hỗn loạn về chính trị, xã hội. Ngày 12-3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị: “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

Riêng ở Thái Nguyên, từ sáng 10-3-1945, quân Nhật chưa tới nhưng bọn Pháp tại đây đã hỗn loạn. Những binh lực lớn của quân đội Pháp bỏ thị xã chạy lên phía bắc, bọn quan chức dân sự không chạy kịp đã vác cờ trắng đi bộ xuống Gia Sang đón quân Nhật vào thị xã. Nhật giành Thái Nguyên từ tay Pháp mà không cần nổ súng.

Sáng 31-3-1945, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại thị trấn Hùng Sơn, đại diện quân cách mạng đã tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch. Nhân dân Vân Khánh nói riêng, nhân dân trong huyện nói chung đã sôi nổi hưởng ứng và tham gia cuộc mít tinh. Đầu tháng 4-1945, một hội nghị quan trọng được tổ chức ở La Bằng đã quyết định thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng lâm thời châu Giải Phóng (bí danh của huyện Đại Từ). Sau đó, tại Na Mao, Ủy ban dân tộc giải phóng lâm thời đã tuyên bố thành lập chính quyền cách mạng đầu tiên của huyện. Như vậy, cuối tháng 3, đầu tháng 4-1945, toàn huyện Đại Từ đã được giải phóng. Tại Vân Khánh, Ủy ban nhân dân lâm thời cũng được thành lập, lãnh đạo nhân dân trong xã đứng lên giành chính quyền.

Trước tháng 3-1945, Đội tự vệ Lán Than (du kích Quân Chu) đã tiến hành hoạt động bí mật ở phía Nam huyện Đại Từ. Tháng 4-1945, các đồng chí chỉ huy Đội du kích Tam Đảo - Quân Chu đã họp với các đồng chí trong tổ công tác và cơ sở Cát Nê tại thôn La Vĩnh để quyết định 4 vấn đề quan trọng:

- Thống nhất 3 lực lượng du kích ở địa bàn thành một đội lấy tên là Đội du kích Cao Sơn.

- Những đội viên trong đội đều đổi tên, lấy tên có chữ kép là chữ Sơn ở cuối (Thái Sơn, Trường Sơn, Thạch Sơn...).

- Cử ra một Ban Chỉ huy thống nhất gồm 3 đồng chí (đồng chí Trường Sơn làm Đội trưởng, đồng chí Thạch Sơn và Thái Sơn làm Đội phó).

- Sau khi thành lập, đội mở rộng địa bàn hoạt động ra các tổng các làng lân cận trong đó có Vân Khánh.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Đội du kích Cao Sơn (đội quân Sơn) do đồng chí Trường Sơn trực tiếp chỉ huy, nhân dân Vân Khánh đã kiên cường vùng lên đấu tranh giành lại quyền làm chủ của mình. Mặt khác, ở Vân Khánh, bộ máy quan lại của chế độ phong kiến được giác ngộ nên không chống phá phong trào cách mạng.

Ngày 26-8-1945, quân đội Nhật ở tỉnh lỵ đầu hàng và chấp nhận các điều kiện của ta. Ngày 28-8-1945, đại diện của quân Nhật đã đi cùng với đại diện Chính phủ ta đến hạ lệnh cho quân Nhật ở Đại Từ hạ vũ khí đầu hàng rồi rút qua Thái Nguyên về Hà Nội.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở địa phương toàn thắng là bước ngoặt lịch sử trong đời sống chính trị, xã hội của nhân dân ta. Nhiệm vụ đầu tiên của chính quyền mới là tuyên bố giải tán chính quyền cũ, buộc các kỳ hào, lý trưởng các làng trong tổng nộp hồ sơ, sổ sách và triện bạ. Những người tham gia chính quyền cũ được hưởng chính sách khoan hồng đều tỏ thái độ tin tưởng, biết ơn chính quyền cách mạng. Lần đầu tiên, người dân lao động thoát khỏi mọi xiềng xích áp bức, thoát khỏi cuộc sống nô lệ, đứng lên làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Một không khí phấn khởi, hào hứng, sôi nổi chưa từng có trên khắp các làng quê Vân Khánh, dưới sự hướng dẫn, tổ chức của cán bộ Việt Minh và Ủy ban nhân dân lâm thời, mọi người đều hăng hái làm việc, ra sức tăng gia sản xuất, tham gia các đoàn thể quần chúng xây dựng lực lượng bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ.

Như vậy, sau 15 năm anh dũng đấu tranh, nhân dân Vân Khánh dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thoát khỏi kiếp nô lệ, thực sự có cuộc sống của một đất nước độc lập, tự do, thoát khỏi ách thống trị của giai cấp phong kiến và hơn 80 năm đô hộ của thực dân Pháp. Lịch sử cách mạng dân tộc Việt Nam cũng như nhân dân các dân tộc Vân Khánh bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ củng cố, bảo vệ những thành quả của cách mạng, xây dựng quê hương đất nước

III. CHI BỘ ĐẢNG VÂN KHÁNH RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN KIẾN QUỐC, CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1946)

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”*¹. Đây là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử, quyền dân tộc gắn với quyền dân sinh dân chủ được thừa nhận. Nhân dân lao động thực sự làm chủ quê hương, đất nước thông qua chính quyền Nhà nước dân chủ nhân dân. Trên khắp các xóm làng trong Vân Khánh, mọi tầng lớp nhân dân rất vui mừng, phấn khởi tin tưởng vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, của cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu.

Trước tình hình đó, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ ngày 3-9-1945, sau khi phân tích những khó khăn và thuận lợi của tình hình cách mạng nước nhà, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lâm thời đã đưa ra các biện pháp trước mắt và lâu dài giải quyết, khắc phục khó khăn do hậu quả của chế độ cũ để lại như: giải quyết nạn đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Tại phiên họp cũng đã nêu ra 6 việc làm cấp bách, trọng tâm là: phát động quần chúng tăng gia sản xuất để cứu đói, mở ngay cuộc quyên góp để giúp đỡ người nghèo; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tụyet

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.1

đổi hút thuốc phiện; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo; tổ chức tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; mở chiến dịch giáo dục: cần, kiệm, liêm, chính.

Những ngày hòa bình tạm yên tiếng súng, sống trong không khí tự do chưa được bao lâu, phong trào cách mạng ở Đại Từ và cả nước lại đứng trước tình thế hết sức hiểm nghèo. Nửa đầu tháng 9-1945, 20 vạn quân Tưởng cùng với các đảng phái phản động “Việt Quốc”, “Việt Cách” đã tràn ra khắp các tỉnh ở miền Bắc. Ngày 23-9-1945, được quân Anh giúp đỡ, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Sài Gòn - Gia Định, quyết tâm xâm lược nước ta một lần nữa. Trong khi đó 6 vạn quân Nhật vẫn còn hiện diện sẵn sàng làm theo lệnh của quân Đồng minh. Mục tiêu chung của chúng là “diệt Cộng - cầm Hồ”, nhằm bóp chết chính quyền cách mạng từ trong trứng nước, thiết lập lại chế độ thuộc địa đã lỗi thời. Vận mệnh dân tộc như “Ngàn cân treo sợi tóc”.

Cùng với “thù trong giặc ngoài” đe dọa nền độc lập thì trong nước, nạn đói vẫn đang hoành hành, đời sống văn hóa, y tế, giáo dục còn quá thấp kém. Hậu quả của chế độ thực dân, phong kiến để lại làm cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ, ngân khố quốc gia trống rỗng. Nạn đói năm Ất Dậu diễn ra trên khắp các làng quê làm hơn 2 triệu đồng bào miền Bắc chết đói. Thù trong, giặc ngoài cùng một lúc hoành hành. Thực tế trên đặt ra cho chính quyền cách mạng những nhiệm vụ hết sức nặng nề cần phải giải quyết ngay, đó là khắc phục và ổn định đời sống nhân dân, xóa nạn mù chữ, tạo mọi điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng

chính quyền, đồng thời kiên quyết đập tan những hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Cũng trong tháng 9-1945, tại gác nhà ông Thái Sơn (xã Cát Nê), Chi bộ Đảng đầu tiên ở miền tây nam huyện Đại Từ được thành lập để lãnh đạo phong trào cách mạng ở các xã: Vân Khánh, Quân Chu, Ký Phú, Cát Nê, Tràng Lang và Vạn Thọ. Sự ra đời của Chi bộ có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào đấu tranh của nhân dân các xã. Đây cũng là tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Chi bộ Đảng các xã trong giai đoạn sau này.

Ngày 20-11-1945, Ủy ban Bắc bộ ra Thông tư giảm tô 25% cho tá điền và quy định việc thu thuế bằng tiền đã tạo ra sự phấn khởi đối với nông dân. Chính quyền cách mạng lâm thời ở Vân Khánh tập trung lãnh đạo nhân dân đấu tranh nhằm thực hiện nhiệm vụ: “Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, diệt trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân” theo Chỉ thị “Kháng chiến - kiến quốc” ngày 25-11-1945 của Đảng đã đề ra. Muốn tiến tới tiêu diệt giặc ngoại xâm, trước mắt phải lo giải quyết nạn đói. Nghe theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và noi gương Người: “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”, nhân dân cả nước đều lập các hũ gạo tiết kiệm. Ở Vân Khánh nhà nào cũng có hũ gạo tiết kiệm để cứu đói. Mỗi lần nấu cơm bỏ vào hũ gạo một nắm, cuối tuần đem hũ gạo đi nộp. Truyền thống đồng cam, cộng khổ, thương yêu và đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ. Nhiều làng ở Vân Khánh, nhân dân còn tổ chức “ngày đồng tâm - không đồ lửa” để có thêm gạo cứu đói. Mặt trận Việt Minh và chính

quyền tổ chức vận động các hộ ủng hộ, tương trợ lẫn nhau với tinh thần “Nhường cơm, sẻ áo”, “Một miếng khi đói bằng một gói khi no”.

Việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ những phong trào “Hũ gạo tiết kiệm” chỉ là giải pháp đối phó tạm thời với nạn đói, còn biện pháp thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài mà Đảng và Chính phủ phát động trong nhân dân là “Tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm” cùng với khẩu hiệu “Không một tấc đất bỏ hoang”, “Tắc đất tắc vàng”, phong trào thi đua sản xuất được đẩy lên ở khắp các làng. Ở Vân Khánh, trên khắp các xóm thôn, những khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”, “Tăng gia sản xuất”, “Đoàn kết tương trợ”... được kẻ vẽ khắp nơi. Hơn thế nữa, nhân dân các làng còn tích cực trồng khoai lang và các loại rau màu để chống đói.

Bên cạnh đó, Ban Chủ nhiệm Việt Minh vận động nhân dân chống giặc đói bằng các biện pháp lấy ruộng của địa chủ, phú nông chia cho những người không có ruộng, phát động phong trào cày cấy hết diện tích, khai hoang, phục hóa, tăng gia sản xuất... Toàn xã đã thu ruộng đình, chùa, phe giáp chia cho người không có ruộng để canh tác, thực hiện giảm tô 25%, bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác. Ngoài ra, trên địa bàn xã cũng thực hành tiết kiệm và bài trừ những hủ tục, tục lệ tốn kém. Bằng những biện pháp nói trên, Vân Khánh thực sự đẩy lùi nạn đói, từng bước cải thiện đời sống nhân dân và củng cố niềm tin với chính quyền.

Ở nước ta, thời gian này nền tài chính gặp rất nhiều khó khăn. Hưởng ứng cuộc vận động Tuần lễ vàng nhằm

xây dựng Quỹ độc lập do Chính phủ phát động (từ ngày 17 đến 24-9-1945), thu hút được người dân tích cực tham gia, ai có gì ủng hộ nấy, mặc dù đời sống còn hết sức khó khăn. Cán bộ và nhân dân Vân Khánh đã tự nguyện đóng góp tài sản, tư trang của mình cho cách mạng (chủ yếu là thóc gạo). Gia đình ông Nguyễn Văn Ngoạn đã ủng hộ kháng chiến 1 bộ đỉnh hương, thau đồng.

Qua đợt vận động, nhân dân trong xã đã đóng góp được 4.500kg gạo nộp cho Ủy ban kháng chiến, vận động nhân dân góp được 10 thau đồng, 1 bộ đỉnh hương ủng hộ tuần lễ vàng. Qua đó, tinh thần yêu nước, yêu độc lập tự do của mỗi người dân Vân Khánh lại được nâng lên thông qua những hành động cụ thể, ai ai cũng mong muốn góp một phần công sức của mình vào công cuộc xây dựng và giữ vững nền độc lập của dân tộc.

Để diệt giặc dốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, vì vậy, phát động chiến dịch xóa nạn mù chữ và nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân là một việc làm cấp bách. Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ. Chấp hành chủ trương của Đảng và Nhà nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, cuối năm 1945 đầu năm 1946, phong trào “Bình dân học vụ” ở Vân Khánh phát triển rất mạnh mẽ, thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em... Ở Vân Khánh lúc này, ông Trần Văn Ngự làm Trưởng ban Bình dân học vụ xã. Với phương châm: người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người

biết ít ... những người biết chữ trong làng được chính quyền cử ra mở lớp và dạy học. Đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo nên những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền thống hiếu học. Các thôn cử ra Trưởng ban Bình dân học vụ thôn mình cùng đội ngũ dạy học là những người biết chữ. Kết hợp với việc dạy văn hóa, các giáo viên còn phổ biến đường lối chính sách chung của Đảng và Chính phủ tới toàn thể người dân.

Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, cùng lúc nhân dân ta phải chống lại giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, song Đảng và Chính phủ ta cũng rất quan tâm đến việc thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 39-SL (26-9-1945) về thành lập Ủy ban dự thảo thể lệ cuộc Tổng tuyển cử và Sắc lệnh số 51-SL (17-10-1945) quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử phải thực hiện theo lối phổ thông đầu phiếu, bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín. Ngày 23-12-1945, trong không khí tung bừng của ngày hội lớn, đông đảo cử tri và các tầng lớp nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ, trong đó có cử tri xã Vân Khánh đã đi bỏ phiếu bầu 3 đại biểu đại diện cho nhân dân tỉnh Thái Nguyên vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau tổng tuyển cử trong cả nước, các cử tri trong xã lại hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã. Các ứng cử viên Hội đồng nhân dân được Mặt trận Việt Minh giới thiệu, có khả năng và trình độ, đại diện cho quyền lợi của các tầng lớp nhân dân. Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra Ủy ban hành chính thay thế cho Ủy ban nhân

dân cách mạng lâm thời xã Vân Khánh. Có thể nói, cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân và sự ra đời của Ủy ban hành chính các cấp năm 1946 là sự kiện đánh dấu bước phát triển quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân. Sau khi Ủy ban hành chính xã Vân Khánh được thành lập, các tổ chức đoàn thể quần chúng, các ban, ngành cũng chính thức ra đời, mở rộng thêm khối đại đoàn kết toàn dân.

Ngày 23-9-1945, được sự hậu thuẫn của quân Anh, thực dân Pháp nổ súng chiếm trụ sở Ủy ban Nam Bộ, mở màn cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai. Tiếp đó, chúng có nhiều hành động ráo riết chuẩn bị tấn công ra Bắc, tiêu diệt cơ quan đầu não, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của nhân dân ta.

Trước tình hình đó, ngày 11-11-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương tuyên bố tự giải tán, rút vào hoạt động bí mật dưới tên gọi Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương và những hoạt động của Hội này được chung hòa với những hoạt động của Việt Minh. Đồng thời, Trung ương Đảng, Chính phủ mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thực hiện sách lược ngoại giao khôn khéo, mềm dẻo nhằm gạt bỏ kẻ thù và tranh thủ thời gian hòa hoãn để chuẩn bị lực lượng kháng chiến chống ngoại xâm.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân Vân Khánh đã từng bước vượt qua khó khăn, thử thách sau khi giành chính quyền và tiến hành xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân. Đời sống người

dân trong xã từng bước được cải thiện, chính quyền cấp xã được củng cố, góp phần tăng cường sức mạnh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

2. Chi bộ Đảng xã Vân Khánh được thành lập, lãnh đạo nhân dân kháng chiến kiến quốc, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1946-1954)

Sau một thời gian hoạt động, theo chỉ thị của cấp trên, tháng 11-1946, Chi bộ Đảng ghép với các xã Cát Nê, Quân Chu, Ký Phú thành lập tổ Đảng xã Vân Khánh gồm 4 đồng chí: Nguyễn Văn Cân, Nguyễn Văn Ngoạn, Đỗ Văn Tóa và Ma Văn Lễ, đồng chí Nguyễn Văn Cân được cử làm Tổ trưởng tổ Đảng, đây là cơ sở đầu tiên của tổ chức Đảng ở xã Vân Khánh. Cũng trong thời gian này, đội lực lượng vũ trang xã Vân Khánh được thành lập do đồng chí Đỗ Văn Tóa chỉ huy, từ 7 đồng chí đã lớn mạnh trở thành một đại đội. Việc kiện toàn bộ máy lãnh đạo đã thể hiện sự đoàn kết một lòng của nhân dân các dân tộc Vân Khánh. Từ đây, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cơ sở Đảng, nhân dân Vân Khánh quyết tâm bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược.

Với âm mưu quyết tâm cướp nước ta một lần nữa, thực dân Pháp trắng trợn vi phạm những điều khoản đã ký với Chính phủ ta. Ngày 18-12-1946, chúng gửi tới hậu thư đòi tước vũ khí của lực lượng tự vệ, đặt dân tộc ta trước sự lựa chọn cuối cùng là phải cầm vũ khí đứng lên bảo vệ nền độc lập dân tộc. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết định phát động toàn dân

kháng chiến. Đêm ngày 19 rạng sáng ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: *“Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”*¹.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Thái Nguyên, để mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân, tập trung sức mạnh của quần chúng nhân dân, các dân tộc trong huyện vào công cuộc giải phóng dân tộc, bảo vệ thành quả cách mạng tháng Tám, cuối năm 1946, Hội Liên Việt Đại Từ được thành lập. Từ đó, dưới sự lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng, Hội tích cực vận động quần chúng tham gia sôi nổi vào các phong trào của địa phương. Nhân dân các xóm trong xã Vân Khánh một mặt tích cực tăng gia sản xuất, mặt khác việc xây dựng lực lượng vũ trang, bán vũ trang cũng được tiến hành một cách khẩn trương. Lực lượng tự vệ địa phương cũng được kiện toàn và huấn luyện kỹ chiến thuật quân sự. Mặc dù trang bị vũ khí còn thô sơ, chủ yếu là kiếm, giáo, mác, mã tấu... song toàn thể cán bộ, chiến sĩ vẫn hăng say luyện tập, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Nhân dân các dân tộc trong xã ra sức ủng hộ tiền của mua sắm vũ khí và lương thực, thực phẩm cho các trung đội dân quân du kích luyện tập và tuần tra canh gác, bảo mật phòng gian một cách cẩn thận theo đúng chủ trương “vũ trang toàn dân”.

1. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.480.

Để đảm bảo cho cuộc kháng chiến thắng lợi, cần phải có một hậu phương vững chắc, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch đã chọn vùng rừng núi Việt Bắc mà trung tâm là Bắc Kạn, Thái Nguyên và Tuyên Quang để xây dựng căn cứ địa kháng chiến. Ngày 25-3-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 34/SL về tổ chức Bộ Quốc phòng, trong đó có Quân nhu cục (nay là Cục quân nhu - Tổng cục hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam). Năm 1947, Quân nhu cục đóng quân tại thung lũng Đầm Đon và trên đồi thuộc khu rừng của xóm Núi xã Vân Khánh là nơi có địa hình thuận lợi về nhiều mặt, đảm bảo bí mật, an toàn. Cũng trong thời gian này, xã Vân Khánh tiếp nhận và bảo vệ an toàn cho Đoàn Quân nhạc (nay là Đoàn 781 nghi lễ Quân đội) và một bộ phận đơn vị phân viện 5 điều trị cho thương binh, bệnh binh. Tháng 7-1947, Bác Hồ về làm việc với Quân nhu cục đóng tại xã, cùng với các đồng chí Tạ Quang Bửu - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, đồng chí Trường Chinh tổ chức Hội nghị quan trọng. Khi kết thúc Hội nghị, trong đêm ra về qua suối Na Hội đã gặp phải nước lũ lớn, không qua được, du kích địa phương cùng với các chiến sỹ của Cục Quân nhu đã phối hợp tổ chức đưa Bác qua suối an toàn và đảm bảo bí mật.

Ngày 25-1-1947, thực hiện chỉ thị của cấp trên, Chi bộ Đảng xã Vân Khánh chính thức được thành lập. Hội nghị thành lập Chi bộ Đảng xã Vân Khánh có sự tham dự và chỉ đạo của đồng chí Thái Sơn - cán bộ Huyện ủy Đại Từ. Tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Văn Cân được cử làm Bí thư Chi bộ và tổ chức kết nạp Đảng cho 5 đồng chí: Nguyễn

Văn Phang, Lưu Sỹ Cù, Nguyễn Văn Hân, Nguyễn Văn Kinh và Nguyễn Văn Vệt. Sự ra đời của Chi bộ Đảng đánh dấu bước trưởng thành về cả số lượng và chất lượng của phong trào cách mạng trong xã. Từ chỗ là tổ Đảng của Chi bộ ghép Cát Nê, giờ đây nhân dân Vân Khánh đã nhận được sự chỉ đạo trực tiếp từ Chi bộ. Đây cũng là tiền đề quan trọng cho sự ra đời và trưởng thành của Đảng bộ xã Văn Yên sau này. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phong trào cách mạng của nhân dân trên địa bàn xã Vân Khánh diễn ra ngày càng sôi nổi. Ủy ban kháng chiến hành chính, Mặt trận Việt Minh, dân quân tự vệ được kiện toàn. Lúc này, xã có một trung đội du kích, một đại đội dân quân do đồng chí Đỗ Văn Tóa chỉ huy để làm nhiệm vụ tuyên truyền, gây cơ sở bảo vệ cách mạng.

Cũng trong năm 1947, thực dân Pháp mở các cuộc càn quét vào địa bàn xã, Chi bộ xã đã chỉ đạo cho lực lượng vũ trang, lực lượng du kích của xã cùng nhân dân rào 1.000m hàng rào chiến đấu, đào 2.500m hào, xây dựng các hầm trú ẩn, ụ chiến đấu, vót và cắm 10.000 mũi chông để chống địch nhảy dù. Trong lúc quân Pháp lùng sục, truy quét cán bộ Đảng trong nhà dân, ông Lê Văn Nhĩ đã dùng dao chém một tên Pháp bị thương phải bỏ chạy, thu được một khẩu súng và giao cho du kích xã. Tuy nhiên, còn một tên lính khác đã ném lựu đạn vào hầm trú ẩn của gia đình ông làm cho 2 người bị thương¹. Mặc dù thực dân Pháp đánh phá, truy quét liên tục song Chi bộ Đảng và nhân dân các dân

1. Con gái ông Lê Văn Nhĩ là Lê Thị Ân bị mù một mắt hiện nay vẫn còn sống.

tộc Vân Khánh vẫn một lòng theo Đảng, tin vào con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn, không nhụt chí, không ngại khó khăn, ác liệt, sẵn sàng chiến đấu chống lại kẻ thù xâm lược.

Do vậy, đợt càn quét của địch bị quân và dân Vân Khánh đánh bại, buộc chúng phải rút chạy theo hướng Ký Phú, bảo vệ an toàn cho nhân dân và các đơn vị dừng chân trên địa bàn xã. Trong thời gian này, đơn vị bộ đội do đồng chí Hồng Quảng chỉ huy, đi qua và ở lại địa bàn xã 3 ngày, được nhân dân các dân tộc Vân Khánh tạo điều kiện và ủng hộ 700kg gạo, 2 tạ thịt lợn, tiền và các nhu yếu phẩm cần thiết khác để nuôi quân.

Ngày 7-10-1947, thực dân Pháp huy động quân đội mở chiến dịch đánh vào căn cứ địa Việt Bắc. Trước tình hình đó, Đảng bộ huyện Đại Từ một mặt gấp rút tổ chức lực lượng sẵn sàng chiến đấu, một mặt lãnh đạo chính quyền và đoàn thể giúp nhân dân sơ tán, cất giấu tài sản lương thực, thực hiện “Vườn không nhà trống”, bảo vệ an toàn các cơ quan Trung ương và liên khu đóng tại địa phương. Thực hiện tiêu thổ kháng chiến, xã Vân Khánh đã dỡ bỏ 8 ngôi chùa, không để cho địch lợi dụng, chỉ còn hai ngôi chùa ở xóm Núi và xóm Bậu, một ngôi để chứa muối của Chính phủ, một ngôi chùa để Cục Quân nhu dùng làm kho. Nhân dân các dân tộc Vân Khánh đã dành hai ngôi nhà gỗ 5 gian để Cục Quân nhu di chuyển vào rừng làm trụ sở của Cục và cho Cục trưởng làm việc. Lực lượng dân quân, du kích tham gia giúp dân khẩn trương thu hoạch mùa màng.

Chấp hành Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, quân và dân Thái Nguyên nêu cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, đẩy mạnh hoạt động đánh địch, ngăn chặn các cuộc hành quân, gây khó khăn cho việc tiếp tế, tiếp viện và liên lạc giữa các vị trí chiếm đóng của địch. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân huyện Đại Từ và nhân dân Vân Khánh tích cực chiến đấu tập kích vào các căn cứ đóng quân của chúng. Trong quá trình chiến đấu, lực lượng của ta đã từng bước được điều chỉnh cho phù hợp. Thế trận chiến tranh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, huyện Đại Từ và xã Vân Khánh càng được củng cố vững chắc và đã thu được nhiều thắng lợi bước đầu. Thực dân Pháp đã gặp phải những thất bại đầu tiên báo hiệu khó khăn của chúng trong cuộc tấn công này.

Đến tháng 12-1947, bộ đội và quân dân du kích huyện Đại Từ đã đánh địch nhiều trận và gây cho địch nhiều tổn thất, góp phần cùng nhân dân toàn tỉnh đánh bại kế hoạch Xanh-tuya của chúng. Bị tấn công liên tiếp, địch không thể thực hiện âm mưu xiết chặt vòng vây quanh khu tứ giác, âm mưu đánh vào căn cứ địa Việt Bắc, lung lay cơ quan đầu não kháng chiến và tiêu diệt quân chủ lực của ta trong kế hoạch Xanh-tuya về căn bản đã bị thất bại. Trước những thất bại liên tiếp, Pháp buộc phải rút quân.

Cuối tháng 12-1947, nhiều cánh quân của Pháp tập trung hầu hết ở các huyện của tỉnh Thái Nguyên để chuẩn bị rút xuống miền xuôi. Được sự chỉ đạo của cấp trên, nhân dân các huyện trong đó có Đại Từ đã tập kích địch ở nhiều nơi gây thiệt hại nặng nề cho chúng.

Thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc thu - đông đã cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân và dân ta. Vân Khánh là một xã nằm trong vùng giải phóng và nằm trong khu căn cứ địa cách mạng, vấn đề tổ chức cải thiện đời sống cho nhân dân và cung cấp lương thực, thực phẩm cho Mặt trận là một trong những mặt công tác hàng đầu. Nhận thức rõ điều đó, Đảng bộ huyện Đại Từ, Chi bộ Đảng xã Vân Khánh thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác sản xuất. Chi bộ động viên nhân dân tích cực khai hoang, bảo vệ thóc lúa và hoa màu, thực hành tiết kiệm, để đóng góp cho kháng chiến. Với truyền thống yêu nước và ý thức được nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, nhân dân các dân tộc trong xã cùng nhân dân trong huyện Đại Từ tích cực tham gia ủng hộ kháng chiến bằng nhiều hình thức.

Cùng với công tác quân sự, phát triển kinh tế thì công tác phát triển đảng viên, xây dựng, củng cố các tổ chức chính trị, đoàn thể quần chúng cũng được quan tâm chú trọng. Được sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, năm 1948, Chi bộ đã kết nạp được 9 đồng chí đảng viên mới, năm 1949 kết nạp được 10 đồng chí. Ở các ngành, các giới trong xã đều đã có đảng viên.

Sự phát triển mạnh mẽ của Chi bộ Đảng xã Vân Khánh có tác động lớn đến hoạt động của các đoàn thể trong xã. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đội Thiếu niên nhi đồng được củng cố, tích cực hoạt động, tuyên truyền các đường lối kháng chiến của Đảng, chính sách của Nhà nước và tin thắng trận trên cả nước đến nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác văn hóa được quan tâm hơn, các đội văn nghệ cũng được thành lập, thường xuyên tổ chức ca kịch, múa hát... phản ánh văn hóa tinh thần của nhân dân rất phong phú, góp phần tăng cường sức chiến đấu của quân và dân ta. Công tác chính trị tư tưởng ngày càng được tăng cường. Sự phát triển nhanh chóng của cách mạng làm cho nhân dân càng thêm tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Thông qua nhiều đợt học tập, tuyên truyền đã giúp nhân dân hiểu rõ đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ. Các chính sách ruộng đất ở vùng tự do đã được thực hiện kịp thời, phổ biến và được nhân dân đồng tình, ủng hộ và hăng hái tham gia.

Trong công tác giáo dục, Chi bộ Đảng và chính quyền tiếp tục chỉ đạo và tổ chức các lớp dạy học theo hình thức bình dân học vụ ở các thôn xóm do ông Trần Văn Ngự làm Trưởng ban.

Để nâng cao trình độ và kiến thức cho cán bộ y tế, xã đã cử nhiều người đi học các lớp y tế do tỉnh, huyện tổ chức về địa phương đã công tác. Phong trào phòng bệnh được đẩy mạnh. Tất cả những hoạt động trên đều xuất phát từ sự quan tâm của Đảng và chính quyền xã. Bước đầu đã làm cho bộ mặt nông thôn vùng tự do có nhiều thay đổi tích cực.

Sau khi phân tích tình hình chính xác về mọi mặt, tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm 3 mục đích: tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung để mở rộng con đường liên lạc với quốc tế, củng cố và mở

rộng căn cứ địa Việt Bắc. Từ đó, công việc chuẩn bị cho chiến dịch được tiến hành khẩn trương.

Năm 1950, theo tinh thần Chỉ thị “Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị, chuyển mạnh sang tổng phản công” của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động “chiến dịch cầu đường lần thứ nhất” đã thu hút gần 50% cán bộ, cơ quan cùng với lực lượng vũ trang tham gia. Theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy Đại Từ đã lãnh đạo Chi bộ Đảng xã Vân Khánh tập trung hướng dẫn nhân dân tích cực tham gia sửa chữa đường giao thông. Với tinh thần “sửa chữa cầu đường như đánh giặc”, quân dân Vân Khánh nói riêng và nhân dân huyện Đại Từ nói chung nhanh chóng san lấp các hào hố, dọn cây và các chướng ngại trên mặt đường.

Để triển khai nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ căn cứ cùng với các địa phương thuộc khu vực phía nam tỉnh Thái Nguyên, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên về việc thành lập các Ban Chỉ huy tác chiến ở cấp xã, Ban Chỉ huy tác chiến xã Vân Khánh cũng được thành lập để huy động lương thực, thực phẩm, xây dựng làng chiến đấu, phá hoại cầu đường để ngăn cản bước tiến của quân địch. Nhân dân xã cùng với toàn thể nhân dân huyện Đại Từ đã hăng hái đóng góp sức người sức của cho chiến dịch Biên giới, gắng sức hoàn thành những chỉ tiêu mà Nhà nước giao cho về nhân lực, vật lực.

Ngày 18-9-1950, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động “Tuần lễ thi đua giết giặc lập công” trong toàn tỉnh. Hưởng ứng phong trào này, hướng về chiến dịch Biên giới, cùng với nhân dân toàn tỉnh, toàn

huyện, đồng bào các dân tộc xã Vân Khánh đã tích cực góp công, góp của cho bộ đội. Đồng bào phấn khởi tham gia các cuộc vận động “may áo gửi người chiến sĩ”, “bán thóc quân lương”...

Tại mặt trận biên giới, quân Pháp ngày càng bị nguy khốn. Trước tình hình này, Bộ Chỉ huy Pháp quyết định mở cuộc hành quân mang mật danh “Phoque” (Hải Cẩu), tấn công vào Thái Nguyên. Đánh vào Thái Nguyên lần này, thực dân Pháp nhằm uy hiếp căn cứ địa Việt Bắc, hy vọng kéo được quân chủ lực của ta từ mặt trận biên giới về Thái Nguyên để cứu nguy cho đồng bọn ở đây chặn giữ cửa ngõ căn cứ địa Việt Bắc, phá vỡ sự tiếp tế của ta cho chiến trường biên giới, đồng thời chặn giữ các tuyến đường quan trọng (Quốc lộ 3, đường 13A và đường 1B)...

Sau khi chiếm được thị xã Thái Nguyên, từ ngày 2-10-1950 địch càn quét ra các vùng xung quanh, chúng dựa vào bọn phản động tay sai để lập Hội tề. Theo chủ trương của Đảng, nhân dân các xã trong huyện thực hiện “vườn không nhà trống”, không hợp tác với địch. Âm mưu lập tề của địch bị thất bại, chúng không kéo được quân chủ lực của ta để cứu nguy cho đồng bọn ở mặt trận biên giới, lại đứng trước nguy cơ bị thất bại nên chúng buộc phải rút khỏi địa phận Thái Nguyên.

Trước những thắng lợi liên tục của quân và dân ta, nhân dân các dân tộc xã Vân Khánh và toàn thể nhân dân huyện Đại Từ càng thêm tin tưởng và quyết tâm bước vào chặng đường mới, nhằm góp sức đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tới thắng lợi cuối cùng.

Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng được tiến hành tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Đại hội nêu rõ nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố căn cứ địa và nhấn mạnh: không xây dựng căn cứ địa tức là không tích cực bồi dưỡng nguồn nhân lực, vật tư cần thiết cho công việc xây dựng và phát triển quân đội.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III (tháng 4-1951), dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, nhân dân Vân Khánh đã tập trung khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, chi viện cho chiến trường, ra sức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang đủ sức bảo vệ quê hương và bổ sung cho các đơn vị chủ lực của Tổng bộ tư lệnh. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế cũng được Chi bộ chú trọng và quan tâm. Trong công tác giáo dục: Tính đến năm 1951, ở xã Văn Yên chưa có trường học mà chỉ có 2 lớp học ghép được đặt ở xóm Bầu do thầy giáo Nhượng dạy. Từ năm 1953, trường học ở Văn Yên mới được thành lập với 4 lớp do thầy Hoàng Thọ Nhượng làm Hiệu trưởng. Công tác y tế được đẩy mạnh, các phong trào phòng bệnh được nhân dân tích cực hưởng ứng.

Tháng 4-1953, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, xã Vân Khánh đổi tên thành xã Văn Yên¹. Đồng chí Trần Bá Phẩm được chỉ định làm Bí thư Chi bộ, kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính.

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Đại Từ, trang 15, xuất bản năm 1991.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, phong trào kháng chiến, kiến quốc ở Văn Yên tiếp tục được củng cố và phát triển. Phong trào thi đua lao động, sản xuất được phổ biến rộng rãi và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của nhân dân.

Năm 1954, ta chuẩn bị mở cuộc tiến công chiến lược vào căn cứ mạnh nhất của địch ở Điện Biên Phủ, Chi bộ xã Văn Yên cùng toàn thể nhân dân quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, chi viện sức người, sức của ngày càng cao cho tiền tuyến. Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến”, những dân công ở xã đã vượt qua mọi đèo cao, rừng sâu, gồng gánh, mang vác vũ khí, lương thực ra mặt trận, đảm bảo giao thông ở các tuyến đường trọng điểm.

Ngày 13-3-1954, bộ đội ta bắt đầu nổ súng tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Qua 56 ngày đêm chiến đấu, quân và dân ta đã làm nên chiến thắng vang dội khi đánh tan tập đoàn cứ điểm mà thực dân Pháp tuyên bố là “Pháo đài bất khả xâm phạm”. Ngày 7-5-1954, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi. Ngày 21-7-1954, hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, nước ta tạm thời bị chia cắt thành hai miền Nam - Bắc, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng.

Hòa bình lập lại, nhân dân xã Văn Khánh được sống yên vui. Nhìn lại 9 năm cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, phong trào cách mạng tuy có lúc

thắng trăm nhưng cán bộ không xa rời quần chúng, cấp ủy nhảy bèn trước tình hình, kịp thời đưa ra các chủ trương lãnh đạo, đưa phong trào cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Vân Khánh đã có 91 thanh niên vào bộ đội chủ lực, xây dựng được 1 đại đội du kích do đồng chí Đỗ Văn Tóa làm đội trưởng. Vũ khí trang bị chỉ có 30 khẩu súng kíp, 3 khẩu súng trường do toàn dân đóng góp để du kích về Hà Nội liên hệ mua. Bên cạnh đó, xã Vân Khánh còn huy động hàng trăm thanh niên đi dân công hỏa tuyến phục vụ các chiến dịch Hòa Bình, Cao - Bắc - Lạng, Nghĩa Lộ, Điện Biên Phủ, vận chuyển hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm, vũ khí phục vụ chiến dịch.

Trên địa bàn xã còn lập trại chăn nuôi ở Đầm Dào do đồng chí Ma Văn Chú phụ trách, sản xuất được 2,5 tấn thóc với 18 con trâu, bò ủng hộ cho kháng chiến, cho bộ đội. Xây dựng được các quỹ Nghĩa Xương, quỹ Hậu phương được 3-4 tấn thóc ủng hộ cho kháng chiến. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ xã đóng góp được 10 con trâu cho huyện ủng hộ cho chiến dịch, vận động nhân dân mua hàng trăm phiếu công trái xây dựng Tổ quốc mệnh giá từ 50-100kg thóc, đặc biệt có gia đình ông Vũ Văn Oang mua 1.100 kg thóc/phiếu, ông Lưu Sỹ Thích mua 1.000 kg thóc/phiếu. Cùng với nhiệm vụ chung, Vân Khánh còn tổ chức Hội Mẹ chiến sỹ để giúp đỡ đại đội bộ đội do đồng chí Cẩm Giàng và đồng chí Hồng Quảng phụ trách. Hội Mẹ chiến sỹ do bà Trần Thị

Đoạn cùng cán bộ xã đi đón 7 đồng chí thương binh từ Bình Thuận về địa phương chăm sóc.

Với tinh thần dũng cảm, lực lượng dân quân của xã Văn Yên đã góp phần quan trọng bảo vệ an toàn cho nhân dân, đặc biệt là bảo vệ và giúp đỡ, đảm bảo bí mật cho các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn xã trong những năm 1946-1954 như: Cục Quân nhu, Tổng cục Hậu cần, Tham mưu (giai đoạn 1946-1951); cùng với Đoàn Quân nhạc (nay là đoàn Nghi lễ quân đội nhân dân Việt Nam, giai đoạn 1946-1948); Trạm Quân y thuộc bệnh viện 354; Đoàn 99 làm nhiệm vụ điều dưỡng quân chuẩn bị cho chiến dịch Biên giới; bệnh viện Đại đoàn 308 do đồng chí Vũ Duy Ngọ làm Viện trưởng. Không những vậy, chính quyền và nhân dân Văn Yên đã tổ chức đón tiếp và bảo vệ an toàn cho Chủ tịch Hồ Chí Minh về làm việc với cục Quân nhu, đồng chí Võ Nguyên Giáp (hai lần về làm việc với Cục quân nhu để tổ chức hội nghị toàn quân vào năm 1948 và năm 1949), đồng chí Trường Chinh, đồng chí Tạ Quang Bửu và đơn vị bộ đội do đồng chí Hồng Quảng làm trưởng đoàn. Tại xóm Núi gia đình cụ Nguyễn Văn Nhiều (bố của đồng chí Nguyễn Văn Hội ở xóm Mây hiện nay) và một số gia đình khác cũng đã nhường nhà cho các đơn vị của Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam do đồng chí Minh chỉ huy lúc đó.

Trải qua 9 năm kháng chiến trường kỳ, với tinh thần: “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, nhân dân Văn Yên cùng với nhân dân cả nước đã giành được thắng lợi cuối cùng.

Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và chính quyền, đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, tự lực cánh sinh được vận dụng cụ thể vào hoàn cảnh địa phương. Toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đoàn kết một lòng, quyết tâm xây dựng hậu phương kháng chiến vững mạnh, an toàn, góp công, góp của cho công cuộc kháng chiến của dân tộc.

Từ đây, nhân dân xã Văn Yên cùng với nhân dân cả nước bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ khôi phục, cải tạo, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

**I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN
DÂN KHÔI PHỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THỰC
HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ
NHẤT (1954-1965)**

**1. Chi bộ Đảng xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân khắc
phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, thực hiện
cải cách ruộng đất (1954-1957)**

Ngày 7-5-1954, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ toàn thắng buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán với đại diện chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa tại Giơ-ne-vơ. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền, sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân trên phạm vi cả nước vẫn chưa hoàn thành. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam, dưới sự giúp sức và chỉ đạo của đế quốc Mỹ, chính quyền Ngô Đình

Diệm tuyên bố không hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước theo những điều khoản đã ký trong Hiệp định. Trước diễn biến của tình hình, cách mạng nước ta bước sang một giai đoạn mới: Giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiếp tục đấu tranh thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, xã Văn Yên có nhiều điều kiện thuận lợi. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Văn Yên vui mừng, phấn khởi trước thắng lợi to lớn của 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ý thức được điều đó, đồng thời phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, nhân dân Văn Yên đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Trước hết, trên lĩnh vực kinh tế, sức sản xuất yếu kém, nhiều diện tích đất tại các xóm đều bị hoang hóa không người cấy cày; các công trình thủy lợi chưa có điều kiện tu bổ nên phần lớn bị hư hỏng. Thêm vào đó, hạn hán kéo dài càng làm cho đồng ruộng bị khô nẻ, tình trạng thiếu nước trong sản xuất diễn ra thường xuyên khiến cho kinh tế nông nghiệp đứng trước những khó khăn thử thách lớn.

Mặt khác, hòa bình được lập lại nhưng tình hình trật tự an ninh của xã Văn Yên vẫn còn khá phức tạp. Chính quyền thực dân phong kiến trong xã vẫn còn những tàn tích.

Về văn hóa - xã hội, mặc dù sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 nền văn hóa mới đã được xác lập, nhưng khi

Pháp trở lại chiếm đóng thì phong trào bình dân học vụ, văn hóa văn nghệ có phần bị chững lại, xảy ra tình trạng tái mù chữ.

Có thể thấy, mặc dù được sống trong hòa bình nhưng nhân dân các dân tộc xã Văn Yên vẫn gặp phải những khó khăn nhất định. Với khí thế của một dân tộc chiến thắng, có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên không quản ngại khó khăn trước nhiệm vụ mới, nêu cao tinh thần đoàn kết, tiếp tục bắt tay vào những nhiệm vụ trong giai đoạn lịch sử mới *“Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội”*.

Trước những tình hình khó khăn chung của nhân dân miền Bắc, Đảng và Chính phủ đã nhanh chóng đưa ra sự chỉ đạo kịp thời. Ngày 12-9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra đường lối trong giai đoạn mới và đề ra nhiệm vụ cấp thiết cho toàn Đảng, toàn dân lúc này là: *“Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế...”*¹. Sự chỉ đạo kịp thời của Đảng là nguồn động viên lớn để nhân dân miền Bắc tiếp tục sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 3-11-1954 về đẩy mạnh sản xuất cứu đói, chăm lo đời sống cho nhân dân, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái

1. Văn kiện Đảng, Toàn tập, tập IX, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 1977, tr. 246

Nguyên, Huyện ủy Đại Từ đã lãnh đạo Chi bộ Đảng xã Văn Yên cùng phối, kết hợp của các ban ngành, đoàn thể triển khai sản xuất và bảo vệ trị an. Với quyết tâm “nuông cơm, sẻ áo”, “lá lành đùm lá rách”, nhân dân trong xã đã kịp thời giúp đỡ nhau về giống, vốn, thóc, gạo, khắc phục tình trạng thiếu đói nên chỉ sau một thời gian ngắn tình hình đời sống của nhân dân đã được cải thiện đáng kể. Kinh tế dần được phục hồi, nạn đói được đẩy lùi, đời sống của nhân dân bước đầu ổn định.

Phong trào khai hoang, phục hóa trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh với mục tiêu tăng nhanh diện tích canh tác lúa và các loại cây hoa màu. Với quyết tâm không để đất hoang hóa, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã và chính quyền, các phong trào làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng với nhiều vai, đập, kè cống được tu sửa, thuận tiện đưa nước vào đồng ruộng phục vụ sản xuất nông nghiệp. Các phong trào “sạch làng, tốt ruộng”, làm phân xanh, phân chuồng, đưa giống mới vào sản xuất được đẩy mạnh làm cho năng suất và sản lượng ngày càng được nâng lên. Với khí thế và quyết tâm mạnh mẽ, đến cuối năm 1955, xã đã khai hoang, phục hóa được hàng chục héc ta đất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, chỉ còn một số diện tích ruộng cạn phải bỏ trống. Nhiều hộ gia đình khai hoang được hàng chục mẫu ruộng.

Cùng với việc trồng lúa nước, nhân dân còn đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, ưu tiên trồng các cây lương thực ngắn ngày để cứu đói lúc giáp hạt như: Đậu tương, ngô, lạc, khoai, sắn... Mặt khác, để đảm bảo năng suất cây trồng ngày càng được tăng cao, chính quyền xã còn phát động

phong trào thâm canh tăng vụ, phát động các xóm tiến hành diệt chuột, phòng trừ sâu bệnh.

Sau ngày hòa bình lập lại, thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Chi ủy, chính quyền xã Văn Yên đã không ngừng quan tâm, chăm lo đến mọi mặt trong đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Trong công tác giáo dục, cơ sở vật chất dạy học trong thời gian đầu còn gặp nhiều khó khăn. Các phòng học của trường được làm bằng tranh tre, nứa lá.. nhưng với chủ trương xác định giáo dục là một trong những nhân tố quan trọng trong sự phát triển của xã trong thời kỳ mới nên nhân dân rất phấn khởi và tạo điều kiện cho con em tới lớp, tới trường học tập, xóa nạn mù chữ.

Công tác y tế là một trong những mặt được Chi ủy và chính quyền xã quan tâm sát sao. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, ông Vũ Văn Đức (y tá sơ cấp) xuống xã làm công tác phòng chống dịch bệnh ở 7 xóm. Do điều kiện khó khăn nên cán bộ y tế xã phải ở nhờ nhà ông Trần Văn Xuyên (tức ông Xuyên Thái - hiện nay ở xóm Giữa 1). Tình trạng hữu sinh vô dưỡng đã bước đầu được hạn chế, đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Bên cạnh đó, các phong trào “Ăn chín, uống sôi”, “Sạch làng, tốt ruộng” phát động trong toàn xã và được nhân dân nhiệt tình ủng hộ.

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân cũng có những chuyển biến rõ rệt, thực hiện nếp sống văn hóa mới,

bài trừ các tệ nạn mê tín dị đoan, các hủ tục trong cưới xin, ma chay, lễ hội được loại bỏ.

Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong xã được củng cố và ngày càng hiệu quả. Phong trào văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi động, các đội múa hát tại các cuộc thi và nhân dịp lễ, tết với các chủ đề tích cực và lành mạnh như ca ngợi Đảng, Bác Hồ, con người mới... đã thu hút nhiều đoàn viên, thanh niên tham gia.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng nhằm đáp ứng yêu cầu cách mạng trong tình hình mới. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng các đồng chí cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt kỷ luật và Điều lệ Đảng nên được quần chúng tin yêu và ủng hộ. Do đó, Chi bộ ngày càng trưởng thành và vững mạnh.

Thực hiện Sắc Lệnh về cải cách ruộng đất (được ban hành 19-12-1953), dưới sự chỉ đạo của huyện Đại Từ, hội nghị thông qua Sắc lệnh cải cách ruộng đất của Chính phủ về chủ trương trong cải cách ruộng đất ở Văn Yên được tổ chức, đã tiến hành thảo luận các biện pháp để thực hiện cải cách. Hội nghị đề ra nhiệm vụ trọng tâm lúc này là: Củng cố các đoàn thể quần chúng như: Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội; duy trì và phát triển các đội dân quân, du kích và công an các xóm; phát động nông dân gieo mạ và làm đất, cấy đúng thời vụ, khai mương chống hạn, đóng đầy đủ thuế nông nghiệp cho Nhà nước... Sau hội nghị, đội cải cách đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cải cách ruộng đất. Đoàn cán bộ cải cách ruộng đất trực tiếp điều hành công việc, sắp xếp lại bộ máy chính quyền. Đội cải cách

và Nông hội đứng ra phụ trách lãnh đạo chung. Với tác phong “ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng lao động), cán bộ đội cải cách đã đi sát từng nhà, từng bản cổ nông “ôn nghèo gọi khổ”, “bắt rế xâu chuỗi”, tạo thành những cốt cán làm nòng cốt trong cuộc đấu tranh. Nông hội là một tổ chức đóng vai trò to lớn trong việc tập hợp lực lượng quần chúng đấu tranh với giai cấp địa chủ, phú nông.

Thực hiện chủ trương “Dựa vào bản cổ nông, đoàn kết với trung nông, liên kết với phú nông đánh đổ hoàn toàn giai cấp địa chủ”. Dưới sự chỉ đạo của đội cải cách ruộng đất, xã Văn Yên đã tiến hành phân định thành phần giai cấp, tổ chức họp dân làng, kể tội địa chủ, địa chủ có công giúp đỡ cách mạng, giúp đỡ dân nghèo (địa chủ kháng chiến), đồng thời chia và hướng dẫn nông dân cầm thẻ ruộng đất. Chi bộ Đảng, chính quyền xã Văn Yên đã phân, chia nhà ở, trâu bò, công cụ phục vụ sản xuất trước đây đã tịch thu, trưng thu của địa chủ đến tay bản, cổ nông.

Thực hiện cải cách là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Chính phủ. Nó thể hiện quan điểm “Nhiệm vụ chống phong kiến phải kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ chống đế quốc”. Những thành quả trong công cuộc cải cách ruộng đất ở Văn Yên là rất to lớn, toàn xã đã quy được một số địa chủ, tiến hành thu tài sản (gồm nhà cửa, ruộng đất...) chia cho gia đình nghèo trong xã. Sau cải cách, cơ bản nhân dân có ruộng để cấy cày, chăm lo sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể.

Mặc dù vậy, bên cạnh những kết quả to lớn ấy, công cuộc cải cách cũng mắc phải những sai lầm không nhỏ

trong quá trình thực hiện như: Quy sai thành phần, hình thức đầu tổ tả khuynh, xử lý oan một số cán bộ, đảng viên... làm cho không khí làng xóm căng thẳng, nội bộ nhân dân mất đoàn kết, một bộ phận hoang mang, không yên tâm sản xuất.

Trước những sai lầm trong cuộc cải cách ruộng đất trên toàn miền Bắc, tháng 9-1956, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp lần thứ X (khóa II) và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời có những chủ trương để khắc phục, sửa chữa những sai lầm, hạn chế tối đa những khuyết điểm xảy ra. Quán triệt nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và thư kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, công tác sửa sai ở Văn Yên diễn ra một cách khẩn trương, sâu sắc và triệt để. Chỉ sau vài tháng phát động, công tác sửa sai đã cơ bản hoàn thành, khích lệ nhân dân tiến hành lao động, sản xuất. Khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, an ninh trật tự tại địa phương được đảm bảo trước những luận điệu xuyên tạc, phá hoại của các thế lực chống phá cách mạng.

Song song với quá trình giảm tô, cải cách ruộng đất và sửa sai, Chi bộ và Ủy ban hành chính xã Văn Yên đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh khôi phục sản xuất và mọi mặt trong đời sống văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng.

Năm 1957, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết không thuận lợi (hạn hán cả hai vụ, nhất là vụ mùa) nên năng suất kém. Vụ chiêm bị rét hại kéo dài, ảnh hưởng lớn đến thời vụ gieo cấy. Mặt khác, việc đắp bờ giữ

nước không tốt làm một số diện tích lúa bị hạn, lại thiếu mưa... nên năng suất không cao. Trên những thửa ruộng bậc thang, nhiều diện tích khoai, ngô bị khô cằn, bà con phải bỏ nhiều công sức gánh nước tưới khoai, chống hạn...

Trước tình hình đó, Chi bộ Đảng xã Văn Yên tổ chức hội nghị thảo luận về công tác chống hạn với nhiều biện pháp được đưa ra. Để chống hạn, Chi bộ chủ trương dốc toàn bộ lực lượng để tát nước. Trước hết, Chi bộ vận động những gia đình có cùng khoảnh ruộng tát nước tập trung. Nếu không cùng khoảnh ruộng thì kết hợp từ 3-4 gia đình cùng tát nước luân phiên, đổi công cho nhau. Nơi khó tát thì tổ chức gánh nước tưới từng gốc. Hầu hết cán bộ các ban ngành là nòng cốt trong công tác tổ chức chống hạn, tích cực vận động các gia đình tương trợ cho nhau. Đoàn Thanh niên, dân quân du kích là lực lượng xung kích trong các mũi nhọn như đào nhiều mương mới, đắp bờ. Năm 1957, năng suất lúa tuy có kém hơn năm 1956 nhưng về cơ bản, nhân dân xã Văn Yên vẫn hoàn thành được nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước. Mặc dù đời sống vẫn còn nhiều khó khăn nhưng nhân dân vững tin vào sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền xã.

Công tác giáo dục được phát triển ngay từ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, với nhiều hình thức khác nhau, giáo dục của xã được duy trì. Hòa bình lập lại, hệ thống lớp học phổ thông cũng được mở rộng, chủ động khắc phục khó khăn, thiếu thốn. Chi bộ Đảng phát động toàn dân thi đua, học tập đầy mạnh công tác thanh toán nạn mù chữ.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm đầy đủ. Các phong trào giữ gìn vệ sinh, môi

trường trong làng xóm được đẩy mạnh và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của nhân dân. Chính vì vậy, trong thời gian này, trên địa bàn xã không xảy ra những dịch bệnh lớn.

Nhằm tuyên truyền rộng rãi những chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước tới từng xóm, làng trong xã, công tác văn hóa, thông tin được xã coi trọng và đẩy mạnh phát triển. Ban thông tin của xã đã tiến hành treo và viết các khẩu hiệu ở khắp các ngõ xóm, dọc tường nhà, trên các đoạn đường lớn... để tuyên truyền cho nhân dân giữ gìn an ninh, trật tự xã hội, chống mê tín dị đoan, xây dựng đời sống văn hóa...

Bên cạnh đó, các đoàn thể quần chúng như: Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân từ xã đến các xóm cũng được củng cố kiện toàn. Công tác văn hóa - xã hội được quan tâm và đưa vào nề nếp.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Huyện ủy Đại Từ đã thực hiện triệt để cuộc cải cách dân chủ ở nông thôn nhằm đem lại quyền làm chủ thực sự, toàn diện cho nông dân. Tháng 2-1957, Huyện ủy chỉ đạo cơ sở đẩy mạnh xây dựng các tổ đổi công, các tổ viên lao động đổi công cho nhau, không lấy tiền công. Tại Văn Yên đã thành lập được nhiều tổ đổi công, tổ trưởng là người đứng ra chỉ đạo, điều hành sản xuất. Mỗi tổ đổi công có từ 5-7 hộ gia đình tham gia. Mô hình các tổ đổi công ngày càng được phổ biến và nhân rộng ra toàn xã, tổ đổi công thực sự là lực lượng chủ chốt thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Cũng trong

thời gian này, Văn Yên đã cử cán bộ đi học tập, nghiên cứu đường lối của Đảng, nguyên tắc tổ chức, hoạt động của tổ đổi công do Huyện ủy tổ chức. Đây là bước tập dượt đầu tiên cho lối làm ăn tập thể sau này, nhờ đó mà hoạt động sản xuất nông nghiệp Văn Yên luôn được đảm bảo, năng suất và sản lượng lương thực được giữ vững.

Như vậy, đến hết năm 1957, xã Văn Yên đã cơ bản khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế - văn hóa, hoàn thành cải cách ruộng đất. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên của xã có thêm nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo nhân dân tiến hành sản xuất. Công tác phát triển Đảng, tuyên truyền chính sách của Đảng và giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đã được quán triệt và thực hiện tốt.

Sau hơn 3 năm (1954-1957) khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành cải cách ruộng đất, Chi bộ Đảng Văn Yên đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã vượt qua mọi khó khăn thử thách, phấn đấu giành nhiều thắng lợi quan trọng. Đời sống của quần chúng nhân dân được cải thiện và nâng cao, quyền làm chủ ruộng đất của nhân dân được xác lập. Xã hoàn thành sửa sai trong cải cách ruộng đất nên tư tưởng nhân dân sớm ổn định, tình hình nông thôn nhanh chóng trở lại bình thường, tinh thần đoàn kết trong toàn Đảng, toàn dân được củng cố. Những kết quả đó sẽ thúc đẩy phong trào sản xuất, đặc biệt là phong trào xây dựng tổ đổi công, xây dựng hợp tác xã sớm phát triển, đưa nông dân Văn Yên bước vào con đường làm ăn tập thể.

2. Chi bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960)

Tháng 11-1958, Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chủ trương đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Tại kỳ họp thứ 9 (12-1958), Quốc hội đã thông qua kế hoạch 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội.

Cuối năm 1958, Chi bộ Đảng xã Văn Yên đã tổ chức hội nghị tiến hành kiểm điểm, đánh giá 3 năm khôi phục, phát triển kinh tế, cải cách ruộng đất và thực hiện sửa sai, củng cố tổ chức... Hội nghị xác định nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn tới là: Tiếp tục xây dựng và củng cố tổ chức Đảng vững mạnh, thực hiện phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và các nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, xuất phát từ tình hình thực tế địa phương, kế hoạch 3 năm (1958-1960) của Văn Yên tập trung vào các nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, tiếp tục củng cố phong trào bổ túc văn hóa và chống tái mù chữ, đồng thời thực hiện tốt công tác sửa sai.

Sau cải cách ruộng đất, năm 1958, ở Văn Yên giai cấp địa chủ đã bị đánh đổ hoàn toàn. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp vẫn chưa phát triển do ruộng đất manh mún,

phương thức sản xuất nhỏ bé, công cụ lao động lạc hậu, thêm vào đó là sự khó khăn do thời tiết gây nên... Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp ở Văn Yên mang nặng tính tự cấp, tự túc. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã Văn Yên đã tiến hành nhiều hội nghị quan trọng để triển khai chủ trương xây dựng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp nhằm từng bước đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể một cách toàn diện và triệt để. Tại các hội nghị, Chi bộ Đảng đã vận động nhân dân vào con đường làm ăn tập thể, phấn đấu thực hiện tốt phong trào “Ba ngọn cờ hồng”, phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, tăng cường y tế, giáo dục, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Sự chỉ đạo của Chi bộ xã là phù hợp với tình hình thực tế của Văn Yên, là nhân tố kích thích tinh thần lao động, sản xuất của nhân dân các dân tộc trong xã.

Công tác xây dựng tổ đổi công ở Văn Yên phát triển tốt. Chi bộ đã tạo dựng được khối đại đoàn kết toàn dân, mang lại niềm vui trong lao động, tình làng nghĩa xóm được thắt chặt, mọi người trong xã đoàn kết và giúp đỡ nhau, an ninh xóm làng được giữ vững. Việc thành lập các tổ đổi công chẳng những đem lại hiệu quả kinh tế cao mà còn đem lại hiệu quả về chính trị và xã hội. Đây là nền tảng vững chắc để cán bộ và nhân dân xã Văn Yên bước vào công cuộc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp trong giai đoạn mới.

Từ cuối năm 1957 đến đầu năm 1959, tình hình thời tiết khô hạn trong xã đã gây nhiều khó khăn cho sản xuất của nhân dân. Cây trồng thiếu nước nên phần lớn bị chết

héo hoặc cho năng suất rất thấp. Trước tình hình đó, Chi bộ Đảng lãnh đạo, chỉ đạo quyết tâm hưởng ứng chiến dịch chống hạn cứu lúa. Theo đó, đông đảo nhân dân trong xã hăng hái ra đồng tham gia đào mương máng, nạo vét kênh, mương để lấy nước chống hạn cứu lúa, với mọi lứa tuổi, thực hiện khẩu hiệu “vắt đất ra nước, thay trời làm mưa”. Đồng thời, Chi bộ còn lãnh đạo các thôn huy động các tổ đổi công khoanh vùng giữ nước ở các ruộng cao, xây cống thoát nước ở các ruộng thấp. Qua đó, Chi bộ xã Văn Yên đã rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện góp phần đưa sản xuất phát triển.

Tháng 10-1959, Hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên ở Văn Yên được thành lập ở xóm Đình với 21 hộ nông dân do ông Lê Đình Nghĩa làm Chủ nhiệm. Đây là kết quả bước đầu trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở xã Văn Yên. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được xác lập, làm cơ sở cho nền sản xuất mới ở quê hương Văn Yên. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng xã Văn Yên, mô hình hợp tác xã ở xóm Đình ngày càng được mở rộng. Phong trào vào hợp tác xã diễn ra sôi nổi trong quần chúng. Hợp tác xã nông nghiệp tổ chức thành các đội sản xuất, đội ngành nghề, chăn nuôi lợn, thả cá. Trong đó có sự phân công cụ thể: nhóm làm gạch, nhóm nuôi cá... nhằm tận dụng và phát huy tối đa tiềm năng sẵn có của địa phương. Đến đầu năm 1960, số hộ tham gia hợp tác xã tăng từ 21 lên 60 hộ. Năm 1961, về cơ bản hợp tác xã nông nghiệp đã được thành lập ở các xóm của xã Văn Yên. Toàn xã lúc này có khoảng 600 hộ nông dân tham gia. Đến cuối năm

1961, xã Văn Yên đã hoàn thành việc đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Các hợp tác xã ở Văn Yên ra đời là kết quả của việc thi hành những đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong quan hệ sản xuất nhằm tạo lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp trên địa bàn xã.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất nhưng Chi bộ Đảng Văn Yên luôn quan tâm, lãnh đạo chính quyền và các ban ngành đoàn thể xã vẫn luôn quan tâm tới sự phát triển của các lĩnh vực giáo dục, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng.

Công tác giáo dục trong xã tiếp tục được triển khai. Học sinh được tập trung đến học nhờ ở đình làng và nhà dân. Nhà trường trẻ được thành lập để các gia đình có thời gian tập trung cho lao động sản xuất. Phong trào này có từ năm 1960, sau đó được các cụ phụ lão trong xã tiếp tục duy trì việc trông trẻ.

Ban y tế thực hiện tốt phong trào “sạch làng, tốt ruộng”, phong trào 3 công trình: Giếng nước, nhà tắm, nhà tiêu. Công tác vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em có nhiều tiến bộ. Ý thức phòng bệnh của người dân được nâng lên rõ rệt. Các bệnh cúm, sỏi đều được dập tắt kịp thời, bệnh sốt được hạn chế.

Công tác thông tin, tuyên truyền tới các thôn xóm tiếp tục được phát huy nhằm đảm bảo những đường lối, chủ trương của Đảng đến với nhân dân. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ của xã luôn được chính quyền quan tâm chỉ

đạo. Ngoài các đội chiếu bóng của huyện về phục vụ nhân dân, ở các làng cũng thành lập các đội văn nghệ nghiệp dư. Các đội văn nghệ này không chỉ diễn các tiết mục truyền thống mà còn xây dựng các tiết mục ca ngợi cuộc sống mới, ca ngợi lao động sản xuất trên con đường làm ăn tập thể, ca ngợi tấm gương những anh hùng liệt sỹ đã hy sinh vì đất nước, đồng thời động viên nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống mới, tiến bộ hơn.

Công tác kêu gọi thanh niên nhập ngũ đợt nghĩa vụ quân sự đầu tiên của xã được thực hiện tốt. Hàng năm, xã có hàng chục thanh niên tham gia làm nghĩa vụ quân sự. Xã luôn đảm bảo 100% chỉ tiêu giao quân cấp trên giao phó.

Bên cạnh việc phát triển các mặt trong đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, Chi bộ Đảng xã Văn Yên luôn tăng cường công tác xây dựng Đảng với tinh thần: Bất cứ trong tình hình nào cũng không được xem nhẹ công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ huyện Đại Từ đã chỉ thị cho các cấp cơ sở đẩy mạnh việc chống tư tưởng tư sản, phê phán tư tưởng tiểu tư sản, quét sạch tư tưởng đế quốc - phong kiến, tư tưởng cá nhân, xây dựng lập trường giai cấp. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã Văn Yên đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị trong Đảng và các tổ chức quần chúng, thi đua tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội, về Đảng, về Bác Hồ... Do đó đã nâng cao giác ngộ của quần chúng nhân dân về chủ nghĩa xã hội và quyết tâm chống Mỹ cứu nước trong cán bộ, đảng viên. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, Chi bộ đã bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên

thanh niên ưu tú, giới thiệu và kết nạp vào Đảng thêm một số đồng chí mới, hàng ngũ của Đảng liên tục được bổ sung lực lượng.

Nói tiếp thắng lợi của kế hoạch 3 năm khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1955-1957), Chi bộ Đảng xã Văn Yên tiếp tục lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Công cuộc cải tạo các thành phần kinh tế phi chủ nghĩa xã hội diễn ra nhanh chóng, về cơ bản đã thu được thắng lợi. Diện mạo nông thôn Văn Yên đã có nhiều thay đổi, xã hội ổn định, người dân bước đầu làm quen với phương thức lao động tập thể, tình đoàn kết thôn xóm được phát huy. Các mặt sản xuất, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng được quan tâm nên có những nét khởi sắc. Tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng được củng cố, kiện toàn.

Mặc dù vậy, việc lãnh đạo thực hiện kế hoạch 3 năm còn một số tồn tại, khuyết điểm, phong trào còn chưa thực sự tạo được sự vững chắc, việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nhiều hạn chế, năng lực lãnh đạo của một số cán bộ, đảng viên còn chưa cao. Những thắng lợi, những thành tích cũng như những hạn chế, thiếu sót, những kinh nghiệm thành công và thất bại sẽ là cơ sở để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

3. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Ngày 5-9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: *Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội.*

Nhằm củng cố tình hình kinh tế - xã hội và xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, củng cố và tăng cường kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Tháng 7-1961, Trung ương Đảng họp hội nghị lần thứ V đề ra phương hướng phát triển nông nghiệp một cách nhanh, mạnh và vững chắc, làm cơ sở để phát triển công nghiệp. Chi bộ xã Văn Yên đã đón nhận, học tập và từng bước lãnh đạo tổ chức thực hiện, phân công đảng viên đến truyền đạt từng hợp tác xã. Thời gian này, các hợp tác xã ở Văn Yên đẩy lên phong trào thi đua “Học tập và đuổi kịp hợp tác xã Đại Phong” (một hợp tác xã điển hình tiên tiến ở Quảng Bình). Thực hiện chủ trương cải tiến cơ chế quản

lý trong nông nghiệp, Chi bộ chỉ đạo sát sao hoạt động của hợp tác xã, cử cán bộ và các hộ xã viên đi tham quan, khảo sát, học hỏi kinh nghiệm sản xuất ở các hợp tác xã điển hình trong huyện, trong tỉnh để trao đổi kinh nghiệm, học tập cách làm ăn, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế. Sản xuất lương thực, thực phẩm, các mặt đời sống xã hội của xã đều đạt và vượt mức đề ra. Bên cạnh việc đẩy mạnh và phát triển sản xuất, các hợp tác xã còn đầu tư xây dựng nhà kho, chuồng trại chăn nuôi.

Từ năm 1961-1962, Chi bộ xã Văn Yên tiến hành nhiều hội nghị quan trọng tiến hành tổng kết những kết quả đã đạt được trong giai đoạn đã qua, đồng thời đưa ra những nghị quyết về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, trọng tâm là vấn đề cải tiến quản lý các hợp tác xã.

Phong trào “Ba ngọn cờ hồng” xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng phát triển nhanh chóng. Hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp về vốn đầu tư sản xuất, tiêu thụ và trao đổi nông sản, góp phần cải thiện đời sống nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi kiến thiết, xây dựng nông thôn tiến bộ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III về việc: Chi bộ Đảng có từ 30 đảng viên trở lên được thành lập Đảng bộ cơ sở. Trên cơ sở đó cùng với việc thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Thái Nguyên, tháng 12-1962, Đảng bộ xã Văn Yên được thành lập. Việc thành lập

Đảng bộ đã đánh dấu bước trưởng thành của Chi bộ Đảng xã Văn Yên, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương.

Vui mừng trước những thắng lợi đạt được, đầu năm 1963, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ I (nhiệm kỳ 1963-1964) được tiến hành. Đại hội đã tiến hành tổng kết những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, đồng thời đưa ra những phương hướng nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 1963-1964) gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lưu Sỹ Du được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Công Thực được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Năm 1963, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Văn Yên, nhân dân đã đẩy mạnh việc xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp bậc cao. Tuy nhiên, việc xây dựng mô hình hợp tác xã bậc cao ở Văn Yên nói riêng và trên toàn miền Bắc nói chung đã bộc lộ nhiều yếu kém, các yếu tố tiêu cực bắt đầu xuất hiện. Để khắc phục những hạn chế đó, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra nghị quyết: *“Mở cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”*.

Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên quyết định triển khai cuộc vận động của Trung ương. Quán triệt nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Văn Yên đã phát động cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật để phát triển sản xuất, triển khai phong trào

thi đua làm thủy lợi, phân bón, cải tiến nông cụ, thâm canh tăng năng suất lúa. Thực hiện khẩu hiệu “Cày 51 lên thay cày Chĩa vôi”, sử dụng cào cỏ Nhật Bản, liềm xén lúa, cào cỏ Nghệ An, chuyển ruộng cấy lúa từ một vụ lên thành 2 vụ/năm, phong trào làm phân xanh, nuôi bèo hoa dâu trên ruộng lúa để làm phân. Do vậy, năng suất lúa được đẩy lên 80-87 kg/sào (trước năm 1959 chỉ đạt 50-60 kg/sào)... tạo bước mới trong sản xuất nông nghiệp và phát triển toàn diện các ngành kinh tế. Qua đó, mức sống của xã viên được nâng lên, đời sống nhân dân dần ổn định.

Năm 1963, hợp tác xã mua bán được tổ chức quy mô hơn nhằm đáp ứng và cung ứng kịp thời những nhu yếu phẩm thiết yếu cho sinh hoạt của các hộ gia đình và tập thể những cơ quan trong xã. Mỗi hộ được cấp một cuốn sổ để ghi chép những mặt hàng được mua phân phối.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng, phát triển vùng kinh tế mới, ngày 21-2-1963, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 17-NĐ/CP quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy thực hiện công tác khai hoang.

Triển khai công tác khai hoang, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã tổ chức đón nhận đoàn bà con nhân dân ở Hà Nam, Thái Bình lên xây dựng kinh tế mới ở xã¹ (đợt 1).

1. Nhân dân Hà Nam, Thái Bình lên khai hoang đợt 2 vào năm 1966.

Bên cạnh việc phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân, sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế luôn được Đảng bộ, chính quyền xã Văn Yên quan tâm chú trọng.

Trong lĩnh vực giáo dục, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Vì lợi ích mười năm trồng cây. Vì lợi ích trăm năm trồng người”, Đảng bộ xã Văn Yên luôn có ý thức coi trọng sự nghiệp giáo dục, phát huy truyền thống hiếu học, coi đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, đảm bảo thắng lợi sự nghiệp cách mạng tại quê hương, góp phần vào cuộc cách mạng chung của dân tộc. Từ ý thức đó, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã bằng các biện pháp đã tạo mọi điều kiện vận động các cháu trong độ tuổi đi học cấp sách tới trường. Mặc dù cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn nhưng với tinh thần hiếu học, chất lượng dạy và học của thầy trò xã Văn Yên vẫn được đảm bảo.

Trạm xá của xã được thành lập năm 1961 vẫn đảm bảo được nhiệm vụ chủ yếu là sơ cứu, điều trị một số bệnh thông thường và đỡ đỡ. Cơ sở vật chất lúc này còn nhiều khó khăn thiếu thốn, trang thiết bị còn thô sơ, nghèo nàn, nhưng đội ngũ cán bộ y tế xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tình chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Đội ngũ cán bộ, y sĩ thường xuyên được cử đi học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn do huyện tổ chức. Mặt khác, huyện đã cử y sĩ có kinh nghiệm về phụ trách công tác y tế ở xã Văn Yên.

Hưởng ứng phong trào: “Xây dựng nền văn hóa mới, con người mới” do Huyện ủy phát động, Đảng bộ, chính

quyền xã Văn Yên đã triển khai sâu rộng đến từng thôn xóm. Các hủ tục mê tín dị đoan được đẩy lùi, nếp sống văn hóa trong cưới xin, ma chay được nhân dân ủng hộ nhiệt tình. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới thực sự đã làm đổi thay quê hương Văn Yên.

Năm 1964, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ II nhiệm kỳ 1964-1965 được tiến hành. Đại hội tổng kết những thành tựu cũng như hạn chế trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1964-1965. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Đặng Đình Thi được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Công Thực làm Phó Bí thư.

Thực hiện các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã khóa II, công tác xây dựng Đảng thường xuyên được triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Đại Từ nhanh chóng đi vào thực tiễn ở địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Đội ngũ đảng viên của Văn Yên không những tăng cả về số lượng mà còn được nâng cao cả về chất lượng.

Thực hiện chủ trương xây dựng thể trận toàn dân, Đảng bộ, chính quyền xã Văn Yên tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luyện tập quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Công tác bảo mật, phòng gian luôn được đảm bảo, nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng Chỉ thị về: *"Tăng cường công tác phòng không, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu"* của Bộ Chính

trị (6-1964). Hàng năm, phong trào tòng quân của Văn Yên diễn ra sôi nổi, có nhiều thanh niên lên đường nhập ngũ vì miền Nam ruột thịt.

Tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện “Vịnh Bắc Bộ” phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân nhằm ngăn chặn nguồn hàng tiếp tế từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào Nam, chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: “Không có gì quý hơn độc lập tự do, quyết tâm đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ”.

Từ đây, công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc nói chung, nhân dân Văn Yên nói riêng bước chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn vừa sản xuất vừa chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho miền Nam.

Tháng 3-1965, thực hiện Nghị quyết Trung ương XI về nhiệm vụ chống Mỹ cứu nước trong tình hình mới, Đảng bộ đã phát động sâu rộng trong các hợp tác xã phong trào “5 tấn thắng Mỹ”. Nhân dân Văn Yên tích cực thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, chuyển hướng thâm canh tăng năng suất bằng cách tăng vụ, mở rộng diện tích, ứng dụng mạnh mẽ các sáng kiến và khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Nhờ áp dụng những biện pháp tích cực, đồng bộ nên mặc dù chiến tranh leo thang diễn ra hết sức ác liệt nhưng Văn Yên vẫn duy trì được

năng suất và sản lượng lúa, các loại hoa màu, cây công nghiệp, đảm bảo cho tiêu dùng và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Trong công tác an ninh - quốc phòng, Đảng bộ đã lãnh đạo thi hành Luật nghĩa vụ quân sự đi vào nề nếp. Hàng năm, thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự đều đi khám tuyển và đạt tỷ lệ cao. Mỗi đợt giao quân, Đảng ủy, Ủy ban cùng các ban ngành, đoàn thể, các hợp tác xã đều tổ chức chu đáo, có tặng phẩm cho người đi làm nhiệm vụ. Từ năm 1961-1965, xã có nhiều thanh niên lên đường nhập ngũ, ghi thêm một thành tích mới của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên, thể hiện tinh thần yêu nước, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ.

Phong trào bảo vệ trật tự trị an các thôn xóm được duy trì và phát triển, tạo không khí bình yên cho nhân dân yên tâm lao động và sản xuất. Dân quân, du kích Văn Yên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Ba nhất”, vừa xung kích, vừa làm nông cật trong lao động, vừa thường xuyên tuần tra canh gác, thực hiện tốt chương trình giáo dục chính trị và huấn luyện quân sự. Một số cán bộ, đảng viên vừa có thành tích trong lãnh đạo, vừa trực tiếp lao động sản xuất, tích cực hoạt động dân quân du kích, được bầu là Chiến sĩ thi đua.

Tình hình an ninh - quốc phòng của xã Văn Yên trong những năm 1961-1965 luôn được đảm bảo. Lực lượng dân quân và công an xã luôn làm tròn nhiệm vụ đảm bảo trật tự thôn xóm, huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu, đồng thời

là nòng cốt trong phong trào lao động sản xuất của hợp tác xã, giúp nhân dân yên tâm lao động, sản xuất.

Cùng với thắng lợi trong công tác phát triển hợp tác hóa nông nghiệp đã tạo nên một sức mạnh mới để Văn Yên bắt tay vào xây dựng các công trình thủy lợi và bước đầu xây dựng được những cơ sở vật chất cơ bản cho chủ nghĩa xã hội. Đến cuối năm 1965, hơn 95% hộ nông dân trong toàn xã đã vào hợp tác xã nông nghiệp. Kỹ thuật canh tác đạt được nhiều tiến bộ từ khâu giống đến khâu nông cụ làm cho năng suất và sản lượng cây trồng hàng năm tăng đều.

Hầu hết các hộ là thợ thủ công nghiệp và tiểu thương đều gia nhập các hợp tác xã. Mạng lưới mậu dịch và hợp tác xã mua bán phát triển. Trên cơ sở sản xuất phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân Văn Yên cũng được cải thiện rõ rệt. Con em các gia đình trong xã hầu hết đều được đến trường. Công tác vệ sinh phòng bệnh đã phát triển thành phong trào sâu rộng trong quần chúng.

Mặc dù mới thành lập cuối năm 1962 nhưng Đảng bộ xã Văn Yên không ngừng lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức. Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền xã ngày càng được nâng lên. Từ lãnh đạo kháng chiến chuyển sang lãnh đạo khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ Văn Yên phát triển cả về số lượng, nâng cao chất lượng và năng lực lãnh đạo, đã thu được những kết quả tốt đẹp, đáp ứng được với yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới. Dưới

sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã đoàn kết, thi đua lập nhiều thành tích trong cải cách ruộng đất và sửa sai, trong hợp tác hóa nông nghiệp và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

Như vậy, có thể thấy sau 10 năm (1954-1965) tích cực triển khai, cụ thể hóa các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đã giành được những thành tựu đáng kể: Hoàn thành khôi phục kinh tế, phát triển kinh tế xã hội, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, an ninh - quốc phòng được đảm bảo... Những thành tựu đó không chỉ làm thay đổi sâu sắc bộ mặt nông thôn Văn Yên mà còn là động lực, là nền tảng vững chắc để nhân dân Văn Yên bước vào giai đoạn cách mạng mới.

II- ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM (1965-1975)

1. **Đẩy mạnh sản xuất và chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất 1965-1968**

Trước tình hình đế quốc Mỹ tiến hành leo thang chiến tranh ở miền Bắc (5-8-1964), Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 (khóa III) họp tháng 3-1965 đã ra Nghị quyết *“Xây dựng miền Bắc kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và*

phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch, chuẩn bị sẵn sàng để đánh bại địch... ra sức động viên lực lượng của miền Bắc chi viện cho miền Nam”¹.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, năm 1965, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ III (nhiệm kỳ 1965-1966) được diễn ra. Đại hội đã thông qua Báo cáo tổng kết các mặt công tác của xã trong những năm qua. Đồng thời, Đại hội cũng nêu lên phương hướng, nhiệm vụ cụ thể cho các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội và đặc biệt là an ninh - quốc phòng của xã trong nhiệm kỳ tới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1965-1966 gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Đặng Đình Thi được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Công Thực làm Phó Bí thư.

Trong những năm 1966-1967, xã Văn Yên đã tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, V. Đồng chí Đào Văn Khấu được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Công Thực làm Phó Bí thư.

Trong những năm 1965-1968, cũng như nhiều địa phương khác ở miền Bắc, huyện Đại Từ nói chung và xã Văn Yên nói riêng chịu nhiều ảnh hưởng từ việc đế quốc Mỹ ném bom bắn phá. Đại Từ có 30 xã thì có đến 26 xã bị ném bom, trong đó có xã Văn Yên. Quán triệt chủ trương của Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ xã Văn Yên tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị sâu

1. Văn kiện Đảng toàn tập, tập 26, NXB Chính trị quốc gia, HN, 1965, tr.109

rộng, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Đảng, lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc tích cực tăng gia sản xuất, sẵn sàng chiến đấu với khẩu hiệu “Mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi thôn xóm là một pháo đài diệt Mỹ”. Cùng với quân dân miền Bắc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên khẩn trương chuyển hướng xây dựng kinh tế từ thời bình sang thời chiến, chú ý đến việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang dân quân du kích, xây dựng phòng tuyến bảo vệ thôn xóm.

Trước tình hình máy bay địch tăng cường hoạt động đánh phá, thực hiện Chỉ thị số 144 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Huyện ủy Đại Từ và Ủy ban hành chính huyện triệu tập Hội nghị các Bí thư, Chủ tịch, Trưởng Công an, Xã đội trưởng các xã, các Bí thư, Thủ trưởng các cơ quan xung quanh huyện và các cơ quan sơ tán tại huyện để phổ biến tinh thần của chỉ thị của Trung ương và triển khai thực hiện. Năm 1966, được sự chỉ đạo của huyện, Trung đội dân quân trực chiến được thành lập gồm 27 đồng chí, 1 tổ trực chiến được điều động lên đóng quân ở núi Cẩm Cò, Am Bàu... sẵn sàng chiến đấu chống máy bay địch khi có mệnh lệnh.

Quán triệt chủ trương của hội nghị trên, Đảng bộ xã Văn Yên đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhanh chóng thực hiện những nhiệm vụ cách mạng mới. Trên cơ sở đó, Đảng bộ, các cơ quan và ban ngành đoàn thể chỉ đạo cho cán bộ, nhân dân tu sửa, đào hầm hào ven các trục đường giao thông, ngoài đồng và trong nhà.

Cùng với cả huyện, nhân dân Văn Yên đã sửa lại và làm thêm được 25.184 hầm gia đình (trong đó có 17.274 hầm mới), bình quân mỗi hộ có từ 1-2 hầm, sửa lại và đào mới 27.182m hào công cộng, 6.835 hầm ngoài đồng và dọc đường giao thông¹.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, mọi hoạt động của xã chuyển sang thời chiến, Đảng bộ đã đề ra các biện pháp nhằm chấn chỉnh lề lối làm việc các ban ngành của xã, định hướng các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội phù hợp với tình hình thực tế. Trước hết là công tác phòng tránh nhằm hạn chế thiệt hại ở mức thấp nhất về người và của. Đồng thời phải đảm bảo mọi yêu cầu quốc phòng, tự lực cánh sinh, tin tưởng vào khả năng của mình, trong bất kỳ tình huống nào cũng phải chắc tay súng, vững tay cày; đảm bảo chiến đấu thắng lợi, bảo vệ mọi sinh hoạt của nhân dân. Đảng bộ đã phân công các đồng chí đảng viên vừa tham gia công tác lãnh đạo quản lý, vừa trực tiếp chỉ đạo lực lượng dân quân du kích tại địa phương, các đồng chí trong Đảng ủy và Ủy ban thường xuyên trực tại văn phòng để kịp thời chỉ đạo chiến đấu bắn máy bay địch. Các hợp tác xã đảm bảo về thời gian, tiêu chuẩn và thu nhập cho những xã viên tham gia trực chiến.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, toàn xã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”. Đoàn

1. Báo cáo một tháng làm hầm hào phòng không - Ủy ban hành chính huyện Đại Từ - số 262BC/PKND - 19/5/1967, tr.1 - Lưu trữ Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thanh niên phát động phong trào “Ba sẵn sàng” sâu rộng trong đoàn viên. Hàng trăm thanh niên xã đã đăng ký tình nguyện tham gia phong trào “Ba sẵn sàng” hăng hái lên đường đi đánh Mỹ, cứu nước. Nhiều thanh niên chưa đủ tuổi, là con một (thuộc diện hoãn nghĩa vụ quân sự) vẫn ghi tên và làm đơn xung phong đi bộ đội.

Hưởng ứng chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái¹ và Huyện ủy Đại Từ, Hội Phụ nữ xã Văn Yên đã phát động phong trào “Ba đảm đang”, đảm đang việc nhà cho chồng con yên tâm chiến đấu, khuyến khích động viên chồng con tòng quân giết giặc, tích cực tham gia sản xuất, xây dựng đời sống mới và phục vụ chiến đấu, bảo vệ quê hương. Tiêu biểu như tấm gương của chị Lý Thị Dầu - người đã dũng cảm ngồi trên bom nổ chậm ở đầm Chấm (xóm Bàu) để bà con yên tâm sản xuất đã được huyện và tỉnh tặng bằng khen.

Bên cạnh đó, trong các năm 1966-1969, Văn Yên còn là nơi cán bộ và nhân dân về sơ tán. Giảng viên, sinh viên các trường Đại học Tổng hợp, Đại học Bách khoa đã về sơ tán tại xã. Trước tình hình đó, cán bộ và nhân dân trong xã đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ để cán bộ, sinh viên các trường có thể an tâm công tác, học tập.

Trong thời gian này, đế quốc Mỹ tăng cường ném bom, thả pháo sáng, bắn phá vào ban đêm. Thực hiện chủ trương

1. Ngày 21-4-1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Nghị quyết số 103/NQ-TVQH thành lập tỉnh Bắc Thái trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn.

của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên luôn sẵn sàng chiến đấu, tiêu diệt máy bay địch xâm phạm bầu trời quê hương. Được nhân dân và huyện đội giúp đỡ, các đơn vị dân quân tự vệ đã có đủ vũ khí và tập luyện kỹ thuật, chiến thuật, bắn máy bay Mỹ, tổ chức trực chiến 24/24 giờ trên địa bàn xã, báo động khi có máy bay Mỹ đến, đánh trả khi điều kiện cho phép. Đặc biệt, tháng 6-1967, máy bay F105 của Mỹ bị bắn hạ trên bầu trời Văn Yên, Đại Từ. Phi công người Úc khi nhảy dù xuống xóm Bầu đã bị nhân dân trong xã (trực tiếp là ông Trần Văn Học và bà Phạm Thị Ngõng) phối hợp với cán bộ và nhân dân địa phương bắt sống. Chiến công này đã động viên nhân dân, góp một phần nhỏ bé vào chiến thắng vang dội của quân dân miền Bắc trong việc đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Mặc dù bị đế quốc Mỹ đánh phá ác liệt miền Bắc, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Văn Yên đã không ngừng sản xuất, tích cực hoàn thành được các chỉ tiêu lương thực đề ra. Mặc dù gặp phải những khó khăn do thiên tai, sâu bệnh phá hoại mùa màng, nguồn nhân lực địa phương giảm (lực lượng trẻ, khỏe đã tham gia thanh niên xung phong, đi bộ đội phục vụ chiến đấu và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ) nhưng trong những năm tháng chiến tranh, tình hình sản xuất ở Văn Yên vẫn tiếp tục phát triển và có được thành tựu đáng ghi nhận.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt và rất khó khăn, bên cạnh việc đưa các giống mới có năng suất cao thay thế các giống lúa cũ, thay đổi mùa vụ, thì việc thay đổi cách

làm ăn là một cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng lớn. Với quyết tâm và cố gắng, Đảng bộ xã Văn Yên đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất đạt được những thành tích nổi bật. Trong 2 năm (1966-1967), hợp tác xã đã đắp các vai, đập nhằm cung cấp đầy đủ nước tưới tiêu cho cây trồng, đất sản xuất từ 1 vụ thành 2 vụ, tổng sản lượng lương thực tăng hơn trước, đời sống của nhân dân được cải thiện không ngừng. Năm 1968, hợp tác xã toàn xã Văn Yên được thành lập do ông Đào Văn Khẩu làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã đã đưa 100% giống mới vào gieo cấy. Đây là bước khởi đầu quan trọng cho sự phát triển trong sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi của xã trong những năm tiếp theo.

Khác với hợp tác xã nông nghiệp, hoạt động của hợp tác xã tín dụng gặp nhiều khó khăn hơn. Tuy vậy, các thành viên vẫn luôn cố gắng hoàn thành tốt công việc, phát huy chức năng của hợp tác xã, hỗ trợ đắc lực về tiền vốn cho nông nghiệp và nông dân phát triển sản xuất, giúp đỡ xã viên giải quyết kịp thời những khó khăn trong đời sống.

Để phục vụ chiến đấu, phục vụ đời sống nhân dân, ngành thương nghiệp mà chủ yếu là hợp tác xã mua bán đã hoạt động tích cực. Trong hoàn cảnh chiến tranh, cửa hàng phải sơ tán địa điểm, các nhân viên phải vượt qua những trận đánh phá của đế quốc Mỹ để đưa hàng về phục vụ nhân dân, nhất là những mặt hàng cần thiết cho sinh hoạt hàng ngày.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế trong thời gian này có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, công tác văn hóa thông

tin đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nêu cao tinh thần yêu nước, xây dựng ý chí quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh, gặp nhiều khó khăn về phòng học, phải sơ tán đi nhiều địa điểm để đảm bảo an toàn song nhà trường vẫn đảm bảo chất lượng giáo dục. Các em học sinh đi học phải đội mũ rom để tránh các mảnh bom, mảnh đạn. Cơ sở vật chất thiếu thốn song chất lượng dạy và học vẫn được đảm bảo. Bên cạnh đó, nhà trường còn đón nhận nhiều học sinh từ thành phố Hà Nội sơ tán về nhập học. Trong những năm 1960-1968, trường tiểu học Văn Yên do thầy Vũ Văn Hiền làm Hiệu trưởng. Trường có 8 lớp học với 320 học sinh, trong đó có nhiều lớp ghép như lớp 2 + 3 và lớp 3 + 4.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được cải thiện. Cán bộ y tế xã đã hướng dẫn nhân dân làm công tác phòng và chữa bệnh. Công tác cứu thương, tải thương được chú trọng nhằm phục vụ chiến đấu và sản xuất, nhờ đó, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo.

Ngày 31-3-1968, tổng thống Mỹ Giôn-xon đơn phương tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc và cử đại diện đàm phán với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ở Pa-ri (Pháp). Trước tình hình có nhiều thay đổi, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quân dân cả nước đề cao cảnh giác, quyết tiến lên giành thắng lợi cuối cùng, không lùi bước trước bất kỳ thử thách, khó khăn nào. Người chỉ rõ: “Quân và dân miền Bắc quyết ra sức thi đua

yêu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ của mình đối với đồng bào miền Nam ruột thịt”¹.

Miền Bắc tạm thời không còn chiến tranh phá hoại, Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo các ngành, các cấp quyết tâm chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Nông nghiệp được đẩy mạnh hơn so với thời kỳ trước. Nhờ áp dụng những giống lúa mới nên năng suất và sản lượng lương thực của xã trong thời gian này tiếp tục tăng đáng kể. Cùng với đó, thủ công nghiệp cũng được quan tâm. Cơ sở vật chất phục vụ cho nền kinh tế địa phương được chú trọng, đời sống nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực.

Nhìn chung, nhờ tinh thần chủ động chuẩn bị và sẵn sàng chiến đấu của Đảng bộ và nhân dân trong xã nên cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968) không làm ảnh hưởng nhiều đến cơ sở vật chất của Văn Yên. Mọi công tác, hoạt động của đoàn thể ngày càng được đẩy mạnh, góp phần cùng nhân dân miền Bắc tạo ra tiềm lực lớn về sức người, sức của cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam.

2. Cũng cố hậu phương vững mạnh, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1972)

Đầu năm 1969, Ních-xon trúng cử Tổng thống Mỹ và chính thức bước vào Nhà Trắng. Với cuộc chiến tranh ở Việt Nam, Ních-xon cho áp dụng thí điểm chiến lược “Việt

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12, Sđd, HN, 2000, Tr.407

Nam hóa chiến tranh”, tiếp tục gây ra nhiều tội ác đối với nhân dân ta. Ở miền Bắc, dù tuyên bố ngừng ném bom nhưng Mỹ vẫn ngày đêm dùng máy bay trinh sát và khiêu khích chuẩn bị cho những bước phiêu lưu quân sự mới.

Tranh thủ miền Bắc không bị đánh phá, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc là phải tranh thủ tận dụng điều kiện thuận lợi để khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng; đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu nếu đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu phá hoại mới.

Tuy chưa có hòa bình thực sự nhưng không khí thi đua lao động sản xuất ở Văn Yên diễn ra sôi nổi. Thêm vào đó, từ cuối năm 1968 đến đầu năm 1969 có nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Đảng bộ Văn Yên, trong hợp tác xã và toàn thể nhân dân. Đó là cuộc vận động: “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn”, tiếp tục xây dựng Đảng bộ, thực hiện “Bốn tốt”, cuộc vận động chấn chỉnh quản lý tư liệu sản xuất và tuyên truyền phổ biến điều lệ trong hợp tác xã; các cuộc sinh hoạt báo công, bình công chống Mỹ cứu nước được tiến hành thường xuyên.

Sau kết quả cải tiến quản lý hợp tác xã vòng 1 và sau khi cử cán bộ đi học lớp tổ chức quản lý hợp tác xã, Đảng bộ Văn Yên tích cực hưởng ứng phong trào 3 mũi tiến công: Giải phóng giao thông, mở rộng diện tích canh tác, đào đắp thủy lợi nội đồng; trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, với lực lượng dân quân làm nòng cốt, hợp tác xã

thi đua phục hồi ruộng đất hoang hóa, gieo cấy hết diện tích lúa đông xuân; đặc biệt, xã đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phong trào làm cỏ, sục bùn, chăm sóc lúa nên vụ đông xuân 1968-1969 đã đạt được năng suất cao. Để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hợp tác xã, Đảng bộ đã chỉ đạo tuyên truyền phổ biến điều lệ hợp tác xã và quản lý ruộng đất. Nhờ đó, các hợp tác xã đã hoàn thành công tác kiểm kê, quyết toán đúng thời hạn, hạn chế phân nào những tiêu cực trong ăn chia phân phối, quản lý ruộng đất, quản lý tài vụ.

Trong lúc nhân dân Văn Yên đang phấn khởi trước những thành tựu cách mạng đạt được, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm 24 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 thì được tin Bác Hồ - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với dân tộc ta. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã tiến hành tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Đảng bộ và nhân dân trong xã biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong công tác, lao động sản xuất, học tập và sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Văn Yên đã nêu bật được vai trò lãnh đạo, tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng.

Hầu hết các đồng chí đảng viên đã tự giác thực hiện tốt 5 điểm, đó là: Không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội; tự giác tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để thanh toán nợ của tập thể; tham gia nhiều ngày công đối với đội sản xuất; mạnh dạn đấu tranh với những người sử dụng chức quyền để tham ô, lợi dụng; giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Năm 1969, Đảng bộ xã Văn Yên tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1969-1970). Đánh giá về những thành tích đạt được, Đại hội đánh giá trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã kịp thời chuyển hướng mọi công tác, sinh hoạt từ thời bình sang thời chiến, vững vàng trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, chỉ viện cho tiền tuyến và giữ vững mọi mặt công tác, có những mặt phát triển hơn trước như thủy lợi, việc áp dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp được thực hiện tốt. Đại hội cũng nghiêm khắc kiểm điểm những hạn chế và yếu kém còn tồn tại.

Đặc biệt, Đại hội tập trung phân tích những ưu, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết trong toàn dân. Trên cơ sở đó, Đại hội nhấn mạnh trong những năm tới cần phải đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng Đảng bộ “Bốn tốt”, đảm bảo cho mọi mặt sản xuất và chiến đấu thắng lợi. Đồng thời, Đại hội ra nghị quyết cần phải quyết tâm khắc phục những yếu kém trong công tác đảm bảo giao thông vận tải phục vụ quốc phòng và sản xuất, quyết tâm làm tốt hơn công tác thủy lợi, phân bón, khai hoang trồng màu, phát triển thủ công nghiệp, củng cố hợp tác xã. Bên cạnh đó, đảm bảo công tác bảo vệ

trị an, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu có hiệu quả trong bất cứ tình huống nào.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ. Đồng chí Đào Văn Khẩu được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Đặng Đình Thi được bầu làm Phó Bí thư.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 19 và 20, Nghị quyết số 220 của Bộ Chính trị và các nghị quyết của Khu ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy, đồng thời, thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã về công tác phát triển sản xuất, trọng tâm là phát triển cây lương thực, thực phẩm, hợp tác xã đã chú trọng vào các khâu như làm đất, bón phân, chăm sóc... để đảm bảo kịp thời vụ, đúng kỹ thuật. Công tác phòng trừ sâu bệnh và công tác thủy nông được thực hiện tốt nên lúa và hoa màu đều cho năng suất cao.

Mặc dù trong điều kiện thiên nhiên gây nhiều khó khăn, trình độ quản lý và năng lực lãnh đạo của cán bộ còn hạn chế, cơ sở vật chất kỹ thuật, vật tư còn nhiều thiếu thốn nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên đã vượt lên trên những khó khăn đó, giành nhiều kết quả đáng khích lệ trong sản xuất nông nghiệp. Đảng bộ và Ban Quản trị hợp tác xã đã tiến hành xây dựng thêm 5 lò thóc mầm cho 41 tấn thóc giống, đảm bảo công tác gieo cấy của bà con xã viên. Những giống lúa mới cho năng suất cao được đưa vào gieo trồng như: Nông nghiệp, Bao thai lùn, Mộc tuyền và nếp cái, kết hợp với việc sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu, tập huấn cho bà con xã viên về cách làm đất, cấy lúa, bón phân, làm cỏ... Bên cạnh đó, Đảng bộ và Ban Quản trị

đã phát động bà con xã viên đến Nam Hà liên hệ mua bò hoa dâu về nuôi trồng.

Công tác thủy lợi được chú trọng, xã đã tiến hành sửa chữa, nạo vét 18 nương vai hiện có, đắp thêm 1 vai mới dài 250m, đảm bảo cung cấp nước tưới cho 815 mẫu vụ chiêm và 920 mẫu vụ mùa. Bên cạnh đó, Đảng bộ và Ban Quản trị luôn chú trọng tới công tác quản lý lao động. Đảng bộ đã cử 57 cán bộ, đảng viên đi học tập ở hợp tác xã Bình Đà và Thắng Lợi. Chính vì vậy, công tác quản lý lao động được nâng lên đáng kể, xóa hẳn việc trả công nhật, từng bước thực hiện việc phân công lao động. Trong quản lý lao động, tuy có nhiều khó khăn nhưng Ban Quản trị đã sắp xếp được cho các bộ phận như: trồng trọt, chăn nuôi, trồng cây công nghiệp...

Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ IX (năm 1971), nhiệm kỳ 1971-1973 đã xác định thành quả phấn đấu đi lên của Đảng bộ xã Văn Yên nhiều năm qua được thể hiện rõ nhất là: Công tác xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, công tác tổ chức, công tác xây dựng Đảng, hoàn thành nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Mặc dù đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm: “Tiền tuyến gọi, hậu phương sẵn sàng”; “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, thanh niên Văn Yên đã noi gương các thế hệ cha anh đi trước lên đường đánh giặc.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Đào Văn Khẩu được bầu làm Bí thư, đồng chí Đặng Đình Thi làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, việc chú trọng đầu tư cho nông nghiệp đã đem lại những hiệu quả đáng ghi nhận. Vụ xuân năm 1971, Hợp tác xã Vân Sơn đã đưa 90% diện tích cấy giống lúa mới vào sử dụng thu được 617.100kg thóc (bình quân 783 kg/mẫu), tăng so với vụ chiêm năm 1970 là 218.928kg. Mức ăn tăng từ 15 kg/người/tháng lên 20 kg/người/tháng. Tính cả năm 1971, toàn xã thu được 1.239.953kg, tăng so với năm 1970 là 281.100kg. Bước sang năm 1972, tình hình thời tiết có nhiều biến động, gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Mặc dù vậy, diện tích canh tác của xã vẫn đạt 802,5 mẫu. Tổng sản lượng thóc đạt 497.115kg, bình quân đạt 619,45 kg/mẫu.

Song song với việc đưa giống lúa mới vào sản xuất, hợp tác xã chú trọng cho bà con xã viên phát triển cây hoa màu, đặc biệt là khoai lang. Năm 1971, diện tích khoai lang của xã đạt 95,3 mẫu, tổng sản lượng thu được đạt 74.872kg.

Cùng với việc phát triển chăn nuôi và trồng trọt, Đảng bộ Văn Yên luôn chú trọng công tác trồng và phát triển cây chè. Tổng giá trị sản lượng chè của xã trong 2 năm 1971-1972 đạt 13.778 đồng. Nhờ sự nỗ lực của cán bộ và bà con xã viên nên trong những năm tiếp theo, cây chè tiếp tục được đầu tư và phát triển.

Các ngành công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp của Văn Yên trong thời gian này nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ Đảng bộ và các ban ngành đoàn thể trong xã. Trong 2 năm 1971-1972, xã tiếp tục duy trì hoạt động của 6 lò gạch (Đá Lạnh, Khuôn Sắn, Na Hội, Chùa Già, Bến

Thố và xóm Bầu) cho tổng sản lượng 130.030 viên, 1 lò vôi đun, thu lãi 2.846 đồng. Hợp tác xã Văn Sơn có 7 xe trâu để vận chuyển hàng hóa cho tập thể và bà con xã viên. Cụ thể, đã chuyển được 821.766kg thu lãi 4.289 đồng. Bên cạnh đó, hợp tác xã còn có máy khâu, máy xát... nhằm phục vụ nhu cầu trong sinh hoạt hàng ngày của nhân dân.

Thực hiện nghị quyết 195-NQ/TW (tháng 3-1970) của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ Văn Yên đã đề ra nhiều kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên mọi lĩnh vực lao động, sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn, gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ năm 1971 trở đi, công tác tự phê bình và phê bình đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Cứ 6 tháng hoặc 1 năm, Đảng bộ xã Văn Yên tiến hành xếp loại đảng viên theo 4 tiêu chí của Trung ương quy định. Trong nhiều năm liền, Đảng bộ Văn Yên được xếp loại là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Những thành tựu trong quá trình phấn đấu đi lên của Đảng bộ xã Văn Yên nhiều năm qua được thể hiện rõ nhất là: Công tác xây dựng Đảng, công tác xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội đều được thực hiện tốt, công tác tổ chức, hoàn thành nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Mặc dù đời sống của nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với quyết tâm: “Tiền tuyến gọi, hậu phương sẵn sàng”, “Thóc không thiếu

một cân, quân không thiếu một người”, thanh niên Văn Yên đã noi gương các thế hệ cha anh lên đường đánh giặc.

Cùng với đó, công tác văn hóa - xã hội, giáo dục luôn được thực hiện tốt. Các trường học đảm bảo và duy trì việc dạy tốt, học tốt. Đầu năm 1972, Ủy ban hành chính xã đã họp và thống nhất xây dựng trạm xá xã theo mẫu thiết kế chung của Phòng y tế huyện Đại Từ. Trạm xá xã được khởi công xây dựng năm 1972, hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 1973. Đây là sự cố gắng, nỗ lực lớn của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Văn Yên, tạo điều kiện cho công tác y tế trong xã được thực hiện tốt, chăm sóc, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo. Các đoàn thể như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... đều hoạt động ngày càng có hiệu quả và vững mạnh.

Đầu năm 1972, đế quốc Mỹ cho không quân, tàu chiến đánh phá miền Bắc với mức độ ngày càng gay go và ác liệt. Trước tình hình đó, với bản lĩnh chính trị vững vàng và kinh nghiệm đấu tranh từ trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Đảng bộ Văn Yên đã bình tĩnh lãnh đạo nhân dân ngày đêm bám ruộng đồng để sản xuất và phục vụ chiến đấu. Nhờ đó, các vụ sản xuất hàng năm đều cấy hết diện tích, đảm bảo được nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước, đáp ứng được công tác hậu cần tại chỗ. Với những thành tích đáng tự hào ấy, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng láng hoa vào năm 1973. Đây là sự động viên, khích lệ kịp thời cho những nỗ lực của tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Có thể thấy, trong giai đoạn cách mạng nào, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đều cùng nhau vượt qua khó khăn, thử thách, tập trung lao động sản xuất, hoàn thành mọi chỉ tiêu cấp trên giao, phục vụ chiến đấu, bảo vệ an toàn cho nhân dân, các trọng điểm kinh tế, quân sự, giao thông được giữ vững.

Cũng trong thời gian này, tại chiến trường miền Nam, cục diện chuyển biến nhanh chóng và có lợi cho cách mạng Việt Nam. Chiến thắng liên tiếp ở cả hai miền khiến đế quốc Mỹ ráo riết tăng cường các hoạt động ngoại giao, đồng thời tăng cường chi viện cho Ngụy quyền Sài Gòn - Nguyễn Văn Thiệu nhằm cứu vãn cuộc chiến đang đi vào hồi kết.

Ngày 6-4-1972, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi thuộc khu IV cũ. Ngày 16-4-1972, Ních-xon chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, với trận “Điện Biên Phủ trên không”, quân dân Thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và cuối cùng phải ký kết Hiệp định Pa-ri vào ngày 27-1-1973 chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc và rút hết quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Đây là thất bại chưa từng có trong lịch sử tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đồng thời là thắng lợi hết sức vẻ vang của quân và dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ Văn Yên tự hào đã đóng góp

một phần nhỏ vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân Văn Yên tiếp tục phát huy những truyền thống yêu nước vốn có, bước vào một giai đoạn mới với những thuận lợi và khó khăn, thử thách mới.

3. Tiếp tục phát triển kinh tế, đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết (27-1-1973), miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hòa bình. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không cam tâm từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của đất nước ta, chúng vẫn trắng trợn viện trợ cho chính quyền Sài Gòn, tiếp tay cho Ngụy quyền. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, quân dân cả nước tiếp tục: “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà”.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên có nhiều điều kiện thuận lợi. Xã đã xây dựng được một số nhân tố mới trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa nhưng khó khăn, thử thách vẫn còn nhiều. Nền sản xuất của xã chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Đứng trước những thuận lợi và khó khăn đó, ngay sau khi hòa bình lập lại, Đảng ủy đã họp phân tích tình hình nhiệm vụ và phát động một đợt thi đua mới, trước mắt là ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, lập thành tích chào mừng

thắng lợi vĩ đại của toàn dân tộc, chào mừng chiến thắng của quân dân thủ đô trong chiến thắng trận “Điện Biên Phủ trên không”.

Trước những diễn biến mới của tình hình hai miền Nam - Bắc, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, năm 1973, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ X (nhiệm kỳ 1973-1975) được tiến hành. Đại hội đã đánh giá những thắng lợi của quân và dân ta trong công cuộc chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ và những đóng góp tích cực của nhân dân trong xã về chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội cũng đã đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

Được sự nhất trí cao, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 13 đồng chí. Đồng chí Phí Đình Địch được bầu làm Bí thư, đồng chí Đặng Đình Thi được bầu làm Phó Bí thư.

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã khóa X, nhân dân Văn Yên hăng hái khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra, ổn định đời sống. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương Đảng về kế hoạch 2 năm khôi phục và phát triển kinh tế (1973-1974), nhằm tạo ra những điều kiện cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường bảo vệ miền Bắc, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam nhằm tiến tới thống nhất đất nước.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã giao nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng sản xuất thâm canh, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng nhanh sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được duy trì, củng cố và có nhiều tiến bộ rõ nét. Đây là khoảng thời gian mà Đảng bộ tập trung vào công tác quản lý lao động, quản lý kinh tế để đạt hiệu quả sản xuất cao nhất. Ban Quản trị các hợp tác xã đề ra biện pháp đồng bộ và cụ thể nhằm nâng cao năng suất, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập thể, coi chăn nuôi là một lĩnh vực sản xuất chính trong nông nghiệp. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Văn Yên đã triển khai chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy, trong đó vai trò của các đội sản xuất được phát huy, nhất là trong việc kiến thiết đồng ruộng và khoanh vùng sản xuất. Những cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm, có trình độ kỹ thuật được cử vào Ban Chỉ huy đội sản xuất theo phương châm “xuống đội, lội đồng”, kiểm tra kỹ thuật chăm bón...

Cùng với việc phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ tập trung chỉ đạo triệt để thực hiện việc cải tạo ruộng đồng và chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa các giống lúa mới như: Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22... vào gieo cấy trên diện rộng, đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, tăng cường phân bón.

Phát huy thế mạnh về chăn nuôi, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân từng bước đưa chăn nuôi lên thành ngành sản

xuất chính, cân đối từng bước chăn nuôi với trồng trọt. Ngoài ra, hợp tác xã còn chăn nuôi thêm các loại gia cầm như vịt, gà, ngan... phát triển thành đàn với số lượng hàng nghìn con. Nhìn chung, chăn nuôi tập thể đã có thành tích tốt, góp phần đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và cung cấp thực phẩm cho thị trường.

Hợp tác xã có kế hoạch phân bổ lại lao động hợp lý như tổ chức ra các tổ, đội chuyên khâu như: đội thủy lợi, đội bảo vệ thực vật ngâm ủ giống... Qua đó, hoạt động của hợp tác xã được chuyển biến mạnh mẽ. Thắng lợi của mặt trận sản xuất nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp đã động viên được sức lao động và tình đoàn kết của toàn thể xã viên.

Cùng với sự phát triển, đổi mới phương thức hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ Văn Yên luôn quan tâm đến hoạt động của các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán. Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động có hiệu quả, nhân dân hưởng ứng phong trào gửi tiền tiết kiệm. Nhiều nhà kho, cửa hàng được xây dựng để thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán hàng hóa của nhân dân.

Trong những năm 1973-1975, tuy có khó khăn về trường lớp, trang thiết bị nhưng ngành giáo dục của xã vẫn luôn nhận được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể. Các thầy cô giáo vẫn cố gắng khắc phục khó khăn, phụ huynh học sinh tích cực đóng góp, xây dựng do đó lĩnh vực giáo dục tiếp tục được giữ vững và phát triển. Chiến tranh gây khó khăn, trở ngại cho công tác giáo dục nhưng cả thầy và trò vẫn ra sức thi

đưa dạy và học. Trường cấp I, II của xã Văn Yên trong những năm 1974-1975 có những tiến bộ vượt bậc khi thu hút được số lượng lớn học sinh là con em trong xã đến học. Thầy và trò đều nỗ lực phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đi đôi với sự nghiệp giáo dục, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được Đảng bộ quan tâm. Đội ngũ cán bộ y tế xã thường xuyên được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, có ý đức tốt, nhiệt tình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, hàng năm đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Trạm xá đã trồng được một vườn cây thuốc Nam làm được liệu, phục vụ công tác chữa trị cho bệnh nhân, hạn chế được những ca bệnh nặng phải chuyển lên tuyến trên. Tổ chức cứu thương và tập huấn cứu thương kịp thời. Bên cạnh đó, trạm xá còn tích cực vận động nhân dân vệ sinh, phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn kịp thời những dịch bệnh có thể bùng phát.

Công tác thông tin, truyền thông tuy còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ và chính quyền xã đã có nhiều biện pháp như: tổ chức các buổi hội họp, văn nghệ về các chủ đề... nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, đưa tin chiến thắng trên chiến trường tới từng thôn trong xã nhằm cổ vũ cho phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội ở địa phương.

Bên cạnh đó, Đảng bộ chỉ đạo chăm lo thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ,

đồng thời khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về kinh tế, giải quyết chế độ chính sách kịp thời. Công tác báo tử, truy điệu liệt sỹ được thực hiện một cách chu đáo. Các đồng chí thương, bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được bố trí việc làm, công tác phù hợp, đảm bảo ổn định cuộc sống gia đình. Đây là lực lượng bổ sung cho đội ngũ lãnh đạo ở cơ sở, phát huy bản chất cách mạng, góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng đi lên.

Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ trong thời kỳ này tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đại Từ. Sau mỗi đợt sinh hoạt chính trị, từng cán bộ, đảng viên đều liên hệ, kiểm điểm gắn với nhiệm vụ chính trị của mình. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã thấy được tình hình, nhiệm vụ cách mạng mới, đánh giá đúng đắn thắng lợi, thấy được khó khăn, khuyết điểm, từ đó nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Cách mạng chuyển biến mau lẹ, ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng. Thành phố Sài Gòn và miền Nam hoàn toàn giải phóng, sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta kết thúc thắng lợi. Niềm vui miền Nam giải phóng, giang sơn quy về một mối đã tràn ngập khắp các thôn xóm và từng gia đình ở Văn Yên.

Trải qua 15 năm (1960-1975) xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, mặc dù khó khăn chồng chất,

nhiều năm phải đương đầu với chiến tranh phá hoại, với thiên tai nhưng nhân dân các dân tộc xã Văn Yên dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và sau này là Đảng bộ vẫn vững vàng đi lên và gặt hái được nhiều thành tựu, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước. Trong suốt những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Văn Yên đã làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn, xã đã đóng góp đầy đủ nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước (6.250 tấn lương thực, 400 tấn thịt lợn). Hợp tác xã nông nghiệp đã làm tốt chính sách hậu phương quân đội. Trong sự nghiệp xây dựng miền Bắc, bảo vệ hậu phương, phục vụ chiến đấu và chiến đấu chống đế quốc Mỹ, nhân dân Văn Yên đã đoàn kết một lòng vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Dù trong hoàn cảnh nào, cán bộ, đảng viên và nhân dân đều ra sức đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ quê hương, đồng thời chi viện cho chiến trường miền Nam với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Công tác bảo vệ cho sản xuất của nhân dân trong xã và các đơn vị đóng tại xã trong những năm 1965-1974 luôn được thực hiện tốt. Trong thời gian công tác tại Văn Yên, trường Đại học Tổng hợp (1965-1968), Trung đoàn 246 thuộc Sư 346 (1971-1974)... luôn được nhân dân che chở, cung cấp lương thực, thực phẩm cho sinh hoạt hàng ngày.

Trong khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta diễn ra ngày càng ác liệt, lớp lớp thanh niên Văn Yên đã tình nguyện lên đường nhập ngũ, thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự do Quốc hội ban hành (năm 1960). Với phong trào hướng ra tiền tuyến, trực tiếp chiến đấu, hơn 300 thanh niên nam, nữ trong xã đã lên đường

đánh giặc, hàng trăm người đi thanh niên xung phong phục vụ cho chiến đấu, làm đường. Trong đó, các công trình của huyện như: hồ Phượng Hoàng, đập thủy lợi Phúc Thọ, hồ Núi Cốc, xã đã huy động được hơn 10.000 ngày công vào những năm 1960, 1962, 1973, 1975. Trong số những thanh niên trai tráng đó, có những học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường đã xếp bút nghiên, những thầy cô gấp trang giáo án, hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình để quê hương vạn đại xanh tươi, đời đời bất tử.

Bên cạnh sự chi viện tối đa sức người cho công cuộc kháng chiến, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên còn đạt được nhiều thành tựu to lớn, tạo nên sự phát triển trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, làm thay đổi bộ mặt nông thôn Văn Yên. Đảng bộ và nhân dân đã tích cực vừa sản xuất, vừa chiến đấu, bảo vệ những thành quả trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những hoạt động thực tiễn đã đạt được của toàn Đảng, toàn dân đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng quê hương Văn Yên từng bước thay da, đổi thịt, khắc phục nghèo nàn, lạc hậu để vươn lên cùng các địa phương khác trong cả nước.

Với những đóng góp và thành tích đạt được qua 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 652 Huân huy chương các loại. Trong đó, huân chương trong kháng chiến chống Pháp là 26 chiếc, huân chương trong kháng chiến chống Mỹ là 626 chiếc. Tổng kết 2 cuộc kháng chiến, tập thể cán bộ, đảng

viên và nhân dân xã Văn Yên đã được tặng 498 bằng khen do tỉnh tặng (trong đó, kháng chiến chống Pháp có 278 bằng khen, kháng chiến chống Mỹ 220 bằng khen). Những thành tích đó thể hiện sự đóng góp lớn lao, thể hiện truyền thống cách mạng kiên cường của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên trong sự nghiệp thống nhất đất nước.

Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng, Chi bộ và sau này là Đảng bộ Văn Yên với bản lĩnh cách mạng luôn vững vàng và ngày càng trưởng thành vượt bậc. Tổ chức Đảng không ngừng lớn mạnh, số lượng đảng viên ngày càng tăng, chất lượng không ngừng được nâng cao. Tuyệt đại bộ phận đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ tiên phong, gương mẫu trong mọi hoàn cảnh. Từ thực tiễn cách mạng, Đảng bộ đã trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, trở thành cầu nối giữa Đảng và quần chúng, từ đó đã huy động được sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng do Trung ương Đảng và Bác Hồ đề ra.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với phong trào cách mạng trong 21 năm qua của xã vừa là niềm tự hào, vừa là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên tiếp tục tiến lên cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VĂN YÊN GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

Với đại thắng mùa xuân năm 1975, cách mạng Việt Nam chuyển sang một thời kỳ mới, cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội - tiếp tục đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Cùng với quân và dân cả nước, hòa trong niềm vui chung của toàn dân tộc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên vô cùng phấn khởi bước vào một thời kỳ mới, ổn định tình hình sau chiến tranh, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc với những thời cơ và thách thức mới.

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VĂN YÊN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976-1980)

Trong không khí vui mừng của những ngày chiến thắng, tháng 9-1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ 24 và ra Nghị quyết “Về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”, trong đó nêu

rõ nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc là đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Cùng với các địa phương khác trong cả nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên phấn khởi, tự hào bước vào giai đoạn cách mạng mới, cùng cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, hậu quả của nhiều năm chiến tranh ác liệt và thiên tai liên tiếp xảy ra đã gây khó khăn cho công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành sản xuất của cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế. Sau khi đất nước thống nhất, hệ thống cơ sở vật chất hạ tầng như giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, hệ thống tưới tiêu cùng với các công trình phục vụ đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã bị hư hại, đều được quan tâm khắc phục, sửa chữa. Những khó khăn khách quan và chủ quan đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên phải tăng cường đoàn kết, thống nhất để từng bước khôi phục kinh tế và phát triển sản xuất.

Quán triệt Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa III, thực hiện các Chỉ thị của Tỉnh ủy, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng ủy xã tiến hành nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời, cử cán bộ là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, cán bộ chủ chốt xã, hợp tác xã tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị. Công tác vận động quần chúng và củng cố

chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng ủy lãnh đạo hệ thống chính trị vững mạnh, huy động được mọi nguồn lực để tạo ra bước đột phá trong thực hiện nhiệm vụ hàn gắn vết thương, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Sau những đợt sinh hoạt chính trị, Đảng bộ xã Văn Yên tập trung chỉ đạo công tác củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất. Các hợp tác xã nông nghiệp, mua bán, tín dụng tiến hành kiểm kê tài sản ruộng đất, ngân quỹ và xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất, kinh doanh, bám sát Chỉ thị số 208 và 209 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức lại sản xuất, quản lý nông nghiệp, chống tham ô, lãng phí... Riêng trong các hợp tác xã nông nghiệp bước đầu thực hiện mô hình đội, nhóm chuyên sản xuất và chế độ ba khoán: khoán việc, khoán sản lượng, khoán công điểm. Hiệu quả sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, cơ sở vật chất - kỹ thuật cho nền kinh tế không ngừng được tăng cường.

Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các chi bộ tạo điều kiện về vật chất, động viên tinh thần, vận động các đồng chí hoàn thành nghĩa vụ quân sự về tham gia công tác của địa phương, tiếp tục sát cánh cùng đồng chí, đồng bào trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; chỉ đạo hợp tác xã điều chỉnh lao động, thực hiện các chế độ ưu đãi, vận động nhân dân giúp đỡ các gia đình chính sách vượt qua khó khăn, thiếu thốn. Tình hình kinh tế, đời sống cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhanh chóng ổn định, tạo ra động lực mới để phát triển.

Ngày 25-4-1976, hàng triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bầu cử Quốc hội khóa VI (1976-1981). Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là một điểm khởi đầu để dân tộc ta nói chung, nhân dân Văn Yên nói riêng viết nên trang sử mới về truyền thống quê nhà.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Lao động Việt Nam được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử mới là: “Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: Cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng - văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa; ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ...”.

Đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đại Từ, năm 1976, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XI (nhiệm kỳ 1976-1979) được tiến hành. Đại hội đã thảo luận phương hướng, nhiệm vụ cần thiết phải giải quyết trong giai đoạn 1976-1979 là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng

chí. Đồng chí Phí Đình Dịch được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Chí Tuệ làm Phó Bí thư.

Trong bối cảnh mới, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được củng cố, kiện toàn là một bước thuận lợi đối với quá trình thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XI, cùng với chính quyền và các ban ngành đoàn thể, Ban quản trị hợp tác xã đã triển khai công tác sản xuất trong nông nghiệp, nhiều xã viên của các hợp tác xã tích cực lao động sản xuất. Hợp tác xã tổ chức cho xã viên khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất còn chưa sử dụng đến nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Các khâu trong mỗi mùa vụ đều được Đảng bộ, chính quyền xã quán triệt đến Ban quản trị hợp tác xã và từ đó xuống các đội sản xuất để đảm bảo sản xuất đúng thời vụ, từ khâu chuẩn bị giống, làm đất, làm cỏ, chuẩn bị sức kéo đến khâu chăm bón, đưa khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm.

Để đạt năng suất cao nhất, Văn Yên đầu tư vào việc tu sửa, nâng cấp, xây dựng mới hệ thống cơ sở vật chất như thủy lợi, cải tạo ruộng đồng, giao thông liên thôn, giao thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Một số nhà kho, khu ủ giống cũng được xây dựng. Đảng bộ chỉ đạo chính quyền, hợp tác xã giao cho từng đội sản xuất, với phạm vi của mình phải chịu trách nhiệm về hệ thống giao thông đi lại từng thôn, từng xóm và xem đó là một trong những nhiệm vụ phải hoàn thành.

Ngành chăn nuôi được địa phương tiếp tục chú trọng phát triển. Một số loại gia súc như trâu, bò được chăn nuôi ở hợp tác xã và trong từng hộ gia đình. Ngoài ra, với một số ao, hồ sẵn có, địa phương còn nuôi thả cá góp phần nâng cao sản lượng thực phẩm, cải thiện đời sống từng hộ gia đình xã viên.

Bên cạnh việc phát triển hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng và mua bán cũng nhận được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền xã Văn Yên. Hợp tác xã mua bán là một trong “Ba ngọn cờ hồng”, đảm bảo cung cấp các mặt hàng thiết yếu, phục vụ cho nhân dân kịp thời. Doanh thu trong 2 năm (1978-1979) của hợp tác xã luôn đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Hợp tác xã tín dụng đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý tiền tệ và hỗ trợ đầu tư cho nông nghiệp, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật. Thực hiện phương châm huy động nguồn vốn từ nhân dân, quỹ tín dụng của hợp tác xã không ngừng được tăng cường, góp phần giải quyết nhu cầu về vốn cho nhân dân.

Để thực hiện tốt công tác tổ chức lao động, Văn Yên đã tập trung ổn định tổ chức, mở rộng quy mô hợp tác xã theo hướng tập trung, cơ giới hóa, chuyên môn hóa. Xã đã hình thành mô hình tổ đội sản xuất chuyên khâu với nhiều ngành nghề khác nhau, tạo được việc làm cho nhân dân trong xã.

Cùng với quá trình tổ chức lại sản xuất, Đảng bộ xã Văn Yên luôn chú trọng chăm lo đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân

trong toàn xã luôn xem đây là một trong những công tác trọng tâm trong sự phát triển chung của xã. Đảng bộ xã đã vận động nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc cưới, việc tang, ngày lễ, ngày hội... Khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về vật chất, hoạt động thông tin văn hóa đã bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương, tuyên truyền kịp thời, phục vụ đời sống nhân dân trong xã. Hệ thống truyền thanh được tăng cường nhằm mục đích đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới nhân dân cũng như kế hoạch sản xuất mùa vụ của hợp tác xã. Các đội văn nghệ được củng cố, phục vụ cho nhu cầu giải trí của nhân dân trong các dịp lễ, tết. Một số công trình phục vụ cho hoạt động văn hóa - xã hội, đời sống sinh hoạt của nhân dân trong xã được nâng lên, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát động tới từng thôn xóm.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng được quan tâm chú trọng. Đảng bộ đã phát động nhân dân thực hiện phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, vệ sinh thôn xóm, nhà ở sạch sẽ. Các công trình nhà tắm, giếng nước, nhà vệ sinh được xây dựng nhằm phòng tránh bệnh tật cho nhân dân, ngăn ngừa các dịch bệnh lớn xảy ra. Mặc dù khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, song trạm xá đã làm tốt công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Mỗi năm, hàng nghìn lượt người đến cơ sở y tế khám, chữa bệnh.

Công tác giáo dục có nhiều tiến bộ. Tuy có khó khăn về cơ sở vật chất, nhưng số lượng học sinh đến trường

ngày càng tăng. Đảng bộ cùng với chính quyền và các ban ngành địa phương luôn chăm lo tới việc tu bổ, sửa chữa phòng học, đầu tư trang thiết bị, tạo điều kiện tốt nhất cho công tác dạy và học của thầy trò xã Văn Yên. Trong những năm 1969-1979, trường học ở Văn Yên do thầy Đặng Tiến Khanh làm Hiệu trưởng. Trường có 24 lớp học với 228 học sinh. Hàng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp của xã luôn đạt chỉ tiêu đề ra. Hoạt động giáo dục của xã dần đi vào ổn định. Đây là tiền đề hết sức quan trọng, tạo điều kiện để Văn Yên phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp phát triển của xã ở những giai đoạn tiếp theo.

Trong khi nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên nói riêng đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, chăm lo xây dựng cuộc sống mới thì các thế lực thù địch nước ngoài liên tiếp vi phạm chủ quyền lãnh thổ Việt Nam. Sau chiến tranh biên giới Tây Nam, tháng 2-1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc lại bùng nổ. Đứng trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ra lời kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung sức người, sức của, quyết tâm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tiếp đó, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra lệnh tổng động viên trong cả nước.

Nhân dân các dân tộc xã Văn Yên dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, thanh niên sẵn sàng tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc, phụ nữ sôi nổi phát huy truyền thống “Ba đảm đang”, sẵn sàng nhận mọi việc khi người thân lên đường

tham gia bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện “Nền quốc phòng toàn dân, cả nước là một chiến trường, toàn dân là lính”, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân quyết tâm bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Công tác xây dựng lực lượng quân sự địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng cơ động luôn được đảm bảo về số lượng và hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Năm 1979, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XII (nhiệm kỳ 1979-1982) được tiến hành. Đại hội đã thảo luận phương hướng, nhiệm vụ cần thiết phải giải quyết trong giai đoạn mới nhằm ổn định, phát triển đời sống nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Đào Văn Khẩu làm Bí thư Đảng bộ xã, đồng chí Lê Thanh Phúc làm Phó Bí thư, đồng chí Phạm Văn Thước - Thường trực Đảng ủy xã.

Thực hiện phương châm “Đảng lãnh đạo, đội sản xuất ra quân, toàn dân bàn việc nước”, công tác tuyển quân trong 2 năm hoàn thành khá. Được sự hướng dẫn của Huyện đội, lực lượng dân quân tự vệ đã tổ chức huấn luyện quân sự hàng năm theo bốn trạng thái chiến đấu do cấp trên đề ra. Công tác an ninh chính trị, đảm bảo trật tự xã hội được giữ vững... Lực lượng công an có nhiều cố gắng, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những hành vi trộm cắp, tệ nạn cờ bạc trong đời sống nhân dân.

Công tác đoàn thể trong những năm 1976-1980 được Đảng bộ chú trọng chỉ đạo nhằm tăng cường khối đoàn

kết toàn dân. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công”, các tổ chức quần chúng đã phát huy sức mạnh nhân dân thông qua các phong trào. Hội Phụ lão gương mẫu đi đầu trong thực hiện nếp sống văn hóa mới, phát động phong trào “Gửi tiền tiết kiệm ích nước lợi nhà, làm giàu cho quê hương” đã thu hút nhiều hội viên tham gia. Hội Nông dân tập thể đã động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, nhiều hội viên giành được danh hiệu lao động tiên tiến. Hội Phụ nữ đã đi đầu trong các phong trào sản xuất nông nghiệp, tham gia lực lượng dân quân tự vệ, động viên chồng con tự nguyện lên đường bảo vệ Tổ quốc. Hội Mẹ chiến sĩ làm tốt công tác hậu phương quân đội. Đoàn Thanh niên với phong trào “Ba xung kích” đã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, đi đầu thực hiện áp dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, động viên hàng trăm thanh niên nam nữ tham gia tòng quân bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Đồng thời, Đoàn Thanh niên còn chú trọng chăm lo, bồi dưỡng giáo dục cho thế hệ thiếu niên, nhi đồng, phát động phong trào “Tuổi nhỏ làm nghìn việc tốt trong học tập và trong lao động sản xuất”.

Cùng với sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác xây dựng Đảng đã được Đảng ủy xã chú ý đẩy mạnh, thực hiện đồng đều trên cả 3 lĩnh vực: chính trị, tư tưởng, tổ chức.

Nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đảng viên về mọi mặt, Đảng bộ đã tích cực

tổ chức các đợt sinh hoạt, học tập chủ trương, chính sách của Đảng đến các chi bộ, đoàn thể và nhân dân. Thông qua các đợt học tập chính trị, vai trò gương mẫu của đảng viên được nâng cao, đi đầu trong các nhiệm vụ chính trị.

Công tác cán bộ được Đảng bộ quan tâm chú trọng. Các đồng chí cấp ủy và nhiều đảng viên được cử đi học các lớp lý luận chính trị do trường Đảng của tỉnh, huyện mở với các chương trình sơ cấp, trung cấp. Đội ngũ cán bộ chủ chốt từ xã đến hợp tác xã đều đạt trình độ văn hóa cấp II. Chất lượng, năng lực lãnh đạo của đội ngũ đảng viên và cán bộ ngày càng nâng cao. Cùng với công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công tác kiểm tra thực hiện các nghị quyết của cấp trên được Đảng bộ tiến hành thường xuyên. Đảng bộ đã tiến hành cấp thẻ Đảng cho 100% đảng viên.

Cùng với những thành tích đã đạt được, trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã Văn Yên trong những năm 1976-1980 còn mắc phải một số hạn chế, thiếu sót. Trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, Đảng bộ chưa phát huy vai trò chủ động, thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, máy móc trong chỉ đạo thực tiễn cơ sở. Công tác quản lý kinh tế nhất là quản lý lao động còn thấp kém, năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ có trình độ, chuyên môn còn hạn chế. Thêm vào đó, tình hình sản xuất nông nghiệp trong thời gian này có những biểu hiện tiêu cực. Do sự bất hợp lý của cơ chế bao cấp, quản lý kinh tế không theo kịp quy mô hợp tác xã, dẫn đến tình trạng sản xuất trì trệ, xã viên thiếu tự giác, chỉ chạy theo số lượng công điểm.

Tuy còn gặp nhiều khó khăn và tồn tại trong cơ chế quản lý, nhưng bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã hoàn thành mục tiêu đề ra, đạt nhiều thành tích xuất sắc, nhất là trong phong trào xây dựng hợp tác xã.

Những khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm của Nhà nước là bài học kinh nghiệm quý báu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện tốt những nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

II- DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VĂN YÊN THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Sau 5 năm giành độc lập, thống nhất, xây dựng chủ nghĩa xã hội, bên cạnh những thành công bước đầu, nền kinh tế nước ta nói chung lâm vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông trì trệ. Cơ chế quản lý kinh tế mang tính chất hành chính, quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu đã trở thành lực cản trên con đường phát triển kinh tế đất nước. Để khắc phục khó khăn về sản xuất, từng bước giải phóng sức lao động và nâng cao hiệu quả kinh tế, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV (tháng 8-1979) đã họp bàn nhiệm vụ phát triển kinh tế trước mắt.

Đây là hội nghị quan trọng vì Đảng đã bước đầu xác định con đường đổi mới, tuy chưa toàn diện như Đại hội

đại biểu toàn quốc lần thứ VI, nhưng đó là bước mở đầu có ý nghĩa. Tư tưởng nổi bật là “làm cho sản xuất bung ra”, nghĩa là khắc phục những khuyết điểm trong quản lý kinh tế, trong cải tạo xã hội chủ nghĩa để tạo động lực mới trong phát triển sản xuất.

Tiếp đó, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng các hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 100). Chỉ thị số 100 ra đời thể hiện sự đổi mới tư duy trong việc cải cách một phần cơ chế hoạt động của hợp tác xã, là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra một hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp và nông thôn Việt Nam nói chung, Văn Yên nói riêng.

Trước những biến đổi mới của tình hình trong nước, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, năm 1982, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1982-1986) được tiến hành. Đại hội đã tiến hành tổng kết các mặt công tác của xã nhiệm kỳ trước, đồng thời rút ra kinh nghiệm và bài học trên tất cả các mặt trong những năm tiếp theo. Đại hội cũng đã đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Chí Tuệ được bầu giữ chức Bí thư Đảng bộ, đồng chí Đỗ Mạnh Lý làm Phó Bí thư.

Quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng và những nhiệm vụ được xác định tại Đại hội Đảng bộ xã khóa XIII, Đảng bộ và chính quyền xã đã chủ động tổ chức cho nhân dân nắm bắt được nội dung cơ bản của chế độ khoán sẽ được thực hiện trong nông nghiệp của xã cũng như trên cả nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ cùng với sự nỗ lực cố gắng của nhân dân, Văn Yên đã đạt được thành tựu nhất định trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, chính quyền.

Đảng bộ đã chú trọng phát triển kinh tế trên mặt trận nông nghiệp, ngành nghề tiểu thủ công nghiệp. Hợp tác xã nông nghiệp ổn định về quy mô và tổ chức, hình thành những đội sản xuất cơ bản, đội sản xuất chuyên môn ngành nghề với sự tham gia của hàng nghìn lao động. Hợp tác xã đã làm tốt công tác đưa giống lúa mới vào gieo trồng chiếm tỷ lệ 95% và mở rộng diện tích. Các khâu thâm canh, đảm bảo thời vụ có nhiều chuyển biến tiến bộ. Xã không còn tình trạng vụ xuân cấy vào tháng 3 và vụ mùa cấy vào tháng 9, nâng số lần trồng lúa quay vòng là 2-3 lần.

Bên cạnh đó, Đảng bộ luôn coi trọng việc lãnh đạo thực hiện tốt công tác giao thông thủy lợi. Thường xuyên tu bổ, nạo vét và đào đắp các hệ thống mương cấp 2 đến từng khu, làm mới nhiều kênh mương và các công trình đường giao thông nội đồng khác.

Ngoài ra, hợp tác xã hình thành các đội chuyên làm nhiệm vụ cày, bừa, cấy giống, đảm bảo các khâu kỹ thuật gieo trồng; tổ bảo vệ thực vật cùng với nhân dân làm nhiệm vụ phát hiện và dập tắt kịp thời các ổ dịch bệnh.

Nhờ vậy, năng suất lúa trong những năm 1981-1985 luôn đạt mức cao.

Công tác phát triển cây chè được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội quan tâm đầu tư. Xác định cây chè là cây mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế của xã nên ngay từ những năm 70, Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng đội chuyên sản xuất chè, xây dựng kho chứa và lò rang chè (đặt tại Ủy ban nhân dân xã ngày nay). Diện tích chè của toàn xã luôn duy trì ổn định, năng suất cao, cho giá trị kinh tế tốt, Văn Yên vẫn luôn phát huy được thế mạnh chè của mình, góp phần tăng thêm thu nhập của nhân dân trong xã.

Đi đôi với phát triển trồng trọt, ngành chăn nuôi đã có những bước khởi sắc, đặc biệt là chăn nuôi lợn, trâu, bò góp phần giải quyết nhu cầu thực phẩm và sức kéo cho nhân dân.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, ngành tiểu thủ công nghiệp được Đảng bộ quan tâm phát triển theo hướng tận dụng các nguồn nguyên liệu nông nghiệp phục vụ đời sống nhân dân. Sản xuất không ngừng tăng trưởng, đặc biệt là sản xuất gạch.

Tuy còn gặp nhiều khó khăn về vốn nhưng hợp tác xã tín dụng hoạt động có nhiều tiến bộ góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã đã không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Sự nghiệp giáo dục ở Văn Yên tiếp

tục được chú trọng và có chuyển biến theo hướng tích cực. Vượt qua những khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, ngành giáo dục của xã không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học, nhờ đó số học sinh đến trường ngày càng tăng. Năm 1981, trường Mầm non Văn Yên hoạt động theo tổ với 10 lớp do bà Trần Thị Phú (xóm Cầu Găng) làm Tổ trưởng, bà Dương Thị Thách làm Tổ phó.

Công tác khám chữa bệnh, chăm lo sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được Đảng bộ quan tâm. Nhờ hoạt động tích cực của đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế xã và tinh thần phòng chống của nhân dân mà các loại bệnh dịch được khống chế, không để dịch lây lan rộng. Bên cạnh đó, công tác vệ sinh phòng bệnh đạt nhiều tiến bộ, trong xã đã phát động phong trào vệ sinh sạch đẹp thôn xóm, nhiều gia đình đã xây dựng được nhà tiêu hợp vệ sinh, nhiều hộ gia đình đã đào được giếng nước để phục vụ sinh hoạt.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên bước đầu có những tiến bộ trong tổ chức việc cưới, việc tang, ngày giỗ, lễ tết. Trong nếp sống mới, đám cưới được tổ chức đơn giản nhưng long trọng, lịch sự. Từ đó, tạo được niềm tin, phấn khởi và sự đồng thuận của nhân dân trong công cuộc xây dựng đời sống mới.

Công tác tuyên truyền được đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, phù hợp với tình hình địa phương. Ban Thông tin văn hóa thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền phục vụ nhân dân thông qua hình thức

truyền thanh, khẩu hiệu, pa-nô, áp phích. Hoạt động văn nghệ được tổ chức, phát động sâu rộng trong nhân dân với nội dung phong phú. Nhờ những thành tích đó, xã đã được huyện trao tặng giấy khen về hoạt động văn hóa. Thông qua những hoạt động có ý nghĩa, nhân dân Văn Yên có điều kiện thắt chặt thêm mối quan hệ với nhau, xây dựng truyền thống văn hóa đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn.

Bên cạnh việc phát triển sản xuất, văn hóa - xã hội và xây dựng đời sống nhân dân, công tác quốc phòng - an ninh vẫn luôn được Đảng bộ và chính quyền thường xuyên quan tâm. Trong bối cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, các thế lực thù địch luôn tăng cường chống phá bằng nhiều hình thức, thủ đoạn tinh vi, Đảng bộ Văn Yên đã lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đảm bảo 15% dân số là lực lượng dân quân tự vệ, quản lý tốt lực lượng dự bị động viên. Đảng bộ thường xuyên tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục, động viên lực lượng thanh niên thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự. Hoàn thành công tác tuyển quân lên đường nhập ngũ qua các năm. Lực lượng an ninh xã đã phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ địa phương làm tốt công tác bảo vệ trật tự, trị an xóm làng. Công an xã đi đầu trong việc đấu tranh chống chiến tranh tâm lý, phá hoại nhiều mặt của địch, phát hiện và ngăn chặn kịp thời hành vi gây bạo loạn, chống mê tín dị đoan, chống văn hóa đồi trụy, bảo vệ tốt các sự kiện diễn ra trên địa bàn xã.

Công tác vận động quần chúng được Đảng bộ quan tâm đúng mức. Mỗi đoàn thể đều thể hiện vị trí, vai trò của mình trong việc phát động phong trào chung, động viên, tuyên truyền nhân dân tích cực tham gia những phong trào do Đảng phát động.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò chủ chốt trong động viên quần chúng đoàn kết thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái trong lao động sản xuất, thực hiện nếp sống mới. Hội Nông dân có những tiến bộ trong vận động nhân dân thâm canh, tăng năng suất cây trồng, đảm bảo thời vụ... Hội Phụ lão thi đua “Ba giỏi” với phong trào giữ tiết kiệm ích nước lợi nhà. Hội Phụ nữ hưởng ứng phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, động viên các hội viên làm tốt nghĩa vụ làm mẹ, làm vợ và tham gia các hoạt động xã hội, xây dựng chế độ nam nữ bình đẳng trong lao động sản xuất. Đoàn Thanh niên phát động phong trào “Ba xung kích” động viên thanh niên đi đầu trong các hoạt động lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đội Thiếu niên nhi đồng Hồ Chí Minh được củng cố, kiện toàn về tổ chức, phương thức hoạt động. Tổ chức theo khối, lớp ở nhà trường và từng chi đội cơ sở với phong trào thi đua “Tuổi nhỏ làm nghìn việc tốt, học tập chăm ngoan, siêng năng lao động”, nhiều em đạt được danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ. Thông qua các phong trào hoạt động và học tập, các đoàn thể đã phát huy tinh thần

làm chủ, giác ngộ chính trị quần chúng từ đó tạo sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân.

Công tác xây dựng cơ sở Đảng trong sạch về chính trị, vững mạnh về tổ chức, nâng cao chất lượng đảng viên về mọi mặt luôn được Đảng bộ quan tâm. Tiếp thu, vận dụng và cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị vào cuộc sống góp phần xây dựng Đảng, củng cố chính quyền.

Đảng bộ đã tích cực quán triệt Nghị quyết Trung ương 6, Nghị quyết số 26 của Bộ Chính trị nhằm giáo dục, xây dựng lập trường kiên định, tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng không ngừng được củng cố, làm chuyển biến nhận thức của các tầng lớp nhân dân.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ được Đảng bộ xã Văn Yên quan tâm, chỉ đạo sát sao. Đảng bộ thường xuyên cử cán bộ, đảng viên tham gia các lớp tập huấn về lãnh đạo, quản lý kinh tế, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận, trình độ văn hóa do huyện tổ chức. Bằng nhiều hình thức và biện pháp giáo dục, đội ngũ cán bộ chủ chốt đã nâng cao được năng lực chiến đấu và lãnh đạo.

Các chi bộ được kiện toàn về tổ chức, nâng cao chất lượng sinh hoạt. Việc sinh hoạt được tổ chức định kỳ, bám sát các mục tiêu chính trị địa phương. Đảng bộ đã chú trọng thực hiện tốt Chỉ thị số 83 của Trung ương Đảng về: *“Phát triển đảng viên và phân loại chất lượng đảng viên”*.

Cùng với công tác đào tạo cán bộ, công tác kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng được tiến hành thường xuyên. Thông qua các hoạt động kiểm tra, chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ cũng như ý thức kỷ luật được nâng lên.

Công tác xây dựng Đảng có những chuyển biến tích cực. Tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vững vàng, các tổ chức được kiện toàn góp phần nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ trong giai đoạn tiếp theo.

Mặc dù đã có những tiến bộ nhưng năng lực lãnh đạo của một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý đảng viên thiếu chặt chẽ, tinh thần, ý thức kỷ luật của một số cán bộ, đảng viên chưa cao, việc chấp hành tổ chức ở một số chi bộ chưa nghiêm túc, công tác phát triển đảng viên còn hạn chế.

Như vậy, sau gần 10 năm (1976-1985) tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong điều kiện đất nước thống nhất, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã đoàn kết một lòng bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, tiến hành làm thủy lợi, áp dụng những tiến bộ của khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, từng bước đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã nhà. Đặc biệt, dưới sự lãnh đạo của cấp trên, Văn Yên đã thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, bước đầu tạo đà cho nền kinh tế

nông nghiệp của xã phát triển. Tuy còn có nhiều khó khăn, hạn chế song những thành tựu và những bài học kinh nghiệm được đúc rút trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Văn Yên là nhân tố hàng đầu đưa Văn Yên cùng cả nước vững bước thực hiện công cuộc đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo, mở ra một trang mới trong lịch sử xã nhà.



Chương V

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VĂN YÊN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (1986-1994)

I. VĂN YÊN TRONG 5 NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VI CỦA ĐẢNG (1986-1990)

Sau 5 năm thực hiện Khoản 100, Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên đã thu được nhiều thành tích đáng kể. Nhưng công tác quản lý của hợp tác xã nông nghiệp tỏ ra không theo kịp tình hình mới. Giá trị ngày công thực tế của xã viên còn rất thấp. Việc đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp còn chậm, vấn đề ba lợi ích chưa được đặt ra đúng mức. Tình trạng khô. đọng sản phẩm trong khu vực xã viên còn nhiều. Cơ sở vật chất của tập thể ngày càng xuống cấp. Hệ thống dịch vụ nông nghiệp hiệu quả đạt được còn rất thấp...

Như vậy, kết quả đạt được trong Khoản 100 tỏ ra không vững vàng và chưa đạt được hiệu quả cao. Thu nhập của xã viên trong hợp tác xã tuy có tăng nhưng vẫn chưa tương xứng với năng lực lao động, chưa đáp ứng được nhu

cầu chính đáng của nhân dân, do đó không tạo được sự hứng thú trong lao động sản xuất dẫn đến tình trạng xã viên trả ruộng khoán hoặc để hoang không cày cấy. Hiện tượng khoán trắng đã xuất hiện, lao động dư thừa tăng. Khủng hoảng kinh tế ngày càng nặng nề, sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm... Mặt khác, trận mưa lụt (tháng 9-1985) và cuộc Tổng điều chỉnh giá - lương - tiền (năm 1985) khiến lạm phát tăng cao, giá cả leo thang... đời sống nhân dân hết sức khó khăn, tiêu cực trong xã hội ngày một nhiều, lĩnh vực văn hóa - xã hội có biểu hiện xuống cấp nghiêm trọng.

Với tinh thần nhìn thẳng và đánh giá đúng sự thật, từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau hơn 10 năm thống nhất, đồng thời khẳng định những thành tựu đã đạt được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội khẳng định: “Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra nhiệm vụ chung cho cả chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là: “Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” và “trong khi không ngừng

chăm lo nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Đảng và nhân dân ta tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng chế độ làm chủ tập thể nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa”. Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một thời kỳ lịch sử lâu dài, khó khăn, phải trải qua nhiều chặng và hiện chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên. Có thể nói, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển chung của đất nước.

Nhằm kịp thời lãnh đạo nhân dân trong bối cảnh mới, 2-1986, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1986-1988) được tiến hành. Đại hội đã thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 1982-1986, từ đó đưa ra những đánh giá về ưu điểm mà Đảng bộ và nhân dân xã đã đạt được trong những năm qua, đồng thời thẳng thắn nhìn nhận những sai lầm, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo và thực hiện những nhiệm vụ chính trị trong toàn xã. Đại hội cũng chỉ ra những bài học kinh nghiệm mà Đảng bộ và nhân dân Văn Yên cần tiếp thu trong sự nghiệp xây dựng quê hương trong những năm tiếp theo. Trên cơ sở đó, Đại hội đã thảo luận và đưa ra phương hướng, mục tiêu và các giải pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1986-1988.

Được sự nhất trí cao, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Văn Yên khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban

Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Sánh được bầu làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Kỷ được bầu làm Phó Bí thư.

Có thể thấy những mục tiêu, phương hướng mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV đề ra chính là kim chỉ nam cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng. Sau Đại hội Đảng bộ, tổ chức chính quyền và các ban ngành, đoàn thể tiếp tục được củng cố để thực hiện các chủ trương, biện pháp của nghị quyết Đại hội nhằm thực hiện những mục tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh của địa phương.

Thực hiện đường lối đổi mới đất nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã chủ động triển khai công cuộc đổi mới, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, tích cực tháo gỡ khó khăn, từng bước đưa địa phương thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đồng thời, đề ra các giải pháp đổi mới cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, tập trung mọi nguồn lực nhằm thực hiện thành công ba chương trình kinh tế: lương thực - thực phẩm; hàng tiêu dùng; hàng xuất khẩu. Tiếp tục đổi mới cơ chế khoán theo Chỉ thị số 100-CT/TW trong nông nghiệp, ổn định quy mô hợp tác xã và tổ chức lại sản xuất cho phù hợp, chú trọng giống cây trồng thích hợp, củng cố các đội chuyên thủy lợi, bảo vệ thực vật, thú y... ưu tiên đầu tư vốn cho sản xuất nông nghiệp.

Sản xuất nông nghiệp có bước phát triển khá, đặc biệt là sản xuất lương thực có chuyển biến tiến bộ góp phần quan trọng trong chương trình lương thực - thực phẩm.

Đảng bộ đã bố trí các đội sản xuất cơ bản, tổ chức phân công lao động theo từng ngành, thâm canh vượt khoán và đưa những tiến bộ khoa học - kỹ thuật đi vào chiều sâu từng bước tháo gỡ những khó khăn, sản xuất có hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, Đảng bộ chú trọng công tác chuyển dịch cơ cấu cây trồng, đưa vào trồng các loại lúa giống mới, phòng trừ sâu bệnh... Tuy xã còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, vật tư nhưng sản xuất nông nghiệp trong những năm 1986-1988 đạt được những thành tựu đáng kể.

Bên cạnh việc đầu tư phát triển trồng trọt, chăn nuôi cũng đạt được những thành tựu nhất định đảm bảo cung cấp sức kéo và thực phẩm cho nhân dân trong xã. Đảng bộ luôn quan tâm tới cơ cấu con giống, chú trọng đến kinh tế hộ gia đình, nhờ đó sản lượng hàng năm đều tăng.

Ngành tiểu thủ công nghiệp được Đảng bộ quan tâm đúng mức nhằm khai thác lợi thế nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương và từng bước khẳng định chỗ đứng trong nền kinh tế. Tuy nhiên, sản xuất tiểu thủ công nghiệp chưa được mở rộng ngành nghề, liên kết khai thác vật tư, nguyên liệu ngoài địa bàn xã và tiềm năng sẵn có của địa phương còn hạn chế.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ tăng cường củng cố, ổn định tổ chức hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Hợp tác xã mua bán chủ động trong kinh doanh, hạch toán, phục vụ quần chúng với

phương châm “bán những mặt hàng dân cần mua và mua những mặt hàng dân bán”. Hợp tác xã tín dụng chấp hành nghiêm chỉnh công tác thu chi, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất.

Kinh tế phát triển đã tạo điều kiện cho Đảng bộ và chính quyền xã Văn Yên quan tâm phát triển văn hóa - xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Trên tất cả các mặt đều có bước chuyển biến, nhân dân tích cực tham gia các phong trào do Đảng bộ phát động.

Quan triệt chủ trương của Đảng về cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới trong nhân dân, Đảng bộ Văn Yên luôn bám sát chủ trương đẩy mạnh phong trào trong đời sống quần chúng và đạt được tiến bộ nhất định. Cuộc vận động phát triển ngày càng sâu rộng và nhận được sự đồng tình, ủng hộ từ nhân dân Văn Yên. Từ đó, thay đổi nhận thức của nhân dân địa phương về xây dựng cuộc sống mới trong thời kỳ đổi mới. Phong trào văn nghệ quần chúng được duy trì và mở rộng đến từng chi đoàn cơ sở. Xã kết hợp với một số đơn vị bạn mở hội diễn và tham gia các tiết mục văn nghệ do huyện tổ chức.

Công tác thông tin tuyên truyền luôn bám sát chủ trương, định hướng của cấp ủy Đảng, chính quyền. Thông qua hệ thống truyền thanh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhanh chóng được truyền đạt đến nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ luôn quan tâm tới sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng nhân tài. Tăng cường đầu tư xây dựng

cơ sở vật chất nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho công tác dạy và học của thầy trò xã Văn Yên. Từ các lớp mẫu giáo hình thành trước đó, năm 1986, trường Mầm non xã Văn Yên được thành lập do bà Dương Thị Hiền (nguyên giáo viên trường Trung học cơ sở Văn Yên) làm Hiệu trưởng. Trường Tiểu học Văn Yên khi mới thành lập gồm 15 lớp/10 xóm với 15 giáo viên. Tháng 9-1989, bà Trần Thị Quyền (nguyên là giáo viên trường Trung học cơ sở Văn Yên) lên làm Hiệu trưởng trường Mầm non xã Văn Yên. Mặc dù có nhiều biến động trong cơ cấu lãnh đạo, nhưng với sự cố gắng của cán bộ, giáo viên, công tác phát triển giáo dục của xã vẫn được duy trì và phát triển.

Công tác y tế đã có những chuyển biến rõ rệt. Cơ sở vật chất được tăng cường, phục vụ nhân dân chu đáo. Trạm xá mở nhiều đợt khám và chữa bệnh, tiêm phòng dịch bệnh, ngăn chặn không cho dịch bệnh xảy ra.

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, công tác chính sách xã hội được Đảng bộ xã Văn Yên thường xuyên quan tâm, chỉ đạo. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết Đảng bộ và chính quyền tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, động viên đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, cán bộ về hưu. Giải quyết kịp thời các trợ cấp chính sách, khen thưởng, cấp lương thực cho các gia đình thuộc diện ưu tiên. Công tác chính sách xã hội được đảm bảo thực hiện, từ đó tạo niềm tin trong nhân dân về đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, công tác quốc phòng - an ninh được Đảng bộ chú trọng.

Về cơ bản Văn Yên đã hoàn thành các chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở cơ sở và tổ chức biên chế chặt chẽ, phù hợp. Làm tốt công tác huy động lực lượng dân quân tự vệ, chú trọng công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, huấn luyện dân quân tự vệ theo kế hoạch đề ra.

Bên cạnh việc công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được chú trọng, lực lượng công an được tăng cường, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động, duy trì các tổ an ninh nhân dân ở các cơ sở, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù.

Thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân lao động làm chủ”, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào tình hình thực tế của địa phương. Hội đồng nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ thường xuyên bám sát, kiểm tra, đôn đốc, điều hành các ban ngành thuộc phạm vi quản lý. Công tác kiện toàn, củng cố các ban ngành được thực hiện theo Nghị định số 160 của Hội đồng Bộ trưởng. Là cơ quan chấp hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã duy trì tốt các kỳ họp, tiến hành sơ kết, kiểm điểm và tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ địa phương đề ra. Các ngành nội chính, thanh tra, tư pháp dưới sự quản lý, điều hành của chính quyền đều hoạt động có hiệu quả.

Cùng với chính quyền, các tổ chức quần chúng cũng góp phần tích cực vào việc thực hiện chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các đoàn thể đã căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của mình để tuyên truyền, vận động quần chúng đẩy lên phong trào thi đua trên các lĩnh vực. Trong lao động sản xuất có phong trào thi đua cấy kịp thời vụ, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh, chống hạn, ủng hộ cây trồng, đẩy mạnh chăn nuôi phát triển kinh tế phụ gia đình, đảm bảo sản xuất tiêu thụ công nghiệp; trong văn hóa có phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới. Nhờ những hoạt động tích cực của các tổ chức đã góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã đề ra.

Đảng bộ Văn Yên đã luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ tổ chức nghiên cứu, học tập các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên áp dụng vào quá trình thực hiện những nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhờ đó, nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên được nâng cao một bước, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ.

Thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hàng tháng Đảng bộ triển khai chương trình công tác đến từng chi bộ, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ. Cấp ủy chỉ đạo các chi bộ duy trì sinh hoạt hàng tháng, sơ kết 6 tháng, tổng kết cuối năm trên tinh thần thẳng thắn, cởi mở.

Công tác lãnh đạo, kiểm tra Đảng được tăng cường, nhanh chóng phát hiện những khuyết điểm uốn nắn kịp thời. Ban Kiểm tra Đảng làm tốt nhiệm vụ kiểm tra, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh.

Tuy nhiên công tác xây dựng Đảng còn tồn tại một số mặt yếu kém. Việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở một số cơ sở Đảng còn chậm, sinh hoạt chưa đúng kỳ hạn. Tinh thần tự phê bình và phê bình còn chưa mạnh dạn, xử lý, giải quyết đảng viên vi phạm khuyết điểm thiếu kiên quyết. Vai trò tiên phong gương mẫu của một số đảng viên chưa cao, chưa phát huy được tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

Những năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới, Văn Yên đã giành được những kết quả nhất định trên tất cả các mặt của đời sống xã hội. Tuy nhiên, sau 6 năm thực hiện, cơ chế khoán theo Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã bộc lộ những hạn chế, khó khăn trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Công tác quản lý kinh tế của hợp tác xã nông nghiệp còn nhiều mặt yếu kém, có biểu hiện vi phạm quản lý kinh tế và rong công phóng điểm. Hợp tác xã mua bán phát triển mạnh, hợp tác xã tín dụng hoạt động cầm chừng, kém hiệu quả.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về: “Đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp” đánh dấu sự mở đầu của thời kỳ đổi mới sâu sắc và toàn diện trong nông nghiệp và nông thôn (gọi tắt là Khoán 10). Nghị quyết nhấn mạnh chủ trương: đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, giải phóng sức sản xuất, chuyển mạnh nền sản xuất nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa theo hướng chuyên môn hóa kết hợp với kinh doanh tổng hợp, giải

quyết cơ bản vấn đề lương thực, thực phẩm, tăng thêm nguồn nguyên liệu cho sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đại Từ, ở Văn Yên đã đẩy lên phong trào học tập Nghị quyết số 10-NQ/TW, tiến hành đưa tinh thần nghị quyết vào cuộc sống. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn xã hết sức phấn khởi, hăng hái thi đua lao động sản xuất. Lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được tăng lên. Theo tinh thần Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, Ban Quản trị hợp tác xã chỉ điều hành ba khâu: phân bón, nước và giống, các khâu còn lại do nhân dân chủ động.

Có thể nói, Nghị quyết số 10 ra đời thực sự mang tính cách mạng, góp phần hoàn chỉnh cơ chế khoán trong sản xuất nông nghiệp. Nhờ đó, tinh thần làm chủ và sức sáng tạo của người lao động được nâng lên. Người nông dân phấn khởi, tích cực đầu tư giống, vốn, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh tăng năng suất cây trồng.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, ngày 20-12-1988, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XV (nhiệm kỳ 1988-1992) được tiến hành. Đại hội thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác trong nhiệm kỳ 1985-1988 và phương hướng nhiệm kỳ 1988-1992.

Đại hội bầu Ban Chấp hành (nhiệm kỳ 1988-1992) gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đào Văn Khấu được bầu làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Hoàng làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Đình Cung - Thường trực Đảng ủy xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên luôn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XV, đẩy mạnh sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trong nông nghiệp, cơ chế Khoán 10 đã trở thành đòn bẩy thúc đẩy sản xuất ngày càng phát triển. Người nông dân phấn khởi tích cực đầu tư giống, vốn, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Nhờ vậy, trong những năm 1988-1992, mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn do chuyển đổi cơ chế, song kinh tế của xã đã có những chuyển biến theo hướng đi lên. Khi thực hiện Khoán 10, xã cũng gặp nhiều khó khăn như việc khai hoang và chia ruộng đất còn nhiều hạn chế, công tác quản lý lúc đầu còn lúng túng. Để khắc phục khó khăn đó, Đảng bộ đã tiến hành giao đất theo từng đối tượng và khoán gọn đến hộ xã viên. Sản xuất nông nghiệp được bố trí cơ cấu cây trồng thích hợp với mùa vụ, vật tư được chia ra tới từng cụm dân cư, mạnh dạn ứng dụng rộng rãi tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào đồng ruộng... Nhờ đó, diện tích cây lúa sản xuất 2 vụ chính luôn đạt mức cao.

Trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp, hợp tác xã tiến hành đổi mới cơ chế quản lý, duy trì khoán gọn sản xuất tới từng xã viên. Các ngành nghề dịch vụ, phân phối, lưu thông hàng hóa đều chuyển hướng theo cơ chế thị trường. Tuy nhiên, ngành nghề địa phương phát triển chưa được

hiều, hàng hóa chưa phong phú, đa dạng, chưa khai thác và phát huy được ngành nghề mới.

Các mặt tài chính - thương nghiệp - tín dụng trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy, công tác tín dụng duy trì, đảm bảo ngân sách cho địa phương về các mặt. Hợp tác xã mua bán kinh doanh hoạt động cầm chừng, các mặt hàng kinh doanh không còn khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Đảng bộ chỉ đạo sát sao công tác xây dựng cơ bản theo hướng huy động mọi nguồn vốn, từ ngân sách địa phương, cấp trên và kêu gọi nhân dân hỗ trợ ngày công. Các công trình đường - trường - trạm trên địa bàn xã được sửa chữa và nâng cấp.

Đảng bộ, chính quyền xã luôn xác định phát triển văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ đổi mới. Việc xây dựng nếp sống mới trong mỗi gia đình được quan tâm đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những gương người tốt việc tốt, góp phần đấu tranh phòng chống tiêu cực, từng bước đẩy lùi những tư tưởng lạc hậu trong quần chúng nhân dân.

Công tác giáo dục được Đảng bộ quan tâm phát triển. Xã đã tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ học tập cho giáo viên và học sinh. Tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, chất lượng dạy và học ngày càng nâng cao. Nhờ vậy, tỷ lệ học sinh lên lớp

đạt 97%, thi hết cấp trên 90%. Hàng năm, nhiều giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi, tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh ngày càng tăng.

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Mạng lưới y tế cơ sở được duy trì, thường xuyên khám, chữa bệnh và tiêm chủng mở rộng cho trẻ em. Trong những năm 1989-1991, trạm xá đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người dân, đảm bảo nhu cầu của nhân dân trong xã.

Cùng với đó, công tác chính sách xã hội cho các gia đình chính sách, người nghèo, neo đơn được Đảng bộ tích cực thực hiện. Hàng năm, trong dịp lễ, tết, xã duy trì thăm hỏi, động viên, tặng quà và cứu trợ đối với những hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Việc thực hiện tốt công tác chính sách xã hội đã tạo niềm tin cho nhân dân vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Bên cạnh việc lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Trong bối cảnh các nước xã hội chủ nghĩa đang gặp khó khăn về kinh tế - xã hội, các thế lực thù địch luôn tìm cách chống phá bằng nhiều hình thức, thủ đoạn tinh vi, Đảng bộ xã Văn Yên đã lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, dân quân tự vệ, quản lý lực lượng dự bị động viên. Đảng bộ tổ chức giáo dục sâu rộng Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên, kiện toàn lực lượng dân quân,

củng cố biên chế, hình thành các khối theo cụm dân cư, tổ chức diễn tập. Hàng năm, hoàn thành chỉ tiêu giao quân (đạt 100%). Lực lượng an ninh xã đã giải quyết nhiều vụ việc: trộm cắp tài sản, đánh bạc... An ninh chính trị được giữ vững. Duy trì và đảm bảo thường xuyên về trật tự an toàn xã hội, tạo được lòng tin trong nhân dân.

Cùng với việc tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân luôn là nhiệm vụ trọng tâm được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Đảng bộ nhanh chóng nắm bắt đường lối của Đảng, chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đại Từ, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể, đề ra những chủ trương, biện pháp sát đúng trong chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội.

Trong công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ đã chỉ đạo, quan tâm giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, nói chuyện thời sự, tập huấn, niềm tin cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối đổi mới đã không ngừng củng cố, làm chuyển biến nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong giai đoạn mới.

Công tác tổ chức, đào tạo cán bộ được Đảng bộ chú trọng nhằm bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng ưu tú. Dưới nhiều hình thức và biện pháp giáo dục sinh động, năng lực chiến

đầu và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ được nâng lên. Bên cạnh đó, bộ máy tổ chức đã sắp xếp theo hướng gọn nhẹ, giảm số cán bộ chuyên môn, chuyên trách.

Thực hiện chỉ thị và nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ Văn Yên tiến hành kiểm tra, phân loại đảng viên ở cơ sở nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng. Công tác kiểm tra được tiến hành khẩn trương, đảm bảo tính khách quan, nghiêm túc góp phần làm cho tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng vững mạnh hơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền xã ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, đảm bảo an ninh xã hội, chú trọng công tác tư tưởng, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân và các đoàn thể xã hội. Đội ngũ cán bộ của Ủy ban nhân dân và đại biểu của Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực quản lý nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm đối với nhân dân. Sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tạo điều kiện cho nhân dân phát triển kinh tế, phát huy tinh thần dân chủ, ngăn chặn kịp thời tệ nạn mới nảy sinh.

Các đoàn thể tiến hành đổi mới về tổ chức, hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú và đa dạng. Trong những năm đầu đổi mới, các đoàn thể đã vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, chống đói nghèo, thiên tai, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước. Chất lượng các phong trào ngày càng

nâng cao, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Các tổ chức đều được cấp trên công nhận là đơn vị vững mạnh trong thời kỳ đổi mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là sự ra đời của Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực. Đảng bộ tiến hành đổi mới và chỉ đạo tập trung đồng bộ có trọng tâm, trọng điểm theo từng thời kỳ. Bên cạnh đó, nhờ truyền thống cách mạng, lao động cần cù, sáng tạo, tự lực tự cường, đoàn kết giúp đỡ nhau của nhân dân trong xã đã tạo nên sức mạnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ XV đề ra.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ còn có một số tồn tại cần khắc phục. Vai trò lãnh đạo của Đảng bộ chưa đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới. Quá trình vận dụng các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào các nhiệm vụ kinh tế chưa đồng bộ, một số chỉ tiêu kinh tế chưa cao, nền kinh tế hàng hóa vận hành theo cơ chế thị trường chậm đổi mới. Công tác lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế xã hội còn nhiều lúng túng, hạn chế. Tình trạng tiêu cực, gây mất trật tự trị an xã hội vẫn xảy ra.

Sau 5 năm cùng cả nước tiến hành đổi mới, tuy còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế - xã hội xã Văn Yên đã có những chuyển biến tích cực: Nền kinh tế có bước tăng trưởng khá và từng bước vận hành theo cơ chế thị trường. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng

nâng cao. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể được tăng cường củng cố, đổi mới theo định hướng của Đảng. Công tác an ninh - quốc phòng được giữ vững. Những thành tựu đã đạt được trong quá trình lãnh đạo là bài học, kinh nghiệm giúp cho Đảng bộ và nhân dân Văn Yên tiếp tục sự nghiệp đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1994)

Bước vào thập niên 90, tình hình thế giới có nhiều biến động. Sự sụp đổ của hàng loạt các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu khiến các nước đang xây dựng đất nước theo mô hình Nhà nước Xã hội chủ nghĩa phải tiến hành cải cách, sửa đổi. Trước tình hình đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra từ ngày 24 đến 26-7-1991 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 5 (1991-1995) và thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”, “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”, “Báo cáo xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng (sửa đổi)”. Đại hội khẳng định tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Đặc biệt để nâng cao sức chiến đấu của Đảng, phù hợp với nhiệm vụ mới, Đại hội đã chỉ rõ: Đảng phải

lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và sinh hoạt Đảng.

Trước những diễn biến mới của tình hình đất nước, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 4-1992, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1992-1994) được tiến hành. Đại hội đã thảo luận Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1988-1992. Trên cơ sở những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1992-1994.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVI gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Trần Đình Cung được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Xuân Mạnh - Thường trực Đảng ủy xã.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội, nhân dân Văn Yên đã bắt tay vào công cuộc xây dựng quê hương trong những điều kiện mới. Với sự nỗ lực không ngừng, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trong nông nghiệp: được sự đầu tư về giống, vốn, khoa học - kỹ thuật, tình hình thời tiết trong những năm 1992-1994 trên địa bàn xã khá thuận lợi nên sản xuất nông

nghiệp của xã trong thời gian này đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Hàng năm, nhân dân xã đã sử dụng hết diện tích 400ha để cấy lúa 2 vụ với các giống lúa nguyên chủng cấp 1 có năng suất cao. Diện tích lúa vụ đông được đưa vào sử dụng với diện tích từ 120ha đến 150ha. Năng suất đạt từ 48-54 tạ/ha/năm. Sản lượng lương thực năm 1992 của xã đạt 1.944 tấn, năm 1993 đạt 2.160 tấn, trong đó sản lượng màu quy ra thóc năm 1992 đạt 96 tấn, năm 1993 có bước nhảy vọt đáng kể, đạt 120 tấn.

Lĩnh vực chăn nuôi cũng có bước phát triển. Tổng đàn trâu năm 1993 đạt 1.409 con, trung bình 1 con/hộ. Đàn lợn bình quân mỗi hộ 2 con, toàn xã đạt 2.818 con. Đặc biệt, đàn bò, dê của xã đã được đưa vào mô hình kinh doanh với sự hỗ trợ vốn của Nhà nước, mang lại hiệu quả kinh tế cao, thu nhập khá cho nhân dân. Đàn bò của xã có 54 con, số lượng dê có 140 con. Cùng với đó, xã Văn Yên đã phát triển tốt mô hình nuôi thả cá. Toàn xã có trên 30 hộ có diện tích nuôi thả cá, cho năng suất và thu nhập cao. Trong chăn nuôi, người nông dân Văn Yên đã biết thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng dịch bệnh, hệ thống chuồng trại được đảm bảo thoáng mát, hợp vệ sinh. Đó là những nguyên nhân cơ bản thúc đẩy ngành chăn nuôi của xã phát triển và cho thu nhập cao.

Cây chè trong những năm 1992-1994 vẫn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm sát sao. Hầu hết các hộ nông dân trồng chè đã tiến hành cải tạo và chăm sóc diện tích hiện có. Diện tích trồng chè mới được phát triển thêm 30ha. Nhờ vậy, cây chè luôn đem lại nguồn thu đáng kể,

đóng góp vào thu nhập chung của toàn xã, góp phần cải thiện đời sống của nhân dân.

Bên cạnh đó, cây ăn quả cũng được chú trọng. Trong 3 năm (1992-1994), xã đã trồng được trên 10.000 cây ăn quả các loại như: chanh, táo, mơ, hồng, vải.

Công tác trồng và chăm sóc, bảo vệ rừng được Đảng bộ thường xuyên quan tâm, chỉ đạo. Các hộ được giao rừng có tinh thần trách nhiệm cao. Nạn chặt phá rừng trên địa bàn xã giảm đáng kể.

Công tác thu chi ngân sách trong những năm 1992-1994 luôn đảm bảo đầy đủ và đúng quy định của Nhà nước. Nguồn thu chủ yếu của xã vẫn là thuế nông nghiệp.

Được sự hỗ trợ của Nhà nước, công tác xây dựng cơ bản, giao thông thủy lợi của xã có nhiều bước tiến tích cực. Cùng với sự đóng góp của nhân dân, Đảng bộ, chính quyền xã đã chỉ đạo tiến hành nâng cấp 2km đường trị giá 20 triệu đồng (tương đương 10 tấn gạo), thu hồi và đền bù diện tích đất trường cấp II trị giá 17 triệu đồng, tu sửa phòng học cấp I trị giá 11 triệu đồng, sắm thêm nhiều bàn, ghế, dụng cụ học tập cho học sinh. Đường điện được đầu tư xây dựng với kinh phí 5 triệu đồng¹. Đặc biệt, xã Văn Yên đã tiến hành xây vai, đập với tổng kinh phí lên đến 81 triệu đồng (trong đó, kinh phí do địa phương đóng góp là 26 triệu đồng). Tổng kinh phí đầu tư cho xây dựng cơ bản và giao thông thủy lợi trong toàn xã 3 năm đạt hơn 139 triệu đồng.

1. Một số đồng chí đảng viên gương mẫu đã tự nguyện đóng góp tiền để công trình được tiến hành xây dựng.

Cùng với việc phát triển kinh tế, công tác y tế trong những năm 1992-1994 luôn được Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể trong xã và nhân dân quan tâm thực hiện. Trạm y tế được tu sửa, chuyển về vị trí cũ theo yêu cầu của Đảng và nhân dân. Mặc dù điều kiện còn khó khăn về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, y sỹ còn thiếu nhưng với tinh thần vì nhân dân phục vụ, Trạm xá xã Văn Yên luôn đảm bảo công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Trong 3 năm, Trạm xá đã tổ chức khám bệnh cho 5.008 lượt người. Trong đó, khám bệnh cho 2.213 người, điều tra sốt rét cho 638 người. Tiêm chủng cho 367 lượt trẻ dưới 1 tuổi, cho 914 cháu uống thuốc chống bại liệt.

Công tác giáo dục được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội quan tâm thường xuyên. Năm 1992, trường Phổ thông cơ sở Văn Yên tách ra thành 2 trường Trung học cơ sở và Tiểu học. Đây là cơ sở thuận lợi cho sự nghiệp giáo dục của xã tiếp tục đạt được những thành tựu trong giai đoạn tiếp theo.

Công tác văn hóa - văn nghệ, thể dục, thể thao trong những năm qua nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền xã. Xã đã tổ chức cho thanh niên, học sinh tham gia các hoạt động thi đấu thể thao do huyện Đại Từ tổ chức. Việc phát triển các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tăng thêm sức mạnh thể chất cho con em trong xã, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội trong quần chúng nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình

hình mới, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể xã thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần cảnh giác, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của địch. Đảng bộ đã xây dựng được kế hoạch, phương án chống bạo loạn và lật đổ. Hàng năm, xã tổ chức tập trung, huấn luyện dân quân, đảm bảo số lượng và thời gian theo quy định. Công tác tuyển quân luôn được hoàn thành chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng.

Cũng trong giai đoạn này, trên địa bàn xã đã xảy ra một số tệ nạn xã hội như: bài bạc, trộm cắp, phá hoại sản xuất, hủ tục mê tín dị đoan... khiến tình hình an ninh của toàn xã có những thời điểm hết sức phức tạp. Mặc dù vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể, Ban Công an xã đã kết hợp với các Tổ an ninh của các thôn, xóm tiến hành phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời. Chính vì vậy, tình hình an ninh của xã đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực ở cơ sở, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, thực hiện chức năng giám sát Ủy ban nhân dân và các ngành, đoàn thể trong xã hoạt động theo đúng luật định. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được đổi mới nội dung, đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính quyền. Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt Nghị quyết số 427 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị định số 46 NĐ/CP của Thủ tướng Chính phủ về công tác biên chế cán bộ xã và các thôn, xóm. Ủy ban nhân dân đã lựa chọn

những người đủ đức, đủ tài, tinh thần trách nhiệm cao, bước đầu đáp ứng được những hoạt động trên nhiều lĩnh vực của xã.

Công tác đoàn thể nhân dân trong những năm 1992-1994 luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền xã Văn Yên.

Mặt trận Tổ quốc là lực lượng nòng cốt trong vận động nhân dân xây dựng Đảng, chính quyền các cấp, giúp nhau làm kinh tế gia đình, vận động nhân dân tham gia phong trào xóa đói giảm nghèo, chăm lo đối tượng chính sách, xây dựng nông thôn mới. Quỹ hoạt động của Mặt trận không ngừng tăng lên, góp phần hỗ trợ cho các hội viên chăm lo đời sống, phát triển kinh tế.

Đoàn Thanh niên có các chi đoàn cơ sở luôn bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương. Trong những năm 1992-1994, hoạt động của Đoàn phát triển dưới nhiều hình thức đa dạng. Với phong trào “Thanh niên xung kích”, Đoàn đã vận động đoàn viên, thanh niên tham gia xây dựng Đảng, giới thiệu những đoàn viên ưu tú vào Đảng, mở các lớp tập huấn khoa học - kỹ thuật, ủng hộ thanh thiếu niên Cu Ba... Nhờ đó, công tác Đoàn được nâng cao về chất lượng và đã được đoàn cấp trên đánh giá là cơ sở đoàn vững mạnh.

Hội Phụ nữ hăng hái thi đua thực hiện nếp sống văn hóa mới, tích cực tuyên truyền vận động chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, thực hiện quyền bình đẳng giới.

Hội Nông dân đã làm tốt công tác tuyên truyền hội viên tham gia học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các Nghị quyết số 40 và Nghị quyết số 65 của Huyện ủy Đại Từ và Hướng dẫn số 224 của Ủy ban nhân dân huyện. Hội Nông dân luôn là lực lượng đi đầu trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thực hiện thâm canh tăng vụ, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi.

Hội Cựu chiến binh được thành lập từ năm 1991 đã ổn định tổ chức, duy trì quỹ hoạt động, thu hút đông đảo hội viên tham gia.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ then chốt. Đảng bộ đã kịp thời quán triệt Nghị quyết số 3,4,5 của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII cho cấp ủy, đảng viên và các đoàn thể nhân dân. Thường xuyên cập nhật những thông tin về tình hình trong nước và trên thế giới tới nhân dân. Từ đó, nêu cao nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng - an ninh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh và huyện. Áp dụng vào thực tế phát triển kinh tế - xã hội của xã để đạt kết quả cao nhất.

Công tác tổ chức kiểm tra Đảng được thực hiện rất sát sao. Đảng bộ đã quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đến từng đảng viên trong Đảng bộ. Đánh giá những mặt mạnh, yếu trong lãnh đạo và thực hiện. Đồng thời, triển khai bước 2 của Nghị quyết số 3 đến tất cả đảng viên. Kết quả phân loại chất lượng đảng viên của xã Văn Yên năm 1993, đảng viên loại 1 của xã có 85 đồng chí,

loại 2 có 25 đồng chí, loại 3 có 5 đồng chí, xóa tên 3 đồng chí. Đảng viên chuyển đổi sinh hoạt Đảng do tuổi cao gồm 13 đồng chí. Kết quả phân loại chi bộ năm 1993, số chi bộ loại khá tăng lên đạt 8 chi bộ.

Qua thời gian thực hiện bước 2 của Nghị quyết số 03 của Trung ương Đảng, tinh thần tự phê bình và phê bình của các cấp ủy, chi ủy và đảng viên được đẩy mạnh, thực hành tập trung dân chủ, chấp hành Điều lệ Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy và đảng viên, có tác dụng thúc đẩy thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

Đảng bộ xã đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ lý luận cho 8 đồng chí Bí thư chi bộ. Công tác phát triển đảng viên được thực hiện tốt với việc giới thiệu bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 13 quần chúng, trong 2 năm 1992-1993 kết nạp 2 đồng chí đứng hàng ngũ của Đảng.

Như vậy, sau gần 10 năm cùng cả nước tiến hành đổi mới, tình hình kinh tế - xã hội xã Văn Yên có nhiều chuyển biến tích cực. Từ một nền kinh tế bao cấp, đã bước đầu chuyển sang nền kinh tế hàng hóa vận hành theo cơ chế thị trường. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Công tác giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân phục vụ cho sự nghiệp đổi mới đạt nhiều tiến bộ. Chính quyền, đoàn thể được đổi mới về tổ chức, năng lực lãnh đạo được nâng lên. Tất cả những thành tựu đạt được của Đảng bộ và nhân dân Văn Yên trong những năm qua là động lực để xã tiếp tục thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn tiếp theo.



Dị tích núi Vann núi Vao ở xã Văn Yên



Cánh đồng màu ở xã Văn Yên



Mô hình phát triển kinh tế V.A.C được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen của gia đình ông Lý Văn Thiệp ở xã Văn Yên



Một góc khu tái định cư ở xã Văn Yên



Đập nước hồ Vai Cáy ở xã Văn Yên



Hệ thống đường liên thôn đã được bê tông hóa ở xã Văn Yên



Trường Mầm non xã Văn Yên



Học sinh trường Tiểu học xã Văn Yên trong giờ tan trường



Trường Trung học cơ sở xã Văn Yên



Nhà Văn hóa xóm Bàu I



*Đại biểu Hội đồng Nhân dân xã Văn Yên
(nhiệm kỳ 2004 - 2011)*



*Đại hội Mặt trận Tổ quốc xã Văn Yên
lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2013 - 2018)*



Các đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Văn Yên lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2012-2017)



Các đồng chí trong Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã Văn Yên khóa XXI (nhiệm kỳ 2011-2016) tham dự liên hoan văn nghệ "Hát ru và hát dân ca"

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI NÔNG DÂN XÃ VĂN YÊN LẦN THỨ VII
NHIỆM KỲ 2012 - 2017



*Đại hội đại biểu Hội Nông dân xã Văn Yên
 lần thứ VII (nhiệm kỳ 2012-2017)*

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU KHÓA VII CCB XÃ VĂN YÊN NĂM 2012-2017



*Các đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh
 khóa VII xã Văn Yên (nhiệm kỳ 2012-2017)*



Ban Thường vụ Đảng ủy khóa XX chụp ảnh lưu niệm cùng các đồng chí đảng viên lão thành nhân ngày kỷ niệm 60 năm thành lập Chi bộ Đảng xã Văn Yên (25/1/1947-25/1/2007)



Một số đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XVIII



*Ban Chấp hành Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XXI
(nhiệm kỳ 2010-2015)*



*Các đại biểu tham dự hội thảo khoa học
Lịch sử Đảng bộ xã Văn Yên (1947-2012)*

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG CẢ NƯỚC TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1994-2012)

I. ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, TẠO THỂ VÀ LỰC BƯỚC VÀO THẾ KỶ XXI (1994-2000)

Năm 1994-1995 là những năm cuối của kế hoạch Nhà nước 5 năm 1991-1995, sự phát triển về mọi mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh là tiền đề thuận lợi cho sự phát triển của đất nước thời kỳ 1996-2000. Để tiếp tục đà phát triển của sự nghiệp đổi mới toàn diện, đưa đất nước bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tạo tiền đề quan trọng để dân tộc Việt Nam vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Trước sự đổi thay không ngừng của đất nước, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 5-1994, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1994-1996) đã được diễn ra. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị về mọi mặt công tác của Đảng bộ xã trong nhiệm kỳ 1992-1994, đánh giá những mặt mạnh và yếu của xã, đồng thời đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Trần Đình Cung được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Xuân Mạnh - Thường trực Đảng ủy xã.

Được sự quan tâm sát sao, kịp thời của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các ban ngành đoàn thể của huyện, Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong xã đã thi đua, phấn đấu đạt được những kết quả tương đối toàn diện trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trên cơ sở phương hướng chỉ đạo của Đảng bộ, nhân dân trong xã đã mạnh dạn đổi mới cơ cấu cây trồng, mùa vụ, áp dụng các tiến bộ của khoa học - kỹ thuật, thâm canh tăng vụ vào sản xuất và đã đạt được những thành quả to lớn. Xã đã tổ chức 2 lớp học tập về công tác phòng chống dịch bệnh, tổng hợp cây lúa. Lớp học đã thu hút được 52 cán bộ và phần lớn bà con xã viên tham gia. Việc thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật trong nông nghiệp là động lực to lớn thúc đẩy sản xuất của xã ngày càng phát triển.

Diện tích canh tác 2 vụ lúa của toàn xã hàng năm đạt 400ha với các giống lúa mới thuần chủng và giống cấp 1 cho năng suất cao. Diện tích cấy lúa sớm đã được đưa vào sử dụng đạt gần 30% tổng diện tích lúa nhằm phát triển các loại cây vụ đông như: ngô, khoai lang, đậu các loại. Diện tích cây vụ đông đạt 34% tổng diện tích canh tác, nhiều hộ gia đình đạt 40-45% tổng diện tích canh tác. Tổng

sản lượng lương thực quy thóc của toàn xã đạt 3.642.300kg, trong đó lúa đạt 2.723.400kg, ngô là 227.500kg, khoai lang đạt 94.500kg. Năm 1995, do mất mùa nên tổng sản lượng lương thực của xã đạt 2.873.300kg (giảm 172.100kg so với năm 1994).

Các hộ trồng chè đã cải tạo vườn chè bằng cách trồng dặm và chăm bón trên diện tích hiện có mang lại hiệu quả kinh tế đáng kể, góp phần nâng cao thu nhập của nhân dân.

Cùng với việc phát triển cây chè, xã còn phát triển thêm vườn cây ăn quả. Đại đa số các hộ có nhận thức chuyển biến trong việc phá bỏ những bụi tre, mai, mít và những cây trồng chiếm nhiều diện tích, hiệu quả kinh tế không cao trên đất vườn, bãi để trồng những cây ăn quả cho hiệu quả cao, trước mắt là để phục vụ nhu cầu sử dụng trong gia đình.

Nạn chặt phá rừng, đốt nương làm bãi trong xã được chấm dứt. Các hộ gia đình trồng rừng đã có ý thức chăm sóc, quản lý nên rừng phát triển tốt, đem lại thu nhập giá trị sau này.

Nhờ áp dụng thành công các biện pháp khoa học - kỹ thuật, xây dựng chuồng trại đúng quy cách, hợp vệ sinh nên ngành chăn nuôi của xã có những bước phát triển đáng kể. Đàn trâu của xã có 1.400 con (bình quân 1 con/hộ). Có 3 hộ nuôi bò đạt 57 con, 15 hộ nuôi dê đạt 140 con. Việc phát triển đàn trâu, bò đã giúp nhân dân trong xã đã tận dụng được nguồn sức kéo quan trọng phục vụ sản xuất, một phần làm thực phẩm cải thiện đời sống của nhân dân.

Đàn lợn trong 2 năm (1994-1995) cũng được chú trọng đầu tư. Năm 1994, toàn xã có 2.800 con, bình quân 2 con/hộ. Năm 1995, đàn lợn của xã tăng lên 2.840 con. Tổng số lợn xuất chuồng của xã trong 2 năm đạt 5.640 con tương đương với 45.120kg thịt. Bên cạnh việc phát triển lợn thịt, đàn lợn nái cũng có sự phát triển với hơn 150 hộ nuôi, đảm bảo cung cấp một phần giống cho địa phương. Bên cạnh đó, xã đã tận dụng diện tích mặt nước để nuôi thả cá, đặc biệt các hộ có ao hồ đã được chú trọng đầu tư giống, vốn và chăm sóc... cho thu nhập cao. Toàn xã có trên 200 hộ gia đình tiến hành thả cá vụ trên ruộng, đem lại nguồn thu đáng kể.

Tình hình quản lý và sử dụng đất đai của xã đã đi vào nề nếp. Xã đã cấp quyền sử dụng đất đai lâu dài đến từng hộ gia đình, tạo được niềm tin trong nhân dân, giúp nhân dân ổn định sản xuất.

Để phát triển kinh tế, xã đã cùng với các đoàn thể giúp nhân dân tiếp cận với nguồn vốn của Nhà nước. Ngân hàng phát triển nông nghiệp nông thôn huyện cho các hộ nông dân vay vốn để phát triển sản xuất và chăn nuôi với tổng số vốn mỗi năm từ 300-500 triệu đồng. Nhìn chung, đại đa số những hộ vay vốn đã sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, thúc đẩy sự phát triển sản xuất của xã.

Ngành dịch vụ, hàng tiêu dùng phát triển nhanh chóng trên địa bàn. Hàng hóa phong phú, đa dạng và giá cả ổn định đã đáp ứng cho sản xuất và nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của nhân dân.

Lĩnh vực sản xuất kinh tế trong 2 năm (1994-1995) của xã có sự tăng trưởng đáng kể. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Tỷ lệ hộ giàu và đủ ăn tăng nhanh, số hộ nghèo giảm đi đáng kể. Tính đến năm 1995, số hộ nghèo của xã giảm còn 20%. Đây là thành tích đáng ghi nhận của tập thể Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên.

Công tác thu, chi của xã đã có nhiều cố gắng. Mặc dù có nhiều khoản thu còn khó khăn nhưng hàng năm xã đã phấn đấu hoàn thành cơ bản một số chỉ tiêu chính như: Thu thuế nông nghiệp năm 1994 được 89.786,2kg thóc đạt 100% chỉ tiêu; năm 1995 thu thuế nông nghiệp đạt 95% chỉ tiêu. Bên cạnh đó, xã cũng đã tận thu các nguồn khác theo chính sách của Nhà nước có hiệu quả, đảm bảo cơ bản cho hoạt động thường xuyên của Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân.

Công tác xây dựng cơ bản như giao thông, thủy lợi, cũng có bước phát triển mới. Với tinh thần Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã khai thác các nguồn thu của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, Văn Yên đã tiến hành xây dựng đường điện với kinh phí thu được ban đầu là 50 triệu đồng; sửa chữa và nâng cấp 4,5km đường liên xã, 13,5km đường thôn xóm với tổng số lao động tham gia là 1.896 người với 6.295 ngày công, khối lượng đất đá là 6.360m³.

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HNTW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục đào tạo”, Về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân”, ngày

14-1-1993 và chương trình hành động của Huyện ủy Đại Từ về công tác văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục, Đảng bộ xã Văn Yên đã quán triệt kịp thời đến các ngành và nhân dân trong toàn xã. Công tác văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục của xã đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi.

Trong giáo dục, cơ sở vật chất của 3 trường mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở thường xuyên được tu bổ, sửa chữa và xây mới, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học của thầy trò Văn Yên, tạo điều kiện tốt nhất cho sự nghiệp phát triển giáo dục của con em trong xã. Năm 1994, trường Mẫu giáo Văn Yên có 6 lớp, năm 1995 tăng lên 7 lớp với 177 em. Trường cấp I năm học 1993-1994 có 1.258 học sinh. Trường cấp II của xã năm học 1994 có 8 lớp với 236 học sinh. Hàng năm, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp và lên lớp của học sinh xã Văn Yên luôn đạt trên 98%. Đây là thành tích đáng ghi nhận trong sự nghiệp trồng người của xã.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ, Trạm xá xã Văn Yên đã được đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, cán bộ y tế được đào tạo chính quy và được tập huấn thường xuyên. Cơ cấu cán bộ của xã lúc này gồm 1 bác sỹ, 3 y sỹ, 2 y tá điều dưỡng, 1 dược sỹ trung học và 1 lương y. Trong 2 năm (1994-1995), Trạm xá xã đã khám và điều trị cho 5.480 lượt bệnh nhân. Công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em và phụ nữ mang thai đạt kết quả tốt. Năm 1994, Trạm xá đã tiến hành tiêm chủng cho 1.059 lượt trẻ em dưới 5 tuổi, năm 1995 tăng lên là 1.939 cháu.

Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt. Tỷ lệ gia tăng dân số của xã đã giảm từ 2,4% (năm

1994) xuống còn 1,7% (năm 1995), tỷ lệ sinh con thứ 3 của xã giảm đáng kể.

Trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xã đã lãnh đạo tổ chức cho thanh thiếu niên tham gia những hoạt động do huyện Đại Từ tổ chức như văn nghệ, đánh cờ, đánh bóng, và tổ chức các cuộc thi dành cho cán bộ phụ nữ, Đoàn thanh niên... nhằm nâng cao hiểu biết cho cán bộ và quần chúng nhân dân. Năm 1995, xã Văn Yên đã tham gia và đóng góp lớn vào thành công của Đại hội Văn hóa Thể dục thể thao lần thứ nhất do huyện Đại Từ tổ chức. Những hoạt động trên là cơ sở để ngành văn hóa xã Văn Yên tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

Cùng với việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ và chính quyền xã luôn quan tâm sát sao tới công tác chính sách xã hội. Tỷ lệ hộ nghèo đói giảm xuống còn 20% năm 1995. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong toàn xã được nâng lên đáng kể. Việc thực hiện chính sách đối với những gia đình thương binh, liệt sỹ, các gia đình có công với cách mạng được thực hiện tốt. Hàng tháng, xã thực hiện đúng công tác chi trả theo chế độ cho các đối tượng chính sách, xét miễn giảm thuế và đóng góp cho các đối tượng trên theo đúng quy định của Nhà nước. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết Đảng bộ tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình chính sách, vận động toàn dân làm tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Trong 2 năm, xã đã tặng 8 sổ tình nghĩa với số tiền 800.000 đồng và giúp đỡ các đối tượng chính sách trong sản xuất và đời sống hàng ngày. Những hoạt động tích cực của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể trong công tác chính sách xã

hội đã tạo được niềm tin trong nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, duy trì được khối đại đoàn kết toàn dân.

Để đảm bảo cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội diễn ra thuận lợi, Đảng bộ và chính quyền xã luôn chú trọng tới công tác quốc phòng - an ninh nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho nhân dân an tâm sản xuất. Công tác tuyên truyền, vận động, cảm hóa, giáo dục những người lầm lỗi, chương trình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội của Chính phủ được tổ chức và thực hiện tốt. Lực lượng công an, các tổ an ninh, hòa giải thường xuyên được củng cố, hoạt động ngày một hiệu quả. Đây là lực lượng quan trọng để phát hiện, giải quyết kịp thời các tranh chấp mâu thuẫn, tệ nạn xã hội, an toàn trật tự ngay từ cơ sở, góp phần xây dựng cơ sở an toàn làm chủ với tinh thần sẵn sàng chiến đấu cao, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nhiều vụ việc tranh chấp, xích mích, xung đột từ các gia đình được tổ hòa giải, an ninh can thiệp kịp thời, góp phần tăng cường tình đoàn kết, giữ vững tình làng nghĩa xóm, giảm các vụ việc phải đưa ra chính quyền. Công tác quân sự địa phương và an ninh nhân dân của Văn Yên liên tục được củng cố nên nhiều năm liền được Huyện đội Đại Từ công nhận là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đảng bộ xã Văn Yên có bề dày truyền thống cách mạng. Đội ngũ cán bộ từ Ban Chấp hành Đảng bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đều do các đồng chí đảng viên đảm nhiệm thông qua bầu cử dân chủ. Thành phần chủ chốt của Đảng bao gồm những người có phẩm chất chính trị, kiến thức, năng lực vững vàng. Nhằm

nâng cao năng lực, phẩm chất cách mạng của đội ngũ lãnh đạo trong tình hình mới, Đảng ủy xã đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác tổ chức và công tác cán bộ. Do đó nhiều cán bộ đã được lựa chọn và cử đi học theo nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau để học hỏi, trau dồi kiến thức và có thêm những kinh nghiệm thực tiễn quý báu trong quá trình lãnh đạo, áp dụng vào tình hình thực tế của địa phương. Đi đôi với việc đào tạo, vấn đề bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới và kỷ luật Đảng cũng được coi trọng. Thông qua công tác giáo dục chính trị tư tưởng và tổ chức, sinh hoạt của Đảng bộ, chi bộ đã đi vào nề nếp, hiệu quả và thiết thực hơn. Qua sinh hoạt Đảng, số đảng viên vi phạm kỷ luật được kiểm điểm, kiểm tra, rà soát và thi hành kỷ luật, đảm bảo tính nghiêm minh mà Điều lệ Đảng đã quy định. Năm 1994, Đảng bộ triển khai cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình. Qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên cả về tư tưởng, phẩm chất và năng lực. Năm 1994, Đảng bộ có 129 đồng chí sinh hoạt ở 8 chi bộ, 13 đảng viên chuyển sinh hoạt, đảng viên dự phân loại là 116 đồng chí. Qua phân loại, đảng viên loại 1 có 87 đồng chí, đảng viên loại 2 có 22 đồng chí và đảng viên loại 3 có 7 đồng chí. Năm 1994, có 6 chi bộ đạt loại khá, 2 chi bộ trung bình. Kết quả xếp loại năm 1994, Đảng bộ Văn Yên đạt khá.

Công tác kiểm tra Đảng: Cán bộ kiểm tra đã được tập huấn trước sự hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy với 6 nhiệm vụ của Điều lệ Đảng quy định về quy chế làm

việc của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra. Tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên về việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên kịp thời, dứt điểm theo đúng nguyên tắc. Công tác kiểm tra đã góp phần ngăn ngừa những biểu hiện tiêu cực trong Đảng, bộ máy chính quyền và các đoàn thể xã hội. Đây là nhân tố quan trọng góp phần vào sự phát triển chung của Đảng bộ xã Văn Yên trong sự nghiệp xây dựng quê hương trên tất cả các lĩnh vực.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã thể hiện được vai trò trong công tác điều hành quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn xã, tổ chức tốt việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội đồng nhân dân xã hoạt động ngày càng có hiệu quả với 25 đồng chí, được tập huấn và nghiên cứu tài liệu nên hiểu rõ về quyền hạn và trách nhiệm của mình. Thực hiện các Nghị định của Chính phủ và Hướng dẫn thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, hệ thống tổ chức từ xã đến xóm đã được đổi mới, gọn nhẹ và có chất lượng.

Cùng với hoạt động có hiệu quả của Đảng bộ và chính quyền, công tác đoàn thể của xã tiếp tục được duy trì và có những đóng góp tích cực vào sự phát triển của xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong xã ngày càng phát huy được vai trò tập hợp, vận động hội viên và nhân dân tham gia thực hiện đường lối, chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức các phong trào gắn với chương trình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

Hội viên Hội Cựu chiến binh xã tăng đều qua các năm, phát huy phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, trong thời chiến cũng như thời bình, các hội viên luôn nêu cao tính tiên phong gương mẫu. Hội tích cực tham gia các công tác tại địa phương, nhất là công tác quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và chính quyền. Các chi hội đã xây dựng được quỹ để vừa đảm bảo hoạt động, vừa giúp nhau xóa đói giảm nghèo, động viên nhau lúc ốm đau và ủng hộ các phong trào do địa phương phát động.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền, các ngành, các cấp và toàn thể nhân dân, Đoàn Thanh niên xã Văn Yên đã tích cực khắc phục khó khăn và khẳng định được vai trò của mình trong điều kiện mới. Các phong trào do Ban Chấp hành Đoàn xã phát động được thanh niên nhiệt liệt hưởng ứng như: Phong trào thanh niên lập nghiệp, phong trào tuổi trẻ giữ nước. Do nhận thức được vai trò và tầm quan trọng trong thời kỳ mới nên các đoàn viên cùng nhau phấn đấu, tu dưỡng đạo đức trong các nhà trường và tại các thôn xóm để sớm được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục hoạt động ổn định, xây dựng tổ chức hội vững mạnh. Từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, khắc phục khó khăn phấn đấu vươn lên, tích cực học tập, nâng cao trình độ hiểu biết về

mọi mặt, hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội đã phát động các phong trào đến chị em phụ nữ như kế hoạch hóa gia đình, hỗ trợ nhau làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Phụ nữ Văn Yên thực sự là lực lượng năng động trong thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất, góp phần xứng đáng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra.

Hội Nông dân đã tổ chức vận động nông dân tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua sản xuất như đua khoa học¹⁵

hững thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, ngày 27-12-1996, Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996-2000) được diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đã tiến hành đánh giá công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong nhiệm kỳ mới cùng một số định hướng lớn đến năm 2000.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Trần Đình Cung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tính được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Ngô Ngọc Thanh - Thường trực Đảng ủy xã.

Để thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII, Đảng bộ xã Văn Yên đã cùng phối hợp với các

ban ngành, đoàn thể trong toàn xã ra sức phấn đấu thi đua, lao động sản xuất, công tác trên tất cả các lĩnh vực, nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế, xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra.

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII, trên cơ sở thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, Đảng bộ Văn Yên đã phát huy những thuận lợi cơ bản của địa phương trên tất cả các mặt, làm tiền đề quan trọng cho việc tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, do thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nhiều mặt đến sản xuất và chăn nuôi trên địa bàn toàn xã. Mặc dù vậy, Đảng bộ đã kịp thời lãnh đạo chuyển biến theo Nghị quyết Trung ương 5, cùng với việc nông dân được giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài giúp người dân yên tâm canh tác, gắn bó với ruộng đồng nên sản lượng lương thực không bị giảm sút. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân coi trọng thâm canh, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, cải tạo giống, đưa đại trà các loại giống lúa có năng suất cao phù hợp với khả năng canh tác của nhân dân, chú trọng mở rộng diện tích các loại cây trồng có năng suất và giá trị cao. Hoàn chỉnh cơ bản hệ thống mương máng, đưa nước vào ruộng đồng đảm bảo cho hoạt động sản xuất được diễn ra liên tục và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Diện tích gieo trồng hàng năm của xã đạt 397.5ha. Đồng thời, xã cũng tích cực tạo quỹ đất sản xuất cây vụ đông từ 100ha (năm 1996) lên 160ha (năm 2000). Bình

quân lương thực đầu người tăng từ 406 kg (năm 1996) lên 517 kg (năm 1999).

Bảng thống kê sản lượng lương thực quy ra thóc của xã Văn Yên giai đoạn 1996-2000¹

Năm	Sản lượng thóc (tấn)	Sản lượng màu quy thóc (tấn)	Tổng sản lượng lương thực (tấn)	Ghi chú
1996	2.845	312	3.157	Vượt 3.3% KH
1997	2.880	365	3.245	Vượt 3.1% KH
1998	3.040	364	3.404	Vượt 4.8% KH
1999	3.170	498	3.668	Vượt 7.7% KH
2000	3.419	500	3.919	Vượt 6.8% KH

Cùng với việc phát triển nông nghiệp, ngành chăn nuôi cũng đạt được những thành tựu đáng kể. Đàn trâu hàng năm được duy trì từ 800-1.000 con, đảm bảo sức kéo cho sản xuất kịp thời vụ. Đàn bò có 60 con/3 hộ, đạt 30% so với kế hoạch đề ra. Tổng đàn lợn của xã từ 2.800-3.200 con, bình quân đạt 2 con/hộ. Trong đó, lợn nái có từ 100-150 con, đảm bảo cung cấp con giống tại chỗ trên địa bàn được thuận lợi. Chăn nuôi gia cầm và cá hàng năm phát triển mạnh. Nhân dân trong xã đã tận dụng các điều kiện phát triển kinh tế gia đình, công tác phòng bệnh định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm được chú trọng. Chăn nuôi theo

1. Nguồn: Báo cáo tổng kết tại Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX năm 2000.

hướng công nghiệp cho thu hoạch nhanh, năng suất kinh tế cao, giá trị hàng năm tăng từ 10-15% so với kế hoạch.

Công tác trồng và phát triển diện tích chè của xã luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Văn Yên đã trồng mới 30ha (đạt 100% kế hoạch đề ra). Mặc dù vậy, hiệu quả kinh tế mà cây chè đem lại còn thấp. Hơn nữa, do được trồng chủ yếu ở những cánh rừng theo dự án PAM¹ nên sự phát triển của cây chè bị hạn chế rất nhiều.

Ngoài ra, Đảng bộ xã Văn Yên cũng chỉ đạo nhân dân phát triển các loại cây ăn quả. Hàng năm, xã xây dựng kế hoạch, đưa ra những chỉ tiêu cụ thể, thường xuyên chỉ đạo, động viên nhân dân phấn đấu, đầu tư vay vốn để trồng cây ăn quả. Với sự nỗ lực không ngừng, cuối năm 2000, diện tích cây ăn quả của xã đạt trên 30ha. Một số diện tích đã cho thu hoạch, hiệu quả kinh tế mà cây ăn quả đem lại hết sức khả quan, nhưng diện tích 30ha là chưa tương xứng với tiềm năng đất đai trên địa bàn xã.

Thực hiện quan điểm chỉ đạo khuyến khích mở rộng khai thác khả năng của địa phương và nhân dân trong sản xuất và khai thác vật liệu xây dựng, cán bộ và nhân dân xã đã phát triển nhiều ngành nghề như: mộc, xay xát, vận tải, sửa chữa nhỏ... tạo việc làm tại chỗ cho một bộ phận lao động lúc nhàn rỗi, tăng thêm thu nhập cho gia đình và đóng góp một phần cho ngân sách Nhà nước, góp phần tăng trưởng kinh tế của xã.

1. Dự án rừng trồng bằng nguồn vốn tài trợ của Chương trình lương thực thế giới

Bên cạnh đó, thương nghiệp luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo địa phương. Xã khuyến khích mở rộng phát triển dịch vụ tư nhân với nhiều mặt hàng tiêu dùng phục vụ nhu cầu của nhân dân trong sinh hoạt hàng ngày cũng như trong sản xuất, chăn nuôi.

Công tác trồng mới và chăm sóc rừng của xã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Ngoài việc chăm sóc bảo vệ rừng trồng và rừng Quốc gia hiện có, xã đã thực hiện nhiều chương trình đầu tư trọng điểm: Trồng được 130ha rừng đầu nguồn, công tác chăm sóc và bảo vệ rừng được tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân. Công tác quản lý của chính quyền xã đạt hiệu quả cao: không để xảy ra hiện tượng chặt rừng, phá rừng làm nương rẫy, các vụ vi phạm được giảm xuống một cách đáng kể. Cùng với những biện pháp trên, xã đã chỉ đạo thực hiện kê khai giao đất đồi rừng cho 156 hộ với diện tích 91,43ha, tạo điều kiện khuyến khích nhân dân trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc trên địa bàn xã.

Với sự hỗ trợ của Nhà nước, xã Văn Yên đã tiến hành xây dựng nhiều công trình nhằm phục vụ cho sự phát triển của địa phương. Xã tiến hành xây mới 2 phòng học cấp 4, tu sửa hệ thống phòng cũ, đóng mới và sửa chữa bàn ghế, thiết bị cả 3 trường khu trung tâm và các xóm lẻ, đảm bảo cho việc dạy và học. Kinh phí đầu tư cho công tác xây dựng, tu sửa mỗi năm lên đến 100 triệu đồng. Các trang thiết bị của Trạm y tế xã cũng được nâng cấp thường xuyên với ngân sách gần 200 triệu đồng. Với sự hỗ trợ của cấp trên, Đảng bộ cùng với nhân dân khắc phục khó khăn,

hệ thống điện trong xã, cung cấp điện cho hơn 50% dân số trong xã đã được dùng điện. Nhờ vậy, đời sống nhân dân ở Văn Yên đã được thay đổi rõ nét¹. Cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, xã Văn Yên đã xây dựng 3km đường điện 35kw và gần 9km đường hạ thế với trị giá gần 1,5 tỷ đồng. Năm 2000, xã có 834 hộ đã sử dụng điện, đạt 54% tổng số hộ sử dụng điện trong toàn xã. Xã cũng đầu tư 22.900.000 đồng để tu bổ và nâng cấp khu nghĩa trang, trong đó nhân dân xã đóng góp 15.900.000 đồng.

Công tác tài chính, tín dụng của xã trong giai đoạn này được thực hiện rất nghiêm túc. Thực hiện chỉ tiêu của Huyện ủy Đại Từ giao, xã đã xây dựng kế hoạch thu chi hợp lý trên địa bàn xã. Thực hiện các nguyên tắc: thu đúng, thu đủ, thu năm sau cao hơn năm trước, đảm bảo chi đúng quy định cho các lĩnh vực hoạt động của địa phương. Năm 1996, tổng thu của xã đạt 294.258.000 đồng. Năm 1999 tăng lên 342.615.000 đồng, tăng 16,43% so với năm 1996, trung bình hàng năm tăng 4,1%.

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng công tác tín dụng của xã đã có nhiều cố gắng, tạo điều kiện để nhân dân vay vốn Nhà nước bằng nhiều nguồn khác nhau. Xã đã từng bước đáp ứng nhu cầu của nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Số dư năm 1996 của xã trên 500.000.000 đồng, đến năm 2000 tăng lên là 1,8 tỷ đồng. Sự phát triển của tài chính và tín dụng đã có những tác

1. Văn Yên là 1 trong những xã đầu tiên của khu vực nam Đại Từ có điện (cùng với xã Vạn Thọ).

động tích cực đến tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã, góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế. Hộ nghèo trong xã giảm xuống còn 7,9%, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ Văn Yên đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã thực hiện thành công các nhiệm vụ văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng.

Giáo dục, y tế là lĩnh vực được cán bộ và nhân dân trong xã chú trọng đầu tư. Các trang thiết bị dùng trong giảng dạy và học tập được đầu tư sửa chữa, thay mới. Công tác dạy học của thầy và trò xã Văn Yên luôn được tạo điều kiện tốt nhất. Chất lượng dạy và học được nâng lên một cách rõ rệt. Tỷ lệ học sinh khá và giỏi, học sinh lên lớp năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học, trung học cơ sở đạt và vượt kế hoạch hàng năm. Tỷ lệ học sinh bỏ học được khắc phục ở mức tối thiểu. Bên cạnh đó, quỹ khuyến học của xã cũng luôn được duy trì và phát triển, đảm bảo công tác khen thưởng kịp thời.

Không chỉ chú trọng đầu tư trong việc dạy chữ, được sự phối hợp và nhất trí cao của các ban ngành, đoàn thể trong xã, đặc biệt là Hội đồng sư phạm của các nhà trường đã gắn kết các hoạt động của địa phương vào quá trình dạy và học của giáo viên, học sinh như cuộc thi tìm hiểu về Đảng, Bác Hồ, tìm hiểu về pháp luật... nhằm giáo dục và đào tạo toàn diện về đức, trí, thể, mỹ cho học sinh. Có

được những thành tích trên, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên tự hào và tin tưởng đội ngũ giáo viên đông về số lượng, mạnh về chất lượng, đó chính là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp giáo dục đào tạo của xã. Đội ngũ giáo viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu nâng cao chất lượng giảng dạy và hiệu quả công tác, góp phần xứng đáng nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho quê hương Văn Yên.

Công tác y tế luôn được Đảng ủy và chính quyền quan tâm đúng mức. Việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho trạm y tế có nhiều cố gắng nhằm thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia. Đảng bộ cũng tăng cường giáo dục lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức “lương y như từ mẫu” cho đội ngũ cán bộ y tế xã để phục vụ nhân dân được tốt hơn. Hàng năm, Trạm y tế xã đã đón tiếp khám và chữa cho hàng trăm lượt bệnh nhân, tạo được niềm tin của nhân dân với hệ thống y tế của xã. Mặt khác, công tác tuyên truyền về an toàn vệ sinh thực phẩm được đẩy mạnh. Ý thức của nhân dân trong việc giữ gìn vệ sinh xóm làng được nâng cao. Chính vì vậy, hàng năm ở xã không xảy ra dịch bệnh nào nguy hiểm.

Cộng tác viên dân số không ngừng được tăng cường về cả số lượng và chuyên môn, nghiệp vụ. Xã tiếp tục duy trì phối kết hợp với các ngành, đẩy mạnh công tác truyền thông dân số gắn với nhiệm vụ kế hoạch hóa gia đình. Tính đến ngày 30-9-2000, tỷ lệ tăng dân số của xã giảm còn 0,66%. Công tác y tế của xã luôn nhận được sự khen thưởng và đánh giá cao của Huyện ủy. Hoạt động bảo vệ

và chăm sóc trẻ em có nhiều tiến bộ. Được sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em huyện, đồng thời phối kết hợp với các ngành y tế, giáo dục và các đoàn thể, xã đã chỉ đạo vận động nhân dân đóng quỹ giúp đỡ một phần học sinh nghèo và thiếu niên nhi đồng tàn tật. Đồng thời tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho các em trong dịp nghỉ hè.

Cùng với việc chăm lo cho công tác giáo dục, y tế và dân số, hoạt động văn hóa truyền thông, thể dục thể thao cũng luôn được quan tâm phát triển. Bằng nhiều hình thức xã đã tổ chức thông tin tuyên truyền, truyền đạt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và những nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương tới đảng viên và nhân dân. Xã thường xuyên tiến hành tổ chức mít tinh kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của nhân dân. Đặc biệt, từ năm 1998, ở Văn Yên, lễ hội Lư Nhân Chú chính thức được tổ chức vào ngày 4 tháng Giêng (âm lịch). Đây là một lễ hội lớn nhằm tưởng nhớ công ơn của Thượng tướng quân Lư Nhân Chú - người đã có công phò tá vua Lê Lợi đánh tan giặc Minh, bảo vệ nền độc lập nước nhà. Đồng thời, đây cũng là một dịp sinh hoạt cộng đồng, thể hiện truyền thống tốt đẹp của nhân dân các dân tộc xã Văn Yên. Lễ hội thu hút được đông đảo nhân dân trong và ngoài vùng tham dự.

Phong trào văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, rộng khắp ở cơ sở. Những hoạt động văn hóa thu hút được sự tham gia đông đảo của lực lượng thanh thiếu

niên. Đây là môi trường tốt nhằm rèn luyện tinh thần và thể lực, giúp cho thanh niên trong xã tránh xa những tệ nạn xã hội: rượu chè, cờ bạc, nghiện hút...

Công tác xây dựng gia đình văn hóa, thôn xóm, khu dân cư văn hóa mới từng bước được nâng lên về cả nhận thức và tổ chức thực hiện. Năm 1999, có 2 xóm được cấp bằng văn hóa, chỉ tiêu làng văn hóa mới đạt 13,3% số xóm, 1.000 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (65%). Cùng với đó, các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước với các gia đình có công với nước, các gia đình thuộc diện chính sách luôn được cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Văn Yên thực hiện nghiêm túc. Niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước ngày càng được củng cố hơn nữa.

Công tác an ninh - quốc phòng luôn được giữ vững. Tình hình chính trị ổn định, trật tự xã hội được đảm bảo, các vụ việc xảy ra đều được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, các tệ nạn xã hội trên địa bàn từng bước được đẩy lùi. Xã không có đối tượng nghiện hút và buôn bán chất ma túy. Đây là thành tích rất đáng ghi nhận của cán bộ và nhân dân xã Văn Yên.

Công tác quân sự của xã có nhiều thành tích nổi bật. Xã đã chủ động xây dựng kế hoạch, phương án huấn luyện dân quân tự vệ và sẵn sàng làm nhiệm vụ của lực lượng quân sự xã, thực hiện tốt pháp lệnh dân quân tự vệ và dự bị động viên. Hàng năm, những thanh niên trong độ tuổi đều được huấn luyện, đảm bảo số lượng và chất lượng, hoàn thành nội dung huấn luyện, tổ chức biên chế lực

lượng cơ động, sẵn sàng làm nhiệm vụ khi cần. Xã đã tiến hành thực hiện kế hoạch diễn tập theo Cơ chế 02, gắn với nhiệm vụ kinh tế đạt hiệu quả tốt. Thực hiện khám tuyến, quản lý lực lượng giao quân hàng năm đủ chỉ tiêu cấp trên về quân dự bị và tân binh. Đồng thời, xã đã tổ chức phối hợp tham gia đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và an ninh thôn xóm có hiệu quả tốt, quản lý vũ khí và vật liệu cháy nổ được đảm bảo.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể xã Văn Yên trong những năm qua có nhiều thành tích nổi bật. Ban Chấp hành Đảng ủy đã xây dựng quy chế hoạt động, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu về: Chính trị, tư tưởng; kinh tế - xã hội; an ninh - quốc phòng; công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể từ xã đến cơ sở trong toàn Đảng bộ. Đồng thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ sát với thực tế của địa phương.

Những thành tích đã đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng đã khẳng định vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đã nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng. Đảng bộ chỉ đạo tập trung tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên và địa phương. Đồng thời tổ chức học tập và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hàng năm, Đảng bộ tổ chức mít tinh tuyên truyền, kỷ niệm các ngày

lễ lớn của dân tộc, tổ chức quán triệt và thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng nghiêm túc theo tinh thần nghị quyết Trung ương 6 (lần II). Sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể và cá nhân, cấp ủy, chi ủy, đảng viên đã có nhiều chuyển biến trong ý thức trách nhiệm của cán bộ đối với nhiệm vụ được giao, thực hiện dân chủ đoàn kết hơn, nề nếp làm việc được đổi mới, có hiệu quả.

Do làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân nên đã tạo được sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Sự năng động của cán bộ, đảng viên đã giúp việc đưa nghị quyết của Đảng các cấp, các chính sách của Nhà nước nhanh chóng đi vào cuộc sống của nhân dân. Niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng và sự điều hành của chính quyền Nhà nước ngày càng được củng cố.

Công tác tổ chức và cán bộ cũng được quan tâm sát sao. Đảng bộ đã tổ chức kết nạp cho 20 đồng chí, xét đề nghị kết nạp 4 đối tượng. Đảng bộ phát triển từ 9 chi bộ đã lên 15 chi bộ với 138 đảng viên. Kết quả phân loại đảng viên và cơ sở Đảng năm 1999 có 125 đảng viên loại 1, 10 đảng viên loại 2 và 2 đảng viên loại 3. Cấp chi bộ có 7 chi bộ trong sạch vững mạnh, 7 chi bộ khá và 1 chi bộ trung bình. Đảng bộ năm 1996-1997 đạt trong sạch vững mạnh, năm 1998 đạt khá.

Công tác bồi dưỡng cán bộ cơ sở hàng năm luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng. Đảng bộ đã lựa

chọn và cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng do tỉnh, huyện tổ chức để nâng cao nhận thức, năng lực công tác nhằm một phần giải quyết khó khăn về khâu quản lý, lãnh đạo cho xã. Các tổ chức, cán bộ yếu đã được khắc phục vươn lên, công tác nắm bắt và tạo nguồn cán bộ của địa phương đã có nhiều tiến bộ.

Cùng với đó, công tác kiểm tra của Đảng bộ cũng có nhiều cố gắng. Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, sự hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra cấp trên, Đảng bộ xã Văn Yên đã bám sát nhiệm vụ của địa phương, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đảng bộ tiến hành kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng đối với tổ chức, chi ủy, đảng viên một cách đột xuất. Đảm bảo dân chủ, công khai, đồng thời chỉ ra những sai sót, khuyết điểm cả cấp ủy, cán bộ, đảng viên để sửa chữa kịp thời.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân đã có nhiều cố gắng trong việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Với những chủ trương, chính sách để phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ đã có những giải pháp nhằm khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Hội đồng nhân dân đã tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc xã nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm, chuẩn bị tốt cho các cuộc bầu cử Quốc hội khóa X, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004 an toàn, đúng luật và hiệu quả.

Ủy ban nhân dân quản lý điều hành có kết quả và hiệu lực tốt, thường trực tiếp dân, giải quyết các vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn đúng người đúng tội. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhân dân đúng quy định, được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác xây dựng chính quyền của xã Văn Yên cũng còn một số hạn chế như xây dựng các giải pháp để thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng từ xã đến cơ sở chưa được chi tiết, cụ thể. Việc đôn đốc, điều hành còn có mặt hạn chế. Công tác xử lý các đối tượng vi phạm luật đất đai chưa kiên quyết dứt điểm, thiếu các giải pháp khắc phục, để tình trạng kéo dài nhiều khóa. Chưa ý thức đến sơ, tổng kết, động viên khen thưởng kịp thời để làm đòn bẩy thúc đẩy phong trào phát triển. Trên các lĩnh vực hoạt động tài chính còn nhiều yếu kém ảnh hưởng đến kế hoạch hàng năm của địa phương.

Các đoàn thể chính trị xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chi ủy cơ sở đã hoạt động tích cực trong việc tổ chức kiện toàn, tuyên truyền vận động kết nạp hội viên, đoàn viên tham gia. Các tổ chức đã có những hoạt động thiết thực, hiệu quả, đóng góp vào việc tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn xã. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tích cực tham gia phòng chống tệ nạn xã hội theo chức năng của mình, tham gia xây dựng, củng cố các tổ chức, thực hiện các cuộc vận động của Đảng và Nhà nước đạt kết quả tốt.

Mặc dù vậy, công tác xây dựng và hoạt động của các tổ chức đoàn thể của xã Văn Yên vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Số hội viên vào các hội so với số dân còn thấp, tổ chức và hoạt động của một số chi hội cơ sở chưa mạnh, chưa thực sự là tổ chức nòng cốt, đi đầu trong mọi phong trào. Những thiếu sót này là kinh nghiệm để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên tiến hành chỉ đạo trong những năm tiếp theo.

Nhiệm kỳ 1996-2000 của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, đời sống nhân dân được cải thiện. Số hộ nghèo trong xã giảm từ 18,5% (năm 1996) xuống còn 7,9% (năm 2000). Số hộ giàu và hộ khá hàng năm tăng mạnh. Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng đạt hiệu quả cao, các mặt văn hóa xã hội, thể dục thể thao đạt kết quả tốt. Tháng 12-1999, Đảng bộ xã đã vận động 20 hộ dân ở xóm Đình I nhường đất để xây dựng trường cấp II và sân thể thao.

Các chính sách xã hội, dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc bà mẹ và trẻ em được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và hoạt động của các đoàn thể có nhiều tiến bộ. Những thành tựu trên tạo tiền đề thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân Văn Yên bước vào thế kỷ XXI với những khó khăn và thách thức mới.

II. ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000-2005)

Năm 2000 là năm chuyển giao từ thế kỷ XX sang thế kỷ XXI, là năm Đảng và nhân dân ta kỷ niệm các ngày lễ lớn. Trong không khí cả nước đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, tháng 12-2000, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Văn Yên đã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000-2005). Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ khóa XVIII, đánh giá việc triển khai học tập Nghị quyết Trung ương 6 (lần II). Đại hội nhận định sau 5 năm đầu thực hiện ổn định địa giới hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đã chuyển biến đúng định hướng, hệ thống chính trị được củng cố là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước vào thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đi vào chiều sâu vững chắc.

Trên cơ sở báo cáo và những đánh giá đó, Đại hội đã thảo luận, rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo từ đó xác định nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2000-2005: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm; phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ

tăng kinh tế - xã hội; chăm lo sự nghiệp văn hóa giáo dục, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động đối với đoàn thể quần chúng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chăm lo xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, tạo động lực để xã thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIX gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 4 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Năm được bầu làm Bí thư, đồng chí Ngô Ngọc Thanh được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Ngô Văn Thắng - Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Vũ Quyết Tiến - Ủy viên Thường vụ.

Để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 63-CT/TW ngày 28-2-2001 của Bộ Chính trị “Về việc đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn”, đặc biệt là thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XIX, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã tích cực phấn đấu, thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra.

Thực hiện chủ trương phát triển nông nghiệp toàn diện, Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn. Cơ cấu cây, con theo hướng khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa

phương. Mặt khác, xã tích cực tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, bổ sung các giống lúa mới có năng suất cao.

Được sự quan tâm của Huyện ủy, đội ngũ cán bộ của xã được tăng cường, cùng nhân dân tiếp cận và ứng dụng những tiến bộ của khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh. Đảng bộ xã cũng quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng hệ thống kênh mương nội đồng, vai đập... Các dịch vụ sản xuất dần được cơ khí hóa các khâu nặng nhọc như: làm đất, thu hoạch, vận chuyển, chế biến... tạo ra những chuyển biến quan trọng trong lĩnh vực nông nghiệp. Sản xuất lương thực đến năm 2004 đạt 4.867,4 tấn (vượt kế hoạch 17,4 tấn), bình quân lương thực đầu người đạt 680 kg/người/năm.

Chè vẫn là cây đem lại nguồn thu nhập khá cho nhân dân xã. Được sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước về vốn và kỹ thuật để cải tạo 15,5

bình quân 4 con/hộ/năm. Sản lượng gia cầm đạt 65,2 tấn (đạt 160% kế hoạch), bình quân 40 kg/hộ/năm. Sản lượng cá đạt 24,4 tấn (đạt 100% kế hoạch), trung bình 15 kg/hộ/năm.

Do thị trường tiêu thụ hoa quả không ổn định, giá cả thấp nên không kích thích được khả năng sản xuất của nhân dân Văn Yên trên lĩnh vực trồng cây ăn quả. Vì vậy, diện tích cây ăn quả tăng chậm, các hộ gia đình trồng phân tán. Nguồn thu nhập từ cây ăn quả không đạt được so với kế hoạch đề ra.

Tình hình phát triển lâm nghiệp của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện Chương trình số 661 của Chính phủ về việc tổ chức thực hiện dự án trồng mới 5 triệu héc ta rừng, xã Văn Yên đã trồng được 160ha diện tích rừng, đạt 100% kế hoạch đề ra. Công tác tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về thực hiện bảo vệ rừng được tiến hành. Đồng thời, vai trò của cán bộ kiểm lâm được nâng cao. Số vụ vi phạm luật hàng năm đã giảm đáng kể. Năm 2001, toàn xã xảy ra 12 vụ vi phạm, đến năm 2004 giảm còn 3 vụ. Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2005 không xảy ra trường hợp vi phạm nào. Xã đã làm tốt công tác phòng chống cháy rừng, không để xảy ra thiệt hại về người và tài sản. Tình trạng đốt nương làm rẫy của nhân dân thuộc địa phận vườn quốc gia Tam Đảo được chấm dứt hoàn toàn.

Ngành thương mại, dịch vụ của xã phát triển khá mạnh và đa dạng. Năm 2000, toàn xã chỉ có 17 cơ sở và hộ gia đình kinh doanh một số ngành nghề. Đến năm 2005, xã có 95 hộ tham gia các cơ sở kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa trong nhân dân. Nhìn chung, các hộ cơ bản chấp hành tốt những quy định của Nhà nước về sản xuất kinh doanh.

Trong công tác xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng được ưu tiên xây dựng nhằm tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân. Với sự phấn đấu nỗ lực, Đảng bộ xã đã tranh thủ các chương trình và nguồn vốn tài trợ, sự đóng góp của nhân dân, những công trình quan trọng của xã được hoàn thành như:

Trạm y tế; xây mới khu trường trung học cơ sở¹ với 11 phòng học, 1 nhà Hiệu bộ và 206 hệ thống tường rào; xây trường tiểu học gồm 16 phòng; trường mầm non với 3 phòng; công trình kênh mương dài 16,08km (vượt kế hoạch đề ra 1,08km); xây mới và sửa chữa 3 đập chắn nước, 6 nhà văn hóa xóm, hoàn thành 4km đường điện hạ thế đến các xóm; hoàn thành đổ cấp phối 4,2km đường trục xã; tu sửa và nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ. Tổng số vốn đầu tư cho công tác xây dựng lên đến 4.078.205.139 đồng. Trong đó, vốn hỗ trợ của Nhà nước là 2.661.784.529 đồng, nhân dân đóng góp 1.194.420.664 đồng, vốn vay là 222.000.000 đồng.

Để hoàn thành xuất sắc những chỉ tiêu về kinh tế như trên, tình hình tài chính, tín dụng của xã đã có những cố gắng không ngừng. Đảng bộ xã luôn bám sát vào những chỉ tiêu Huyện ủy Đại Từ giao. Hàng năm, kế hoạch thu chi của xã được xây dựng một cách chi tiết, đúng quy định theo Luật ngân sách Nhà nước.

Đảng bộ và chính quyền xã luôn tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân được vay các nguồn vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Số hộ vay cơ bản sử dụng vốn đúng mục đích, phát huy được hiệu quả, vay trả đảm bảo đúng thời hạn. Năm 2000, số dư nợ của xã là 1,8 tỷ đồng, đến năm 2005 là 2,5 tỷ đồng.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã Văn Yên, được sự

1. Xã đã động viên 20 hộ gia đình tự nguyện nhận đền bù để có được mặt bằng xây mới khu trường trung học cơ sở.

quan tâm giúp đỡ của các ban ngành đoàn thể và toàn xã hội, phát huy tốt vai trò dạy và học của hai nhà trường, truyền thống học tập của địa phương được giữ vững và không ngừng nâng cao qua các năm. Cơ sở vật chất đảm bảo được cho giảng dạy và học tập. Xã đã chuyển trường Mầm non về khu trung tâm. Đội ngũ giáo viên cơ bản được chuẩn hóa từng bước, dần đáp ứng được yêu cầu của ngành giáo dục. Số lượng học sinh khá giỏi ngày một tăng. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp luôn đạt tỷ lệ cao: Bậc tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 99%. Công tác tuyển chọn học sinh vào lớp 1 đúng độ tuổi. Việc phổ cập giáo dục trung học cơ sở của xã đã được hoàn thành.

Công tác y tế của xã Văn Yên có nhiều cố gắng. Đội ngũ cán bộ y, bác sỹ được bổ sung và không ngừng nâng cao về năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Cơ sở vật chất được đảm bảo, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám và chữa bệnh của nhân dân. Hàng năm, ngành y tế của xã đã thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Số người đến khám và điều trị bệnh tại trạm y tế ngày càng tăng. Năm 2000 có 1.568 lượt người, đến năm 2004 là 4.754 lượt.

Công tác dân số gia đình và trẻ em luôn được quan tâm. Hàng năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã đã thực hiện đầy đủ chương trình truyền thông gắn với kế hoạch hóa gia đình. Về cơ bản, nhân dân đều có ý thức tham gia thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình đạt kết quả cao. Cụ thể, tỷ lệ sinh thô của xã giảm từ 13,9‰ (năm 2000) xuống còn 13‰ (năm 2005). Đặc

biệt, tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm từ 7% (năm 2000) xuống còn 3% (năm 2005). Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình nhiều năm liền được Huyện ủy Đại Từ khen thưởng.

Việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em của xã có nhiều tiến bộ. Với sự tâm huyết và nỗ lực không ngừng, 100% các cháu của xã trong độ tuổi đã được tiêm phòng 6 loại bệnh theo chương trình tiêm chủng mở rộng của Bộ Y tế. Sự phối hợp giữa ngành y tế, nhà trường và gia đình đã mang lại một hiệu ứng tích cực đó là tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng của xã hàng năm giảm mạnh. Năm 2000, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng của xã Văn Yên là 33,2%, đến năm 2005 giảm còn 22%. Hàng năm, xã tổ chức tốt các chương trình quyên góp, ủng hộ quỹ trẻ thơ, tổ chức thăm hỏi, tặng quà giúp đỡ cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, tàn tật. Xã đã phối hợp với nhà trường, đoàn thanh niên tổ chức các chương trình vui chơi với nhiều nội dung bổ ích như thi cắm trại, giao lưu văn nghệ, giáo dục truyền thống nhân các dịp tết Trung thu và ngày kỷ niệm thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao của xã đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Bưu điện trung tâm xã đã tạo điều kiện để phát triển dịch vụ văn hóa - thông tin trong nhân dân. Bằng nhiều hình thức như panô, áp phích, cổ vũ trên loa truyền thanh, mít tinh cổ động, Đảng bộ xã Văn Yên đã tiến hành tổ chức các ngày lễ trọng đại của đất nước, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Ngoài ra, xã tổ chức nhiều đêm

giao lưu văn nghệ giữa nhân dân trong xã, giữa xã với các đơn vị bạn như Cục Quân nhu, Huyện đoàn, Tỉnh đoàn, Phòng Văn hóa huyện, Cục Kiểm lâm với nhiều nội dung phong phú mang tính tuyên truyền, giáo dục cao. Hiện nay, số hộ dân có phương tiện nghe nhìn đã đạt 85%. Số tập thể, cá nhân sử dụng điện thoại cố định đạt 31 máy/1.620 hộ, cơ bản đáp ứng được nhu cầu về thông tin tuyên truyền của xã. Hàng năm, Đảng bộ và chính quyền xã đã chỉ đạo tổ chức thành công lễ hội tại đền thờ Thượng tướng quân Lưu Nhân Chú vào ngày 4 tháng giêng âm lịch. Đặc biệt, tháng 4-2005, Văn Yên đã tổ chức thành công Đại hội Văn hóa thể dục thể thao lần thứ nhất trong phạm vi toàn xã.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa đã từng bước đi vào cuộc sống và thu được nhiều kết quả tốt. Số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa hàng năm đều tăng. Toàn xã có 690 hộ gia đình văn hóa (năm 2000), năm 2005 tăng lên 1.006 hộ, trong đó có 651 hộ đạt từ 3-7 năm liên tục. Số xóm và cơ quan đạt danh hiệu văn hóa cũng tăng lên đáng kể.

Công tác chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo được triển khai tích cực. Đến nay, toàn xã đã không còn hộ đói. Số hộ nghèo giảm từ 23,3% (năm 2000) xuống còn 8,4% (năm 2005). Hàng năm, xã thực hiện tốt các cuộc vận động quyên góp, ủng hộ quỹ chất độc da cam, trẻ thơ, người cao tuổi. Toàn xã đã ủng hộ 74.864.000 đồng, xây dựng 2 nhà và 10 vườn cây tình nghĩa, 6 nhà tình thương. Thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng hàng trăm suất quà cho các đối tượng chính sách, tàn tật, hộ nghèo nhân dịp lễ, tết.

Công tác miễn giảm, chi trả cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo được thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ xã vẫn luôn chú trọng tới công tác an ninh - quốc phòng ở địa phương. Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân quán triệt sâu sắc các Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị số 16 của Ban Bí thư Trung ương về công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên và Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện ủy Đại Từ về tăng cường lãnh đạo đối với công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, quản lý tốt quân dự bị động viên, huấn luyện dân quân, đảm bảo về quân số và chất lượng. Xã duy trì chế độ giao ban, trực chiến nghiêm túc đảm bảo sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Hàng năm, xã tổ chức diễn tập quân sự kết hợp với kinh tế, truy quét tội phạm có hiệu quả. Những chính sách hậu phương quân đội đều được Đảng bộ xã quan tâm và nghiêm túc thực hiện.

Công tác an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã có nhiều diễn biến phức tạp với nhiều hiện tượng như cờ bạc, ma túy, tai nạn giao thông, bỏ thuốc sâu xuống ao cá... Song bằng nhiều biện pháp xử lý tích cực và nghiêm túc, đến nay về cơ bản tình hình trên đã được kiềm chế và đẩy lùi. Các vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được xóm và xã phối hợp giải quyết tốt, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc trong nhân dân. Nhìn

chung, tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội của xã được ổn định và giữ vững.

Đảng bộ xã quán triệt đầy đủ quan điểm, đường lối, chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy Đảng. Trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đại Từ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX. Từ các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng chương trình hành động, tập trung lãnh đạo học tập, quán triệt các nghị quyết đến từng cán bộ, đảng viên. Đồng thời đề ra những chủ trương, nghị quyết, phù hợp với điều kiện thực tiễn, tập trung lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Từng đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ được phân công phụ trách, chỉ đạo từng chi bộ, nhằm đưa đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống nhân dân.

Công tác chính trị, tư tưởng luôn được Đảng bộ coi là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu. Đảng bộ thường xuyên tổ chức quán triệt sâu sắc chủ trương của Đảng và linh hoạt vận dụng vào điều kiện cụ thể của địa phương như Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về công tác xây dựng đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị đã giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân có định hướng chính trị đúng đắn, quan điểm lập trường kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin trong nhận thức và trong hành động. Đảng bộ xã đã cử 7 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị, 5 đồng chí đi học sơ cấp, 3 đồng chí đi học chuyên môn nghiệp vụ, 5 đồng chí

đi học lớp bồi túc văn hóa, 100% số cán bộ là bí thư chi bộ, trưởng xóm được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Bộ máy cán bộ từ xã xuống các thôn, xóm được kiện toàn và đi vào hoạt động có hiệu quả. Tổ chức sinh hoạt chi bộ, Đảng bộ đều đặn, dân chủ với những nội dung phong phú nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức giác ngộ chính trị cho đảng viên. Đội ngũ cán bộ đảng viên có sự tiến bộ đáng kể, thể hiện được tính tiên phong, gương mẫu, tạo được niềm tin trong nhân dân. Công tác giáo dục lý luận chính trị của Đảng bộ xã Văn Yên ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng.

Thực hiện Hướng dẫn số 416 của Ban Tổ chức Trung ương về đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, duy trì nghiêm chế độ đánh giá, kiểm điểm tự phê bình và phê bình, công tác đảng đã có những chuyển biến tích cực từ khâu phân công nhiệm vụ, quản lý, giáo dục đảng viên, phân tích đánh giá chất lượng đảng viên mới. Đảng bộ xã 2 năm 2000, 2001 đều đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh toàn diện. Năm 2002, toàn Đảng bộ có 97% đảng viên và 100% chi bộ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 3% số đảng viên xếp loại yếu kém. Năm 2004, Đảng bộ có 99% đảng viên và 100% chi bộ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 1 đồng chí đảng viên xếp loại yếu. Đảng bộ xếp loại trong sạch vững mạnh. Đảng bộ đã tổ chức đổi thẻ và phát thẻ đảng cho 153 đồng chí (đạt 100% kế hoạch), đề nghị tặng huy hiệu Đảng cho 10 đồng chí, trong đó 9 đồng chí có huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, 1 đồng chí 50 năm tuổi Đảng.

Đảng bộ tăng cường công tác kiểm tra thực hiện Điều lệ Đảng, nhiệm vụ đảng viên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TW ngày 3-1-2002 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm và thực hành tiết kiệm chống lãng phí đã nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Qua kiểm tra tại các chi bộ, cấp ủy, ban ngành đoàn thể đã phát hiện ra 10 trường hợp đảng viên có dấu hiệu vi phạm, tiến hành xử lý nghiêm minh cán bộ đảng viên vi phạm khuyết điểm. Trong đó, khai trừ 1 đồng chí, kỷ luật cảnh cáo 1 đồng chí, khiển trách 3 đồng chí và xóa tên khỏi danh sách đảng viên 5 đồng chí.

Công tác phát triển đảng viên mới được cấp ủy quan tâm sát sao. Đảng bộ đã kết nạp được 41 đồng chí, đạt 70% kế hoạch của Đảng bộ, vượt 10% kế hoạch của Huyện ủy, xóa được tình trạng xóm trắng không có đảng viên.

Công tác dân vận của Đảng bộ và chính quyền xã luôn được quan tâm đúng mức. Cán bộ làm công tác dân vận thường xuyên sâu sát, nắm bắt cơ sở. Căn cứ vào nhiệm vụ của địa phương, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng. Đây là một trong những nhân tố quan trọng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên hoàn thành tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương, cũng như các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng nhân dân xã đã phát huy được vai trò, chức năng giám sát, có nội dung chương trình hoạt động thiết thực, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được nâng lên. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân đã phát huy được tính dân chủ, chú trọng bàn bạc và quyết định những vấn đề quan trọng có liên quan trực tiếp tới đời sống của nhân dân như: quyết định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, xây dựng cơ sở hạ tầng, phòng chống tệ nạn xã hội... Đặc biệt, Hội đồng nhân dân đã đề ra các nghị quyết chuyên đề về kiên cố hóa kênh mương, xây dựng kiên cố đường giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, đã nhanh chóng đi vào cuộc sống của nhân dân xã đạt kết quả tốt. Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân đã chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động. Trước các kỳ họp, Hội đồng nhân dân đều tổ chức tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến, phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của cử tri với Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng một cách kịp thời. Thực hiện chức năng giám sát thông qua kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Nội dung, chất lượng của các báo cáo, các kỳ họp, chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn có nhiều tiến bộ, phát huy được trí tuệ tập thể trong việc quyết định các vấn đề quan trọng, xây dựng được mục tiêu kinh tế - xã hội cho từng chương trình, đề án.

Ủy ban nhân dân xã đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện có hiệu quả

nhieu mục tiêu quan trọng về phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng mà nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra. Quan tâm chăm lo phát triển kinh - tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần của nhân dân. Chú trọng công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, trình độ văn hóa chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ. Đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh giáo dục tuyên truyền pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa” đã mang lại những kết quả khả quan. Duy trì thường xuyên công tác tiếp dân, kịp thời xem xét giải quyết đơn thư kiến nghị của công dân theo đúng thẩm quyền, không gây phiền hà cho nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn chủ động bám sát vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhiệm vụ trọng tâm là vận động nhân dân phát huy dân chủ, hăng hái thi đua sản xuất, công tác học tập, chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời thực hiện việc đổi mới phương thức hoạt động thiết thực, có hiệu quả. Đến cuối năm 2005, các đoàn thể xã Văn Yên đã kết nạp được 966 hội viên, trong đó Hội Phụ nữ 387 hội viên, Hội Nông dân 200 hội viên, Hội Cựu chiến binh 109 hội viên, Đoàn Thanh niên 270 đoàn viên. Đoàn Thanh niên đã đẩy mạnh phong trào “Vì ngày mai lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”, hăng hái lên đường nhập ngũ, làm nông cốt tham gia phòng chống lụt, bão, vệ sinh môi trường, quan tâm chăm sóc thiếu niên nhi đồng. Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt phong

trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nuôi dạy con tốt xây dựng gia đình ấm no - bình đẳng - tiến bộ”. Giúp nhau phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, góp phần chung vào công cuộc xây dựng làng văn hóa. Hội Nông dân xã vận động các thành viên mạnh dạn chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tích cực ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Thi đua lao động sản xuất giỏi, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo. Hội Cựu chiến binh xã luôn giữ vững và phát huy bản chất “Anh bộ đội cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân. Gương mẫu trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Văn Yên hoàn thành cơ bản các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra trên nhiều lĩnh vực như nông nghiệp, chăn nuôi, xây dựng đời sống văn hóa, công tác chính sách xã hội, giáo dục, xây dựng cơ bản, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Đời sống của nhân dân được cải thiện về cả vật chất và tinh thần. Có được kết quả đó là do Đảng bộ xã Văn Yên luôn nhận được sự chỉ đạo, tạo điều kiện của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các ban ngành đoàn thể của huyện. Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân thực hiện khối đại đoàn kết toàn dân, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trên cơ sở vận dụng sáng tạo những chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Những kết quả đạt được chính là sự kết tinh từ ý chí, quyết tâm cao và là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Văn

Yên viết tiếp những trang sử vẻ vang truyền thống của quê nhà trên con đường đổi mới và phát triển vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

III. ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, GÓP PHẦN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2005-2012)

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX nhiệm kỳ 2000-2005, xã Văn Yên đã đạt được nhiều thắng lợi quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội. Đó là những thành tựu quan trọng để Đảng bộ và nhân dân phát triển đi lên trong những giai đoạn tiếp theo.

Vui mừng, phấn khởi trước sự đổi thay mạnh mẽ đang diễn ra trên quê hương, thực hiện chỉ thị của cấp trên về Đại hội Đảng bộ các cấp, ngày 20-6-2005, Đảng bộ xã Văn Yên đã tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005-2010).

Đại hội đã thông qua Báo cáo Chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX, đề ra nhiệm vụ cho 5 năm tới (2005-2010) với những vận hội mới và cả những khó khăn thử thách đặt ra là: Tập trung khai thác tốt thế mạnh của địa phương, phát triển kinh tế địa phương bằng nội lực là chính. Phấn đấu mức tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt từ 9-11%. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 6.300 tấn; Hoàn thành việc xây dựng xã chuẩn y tế quốc gia, giảm

tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên xuống còn mức 1,2%. Về giáo dục: xây dựng từ 1 đến 2 trường đạt trường chuẩn Quốc gia. Giảm tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3%/năm, xóa xong nhà dột nát. Phân đấu 70% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên xếp loại đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngô Ngọc Thanh được bầu làm Bí thư, đồng chí Vũ Quyết Tiến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Ngô Văn Thắng - Thường trực Đảng ủy xã.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng của quê hương và những kết quả đã đạt được trong những giai đoạn trước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên luôn nỗ lực phấn đấu, cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ to lớn, đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng mà Đại hội Đảng lần thứ XX đã đề ra.

1. Trên lĩnh vực kinh tế

Đảng bộ chủ trương phát triển nông nghiệp toàn diện, tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn. Cơ cấu cây, con phát triển theo hướng khai thác các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi, bổ sung các giống lúa mới có năng suất cao vào thay thế lúa cũ; phát huy tốt đội ngũ cán bộ kỹ thuật được

huyện tăng cường về xã, cùng với sự học hỏi sáng tạo của nhân dân trong việc tiếp cận và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; chăm lo tu bổ hệ thống kênh mương nội đồng, vai đập, các dịch vụ phục vụ sản xuất được phát triển đã từng bước cơ khí hóa các khâu nặng như làm đất, thu hoạch, vận chuyển, chế biến. Tất cả những sự cố gắng trên đã tạo ra những chuyển biến quan trọng trong sản xuất nông nghiệp.

Sản xuất lương thực năm 2009 đạt 4.572,8 tấn, hoàn thành 82,5% chỉ tiêu đề ra. Bình quân lương thực đầu người đạt 663 kg/người/năm.

Ngành chăn nuôi luôn nhận được sự đầu tư, quan tâm của Đảng bộ và chính quyền. Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm định kỳ hàng năm được tổ chức tốt, chính vì vậy toàn xã không xảy ra những dịch bệnh lớn. Chăn nuôi phát triển theo hướng công nghiệp với những giống gia súc, gia cầm mới như lợn nái ngoại, bò lai, gà vịt siêu thịt cho năng suất cao. Tính đến cuối năm 2009, toàn xã Văn Yên có 1.285 con trâu, 117 con bò, 12.400 con lợn, 84.355 con gia cầm và 43 tấn cá.

Cây chè vẫn đem lại nguồn thu nhập đáng kể cho nông dân. Hàng năm, được sự hỗ trợ về vốn và kỹ thuật của Nhà nước, người dân đã tiến hành cải tạo và trồng mới nhiều diện tích chè. Tính đến năm 2010, toàn xã có 132ha chè, trong đó có 22,2ha chè cành có năng suất và chất lượng cao, bình quân đạt 72,38 tạ/ha.

Công tác trồng rừng của xã có bước phát triển nhanh. Diện tích rừng được trồng mới đạt 172,6ha. Đảng

bộ lãnh đạo cơ quan kiểm lâm tổ chức tuyên truyền cho nhân dân về thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng. Những vụ vi phạm lâm luật hàng năm đã giảm đáng kể.

Được sự hỗ trợ của Nhà nước, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân từng bước chuyển dịch lao động nông nghiệp sang các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ như: xay xát, vận tải, gia công cơ khí, chế biến gỗ, sản xuất vật liệu xây dựng. Toàn xã hiện có 164 cơ sở sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp, giải quyết cho nhiều lao động có việc làm ổn định với thu nhập khá. Mặt bằng chợ trung tâm xã được xây dựng tạo điều kiện thuận lợi để giao lưu hàng hóa.

Cùng với đó, các dịch vụ điện, nước, bưu chính viễn thông cũng có những bước phát triển đáng kể. Hiện xã có 2 trạm thu phát sóng phục vụ trên 75% số hộ dùng điện thoại cố định; hơn 2.500 điện thoại di động. Mạng lưới điện được nâng cấp nhằm đảm bảo phục vụ cho nhu cầu sử dụng của hơn 95% số hộ dân và các cơ sở công cộng như trường học, bệnh viện, Ủy ban nhân dân xã, trạm y tế.

Công tác tài chính tín dụng của xã được Đảng ủy thường xuyên quan tâm, xây dựng được kế hoạch thu, chi sát với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo thu chi đúng quy định của ngân sách Nhà nước. Tổng thu trong 5 năm (2005-2010) của xã đạt 8.582.227.110 đồng. Trong đó, xã tập trung chi cho công tác xây dựng cơ sở vật chất, duy trì hoạt động thường xuyên của bộ máy Đảng, chính quyền, đoàn thể là 8.527.825.104 đồng. Cùng với đó, Đảng bộ xã luôn tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân được vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh. Hoạt động của quỹ

tín dụng ổn định, an toàn, kinh doanh có lãi góp phần quan trọng vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cùng với việc tranh thủ được các chương trình, nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân xã, Đảng bộ đã lãnh đạo hoàn thành việc xây dựng nhiều công trình quan trọng như: 4,2km đường rải nhựa liên xã, 2km đường bê tông xóm, 4km đường cấp phối, 26km đường điện; dự án nước sạch cho 4 xóm ven chân núi Tam Đảo; quy hoạch mặt bằng 4.300m² chợ, 5 cầu ngầm trên đường đi xóm Bầu, xóm Bậu, 8 nhà văn hóa xóm, 14 phòng làm việc nhà 2 tầng Ủy ban nhân dân xã, 14 phòng học của trường tiểu học, 6 phòng học 2 tầng trường mầm non; khu đền thờ Thượng tướng quân Lưu Nhân Chú. Tổng vốn đầu tư lên đến hơn 40 tỷ đồng.

Công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện khá tốt. Đảng bộ đã vận động được 646 hộ dân hiến trên 9.000m² đất thổ cư, canh tác cùng tài sản, hoa màu trên đất phục vụ cho xây dựng các công trình công cộng với giá trị lên đến 1,6 tỷ đồng.

2. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh

Sự phát triển trên lĩnh vực kinh tế đã đem lại những thay đổi đáng kể trong đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Các hoạt động văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng cũng có được cơ sở để phát triển mạnh hơn nữa.

Xác định giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác phát triển của xã, Đảng bộ đã chú trọng lãnh đạo công tác xây dựng cơ sở vật chất, dụng cụ học tập nhằm tạo điều

kiện tốt nhất cho việc dạy và học. Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo là điều kiện thuận lợi để thúc đẩy ngành giáo dục của xã ngày càng phát triển. Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài được duy trì và phát huy. Kết quả đã xây dựng được trường tiểu học và mầm non đạt chuẩn Quốc gia ở giai đoạn 1.

Trạm y tế xã đã hoàn thành việc xây dựng đạt chuẩn Quốc gia về y tế, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc khám chữa bệnh. Y tế xã thực hiện tốt chương trình y tế Quốc gia, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra. Hàng năm, trạm y tế xã tổ chức khám chữa bệnh cho trên 6.000 lượt người. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em có nhiều tiến bộ, đảm bảo 100% các cháu trong độ tuổi được tiêm chủng, phòng bệnh theo đúng quy định của Bộ Y tế. Đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành y tế, nhà trường và gia đình nhằm làm tốt công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Tỷ lệ suy dinh dưỡng năm 2005 của xã là 22% đã giảm xuống còn 17% năm 2009.

Bên cạnh đó, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình cũng được quan tâm. Về cơ bản, nhận thức của người dân Văn Yên đã được nâng cao và có sự chuyển biến tích cực trong việc tham gia các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, tỷ suất sinh thô giảm xuống còn 14,02% năm 2009. Số chị em phụ nữ thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình đạt trên 80%.

Cùng với việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân, hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao cũng là nhiệm vụ được toàn Đảng, toàn dân quan tâm thực hiện. Đến năm

2010, 15 xóm của xã Văn Yên đều đã có loa truyền thanh, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến từng hộ dân trong xóm. Hàng năm, xã tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương. Đặc biệt, xã Văn Yên đã tổ chức thành công lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang thời kỳ chống Pháp năm 2005, Đại hội văn hóa thể thao lần thứ hai năm 2009, lễ hội núi Văn, núi Võ vào ngày 4 tháng Giêng âm lịch hàng năm.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được phát động sâu rộng, từng bước đi vào cuộc sống, góp phần thúc đẩy mỗi người dân, cơ quan, thôn xóm chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kết quả, hàng năm số hộ gia đình văn hóa của xã luôn đạt trên 70% kế hoạch đề ra.

Công tác quân sự địa phương luôn được quan tâm, chỉ đạo và đạt được nhiều thành tích. Việc tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, quản lý tốt quân dự bị động viên, huấn luyện dân quân đảm bảo về quân số và chất lượng, duy trì tốt chế độ giao ban trực chiến, nghiêm túc đảm bảo sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Tổ chức diễn tập dân sự, kết hợp với làm kinh tế, truy quét tội phạm, xử lý nợ đọng hàng năm có hiệu quả.

Công tác an ninh thôn xóm và trật tự an toàn xã hội luôn được đảm bảo thực hiện tốt. Lực lượng công an xã đã phát hiện, đấu tranh, ngăn ngừa, xử lý nhiều vụ vi phạm.

Chính vì vậy, các tệ nạn xã hội, các vụ việc vi phạm pháp luật về cơ bản được kiểm chế, các vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được giải quyết tốt, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc trong nhân dân. Tăng cường chỉ đạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội phòng chống tệ nạn xã hội, làm tốt công tác nắm tình hình, tuyên truyền giáo dục thuyết phục để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội.

3. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quan tâm, trong đó việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Ý thức chấp hành chế độ, kỷ luật học tập đảm bảo, số đảng viên tham gia học tập nghị quyết đạt trên 85%. Đặc biệt, xã đã tổ chức 5 buổi học cho toàn thể đảng viên và cán bộ công chức về việc thực hiện cuộc vận động lớn của Đảng là “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”¹. Cung cấp đầy đủ, kịp thời về báo chí và tài liệu phục vụ cho sinh hoạt chi bộ. Tổ chức các ngày lễ kỷ niệm của Đảng, của đất nước. Tổ chức sinh hoạt Chi bộ, Đảng bộ đều đặn, dân chủ với nhiều nội dung nhằm nâng cao nhận thức giác ngộ chính trị cho đảng viên. Qua những đợt sinh hoạt, hầu hết đội ngũ đảng viên đều có những tiến bộ rõ rệt, luôn thể hiện tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên, tạo được niềm tin trong nhân dân.

1. Chỉ thị số 06 - CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị (khoá X) về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Được sự chỉ đạo của Đảng bộ, công tác tổ chức cán bộ có nhiều đổi mới tích cực. Công tác đánh giá và phân loại cán bộ được thực hiện tốt, hàng năm có trên 97% đảng viên được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên; Chi bộ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ đạt 99%, trong đó có 60% đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh. Công tác bồi dưỡng cán bộ, phát triển đảng viên mới luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ đã tiến hành kết nạp cho 39 đồng chí, hoàn thành 89% chỉ tiêu đề ra.

Công tác cán bộ được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Đảng bộ thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp học do Huyện ủy tổ chức nhằm nâng cao hơn nữa năng lực công tác và phẩm chất cách mạng của đảng viên. Xã đã cử 67 lượt cán bộ đang công tác và dự nguồn đi học tập, bồi dưỡng, trong đó có 4 đồng chí đi học đại học, 18 đồng chí học trung cấp chuyên môn, 6 đồng chí học trung cấp chính trị, 1 đồng chí học văn hóa, 38 đồng chí học về quản lý Nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ từ xã đến xóm được kiện toàn theo nhiệm kỳ và đi vào hoạt động có hiệu quả. Đảng bộ đã thành lập được 2 chi bộ mới là: Chi bộ xóm Núi và Chi bộ cơ quan. Đảng bộ đã tiến hành phát thẻ Đảng cho 43 đồng chí, kiểm tra và đóng dấu thẻ cho 153 đồng chí, đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho 79 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ tiến hành thường xuyên, bám sát vào các nhiệm vụ của địa phương để xây dựng chương trình kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, kiểm tra toàn diện các tổ chức Đảng và đảng viên trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã đã hoàn thành 32 cuộc kiểm tra của tổ chức Đảng các cấp; xử lý kỷ luật 11 đồng chí đảng viên. Trong đó khai trừ 1 đồng chí, cách chức 1 đồng chí, cảnh cáo 5 đồng chí và khiển trách 4 đồng chí.

Đảng bộ xã luôn xác định công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân là nhiệm vụ quan trọng. Khối dân vận của xã được thành lập và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tham mưu cho các cấp ủy thực hiện tốt các đề án, chương trình, trên cơ sở các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khối dân vận đã hoàn thành tốt công tác vận động nhân dân hiến đất, tài sản giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình của xã.

Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân đã chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động. Trước các kỳ họp, Hội đồng nhân dân đều tổ chức các đợt tiếp xúc cử tri để lắng nghe các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ đó kịp thời phản ánh những tâm tư nguyện vọng của các cử tri với Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng. Thực hiện chức năng giám sát thông qua kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đối với Ủy ban nhân dân. Nội dung chất lượng của các báo cáo tại các kỳ họp được nâng lên; chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn có chất lượng, phát huy được trí tuệ tập thể trong việc quyết định các vấn đề quan trọng về xây dựng các mục tiêu về kinh tế - xã hội cho từng chương trình, đề án vào các giai đoạn.

Ủy ban nhân dân đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, công tác trên cơ sở bám sát vào các chủ trương, chính sách của Đảng, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, điều hành linh hoạt và có hiệu quả các hoạt động của Ủy ban nhân dân; chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm đều đạt kế hoạch, hoàn thành việc quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực, thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo nhanh chóng, chính xác, đúng pháp luật, cơ chế một cửa được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hoạt động tích cực, phát huy tốt vai trò của mình. Các đoàn thể luôn chủ động bám sát vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhiệm vụ trọng tâm, phát động nhân dân phát huy dân chủ, hăng hái thi đua sản xuất, công tác, học tập; chấp hành chính sách, pháp luật, đồng thời thực hiện việc đổi mới phương thức hoạt động thiết thực, có hiệu quả. Đảng bộ, nhân dân xã Văn Yên đã thu được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực, đời sống nhân dân không ngừng tăng lên, giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Tích cực tuyên truyền, phát động phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của xã. Với những hoạt động tích cực, hàng năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có đoàn thể xếp loại yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ.

Song bên cạnh những thành tựu đã đạt được, Đảng bộ xã Văn Yên vẫn còn tồn tại những hạn chế và khuyết điểm về công tác lãnh đạo, điều hành trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hoạt động của các đoàn thể quần chúng. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp còn chậm, chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về cơ cấu cây trồng vật nuôi, việc phát triển cây vụ đông tuy có kết quả tốt song chưa bền vững, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của xã... Các hoạt động văn hóa, xã hội còn phát triển chưa toàn diện, việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất chưa thật sự thỏa đáng, an ninh trật tự, an toàn giao thông nhiều vụ việc chưa được giải quyết tận gốc, chưa đẩy lùi triệt để các tệ nạn xã hội, việc quán triệt, phổ biến các nghị quyết của Đảng và Nhà nước tới nhân dân còn nhiều hạn chế, chất lượng sinh hoạt Đảng tại một số chi bộ chưa cao nên chưa phát huy được vai trò hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở, phân công và chấp hành công việc chưa thật khoa học.

Những thành tích đã đạt được của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên cũng như những mặt hạn chế còn tồn tại sẽ là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân Văn Yên tiếp tục phấn đấu, rút kinh nghiệm cho những giai đoạn tiếp theo.

Hòa trong không khí vui mừng phấn khởi của nhân dân cả nước, tích cực tham gia các phong trào hướng đến kỷ niệm 65 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch

Hồ Chí Minh. Đặc biệt chào đón Đại lễ 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội và hướng tới Đại hội Đảng các cấp. Đồng thời, thực hiện Kế hoạch số 99-KH/HU ngày 11-11-2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ về việc Đại hội Chi bộ, Đảng bộ cơ sở. Từ ngày 19 đến ngày 20-5-2010, Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Văn Yên lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010-2015) đã diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010 và đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội nhận định bước sang giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên có nhiều điều kiện thuận lợi cơ bản như: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Đại Từ, tình hình chính trị ổn định, nền kinh tế xã đang trên đà phát triển, cơ sở hạ tầng đã và đang được tăng cường.

Đại hội cũng đã đề ra những nhiệm vụ chủ yếu đến năm 2015 là: Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 12%; giá trị thu nhập bình quân đạt 13 triệu đồng/người/năm (vào năm 2015). Các trường học đều đạt Chuẩn Quốc gia, giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm 3%, giảm tỷ suất sinh thô hàng năm là 0,2‰. Duy trì và nâng cao chất lượng 2 làng văn hóa, hàng năm có 70% số hộ, 30% số xóm và 100% cơ quan đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố an ninh quốc phòng. Duy trì và nâng cao chất lượng Chi bộ, Đảng bộ. Hàng năm, có 100% chi bộ xếp loại từ hoàn thành

nhiệm vụ trở lên, trong đó có 50% xếp loại trong sạch vững mạnh, Đảng bộ hàng năm xếp loại trong sạch vững mạnh. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, mỗi năm số đảng viên kết nạp bằng 4% số đảng viên Đảng bộ trở lên. Các đoàn thể quần chúng phát huy được vai trò của mình, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Ngô Ngọc Thanh được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Vũ Quyết Tiến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Ngô Văn Thắng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.

Bước vào nhiệm kỳ 2010-2012 có những thuận lợi cơ bản có sự quan tâm của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn về chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được Đảng bộ, nhân dân đón nhận phấn khởi bắt tay thực hiện. Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên cũng đứng trước những khó khăn, thách thức: Tác động tiêu cực của mặt trái cơ chế thị trường, thời tiết diễn biến phức tạp, an ninh - trật tự còn tiềm ẩn phức tạp khó lường... Song với truyền thống của quê hương anh hùng, niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng bộ, sự đồng thuận của nhân dân, cùng những thành tích và kinh nghiệm đạt được trong 25 năm đổi mới, đặc biệt là sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, huyện. Đảng bộ và nhân dân trong xã bước đầu đã vượt qua những khó khăn thử thách, tiếp tục xây dựng quê hương giàu đẹp.

Thực hiện nghị quyết của Trung ương, tỉnh và huyện về việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, đồng thời đẩy mạnh việc phát triển ngành chăn nuôi, nâng cao giá trị 1ha canh tác gieo trồng, Ban Chấp hành Đảng bộ Văn Yên đã ra nghị quyết, chương trình phù hợp với thực tế của địa phương, giúp cho ngành nông nghiệp của xã có những bước tiến mới, năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi tăng. Tổng diện tích cấy lúa cả năm 2012 đạt 755ha năng suất lúa đạt 55,7 tạ/ha, sản lượng lúa đạt 4.2047 tấn. Bình quân lương thực của xã đạt 450kg/người/năm. Bên cạnh việc đầu tư phát triển nông nghiệp, cải tiến khoa học kỹ thuật, Đảng bộ xã còn chú trọng vào sản xuất cây vụ đông. Xác định đây là cơ hội thuận lợi để nông dân ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới cũng như tận dụng được sức lao động, đất đai vào trong sản xuất. Bên cạnh đó, thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy, Đảng bộ xã đã chỉ đạo tiến hành việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Hợp tác xã thường xuyên kiện toàn và đổi mới phương thức hoạt động, tạo điều kiện phục vụ nông dân trong hoàn cảnh mới.

Cây chè được xác định là cây công nghiệp mũi nhọn của xã, chính vì vậy, Đảng bộ đã tích cực chỉ đạo, đưa các giống chè mới, có năng suất cao vào sản xuất, cải tạo giống chè, trồng mới thay thế những giống chè cũ già cỗi, năng suất thấp. Bên cạnh đó, Đảng bộ và chính quyền xã còn tăng cường khuyến khích, phát triển kinh tế hộ gia đình với nhiều mô hình sản xuất như kinh doanh dịch vụ, trồng cây ăn quả, chăn nuôi... Năm 2012, tổng diện tích trồng chè toàn xã là 114,5ha, trong đó diện tích trồng mới và trồng lại là 8,5ha, tổng sản lượng chè búp tươi đạt 1.020 tấn.

Bên cạnh ngành trồng trọt, Đảng bộ xã còn xác định đẩy mạnh ngành chăn nuôi phát triển, phần đầu đưa giá trị chăn nuôi chiếm từ 40% giá trị nông nghiệp trở lên. Đàn trâu bò của xã năm 2012 có 619 con, đàn lợn có 8.540 con. Đàn gia cầm của xã cũng có sự phát triển, năm 2012 có 99.500 con, dê 247 con. Nuôi trồng thủy sản cũng đạt sản lượng khá, sản lượng đạt 40 tấn.

Về lâm nghiệp, hàng năm Đảng bộ xã đã phối hợp với Trạm kiểm lâm Vườn Quốc gia Tam Đảo, Hạt kiểm lâm Đại Từ nhằm tuyên truyền việc cấm chặt phá rừng bừa bãi, đồng thời giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình tự quản lý, bảo vệ. Năm 2012, xã có 120ha vườn rừng Quốc gia Tam Đảo và 80ha diện tích rừng sản xuất được quan tâm chăm sóc và bảo vệ phát triển tốt.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển, nhiều chủ cơ sở kinh doanh thực sự có hiệu quả giải quyết được nhiều lao động tại địa phương. Năm 2012, giá trị công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 14 tỷ đồng, tăng 1,65 tỷ đồng so với năm 2012.

Công tác tài chính tiếp tục được Đảng bộ xã chú trọng thực hiện có hiệu quả. Thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Tổng thu, chi ngân sách năm 2012, tăng lên 5.813.040.463 đồng.

Bên cạnh nhiệm vụ thúc đẩy và phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa - xã hội cũng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực. Xác định việc chú trọng phát triển nguồn nhân lực và bồi

dưỡng nhân tài có ý nghĩa vô cùng quan trọng, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất và phát triển mạnh mẽ một cách toàn diện lĩnh vực giáo dục. Qua tổng kết hàng năm, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đều hoàn thành tốt chương trình giáo dục. Các phong trào thi đua trong các nhà trường luôn được duy trì và đạt kết quả tốt. Năm học 2005-2012, số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tỉnh ở ba nhà trường đạt 15,2%, số học sinh khá, giỏi ở bậc trung học và tiểu học đạt 58,12%.

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thường xuyên, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Cán bộ nhân viên trạm y tế luôn được quan tâm kiện toàn đầy đủ, nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ. Trong 3 năm, trạm đã khám và chữa bệnh cho 9.828 lượt người. Bảo đảm 100% số cháu trong độ tuổi được uống Vitamin A. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được chú trọng.

Các hoạt động văn hóa, thông tin được quan tâm. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục phát triển. Đảng ủy và chính quyền thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Nghị định 87/CP của Chính phủ ngày 12-12-1995 Về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được phát triển tốt. Công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng,

cơ quan văn hóa được đẩy mạnh. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa đều phát triển tốt. Năm 2012, có 1.700 hộ đăng ký và có 1.229 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

Công tác giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm. Ban xóa đói, giảm nghèo của xã thường xuyên phối hợp với trung tâm dạy nghề huyện, các công ty trong và ngoài tỉnh giới thiệu việc làm cho người lao động có nhu cầu việc làm. Có nhiều hộ gia đình kinh doanh đạt hiệu quả cao, giải quyết được nhiều lao động tại địa phương. Năm 2012, Trung tâm học tập cộng đồng phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã mở 13 lớp chuyển giao về khoa học kỹ thuật có trên 872 lượt người tham dự.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được chú trọng, đặc biệt trong những ngày lễ: 27/7, tết Nguyên Đán... Xã đã tiến hành hỗ trợ, xây mới 3 nhà tình nghĩa cho đối tượng có công với tổng số tiền là 150 triệu đồng. Đồng thời, tiến hành rà soát, lập hồ sơ được 96 đối tượng để hỗ trợ theo Quyết định 22/QQ-TTg về “Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở”, đề nghị được 5 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội...

Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ duy trì tốt hoạt động, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào hội.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền Văn Yên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Ban Công an xã được kiện toàn và củng cố từ cơ sở đến trung tâm xã. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được đảm bảo, Ban Công an xã lãnh đạo nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các Chỉ thị của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Tỉnh: Chỉ thị 406/CP ngày 8-8-1994 về cấm sản xuất và buôn bán pháo, Nghị định 36/CP ngày 29-5-1995 về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn đô thị, Nghị định 87/CP... Đặc biệt là bảo vệ thành công lễ hội núi Văn, núi Võ, xuân Quý Tỵ 2012, Đại hội Văn hóa thể thao xã Văn Yên lần thứ III, cuộc bầu cử trưởng xóm nhiệm kỳ 2013-2015 tại 15 xóm trong toàn xã. Trong năm 2012, toàn xã có 12 vụ việc xảy ra, trong đó 11 vụ đã được giải quyết, thu nộp ngân sách 21,73 triệu đồng, 1 vụ được chuyển lên trên.

Công tác quốc phòng được Đảng ủy, chính quyền chú trọng. Hàng năm, Văn Yên đều hoàn thành chỉ tiêu giao quân và kế hoạch huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân và dự bị động viên của xã. Trong năm 2012, xã đã triển khai thực hiện tốt kế hoạch sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2014, thực hiện sơ tuyển có 37 công dân tham gia khám tuyển, có 12 công dân đủ điều kiện lên đường nhập ngũ.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể có những bước tiến quan trọng.

Trong các năm 2010-2012, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ở xã đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới.

Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức các kỳ họp nhiệm kỳ 2011-2016 nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Ủy ban nhân dân xã đã tiến hành cải cách hành chính nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra. Trong những năm này, Ủy ban nhân dân xã đã cử các đồng chí cán bộ tham gia các lớp quản lý hành chính Nhà nước do tỉnh tổ chức, cử các đồng chí tham gia lớp chuyên môn, nghiệp vụ, tham gia tập huấn tại tỉnh và huyện. Công tác tiếp dân và thực hiện giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân được quan tâm và đi vào nề nếp. Phòng “Một cửa” được đầu tư trang thiết bị cơ bản, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ địa phương. Năm 2012, tổng số hồ sơ giải quyết theo cơ chế “Một cửa” cả ba lĩnh vực là 6.763 hồ sơ.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh... đã thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Đồng thời, tăng cường xây dựng các quỹ, giúp nhau phát triển kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo. Mặt trận Tổ quốc xã cùng với các đoàn thể tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án số 04, số 08 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, tham gia vào thực hiện

nhệm vụ kiểm tra, giám sát các dự án chương trình xây dựng do nhân dân đóng góp, Nhà nước đầu tư, quyền góp ủng hộ các loại quỹ tình nghĩa... Hội Nông dân với phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, Hội Cựu Chiến binh xây dựng quỹ tình thương, giúp nhau phát triển kinh tế, Hội Phụ nữ tích cực với phong trào học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc, giúp nhau phát triển kinh tế, Đoàn Thanh niên đẩy mạnh phong trào thanh niên tích cực đi đầu, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, và chăn nuôi phát triển kinh tế... Qua những phong trào thi đua tích cực đó, các đoàn thể trong xã đều được công nhận là đơn vị vững mạnh của tỉnh.

Đảng bộ xã thường xuyên lãnh đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, 4, 5, 6, 7 (khóa XI) tới đảng viên và các đoàn thể. Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/BCT, ngày 15-4-2011 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Về công tác tổ chức, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo công tác đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, quy hoạch cán bộ. Năm 2012, Đảng ủy đã cử 30 đồng chí đi học tập và bồi dưỡng cán bộ về chuyên môn nghiệp vụ.

Thực thi các nghị quyết của Trung ương về công tác tổ chức cán bộ, kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy

Đại Từ, Đảng ủy Văn Yên đã xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ đủ tiêu chuẩn để bố trí sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), tập trung vào công tác chính trị tư tưởng, công tác cán bộ và việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm người đứng đầu.

Hàng năm, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã thực hiện tốt việc tham mưu cho Đảng ủy xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra giám sát các chi bộ về công tác phân công đảng viên, việc thực hiện Chỉ thị số 03 ngày 14-5-2011 về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của Bộ Chính trị. Cấp ủy viên giám sát thường xuyên các chi bộ trong việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ để khắc phục những tồn tại sau kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI).

Công tác dân vận được Đảng bộ xã chú trọng thực hiện tốt, vận động nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống, đồng thời ban hành quy chế dân vận của hệ thống chính trị, tạo cơ chế làm việc, phối hợp đồng bộ giữa chính quyền và các đoàn thể.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2010-2012, dù còn gặp nhiều khó khăn do thời tiết, ảnh hưởng của tình hình suy

giảm kinh tế, trật tự xã hội. Là nhiệm kỳ có nhiều biến động về công tác cán bộ, song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy xã Văn Yên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình công tác trọng tâm hàng năm, tích cực truyền truyền và chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, góp phần ổn định tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, không để xảy ra mâu thuẫn, bức xúc, sự việc nổi cộm trong nhân dân trên địa bàn.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm đổi mới về công tác xây dựng Đảng, từ thực tiễn nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ năm 2012, đồng thời nghiêm túc khắc phục những tồn tại yếu kém, Đảng bộ Văn Yên quyết tâm tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Tăng cường công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, góp phần đưa xã ngày càng phát triển giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Trải qua 65 năm phấn đấu, xây dựng và trưởng thành (1947-2012), Chi bộ và Đảng bộ xã Văn Yên đã làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang to lớn, tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức,

chung lòng phấn đấu cùng cả tỉnh, cả huyện vươn lên giành được nhiều thắng lợi này đến thắng lợi khác. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên đã vượt qua những khó khăn thử thách, từ đó viết tiếp những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ cùng sự nỗ lực của nhân dân, kinh tế của xã Văn Yên đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, thể hiện ở sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế ngành, cơ cấu thành phần và cơ cấu vùng. Kinh tế nhiều thành phần đã phát triển mạnh mẽ, đa dạng mang lại hiệu quả cao, khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh của Văn Yên.

Cùng với phát triển kinh tế, những chuyển biến trong văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao đã góp phần nâng cao trình độ dân trí cho người dân trong xã. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa phát triển mạnh mẽ trong toàn xã nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa của địa phương đồng thời tiếp thu các yếu tố tiến bộ và hiện đại của dân tộc và thời đại. Đời sống của nhân dân trên tất cả các bình diện không ngừng được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

Có thể thấy rằng, với đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế tại địa phương, cùng sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của quần chúng nhân dân vào quá trình lãnh đạo của Đảng, một đời sống mới đã thực sự đến với Đảng bộ và nhân dân xã Văn Yên. Văn Yên hôm nay đang viết tiếp những trang sử vàng chói lọi cho ngày mai tại mảnh đất anh hùng.



KẾT LUẬN

Là quê hương giàu truyền thống văn hóa, trải qua hàng nghìn năm lịch sử cùng với sự phát triển đi lên không ngừng của dân tộc, nhân dân Văn Yên cùng với cả nước đã viết nên những bản trường ca hào hùng với những chiến công chói lọi.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Văn Yên chìm trong đêm trường nô lệ của thực dân Pháp và bọn tay sai phong kiến bán nước. Đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, lầm than, phải chịu hai tầng áp bức hà khắc, nặng nề. Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo nên một bước ngoặt vô cùng to lớn đối với cách mạng cả nước nói chung và nhân dân Văn Yên nói riêng. Những tư tưởng tiến bộ, đường dẫn của chủ nghĩa Mác - Lênin được Nguyễn Ái Quốc tiếp thu và vận dụng sáng tạo vào tình hình cụ thể của nước nhà thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên. Tư tưởng, đường lối cứu nước ấy đã được những người yêu nước, tiến bộ ở Văn Yên tiếp thu, vận dụng và tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân là tiền đề cho sự ra đời của Chi bộ Đảng đầu tiên ở Văn Yên (25-1-1947).

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phong trào cách mạng ở Văn Yên phát triển mạnh mẽ cùng với nhân dân cả nước đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, chống giặc đói, giặc dốt, thi đua tăng gia sản xuất góp phần vào thắng lợi trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Sự trưởng thành của Chi bộ Đảng Văn Yên trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước là yếu tố quan trọng dẫn đến sự thành lập Đảng bộ xã Văn Yên tháng 12-1962. Việc thành lập Đảng bộ đã tăng cường hơn vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương, đặc biệt là trong quá trình vừa sản xuất, vừa chiến đấu, góp phần cùng nhân dân cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Hòa bình lập lại, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, trong niềm vui chung ấy, Đảng bộ và nhân dân Văn Yên phấn khởi bước vào thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là giai đoạn Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới nên đòi hỏi Đảng bộ phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cùng cả nước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mười năm đầu 1975-1985, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội nhưng Đảng bộ vẫn đoàn kết, nhất trí, giữ vững ổn định chính trị, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên, chủ động vận dụng vào tình hình thực

tế của địa phương, từng bước thực hiện thành công cơ chế Khoán 100, tạo ra những cải tiến bước đầu trong cơ chế quản lý kinh tế.

Năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra đường lối đổi mới đất nước. Trên cơ sở đó, Đảng bộ Văn Yên đã quán triệt, vận dụng sáng tạo những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào thực tiễn của xã, triển khai tới các mặt của đời sống, kinh tế - văn hóa - xã hội. Nghị quyết số 10 về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10) đã tạo một luồng gió mới, thúc đẩy sức lao động, sản xuất trong nhân dân, từng bước đưa nền nông nghiệp của xã ngày một phát triển vững chắc. Có thể nói, thời kỳ đổi mới, Văn Yên đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bức tranh quê hương Văn Yên có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao. Hệ thống giao thông nông thôn cơ bản đã được cấp phối hóa, hệ thống kênh mương được củng cố hóa đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp; các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở hàng năm được quan tâm, đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học được cung cấp đầy đủ. Chất lượng giáo dục của xã những năm gần đây có những bước phát triển rõ rệt, hàng năm số học sinh lên lớp luôn đạt trên 95%, tỷ lệ các em đổ vào các trường cao đẳng, đại học tăng dần qua các năm.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Chế độ sinh hoạt Đảng diễn ra thường xuyên, công tác tự phê bình, phê bình được thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả. Bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng được kiện toàn, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao, năng động và có trách nhiệm hơn trong công việc, luôn phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ mà cấp trên giao phó.

Những thành tựu mà nhân dân Văn Yên đạt được trong suốt thời gian qua là sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết, là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành động lực cho Văn Yên phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân trong xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Văn Yên đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo... tất cả vì sự nghiệp “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những điều kiện thuận lợi đó đã góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Văn Yên phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đã đạt được vẫn còn những mặt hạn chế. Kinh tế

phát triển chưa thật sự vững chắc, chưa tương xứng với những tiềm năng, thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiên phong gương mẫu, điều đó ảnh hưởng rất lớn tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn lịch sử 65 năm hoạt động và trưởng thành, Chi bộ và sau này là Đảng bộ Văn Yên đã đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng chủ yếu.

Thứ nhất: Cấp ủy Đảng, chính quyền phải nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chi bộ, nay là Đảng bộ xã Văn Yên luôn luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng. Trên cơ sở đó, Đảng bộ đã xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ, tập trung sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Đảng bộ đã huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã sôi nổi tham gia các phong trào cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, vừa hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, vừa chiến đấu bảo vệ quê hương, làng xóm. Xã có gần 400 thanh niên nam nữ đã lên đường nhập ngũ với tinh thần quyết tâm đánh đuổi giặc Mỹ, thống nhất nước nhà. Qua cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và thời kỳ chiến tranh biên giới, xã Văn Yên đã có 68 người con là liệt sỹ, 3 gia đình có 2 liệt sỹ: Tạ Thị Thuận, Phạm Thị Miện (2 con là liệt sỹ), Đinh Thị Hết (1 con, 1 em là liệt sỹ); có 65 thương binh (thời kỳ chống Pháp có 9 người, chống Mỹ có 41 người, thời kỳ bảo vệ Tổ quốc có 15 người), 14 bệnh binh, 131 người bị nhiễm chất độc hoá học da cam.

Bước vào thời kỳ cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xác định: phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn với mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, Đảng bộ xác định phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế lịch sử đất nước đã chứng minh rằng chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa - con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn là đúng đắn, con đường đó sẽ tiếp tục đưa nước ta vững bước đi lên.

Bên cạnh việc đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ cấp trên, cấp ủy địa phương phải phát huy cao độ tính tự chủ

sáng tạo của các đoàn thể và quần chúng nhân dân. Đảng bộ đã coi trọng việc tổng kết rút kinh nghiệm để có cách làm và bước đi phù hợp với thực tế địa phương, không rập khuôn, máy móc. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Ở bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải luôn giữ thể chủ động, tích cực tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của các cấp, các ngành Trung ương, của tỉnh, của huyện, phát huy nội lực, tinh thần tự chủ trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, coi trọng công tác chỉ đạo, xây dựng điển hình, uốn nắn kịp thời những biểu hiện, tư tưởng lệch lạc, ngại khó khăn gian khổ, xây dựng niềm tin, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động từ trong Đảng tới quần chúng.

Thứ hai: Chú trọng xây dựng, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của phong trào cách mạng ở địa phương. Do đó, trong hoạt động của mình, Đảng bộ cần thường xuyên kiện toàn, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Thực tế trong 65 năm, ở mỗi giai đoạn lịch sử, Chi bộ, Đảng bộ Văn Yên đã không ngừng được xây dựng về chính trị, tư tưởng và

tổ chức. Chính vì vậy, trong mọi hoàn cảnh, đảng viên và quần chúng vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, lấy tự phê bình và phê bình làm cơ sở để kịp thời sửa chữa những thiếu sót, khuyết điểm nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo phong trào cách mạng trong tình hình mới. Công tác cán bộ thường xuyên được quan tâm và coi là vấn đề then chốt. Hàng năm, Đảng bộ đã có kế hoạch cử cán bộ, đảng viên đi học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là năng lực quản lý kinh tế. Đồng thời căn cứ vào năng lực và phẩm chất của mỗi cán bộ, đảng viên để có sự phân công công tác một cách hợp lý. Do đó, Đảng bộ xã Văn Yên ngày càng lớn mạnh, nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Văn Yên đã đạt được trong những năm qua còn là kết quả của sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đoàn kết toàn dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng bộ xã Văn Yên luôn coi trọng vấn đề đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ và nhân dân từ ý chí đến hành động. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và trong nhân dân chính là nguồn sức mạnh to lớn để địa phương vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, nhất là

trong giai đoạn hiện nay khi đất nước ta đang trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba: củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, đồng thời phát huy tối đa quyền dân chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... được phân định rõ ràng, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, các đoàn thể quần chúng đã phát huy tốt vai trò của mình bằng các hoạt động, các phong trào thi đua thích hợp góp phần không nhỏ vào những thành tựu của địa phương.

Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua chính quyền, đoàn thể và trực tiếp với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của hiến pháp và pháp luật.

Thứ tư: Phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa dân với Đảng.

Truyền thống yêu nước và đoàn kết của dân tộc ta luôn luôn được khơi dậy và phát huy qua hàng nghìn năm lịch sử. Ngày nay, trong thời đại Hồ Chí Minh, truyền thống tốt đẹp ấy một lần nữa lại được khơi dậy, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng với đường lối cách mạng đúng đắn, Đảng bộ xã Văn Yên đã khơi dậy được lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân; tập hợp đông đảo quần chúng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ đứng lên làm cách mạng. Vì vậy, Đảng bộ đã giữ vững được vai trò lãnh đạo trong mọi giai đoạn; nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên đã vượt qua bao khó khăn, thử thách giành được những thành tựu to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Kế thừa truyền thống yêu nước của cha ông, những người con của Văn Yên lần lượt lên đường tham gia kháng chiến chống kẻ thù xâm lược trên tất cả các mặt trận. Hàng trăm chiến sỹ đã không tiếc tuổi thanh xuân của mình chiến đấu và hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Nhân dân các dân tộc xã Văn Yên còn làm tốt nghĩa vụ của hậu

phương lớn, cung cấp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam. Trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, tinh thần yêu nước và đoàn kết của người dân Văn Yên đã trở thành nguồn lực vô tận, có sức mạnh to lớn, thúc đẩy nhân dân thi đua phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng về “điện, đường, trường, trạm”, kiên cố hóa kênh mương, xây dựng hệ thống thủy nông, thủy lợi và nhiều công trình khác; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Văn Yên cũng luôn chú trọng đến vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi nhu cầu hội nhập, phát triển ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Tích cực tuyên truyền xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân trong xã. Từ sức mạnh của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết trong đấu tranh, trong lao động sản xuất và trong xây dựng đời sống văn hóa đã xây đắp nên mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết phấn đấu tiếp tục đi lên trong những năm tiếp theo.

Những bài học kinh nghiệm trên là quá trình đúc rút từ thực tiễn gần 65 năm lãnh đạo của Chi bộ và sau này là Đảng bộ xã Văn Yên. Những thành tựu, hạn chế cùng với những bài học kinh nghiệm được rút ra qua từng thời kỳ cách mạng có giá trị vô cùng to lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong những giai đoạn cách mạng mới, giúp cho

Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Văn Yên vững bước trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, phấn đấu thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Từng bước nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

PHỤ LỤC

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Văn Cân



Lưu Sỹ Du



Trần Bá Phẩm



Trần Văn Chung



Đặng Đình Thi



Đào Văn Khẩu

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**



Phí Đình Dịch



Nguyễn Chí Tuệ



Nguyễn Văn Sánh



Trần Đình Cung



Nguyễn Văn Năm



Ngô Ngọc Thanh

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĂN YÊN QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Trần Đình Cung



Nguyễn Văn Năm



Nguyễn Văn Tính



Ngô Văn Thắng

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đỗ Mạnh Lý



Trần Văn Kỷ



Nguyễn Văn Huệ



Trần Văn Hoàng



Nguyễn Văn Tính



Ngô Ngọc Thanh



Vũ Quyết Tiến

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ VĂN YÊN

- Tháng 11-1945, thành lập xã Văn Khánh
- Ngày 25-01-1947: Chi bộ Đảng xã Văn Khánh (tiền thân của Đảng bộ xã Văn Yên ngày nay) được thành lập.
- Tháng 4-1953: xã Văn Khánh được đổi tên thành xã Văn Yên.
- Tháng 12-1962: Chi bộ Đảng xã Văn Yên được chuyển thành Đảng bộ.
- Năm 1973, xã Văn Yên vinh dự được bác Tôn Đức Thắng tặng lẵng hoa vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác huy động lương thực phục vụ kháng chiến.
- Năm 1981, khu di tích núi Văn - núi Võ (đền thờ Lưu Nhân Chú) được Nhà nước công nhận Di tích Lịch sử xếp hạng cấp Quốc gia.
- Năm 2005, xã vinh dự đón nhận Danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA
XÃ VĂN YÊN

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cân	Dưới 2	

DANH SÁCH GIA ĐÌNH CÓ 2 LIỆT SỸ
XÃ VĂN YÊN

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Tạ Thị Thuận	Giữa 2	2 con
2	Phạm Thị Miện	Cầu Găng	2 con
3	Đinh Thị Hệt	Giữa 1	1 con, 1 em

**CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI**

Các kỳ Đại hội	Thời gian	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Lần thứ I	1963	1963 - 1964	
Lần thứ II	1964	1964 - 1965	
Lần thứ III	1965	1965 - 1966	
Lần thứ IV	1966	1966 - 1967	
Lần thứ V	1967	1967 - 1968	
Lần thứ VI	1968	1968 - 1969	
Lần thứ VII	1969	1969 - 1970	
Lần thứ VIII	1970	1970 - 1971	
Lần thứ IX	1971	1971 - 1973	
Lần thứ X	1973	1973 - 1975	
Lần thứ XI	1976	1976 - 1979	
Lần thứ XII	1979	1979 - 1982	
Lần thứ XIII	1982	1982 - 1986	
Lần thứ XIV	1986	1986 - 1988	
Lần thứ XV	1988	1988 - 1992	
Lần thứ XVI	1992	1992 - 1994	
Lần thứ XVII	1994	1994 - 1996	
Lần thứ XVIII	1996	1996 - 2000	
Lần thứ XIX	2000	2000 - 2005	
Lần thứ XX	2005	2005 - 2010	
Lần thứ XXI	2010	2010 - 2015	

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XII NHIỆM KỲ 1979-1982

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đào Văn Khấu	Bí thư
2	Phạm Mạnh Thước	UVTV
3	Đỗ Mạnh Lý	UVTV, Chủ tịch UBND
4	Trần Văn Kỷ	Ủy viên BTV
5	Trần Văn Thung	Ủy viên
6	Trần Đình Cung	Ủy viên
7	Phí Đình Địch	Ủy viên
8	Vũ Văn Long	Ủy viên
9	Nguyễn Văn Huệ	Ủy viên
10	Nguyễn Chí Tuệ	Ủy viên
11	Nguyễn Văn Túy	Ủy viên
12	Lê Xuân Quyền	Ủy viên
13	Phạm Thị Ngồng	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XIII NHIỆM KỲ 1982 -1986

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Chí Tuệ	Bí thư
2	Đỗ Mạnh Lý	PBT, Chủ tịch UBND
3	Bùi Văn Phong	Phó Bí thư
4	Trần Văn Kỳ	UVTV
5	Đào Văn Mật	TV - Trục Đảng
6	Nguyễn Văn Túy	Ủy viên
7	Nguyễn Văn Sánh	Ủy viên
8	Nguyễn Văn Huệ	Ủy viên
9	Vũ Thị Thách	Ủy viên
10	Trần Đình Cung	Ủy viên
11	Phạm Mạnh Thuộc	Ủy viên
12	Vũ Văn Long	Ủy viên
13	Đỗ Thanh Tập	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XIV NHIỆM KỲ 1986 -1988

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Sánh	Bí thư
2	Nguyễn Văn Huệ	PBT Thường trực
3	Trần Văn Kỳ	PBT, Chủ tịch UBND
4	Lê Thanh Phúc	UVTV
5	Trần Văn Hoàng	UVTV
6	Nguyễn Văn Túy	Ủy viên
7	Đỗ Thanh Tập	Ủy viên
8	Đào Văn Khẩu	Ủy viên
9	Lưu Thị Địch	Ủy viên
10	Đỗ Mạnh Lý	Ủy viên
11	Phạm Mạnh Thước	Ủy viên
12	Nguyễn Ngọc Tiến	Ủy viên
13	Trần Huy Dánh	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XV NHIỆM KỲ 1988 -1992

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đào Văn Khấu	Bí thư
2	Trần Đình Cung	Phó Bí thư thường trực
3	Trần Văn Hoảng	UVTV Chủ tịch UBND
4	Trần Huy Dánh	Ủy viên
5	Nguyễn Văn Năm	Ủy viên
6	Nguyễn Ngọc Tiến	Ủy viên
7	Lưu Thị Địch	Ủy viên
8	Ngô Ngọc Thanh	Ủy viên
9	Nguyễn Văn Thi	Ủy viên
10	Nguyễn Văn Tính	Ủy viên
11	Đỗ Năng Lý	Ủy viên
12	Nguyễn Văn Túy	Ủy viên
13	Đỗ Xuân Mạnh	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XVI NHIỆM KỲ 1992-1994

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đình Cung	Huyện ủy viên, Bí thư
2	Đỗ Xuân Mạnh	UVBTV, TT Đảng uỷ
3	Nguyễn Xuân Tính	UV BTV, Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Văn Thanh	UVTV
5	Nguyễn Ngọc Tiến	Ủy viên
6	Tạ Quang Giao	Ủy viên
7	Lưu Thị Địch	Ủy viên
8	Trần Huy Dánh	Ủy viên
9	Trần Bá Hùng	Ủy viên
10	Lưu Sỹ Nghệ	Ủy viên
11	Trần Tuấn Mạnh	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XVII NHIỆM KỲ 1994-1995

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đình Cung	Bí thư
2	Đỗ Xuân Mạnh	UVTV, Thường trực
3	Nguyễn Văn Tính	PBT, Chủ tịch UBND
4	Ngô Ngọc Thanh	Ủy viên
5	Nguyễn Văn Năm	Ủy viên
6	Lưu Thị Địch	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XVIII NHIỆM KỲ 1996-2000

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đình Cung	Bí thư
2	Ngô Ngọc Thanh	UVBT, TT Đảng ủy
3	Nguyễn Xuân Tính	UVTV Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Thị Phong	Ủy viên
5	Đỗ Xuân Mạnh	Ủy viên
6	Đỗ Năng Lý	Ủy viên
7	Nguyễn Văn Năm	Ủy viên
8	Nguyễn Văn Thanh	Ủy viên
9	Vũ Văn Phụng	Ủy viên
10	Lưu Sỹ Nghệ	Ủy viên
11	Trần Tuấn Mạnh	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XIX NHIỆM KỲ 2000-2005

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Năm	Bí thư
2	Ngô Văn Thắng	UVBTV, TT Đảng uỷ
3	Ngô Ngọc Thanh	PBT, Chủ tịch UBND
4	Vũ Quyết Tiến	UVBTV
5	Trần Đức Luyện	Ủy viên
6	Nguyễn Văn Kiện	Ủy viên
7	Lê Thị Bộ	Ủy viên
8	Lê Bá Xuân	Ủy viên
9	Đỗ Thanh Tập	Ủy viên
10	Đỗ Năng Lý	Ủy viên
11	Đỗ Xuân Mạnh	Ủy viên
12	Nguyễn Văn Hào	Ủy viên
13	Lê Thị Long	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XX NHIỆM KỲ 2005-2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Ngọc Thanh	Bí thư
2	Ngô Văn Thắng	UVBT, TT Đảng
3	Vũ Quyết Tiến	PBT, Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Văn Tính	Ủy viên
5	Nguyễn Văn Hào	Ủy viên
6	Trần Đức Luyện	Ủy viên
7	Ngô Quốc Hội	Ủy viên
8	Nguyễn Văn Kiện	Ủy viên
9	Vũ Văn Luận	Ủy viên
10	Lê Thị Bộ	Ủy viên
11	Lưu Sỹ Trường	Ủy viên
12	Lê Văn Bình	Ủy viên
13	Dương Thị Phong	Ủy viên

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN
KHÓA XXI NHIỆM KỲ 2010-2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Ngọc Thanh	Bí thư
2	Ngô Văn Thắng	Phó Bí thư Thường trực
3	Vũ Quyết Tiến	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Văn Hảo	Ủy viên
5	Lê Văn Bình	Ủy viên
6	Ngô Quốc Hội	Ủy viên
7	Nguyễn Văn Kiện	Ủy viên
8	Vũ Văn Cậu	Ủy viên
9	Vũ Văn Luận	Ủy viên
10	Lê Bá Xuân	Ủy viên
11	Lê Thị Bộ	Ủy viên
12	Lưu Sỹ Trường	Ủy viên
13	Dương Thị Phong	Ủy viên

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cân	1947-1952	
2	Lưu Sỹ Du	1/1953-12/1953	
3	Trần Bá Phẩm	1954	
4	Trần Văn Chung	1955-1957	
5	Trần Bá Phẩm	1958-1959	
6	Lưu Sỹ Du	1959-1961	
7	Đào Văn Khấu	1961-1963	
8	Lưu Sỹ Du	1963-1964	
9	Đặng Đình Thi	1964-1967	
10	Đào Văn Khấu	1967-1973	
11	Phí Đình Địch	1973-1979	
12	Đào Văn Khấu	1979-1981	
13	Nguyễn Chí Tuệ	1982-1985	
14	Nguyễn Văn Sánh	1985-1988	
15	Đào Văn Khấu	1988-1992	
16	Trần Đình Cung	1992-2000	
17	Nguyễn Văn Năm	2000-2005	
18	Ngô Ngọc Thanh	2005-nay ¹	

1. Thời gian công tác của các đồng chí giữ các chức danh ở phần phụ lục cập nhật đến năm 2012.

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC
ĐẢNG ỦY XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Phạm Văn Thước	1979-1981	Thường vụ, Thường trực
2	Trần Văn Thung	1981-1982	Thường vụ, Thường trực
3	Bùi Văn Phong	1982-1986	PBT Thường trực
4	Nguyễn Văn Huệ		Thường vụ, Thường trực
5	Đào Xuân Mật		Thường vụ, Thường trực
6	Lê Thanh Phúc	1987-1989	Thường vụ, Thường trực
7	Trần Đình Cung	1990-1992	Thường vụ, Thường trực
8	Đỗ Xuân Mạnh	1992-1995	Thường vụ, Thường trực
9	Ngô Ngọc Thanh	1996-1999	Thường vụ, Thường trực
10	Nguyễn Văn Tính	1999-2000	PBT Thường trực
11	Ngô Văn Thắng	2000-2010 2010-nay	Thường vụ, Thường trực PBT Thường Trực

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Túy	1993 - 1994	Thư ký HĐND
2	Trần Đình Cung	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
3	Nguyễn Văn Năm	1999 - 2004	Chủ tịch HĐND
4	Nguyễn Văn Tính	2004 - 2011	Chủ tịch HĐND
5	Ngô Văn Thắng	2011 - nay	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Vũ Văn Phụng	1994 - 2001	
2	Lê Thị Bộ	2001 - 2004	
3	Nguyễn Văn Hảo	2004 - nay	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Ngoạn	1945-1946	
2	Nguyễn Văn Lưu	1946-1947	
3	Nguyễn Văn Thả	1947-1951	
4	Lưu Văn Giá	1951-1952	
5	Trần Bá Phẩm	1952-1953	
6	Đào Văn Khẩu	1954-1957	
7	Lưu Sỹ Toàn	1958-1963	
8	Nguyễn Công Thực	1963-1967	
9	Đào Văn Khẩu	1967-1968	
10	Phạm Thị Ngồng	1968-1969	
11	Đặng Đình Thi	1969-1975	
12	Hoàng Công Cồn	1975-1977	
13	Nguyễn Chí Tuệ	1977-1979	
14	Lê Thanh Phúc	1979-1981	
15	Đỗ Mạnh Lý	1982-1984	
16	Trần Văn Kỳ	1985-1987	
17	Nguyễn Văn Huệ	1987-1989	
18	Trần Văn Hoàng	1990-1992	

18	Nguyễn Văn Tính	1992-1999	
19	Ngô Ngọc Thanh	1999-2004	
20	Vũ Quyết Tiến	2004-nay	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH UBND
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tình	1945-1947	
2	Lê Đăng Mạc	1947-1951	
3	Trần Ngọc Đường	1951-1952	
4	Tạ Văn Quang	1952-1953	
5	Trần Văn Nhiều	1954-1957	
6	Bùi Văn Phong	1958-1960	
8	Nguyễn Văn Mai		
9	Tạ Quang Nhi	1960-1963	
10	Lý Văn Hình	1963-1968	
11	Phạm Thị Ngõng		
12	Bùi Văn Phong	1968-1969	
13	Lý Văn Hình		
14	Bùi Văn Phong	1969-1975	
15	Nguyễn Văn Sánh		
16	Nguyễn Văn Huệ	1975-1977	
17	Dương Công Khoa	1977-1979	
18	Trần Văn Kỷ	1979-1984	
19	Lê Thanh Phúc	1985-1987	
20	Trần Văn Hoàng	1987-1989	

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
21	Trần Đức Luyện	1990-1995	
22	Nguyễn Văn Thanh	1995-1996 1996-1999	
23	Đỗ Xuân Mạnh		
24	Vũ Quyết Tiến	1999-2004	
25	Trần Đức Luyện	2004-2011	
26	Ngô Quốc Hội		
27	Ngô Quốc Hội	2011-nay	
28	Lê Văn Bình		

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG CÔNG AN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thảo	1949 - 1953	
2	Đỗ Văn Thịnh	1954 - 1957	
3	Tạ Văn Nhi	1958 - 1963	
4	Lê Đình Nghĩa	1963 - 1968	
5	Bùi Văn Phong	1968 - 1970	
6	Nguyễn Văn Sánh	1971 - 1975	
7	Nguyễn Văn Huệ	1975 - 1977	
8	Dương Công Khoa	1977 - 1979	
9	Trần Văn Kỳ	1979 - 1984	
10	Lê Thanh Phúc	1985 - 1987	
11	Trần Văn Dánh	1987 - 1989	
12	Trần Đức Luyện	1990 - 1992	
13	Nguyễn Văn Thanh	1992 - 1996	
14	Đỗ Xuân Mạnh	1996 - 1999	
15	Vũ Quyết Tiến	1999 - 2001	
16	Nguyễn Văn Kiện	2001 - nay	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ TRƯỞNG
CÔNG AN XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Tạ Văn Nhi	Xóm Đình 2	
2	Lưu Sỹ Đâu	Xóm Bậu 2	
3	Lưu Sỹ Mịch	Xóm Đình 2	
4	Lê Văn Ty	Xóm Giữa 1	
5	Trần Văn Khoái	Xóm Đình 2	
6	Tạ Thị Hiên	Xóm Đình 2	
7	Hoàng Văn Năm	Xóm Đình 2	
8	Đặng Văn Khoa	Xóm Bậu 2	
9	Nguyễn Văn Chinh	Xóm Núi	
10	Ngô Văn Thắng	Xóm Mây	
11	Vũ Văn Phụng	Xóm Đình 2	
12	Nguyễn Văn Thi	Xóm Dưới 2	
13	Đỗ Năng Lý	Xóm Dưới 3	
14	Trần Đức Hào	Xóm Bậu 1	
15	Lê Văn Quyết	Xóm Dưới 2	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ XÃ ĐỘI TRƯỞNG
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đỗ Văn Tóa	1945-1950	
2	Trần Bá Phẩm	1950-1952	
3	Trần Văn Tòng	1952-1953	
4	Lê Đình Nghĩa	1953-1966	
5	Ngô Văn Tuấn	1966-1975	
6	Lê Văn Ấm	1975-1978	
8	Lê Xuân Quyền	1978-1980	
9	Đào Xuân Mậm	1980-1984	
10	Dương Công Khoa	1984-1986	
11	Lưu Sỹ Dương	1986-1988	
12	Nguyễn Văn Thi	1988-1989	
13	Trần Tuấn Mạnh	1989-1999	
14	Trần Đức Luyện	1999-2004	
15	Vũ Văn Cậu	2004-nay	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ XÃ ĐỘI PHÓ
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Bá Phẩm	1945-1950	
2	Tạ Quang Như	1950-1952	
3	Hai Cao (Ký Phú)	1952-1953	
4	Ngô Văn Tuấn	1953-1966	
5	Thị Công		
6	Trần Văn Tài	1966-1975	
7	Trần Văn Tài	1975-1978	
8	Lê Hồng Vinh	1978-1980	
9	Dương Văn Hiệp	1980-1984	
10	Tạ Tiến Sinh		
11	Lưu Sỹ Dương	1984-1987	
12	Ngô Văn Thắng	1988-1997	
13	Vũ Văn Hải	1997-1999	
14	Nguyễn Văn Kiện	1999-2004	
15	Đỗ Năng Lý		
16	Trần Tuấn Mạnh	2004-2012	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đào Văn Khấu		TB Mặt trận
2	Lý Văn Hình	1973-1975	
3	Hoàng Văn Hào	1975-1979	
4	Phí Đình Địch	1980-1984	
5	Phạm Văn Thuộc	1984-1986	
6	Nguyễn Văn Tiến	1986-1988	
7	Trần Huy Dánh	1989-1997	
8	Nguyễn Văn Năm	1998-2001	
9	Đỗ Xuân Mạnh	2001-2008	
10	Vũ Văn Luận	2008-2012	

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Năm	1989-1997	
2	Hoàng Văn Hảo	1998-2003	
3	Nguyễn Văn Hảo	2003-2004	
4	Vũ Văn Luận	2005-2008	
5	Nguyễn Văn Thái	2008-2013	

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cân	1945-1947	
2	Nguyễn Văn Hân	1947-1948	
3	Đàm Văn Cự	1948-1949	
4	Ngô Ngọc Tâm	1949-1950	
5	Lê Đắc Tiệp	1951-1952	
6	Lê Văn Thực	1953-1954	
7	Đinh Thị Độn	1954-1955	
8	Lê Bá Tề	1955-1956	
9	Đào Văn Khẩu	1956-1957	
10	Trần Minh Chính	1957-1959	
11	Hoàng Nhã	1960-1963	
12	Trần Minh Lý	1964-1966	
13	Bùi Văn Phong	1966-1967	
14	Nguyễn Văn Trọng	1967-1971	
15	Vũ Văn Long	1971-1973	
16	Trần Thị Dung	1973-1975	

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
17	Lê Thanh Phúc	1975-1977	
18	Nguyễn Văn Khánh	1977-1978	
19	Đỗ Mạnh Lý	1978-1979	
20	Đỗ Ngọc Tôn	1979-1987	
21	Hoàng Văn Lập	1987-1988	
22	Ngô Ngọc Thanh	1988-1991	
23	Lưu Sỹ Khiêm	1992-1994	
24	Lưu Sỹ Điểm	1994-1997	
25	Lê Bá Xuân	1997-2007	
26	Lưu Sỹ Trường	2007-2012	

**DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lý Văn Lễ	1945-1947	
2	Lê Văn Phác	1947-1948	
3	Ngô Ngọc Tâm	1948-1949	
4	Lê Đắc Tiễn	1949-1950	
5	Lưu Sỹ Phái	1951-1952	
6	Bùi Văn Phong	1953-1954	
7	Trần Văn Ngữ	1954-1955	
8	Đào Văn Khẩu	1955-1956	
9	Trần Bá Hùng	1956-1957	
10	Hoàng Nhã	1957-1959	
11	Trần Minh Lý	1960-1963	
12	Nguyễn Chí Tuệ	1964	
13	Nguyễn Công Thực	1965	
14	Đặng Văn Nghị	1966	
15	Lưu Thị Khánh	1966-1967	
16	Đặng Văn Nghị	1967-1969	

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
17	Vũ Văn Long	1969-1971	
18	Trần Thị Dung	1971-1973	
19	Đỗ Mạnh Lý	1973-1974	
20	Lê Thanh Phúc	1974-1975	
21	Nguyễn Văn Khánh	1975-1977	
22	Tạ Thị Sự		
23	Đỗ Ngọc Tôn	1977-1978	
24	Lê Tiến Thành	1978-1979	
25	Ngô Ngọc Thanh	1979-1988	
26	Ngô Văn Thắng	1988-1991	
27	Lưu Sỹ Diễm	1992-1994	
28	Lưu Sỹ Khiêm	1994-1995	
29	Lê Bá Xuân	1995-1997	
30	Nguyễn Văn Kiểm	1997-2000	
31	Lưu Sỹ Trường	2000-2007	
32	Lê Đình Tịnh	2007-2012	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Thị Dịp	1945-1948	
2	Đỗ Thị Cầm		
3	Nguyễn Thị Chỉ		
4	Nguyễn Thị Bé	1948-1950	
5	Trần Thị Độn	1951-1952	
6	Lê Thị Kỷ	1953-1959	
7	Nguyễn Thị The	1959-1961	
8	Lê Thị Kỷ	1961-1965	
9	Lưu Thị Địch	1965-1972	
10	Vũ Thị Thử	1972-1974	
11	Lê Thị Tuất	1974-1977	
12	Phạm Thị Ngồng	1977-1981	
13	Vũ Thị Thách	1981-1983	
14	Lưu Thị Địch	1983-1996	
15	Vũ Thị Thử	1996-1998	
16	Lê Thị Bộ	1998-nay	

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lê Thị Lễ	1945-1948	
2	Trần Thị Mạ	1948-1950	
3	Phạm Thị Cẩn	1951-1952	
4	Nguyễn Thị Thông	1953-1959	
5		1959-1961	Không có cấp phó
6	Nguyễn Thị The	1961-1965	
7	Vũ Thị Thử	1965-1972	
8	Lưu Thị Dậu	1972-1974	
9	Nguyễn Thị Thông	1974-1977	
10	Lưu Thị Địch	1977-1981	
11	Nguyễn Thị The		
12	Lê Thị Địch	1981-1983	
13	Lưu Thị Dậu		
14	Vũ Thị Thử	1983-1996	
15	Lưu Thị Dậu		
16	Nguyễn Thị Phong	1996-1998	
17	Ngô Thị Lan	1998-2003	
18	Lê Thị Thùy	2003-2009	
19	Lê Thị Yên	2009-nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Sỹ Núi	1945 - 1952	Phụ trách HND
2	Lê Đắc Tiệp	1952 -1953	Phụ trách nông hội
3	Trần Văn Tín	1953-1954	Phụ trách nông hội
4	Lê Văn Mậu	1955 - 1957	Phụ trách nông hội
<i>Từ 1958-1986, xã viên tham gia sinh hoạt ở các hợp tác xã</i>			
5	Trần Bá Phẩm	1987 - 1989	HND lâm thời
6	Trần Đình Cung	1989 - 1995	HND lâm thời, Khóa I, II
7	Nguyễn Văn Năm	1995 - 1998	Khóa III
8	Đỗ Thanh Tập	1998 - 2012	Khóa IV, V, VI
9	Lê Bá Xuân	2012 - nay	Khóa VII

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Sỹ Long	1989 - 1993	
2	Vũ Văn Hải	1993 - 1998	
3	Lê Văn Kha	1998 - 2002	
4	Nguyễn Cương Quyết	2002 - 2011	
5	Vũ Văn Cậu	2011 - 2012	
6	Lưu Sỹ Bình	2012 - nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lý Công Khoa	1991 - 1995	
2	Ngô Thanh Chú	1995 - 2001	
3	Tạ Quang Giao	2001 - 2006	
4	Vương Ngọc Quý	2006 - 2012	

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Năm	1991-1995	Thư ký
2	Tạ Quang Giao	1995-2001	
3	Ngô Thanh Chú	2001-2006	
4	Nguyễn Văn Thành	2006-2012	
5	Phạm Thanh Bình	2012-nay	

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG - HIỆU PHÓ
TRƯỜNG CẤP I VĂN YÊN (1953 -1977)**

STT	Hiệu trưởng	Thời gian công tác	Hiệu phó
1	Hoàng Thọ Nhượng	1953-1960	
2	Vũ Văn Hiền	1960-1968	
3	Đặng Tiến Khanh	1969-1976	Trần Thị Hiệp (1969-1972) Ngô Văn Thật (1972-1977)

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG - HIỆU PHÓ
TRƯỜNG CẤP II VĂN YÊN (1967 -1977)**

STT	Hiệu trưởng	Thời gian công tác	Hiệu phó
1	Hà Quang Minh	1968-1970	
2	Trần Văn Bàn	1970-1971	
3	Nguyễn Văn Hồng	1971-1974	Lê Ngọc Kim Cương
4	Lê Thanh Lộc	1974-1977	Lê Văn Tình

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG, HIỆU PHÓ TRƯỜNG
PHỔ THÔNG CƠ SỞ VĂN YÊN
(Giai đoạn 1977 -1992 sáp nhập trường cấp I và cấp II)**

STT	Hiệu trưởng	Thời gian công tác	Hiệu phó
1	Lê Thanh Lộc	1977-1979	Ngô Văn Thật
2	Lê Thanh Lộc	1979-1980	Lê Văn Tình
3	Lê Văn Tình (Quyền HT)	1980-1982	Nguyễn Thị Thân Lê Thị Long
4	Hà Quang Sùng	1982-1983	Lê Thị Long
5	Lê Văn Tình	1983-1985	Lê Thị Long
6	Lê Văn Tình	1985-1986	Nguyễn Thị Thân Lê Thị Long
7	Lê Trọng Đạt	1986-1989	Đỗ Quang Học (1987-1989) Lê Thị Long (1986-1989)
8	Trần Xuân Tuyết	1989-1992	Đỗ Quang Học Lê Thị Long

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG - HIỆU PHÓ
TRƯỜNG TIỂU HỌC XÃ VĂN YÊN TỪ 1992 ĐẾN NAY**

STT	Hiệu trưởng	Thời gian công tác	Hiệu phó
1	Trần Xuân Tuyết	1992-2009	Đỗ Văn Học (1992-2004) Đỗ Thị Huệ (1997-2006) Nguyễn Quang Huân (2004-2009)
2	Vũ Thị Hoa	2009-nay	Nguyễn Quang Huân

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG - HIỆU PHÓ
TRƯỜNG THCS VĂN YÊN TỪ 1992 ĐẾN NAY**

STT	Hiệu trưởng	Thời gian công tác	Hiệu phó
1	Lê Thị Long	1992-2008	Lưu Sỹ Nghệ (1996-2000) Dương Thị Phong (2000-2008)
2	Dương Thị Phong	2008-nay	Lưu Sỹ Nghệ (2005-2011) Trần Bá Hồng (2011 - nay)

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Vũ Thị Thách	1967-1973	Tổ trưởng
2	Vũ Thị Thách	1973-1981	Tổ trưởng
3	Dương Thị Hiền	1981-1989	
4	Trần Thị Quyền	1989-1994	
5	Phan Thị Bình	1994-nay	Nguyễn Thị Hương Hiệu phó (từ năm 2008-nay)

**DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ
NÔNG NGHIỆP XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Tên HTX
1	Lê Đình Nghĩa	1959-1965	Thành Công
2	Lưu Sỹ Mịch		Thành Công
3	Trần Văn Tín		Xóm Giữa
4	Lê Văn Mậu	1960-1965	Xóm Giữa
5	Nguyễn Đình Thi		Xóm Giữa
6	Trần Văn Thung		Xóm Giữa
7	Đào Văn Khấu		Đồng Hang
8	Nguyễn Văn Cân		Đồng Hang
9	Trần Bá Phẩm		Đồng Sau
10	Trần Văn Huấn		Đồng Chè
11	Nguyễn Văn Hoi		Đồng Vỡ
12	Nguyễn Công Thực		Xóm Bậu
13	Lê Văn Khuyên		Xóm Núi
14	Lữ Sỹ Chính		Xóm Mây
15	Trần Bá Phẩm	1966-1968	Quyết Tâm
16	Lê Đình Nghĩa		
17	Bùi Văn Phong		
18	Đặng Đình Thi	1968-1982	Văn Sơn
19	Trần Trung Quyết		
20	Bùi Văn Phong		
21	Đào Văn Khấu		
22	Trần Thị Dung		
23	Trần Văn Thung		

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
24	Ngô Văn Tuấn	1983-1996	Văn Sơn 1
25	Đỗ Mạnh Lý		
26	Nguyễn Văn Tính		
27	Nguyễn Văn Sánh	1983-1996	Văn Sơn 2
28	Lê Thanh Phúc		
29	Hoàng Văn Hảo		
30	Vũ Văn Long		
31	Vũ Văn Hải		
32	Đào Văn Khấu	1983-1996	Văn Sơn 3
33	Trần Văn Hoàng		
34	Lưu Hồng Khánh		
35	Nguyễn Văn Thi		
36	Lưu Sỹ Long		

**DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ MUA BÁN
XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hội	Mây	
2	Trần Văn Nhiều	Đình 1	
3	Phạm Văn Thuộc	Bậu	
4	Nguyễn Văn Thư	Bầu	
5	Trần Văn Hoảng	Giữa 2	
6	Nguyễn Văn Tính	Giữa 1	
7	Vũ Quyết Tiến	Mây	
8	Đỗ Văn Sản	Cầu Găng	

**DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ
TÍN DỤNG XÃ VĂN YÊN TỪ NĂM 1959 - 1971**

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Vũ Văn Tấn	Đình	
2	Trần Văn Ngừ	Mây	
3	Lê Đắc Tiệp	Giữa	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN
XÃ VĂN YÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
ĐẢNG VIÊN 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Văn Kinh	20/3/1947	
2	Lê Đình Nghĩa	10/9/1948	
3	Hoàng Văn Tửu	01/3/1948	
4	Lý Văn Hình	16/12/1948	
5	Nguyễn Văn Mai	23/9/1948	
ĐẢNG VIÊN 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
6	Đặng Đình Thi	09/9/1949	Đã mất
ĐẢNG VIÊN 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
7	Lý Công Khoa	02/11/1958	
ĐẢNG VIÊN 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
8	Bùi Văn Phong	20/12/1959	
9	Nguyễn Văn Hội	13/11/1960	
10	Lưu Sỹ Chính	10/01/1962	
11	Phạm Mạnh Thước	3/1962	
12	Hoàng Văn Diện	21/11/1962	
13	Trần Văn Thung	25/11/1963	
14	Trần Bá Phẩm	07/11/1946	Đã mất
15	Trần Văn Nhiều	22/10/1948	Đã mất
16	Trần Văn Ngừ	10/02/1948	Đã mất
17	Đào Văn Khẩu	09/7/1954	Đã mất
18	Trần Minh Chính	14/02/1960	Đã mất

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
ĐẢNG VIÊN 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
19	Lê Anh Quyền	10/4/1964	
20	Nguyễn Chí Tuệ	25/6/1964	
21	Hoàng Văn Hảo	15/4/1964	
22	Lý Văn Đồng	17/11/1964	
23	Nguyễn Văn Túy	12/6/1964	
24	Đỗ Văn Chúc	24/02/1965	
25	Đỗ Sỹ Quyền	7/1965	
26	Phí Đình Dịch	15/10/1965	
27	Lê Hồng Quang	15/10/1966	
28	Lê Thanh Sơn	20/11/1966	
29	Nguyễn Văn Năm	21/5/1967	
30	Nguyễn Văn Viết	01/8/1967	
31	Ngô Đức Chính	01/01/1968	
32	Lưu Thị Dịch	27/10/1967	
33	Nguyễn Văn Trọng	10/8/1967	
34	Nguyễn Văn Thư	18/9/1967	
35	Trần Văn Hoàng	03/01/1967	
36	Nguyễn Văn Huệ	7/1967	
37	Trần Văn Kỳ	28/8/1967	
38	Đỗ Văn Thê	02/4/1968	

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
39	Lê Hồng Vinh	21/3/1969	
40	Lê Văn Vượng	11/02/1968	
41	Đỗ Văn Đạo	21/11/1968	
42	Tạ Quang Giao	01/5/1969	
43	Đỗ Xuân Mạnh	24/11/1969	
44	Đỗ Tiến Phương	07/7/1969	
45	Lê Đình Trịnh	01/5/1969	
46	Tạ Minh Cầu	19/6/1969	
47	Trần Bá Hùng	20/8/1969	
48	Nguyễn Văn Đa	02/9/1969	
49	Vũ Văn Long	08/7/1969	
50	Trần Đình Cung	25/11/1969	
51	Trần Văn Chung	13/8/1969	
52	Nguyễn Tiến Nhân	24/9/1970	
53	Lê Đình Thiệp	06/7/1970	
54	Ngô Thanh Chú	13/6/1968	
55	Phạm Văn Học	24/12/1973	
56	Lưu Hồng Khánh	08/12/1972	
57	Lê Thanh Phúc	05/8/1973	
58	Lê Xuân Quyền	13/11/1972	
59	Vũ Văn Chế	11/11/1973	

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
60	Trần Đại Thắng	24/3/1973	
61	Nguyễn Văn Truy	10/10/1947	Đã mất
62	Lưu Sỹ Toàn	22/10/1948	Đã mất
63	Vũ Văn Hòa	8/1948	Đã mất
64	Nguyễn Văn Cận	22/7/1949	Đã mất
65	Nguyễn Văn Lưu	12/6/1947	Đã mất
66	Vũ Văn Ngoan	20/11/1949	Đã mất
67	Vũ Văn Tựa	7/1953	Đã mất
68	Nguyễn Văn Tuế	04/01/1960	Đã mất
69	Hoàng Nhã	08/10/1962	Đã mất
70	Đỗ Thanh Luyện	01/4/1973	Đã mất
71	Nguyễn Ngọc Tiến	27/12/1972	Đã mất
ĐẢNG VIÊN 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
72	Đào Văn Bản	07/4/1976	
73	Thạch Quốc Trấn	11/9/1974	
74	Trần Huy Dánh	26/12/1975	
75	Đỗ Thanh Tập	01/5/1974	
76	Đỗ Ngọc Tôn	02/3/1974	
77	Nguyễn Văn Tính	15/3/1975	
78	Nguyễn Văn Tiến	16/6/1976	
79	Vương Ngọc Quý	03/5/1974	

STT	Họ và tên	Ngày vào Đảng	Ghi chú
80	Nguyễn Văn Thắng	10/01/1978	
81	Trần Tuấn Mạnh	28/9/1978	
82	Lê Văn Thắng	28/8/1978	
83	Lê Hoàng Thân	19/5/1979	
84	Lê Thị Long	02/9/1979	
85	Lê Ngọc Chung	02/9/1979	
86	Trần Văn Dũng	06/8/1979	
87	Nguyễn Văn Thanh	29/8/1979	
88	Nguyễn Xuân Quỳnh	27/7/1980	
89	Trần Văn Luật	24/8/1980	
90	Lưu Sỹ Dị	21/12/1979	
91	Lưu Sỹ Mùi	11/12/1979	
92	Lê Đăng Hào	20/7/1980	
93	Ngô Hải Lập	08/10/1981	
94	Phạm Văn Doanh	06/3/1982	
95	Lưu Sỹ Nghệ	22/3/1982	
96	Đỗ Năng Lý	21/8/1982	
97	Nguyễn Văn Quý	03/11/1982	
98	Nguyễn Văn Thành	23/02/1983	
99	Lê Thanh Sơn	03/12/1973	Đã mất
100	Lưu Sỹ Du	10/5/1948	Đã mất
101	Nguyễn Văn Tuyết	16/7/1948	Đã mất
102	Nguyễn Văn Sánh	12/11/1964	Đã mất
103	Vũ Kim Chung	28/4/1961	Đã mất
104	Lê Thị Kỹ	16/8/1959	Đã mất

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ VĂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Bá Ánh	1926	
2	Hoàng Như Bản	1948	
3	Nguyễn Văn Bảo	1949	
4	Buru Sỹ Bê	1930	
5	Lưu Sỹ Biên	1940	
6	Nguyễn Văn Cam	1933	
7	Lê Văn Chai	1947	
8	Nguyễn Văn Chiến	1954	
9	Ngô Văn Chú	1959	
10	Nguyễn Văn Chuông	1947	
11	Đỗ Văn Duy	1967	
12	Trần Văn Được	1949	
13	Đỗ Văn Dương	1952	
14	Đỗ Văn Dượng	1957	
15	Nguyễn Văn Đạt	1951	
16	Lý Văn Giao	1941	
17	Lê Văn Hả	1944	
18	Lê Văn Hậu	1947	
19	Lưu Sỹ Hồng	1952	
20	Trần Bá Hồng	1947	
21	Lưu Sỹ Hới	1947	Xóm Đình 2
22	Lưu Sỹ Hới	1958	Xóm Đình 1

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
23	Nguyễn Văn Huống	1950	
24	Nguyễn Văn Khánh	1930	
25	Trần Trọng Kim	1954	
26	Hoàng Như Kỳ	1920	
27	Trần Ngọc Lâm	1950	
28	Vũ Văn Lâm	1958	
29	Trần Văn Lĩnh	1942	
30	Lê Bá Loan	1958	
31	Vũ Văn Lợi	1958	
32	Trần Thanh Lục	1949	
33	Nguyễn Bá Lương	1950	
34	Nguyễn Văn Lượng	1947	
35	Trần Văn Năm	1949	
36	Lưu Sỹ Ném	1950	
37	Ngô Văn Ngần	1931	
38	Trần Văn Nghinh	1950	
39	Vũ Văn Ngoạn	1947	
40	Lê Đăng Ngôn	1958	
41	Lê Văn Nhượng	1944	
42	Nguyễn Văn Ninh	1951	
43	Lưu Hồng Phong	1950	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
44	Nguyễn Văn Phú	1953	
45	Lê Văn Phúc	1943	
46	Nguyễn Huy Phương	1948	
47	Lê Văn Sâm	1953	
48	Lê Đăng Sở	1942	
49	Nguyễn Văn Sở	1960	
50	Trần Văn Sửu	1948	
51	Đặng Văn Sỹ	1958	
52	Lưu Sỹ Kẹo	1943	
53	Nguyễn Văn Thắng	1949	
54	Lê Đăng Thị	1951	
55	Phạm Văn Thịnh	1957	
56	Lê Văn Thục	1949	
57	Lê Văn Thường	1943	
58	Nguyễn Minh Trị	1949	
59	Ngô Văn Tròn	1953	
60	Vũ Văn Trọng	1943	
61	Hoàng Văn Tung	1950	
62	Lưu Sỹ Văn	1939	
63	Lý Văn Vinh	1951	
64	Phạm Thanh Vọng	1938	
65	Trần Văn Xuân	1948	
66	Đàm Văn Xuyên	1949	
67	Lưu Sỹ Điều	1926	

DANH SÁCH DÂN QUÂN TRỰC CHIẾN THỜI KỲ CHỐNG MỸ XÃ VĂN YÊN

STT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh
1	Hoàng Thị Thìn	Xóm Giữa 1	1951
2	Trần Thị May	Bầu 2	1950
3	Trần Thị Sáu	Dưới 2	1950
4	Tạ Thị Vân	Đình 1	1950
5	Nguyễn Thị Vịnh	Dưới 3	1949
6	Trần Thị Bình	Núi	1949
7	Dương Thị Loan	Núi	1949
8	Đào Trọng Lưu	Bầu 2	1949
9	Trần Thị Vân	Bầu 2	1948
10	Trần Thị Lương	Bầu 2	1943
11	Trần Thị Thiện	Dưới 3	1947
12	Lê Tiến Thành	Đình 1	1957
13	Đàm Thị Hết	Đình 1	1948
14	Trần Thị Huệ	Dưới 1	1945
15	Đặng Xuân Gai	Dưới 1	1948
16	Lưu Sỹ Tý	Mây	1950
17	Hoàng Thị Tỏ	Giữa 2	1946
18	Lê Văn Nhân	Giữa 2	1948

STT	Họ và tên	Quê quán	Năm sinh
19	Nguyễn Thị Nhân	Giữa 2	1952
20	Lưu Sỹ Cậu	Mây	1939
21	Nguyễn Văn Toán	Kỳ Linh	1939
22	Nguyễn Thị Hồng	Bậu 2	1949
23	Đỗ Văn Dưỡng	Giữa 2	1953
24	Nguyễn Thị Hạnh	Bậu 1	1946
25	Nguyễn Văn Sửu	Dưới 2	1948
26	Vũ Thị Học	Mây	1950
27	Lê Văn Cường	Sơn Tập 1 - TT Đại Từ	1952
28	Lê Văn Toán	Xóm Mây	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ
CÁC XÓM, CƠ QUAN XÃ VĂN YÊN**

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cận	Dưới 3	
2	Lưu Sỹ Đức	Dưới 3	
3	Lưu Sỹ Thơm	Dưới 1	
4	Nguyễn Văn Trọng	Dưới 1	
5	Đào Văn Khấu	Dưới 1	
6	Lê Xuân Quyền	Dưới 1	
7	Lưu Sỹ Mùi	Dưới 1	
8	Đỗ Năng Lý	Dưới 3	
9	Trần Bá Hùng	Dưới 2	
10	Nguyễn Văn Hảo	Dưới 1	
11	Nguyễn Văn Hiền	Dưới 1	
12	Lê Thị Yên	Dưới 1	
13	Đỗ Văn Luyện	Dưới 3	
14	Phạm Văn Doanh	Dưới 3	
15	Lê Văn Quyết	Dưới 3	
16	Nguyễn Văn Thành	Dưới 2	
17	Lưu Văn Sỹ	Dưới 2	
18	Lưu Sỹ Bình	Dưới 2	
19	Lê Văn Mậu	Giữa 1	
20	Bùi Văn Phong	Giữa 1	
21	Lưu Sỹ Du	Giữa 1	
22	Trần Văn Thung	Giữa 1	

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Ghi chú
23	Trần Văn Chung	Giữa 2	
24	Ngô Thanh Đào	Giữa 1	
25	Trần Văn Kỳ	Giữa 1	
26	Nguyễn Văn Thanh	Giữa 1	
27	Trần Văn Luật	Giữa 1	
28	Trần Văn Dũng	Giữa 1	
29	Nguyễn Văn Tính	Giữa 1	
30	Lê Đăng Hào	Giữa 2	
31	Trần Văn Hoàng	Giữa 2	
32	Lê Hoàng thân	Giữa 2	
33	Đỗ Thanh Tập	Đình 1	
34	Lê Văn Tự	Đình 1	
35	Lê Thanh Phúc	Đình 1	
36	Ngô Đức Chính	Đình 2	
37	Nguyễn Xuân Quỳnh	Đình 2	
38	Tạ Quang Giao	Đình 2	
39	Ngô Quốc Hội	Đình 2	
40	Lưu Sỹ Dị	Đình 2	
41	Đặng Văn Nghị	Bầu 2	
42	Nguyễn Công Thực	Bậu	

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Ghi chú
44	Nguyễn Văn Huệ	Bầu 2	
45	Phạm Mạnh Thước	Bầu 2	
46	Nguyễn Văn Tiến	Bầu 2	
47	Nguyễn Văn Năm	Bầu 1	
48	Nguyễn Văn Đa	Bầu 1	
49	Phạm Văn Học	Bầu 2	
50	Nguyễn Văn Hợi	Bầu 1	
51	Vương Ngọc Quý	Bầu 1	
52	Nguyễn Văn Tý	Bầu 1	
53	Nguyễn Văn Thái	Bầu 2	
54	Lê Văn Thắng	Bầu 1	
55	Lý Văn Đồng	Bầu 1	
56	Lý Công Khoa	Bầu 2	
57	Nguyễn Văn Tiến	Bầu 2	
58	Nguyễn Văn Dậu	Bầu 2	
59	Trần Tuấn Mạnh	Bầu 1	
60	Đào Văn Bản	Bầu 2	
61	Lý Văn Tuấn	Bầu 2	
62	Nguyễn Cương Quyết	Núi	
63	Trần Văn Ngừ	Mây	
64	Lưu Sỹ Chính	Mây	
65	Vũ Quyết Tiến	Mây	
66	Tạ Quang Tửu	Mây	
67	Vũ Văn Luận	Mây	
68	Vũ Văn Thư	Mây	
69	Trần Huy Dánh	Mây	

STT	Họ và tên	Nơi công tác	Ghi chú
70	Đỗ Xuân Mạnh	Cầu Găng	
71	Vũ Văn Cậu	Cầu Găng	
72	Vũ Văn Chế	Cầu Găng	
73	Đỗ Văn Thê	Cầu Găng	
74	Lê Bá Xuân	Cầu Găng	
75	Nguyễn Văn Tiến	Kỳ Linh	
76	Nguyễn Văn Thắng	Kỳ Linh	
77	Lê Đình Thiệp	Kỳ Linh	
78	Nguyễn Văn Quý	Kỳ Linh	
79	Lý Văn Hình	Kỳ Linh	
80	Hoàng Văn Diện	Kỳ Linh	
81	Lê Thị Long	THCS	
82	Lưu Sỹ Nghệ	THCS	
83	Nguyễn Bá Hồng	THCS	
84	Trần Xuân Tuyết	Tiểu Học	
85	Nguyễn Quang Huân	Tiểu Học	
86	Phan Thị Bình	Mầm Non	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THAM GIA
BỘ ĐỘI CHỐNG PHÁP XÃ VĂN YÊN**

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Diệp	Bầu 2	
2	Nguyễn Văn Khuê	Bầu 2	
3	Bùi Công Kiệt	Bầu 2	
4	Đặng Văn Vũ	Bầu 2	
5	Nguyễn Văn Tĩnh	Bầu 2	
6	Nguyễn Văn Oánh	Bầu 2	
7	Nguyễn Văn Truy	Cầu Găng	
8	Trần Tuấn Sóc	Cầu Găng	
9	Lê Đăng Độ	Cầu Găng	
10	Lý Quốc Hùng	Cầu Găng	
11	Lê Văn Bính	Cầu Găng	
12	Nguyễn Văn Thêm	Cầu Găng	
13	Nguyễn Văn Thi	Cầu Găng	
14	Tạ Văn Nể	Cầu Găng	
15	Vũ Văn Ngọc	Cầu Găng	
16	Đặng Văn Tập	Cầu Găng	
17	Vũ Văn Độ	Cầu Găng	
18	Hoàng Văn Diện	Kỳ Linh	
19	Vũ Văn Đa	Kỳ Linh	
20	Lý Văn Bùi	Kỳ Linh	
21	Ngô Văn Tĩnh	Kỳ Linh	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
22	Vũ Văn Thân	Núi	
23	Nguyễn Duy Phượng	Núi	
24	Phạm Văn Sứ	Núi	
25	Nguyễn Văn Vườn	Núi	
26	Lưu sỹ Điều	Bậu 2	
27	Lưu Sỹ Đậu	Bậu 2	
28	Lý Công Khoa	Bậu 2	
29	Hoàng Văn Hòa	Bậu 2	
30	Nguyễn Văn Đề	Bậu 1	
31	Trần Đình Thịnh	Bậu 1	
32	Trần Văn Tân	Bậu 1	
33	Nguyễn Văn Mai	Bậu 1	
34	Lý Văn Đồng	Bậu 1	
35	Trần Bá Hùng	Bậu 1	
36	Nguyễn Văn Xế	Bậu 1	
37	Chu Văn Ngộ	Bậu 1	
38	Nguyễn Văn Cận	Dưới 3	
39	Lưu Sỹ Thạch	Dưới 3	
40	Phạm Văn Bút	Dưới 3	
41	Nguyễn Văn Thà	Dưới 3	
42	Đỗ Năng Trọng	Dưới 3	
43	Phạm Hồng Thanh	Dưới 3	
44	Trần Bá Xuân	Dưới 3	
45	Trần Văn Trích	Dưới 3	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
46	Lưu Sỹ Tiến	Dưới 2	
47	Lưu Sỹ Vinh	Dưới 2	
48	Lưu Sỹ Phái	Dưới 2	
49	Lưu Sỹ Sơn	Dưới 2	
50	Lê Quang Phiến	Dưới 2	
51	Lê Văn Xuyên	Giữa 2	
52	Nguyễn Văn Thường	Giữa 2	
53	Võ Cẩm Giàng	Giữa 1	
54	Ngô Văn Ngần	Giữa 1	
55	Lê Chí Lập	Giữa 1	
56	Đặng Đình Thi	Giữa 1	
57	Trần Khánh Vực	Giữa 1	
58	Lê Văn Mậu	Giữa 1	
59	Nguyễn Hữu Nhạc	Giữa 1	
60	Trần Minh Xuyên	Giữa 1	
61	Nguyễn Văn Tiến	Giữa 1	
62	Nguyễn Công Huy	Giữa 1	
63	Lê Duy Ty	Giữa 1	
64	Lê Kim Bình	Giữa 1	
65	Ngô Văn Ngại	Giữa 1	
66	Lê Văn Hạ	Đình 2	
67	Trần Trung Quyết	Đình 2	
68	Nguyễn Văn Sánh	Đình 2	
69	Nguyễn Văn Tuế	Đình 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
70	Ngô Văn Sáng	Đình 2	
71	Nguyễn Văn Khánh	Đình 2	
72	Hoàng Văn Hào	Đình 2	
73	Hoàng Như Kỳ	Đình 2	
74	Trần Văn Xương	Bầu 1	
75	Vũ Văn Nhữ	Bầu 1	
76	Đỗ Văn Trọng	Bầu 1	
77	Nguyễn Văn Cơ	Bầu 1	
78	Nguyễn Văn Hàn	Bầu 1	
79	Nguyễn Văn Kinh	Bầu 1	
80	Nguyễn Trọng Mão	Bầu 1	
81	Trần Văn Lâu	Bầu 1	
82	Nguyễn Văn Vệt	Bầu 1	
83	Nguyễn Văn Tình	Bầu 1	
84	Đào Văn Bê	Đình 1	
85	Hoàng Văn Ba	Đình 1	
86	Trần Văn Tý (Lợi)	Đình 1	
87	Đào Văn Vịnh	Đình 1	
88	Ngô Văn Chế	Mây	
89	Nguyễn Văn Tuấn	Mây	
90	Vũ Văn Ngộ	Mây	
91	Nguyễn Văn Trọng	Mây	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THAM GIA BỘ ĐỘI CHỐNG MỸ XÃ VĂN YÊN

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đề	Bầu 2	
2	Phạm Văn Học	Bầu 2	
3	Nguyễn Văn Thông	Bầu 2	
4	Trần Ngọc Đức	Bầu 2	
5	Trần Văn Bông	Bầu 2	
6	Đặng Lê Lộc	Bầu 2	
7	Đỗ Ngọc Tôn	Bầu 2	
8	Nguyễn Mạnh Phong	Bầu 2	
9	Nguyễn Văn Xung	Bầu 2	
10	Nguyễn Khánh Tiết	Bầu 2	
11	Phạm Chí Thức	Bầu 2	
12	Đỗ Văn Nhâm	Bầu 2	
13	Hoàng Anh Ú	Bầu 2	
14	Nguyễn Văn Trị	Bầu 2	
15	Trần Thị Mộc	Bầu 2	
16	Trần Văn Trác	Bầu 2	
17	Trần Ngọc Ứng	Bầu 2	
18	Vũ Đình Hữu	Bầu 2	
19	Nguyễn Văn Hào	Bầu 2	
20	Nguyễn Văn Thân	Bầu 2	
21	Bùi Công Bính	Bầu 2	
22	Trần Văn Được	Bầu 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
23	Nguyễn Văn Phương	Bầu 2	
24	Trần Văn Kim	Bầu 2	
25	Vũ Đình Giao	Bầu 2	
26	Phạm Thanh Vọng	Bầu 2	
27	Nguyễn Văn Thường	Bầu 2	
28	Nguyễn Văn Côi	Bầu 2	
29	Đỗ Văn Tám	Bầu 2	
30	Nguyễn Văn Đức	Bầu 2	
31	Nguyễn Văn Lân	Bầu 2	
32	Đặng Văn Nguyên	Bầu 2	
33	Trần Văn Minh	Bầu 2	
34	Đỗ Văn Dương	Cầu Găng	
35	Nguyễn Văn Hương	Cầu Găng	
36	Nguyễn Văn Phú	Cầu Găng	
37	Nguyễn Đức Thắng	Cầu Găng	
38	Lê Bá Chiến	Cầu Găng	
39	Lê Kim Toán	Cầu Găng	
40	Vũ Văn Chế	Cầu Găng	
41	Đặng Văn Tình	Cầu Găng	
42	Tạ Minh Thiêng	Cầu Găng	
43	Nguyễn Văn Học	Cầu Găng	
44	Lý Văn Chương	Cầu Găng	
45	Đỗ Xuân Mạnh	Cầu Găng	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
46	Nguyễn Văn Túy	Cầu Găng	
47	Trần Trọng Phiến	Cầu Găng	
48	Vũ Văn Thái	Cầu Găng	
49	Nguyễn Mạnh Lân	Cầu Găng	
50	Lưu Sỹ Chế	Cầu Găng	
51	Đỗ Xuân Thái	Cầu Găng	
52	Lưu Sỹ Hồng	Cầu Găng	
53	Trần Văn Dũng	Cầu Găng	
54	Vũ Văn Đường	Mây	
55	Phạm Văn Thịnh	Mây	
56	Lê Văn Thực	Mây	
57	Lưu Sỹ Biên	Mây	
58	Lê Văn Nhượng	Mây	
59	Nguyễn Văn Lượng	Mây	
60	Vũ Văn Trị	Mây	
61	Vũ Văn Ngàn	Mây	
62	Trần Đình Cung	Mây	
63	Lưu Sỹ Dũng	Mây	
64	Lê Ngọc Chung	Mây	
65	Tạ Huy Chú	Mây	
66	Vũ Văn Nghinh	Mây	
67	Trần Văn Xin	Mây	
68	Nguyễn Văn Lại	Mây	
69	Trần Huy Dánh	Mây	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
70	Tạ Đình Mẫn	Mây	
71	Lưu Sỹ Phình	Mây	
72	Lưu Sỹ Thang	Mây	
73	Nguyễn Anh Túy	Mây	
74	Vũ Văn Ngoạn	Mây	
75	Tạ Quang Hựu	Mây	
76	Phạm Thị Thu	Mây	
77	Trần Văn Thích	Mây	
78	Phạm Văn Hoan	Mây	
79	Nguyễn Văn Nghị	Kỳ Linh	
80	Lý Văn Vinh	Kỳ Linh	
81	Đỗ Văn Hạnh	Kỳ Linh	
82	Lê Đình Thiệp	Kỳ Linh	
83	Nguyễn Văn Tiến	Kỳ Linh	
84	Nguyễn Văn Thắng	Kỳ Linh	
85	Lý Văn Thái	Kỳ Linh	
86	Tạ Minh Cầu	Kỳ Linh	
87	Lý Ngọc Tam	Kỳ Linh	
88	Nguyễn Văn Miên	Kỳ Linh	
89	Vũ Văn Chinh	Núi	
90	Nguyễn Văn Hòa	Núi	
91	Nguyễn Văn Thảo	Núi	
92	Lê Sỹ Dị	Núi	
93	Trần Văn Lập	Núi	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
94	Lý Văn Sang	Núi	
95	Lý Văn Quang	Núi	
96	Nguyễn Văn Lữ	Núi	
97	Nguyễn Văn Cậu	Núi	
98	Nguyễn Văn Nghị	Núi	
99	Lưu Sỹ Phong	Núi	
100	Nguyễn Văn Hiền	Núi	
101	Lưu Sỹ Văn	Núi	
102	Lê Huy Thà	Núi	
103	Lý Văn Thạch	Núi	
104	Hoàng Văn Thích	Núi	
105	Phạm Văn Cân	Núi	
106	Phạm Văn Ngần	Núi	
107	Lê Đăng Tỳ	Núi	
108	Nguyễn Văn Hách	Núi	
109	Lý Văn Giao	Bậu 2	
110	Phạm Văn Định	Bậu 2	
111	Lý Văn Hiền	Bậu 2	
112	Lý Văn Thiệp	Bậu 2	
113	Đào Văn Mậm	Bậu 2	
114	Đào Văn Bản	Bậu 2	
115	Đào Văn Xuân	Bậu 2	
116	Nguyễn Văn Chiến	Bậu 2	
117	Nguyễn Văn Dậu	Bậu 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
118	Đào Huy Phương	Bậu 2	
119	Hoàng Văn Tiến	Bậu 2	
120	Đàm Văn Chiến	Bậu2	
121	Nguyễn Văn Tiến	Bậu 2	
122	Đào Văm Khuy	Bậu 2	
123	Phạm Văn Việt	Bậu 2	
124	Trần Văn An	Bậu 2	
125	Hoàng Văn Bộ	Bậu 2	
126	Nguyễn Ngọc Bộ	Bậu 2	
127	Lý Văn Tuệ	Bậu 2	
128	Lý Văn Quý	Bậu 2	
129	Phạm Văn Trọng	Bậu 2	
130	Trần Hùng Sơn	Bậu 1	
131	Phạm Văn Quê	Bậu 1	
132	Nguyễn Văn Định	Bậu 1	
133	Lê Văn Chòi	Bậu 1	
134	Phạm Thị Chín	Bậu 1	
135	Lý Mạnh Hiệp	Bậu 1	
136	Nguyễn Sỹ Quảng	Bậu 1	
137	Trần Hùng Cảnh	Bậu 1	
138	Trần Tuấn Mạnh	Bậu 1	
139	Lưu Sỹ Thật	Bậu 1	
140	Nguyễn Ngọc Ninh	Bậu 1	
141	Đào Văn Thảo	Bậu 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
142	Nguyễn Văn Thắng	Bậu 1	
143	Trần Bá Quang	Bậu 1	
144	Vũ Văn Chinh	Bậu 1	
145	Trần Mạnh Cường	Bậu 1	
146	Nguyễn Công Tròn	Bậu 1	
147	Nguyễn Công Ngọ	Bậu 1	
148	Nguyễn Văn Cúc	Bậu 1	
149	Nguyễn Văn Độ	Bậu 1	
150	Lưu Sỹ Ngân	Bậu 1	
151	Trần Văn Tình	Bậu 1	
152	Lưu Sỹ Ty	Dưới 3	
153	Nguyễn Văn Thiệu	Dưới 3	
154	Trần Bá Độn	Dưới 3	
155	Nguyễn Văn Tĩnh	Dưới 3	
156	Đoàn Văn Nhã	Dưới 3	
157	Lưu Sỹ Ba	Dưới 3	
158	Nguyễn Văn Thị	Dưới 3	
159	Nguyễn Văn Để	Dưới 3	
160	Lê Văn Hà	Dưới 3	
161	Lê Văn Nhân	Dưới 3	
162	Ngô Văn Tròn	Dưới 3	
163	Đào Văn Thắng	Dưới 3	
164	Tô Xuân Nam	Dưới 3	
165	Lưu Sỹ Sơn	Dưới 3	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
166	Lưu Sỹ Bình	Dưới 3	
167	Lưu Sỹ Túc	Dưới 3	
168	Nguyễn Văn Xương	Dưới 3	
169	Phạm Công Tĩnh	Dưới 3	
170	Phạm Văn Vụ	Dưới 3	
171	Hà Hồng Thanh	Dưới 3	
172	Nguyễn Văn Liên	Dưới 3	
173	Trần Trung Thành	Dưới 3	
174	Đỗ Thanh Luyện	Dưới 3	
175	Lâm Thị Minh	Dưới 3	
176	Đỗ Thị Hiền	Dưới 3	
177	Đỗ Năng Quỳnh	Dưới 3	
178	Nguyễn Văn Thuận	Dưới 3	
179	Trần Văn Chung	Dưới 3	
180	Lưu Sỹ Đỗ	Dưới 3	
181	Lưu Sỹ Long	Dưới 3	
182	Lưu Sỹ Thị	Dưới 3	
183	Lưu Sỹ Mến	Dưới 2	
184	Nguyễn Văn Năm	Dưới 2	
185	Nguyễn Tiến Hùng	Dưới 2	
186	Lưu Quốc Trị	Dưới 2	
187	Trần Văn Lục	Dưới 2	
188	Nguyễn Ngọc Nhung	Dưới 2	
189	Nguyễn Văn Tịch	Dưới 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
190	Lưu Sỹ Tàu	Dưới 2	
191	Lưu Sỹ Hào	Dưới 2	
192	Trần Bá Hùng	Dưới 2	
193	Lưu Sỹ Mễ	Dưới 2	
194	Đặng Thanh Thủy	Dưới 2	
195	Lê Hồng Vinh	Dưới 2	
196	Trần Đức Soạn	Dưới 2	
197	Vũ Văn Kế	Dưới 2	
198	Hán Thị Phi	Dưới 2	
199	Nguyễn Văn Sửu	Dưới 2	
200	Nguyễn Văn Lắm	Dưới 2	
201	Nguyễn Văn Tung	Dưới 2	
202	Nguyễn Văn Hiền	Dưới 2	
203	Đỗ Văn Bảng	Dưới 2	
204	Lưu Sỹ Vượng	Dưới 2	
205	Trần Bá Tình	Dưới 2	
206	Trần Bá Nhậm	Dưới 2	
207	Lưu Sỹ Kẹo	Dưới 2	
208	Trần Bá Hồng	Dưới 2	
209	Trần Mai Tư	Dưới 2	
210	Vũ Văn Hoạch	Dưới 2	
211	Chu Văn Thanh	Dưới 2	
212	Đào Văn Xuyên	Dưới 1	
213	Hoàng Văn Tung	Dưới 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
214	Nguyễn Văn Cam	Dưới 1	
215	Lưu Sỹ Tải	Dưới 1	
216	Lê Xuân Quyền	Dưới 1	
217	Nguyễn Văn Hà	Dưới 1	
218	Hoàng Minh Sáng	Dưới 1	
219	Vũ Xuân Ba	Dưới 1	
220	Lưu Sỹ Mùi	Dưới 1	
221	Đàm Văn Tạc	Dưới 1	
222	Nguyễn Văn Trọng	Dưới 1	
223	Nguyễn Văn Hùng	Dưới 1	
224	Lê Văn Quyết	Dưới 1	
225	Nguyễn Văn Chúc	Dưới 1	
226	Lưu Sỹ Hằng	Dưới 1	
227	Lê Chí Dũng	Dưới 1	
228	Đào Văn Thắng	Dưới 1	
229	Nguyễn Văn Thanh	Dưới 1	
230	Trần Lâm Hùng	Dưới 1	
231	Lưu Sỹ Văn	Dưới 1	
232	Nguyễn Văn Tân	Giữa 2	
233	Lê Văn Chai	Giữa 2	
234	Lê Văn Phúc	Giữa 2	
235	Lê Văn Hậu	Giữa 2	
236	Trần Văn Lâm	Giữa 2	
237	Nguyễn Văn Đạt	Giữa 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
238	Nguyễn Văn Ninh	Giữa 2	
239	Tạ Hữu Phúc	Giữa 2	
240	Phạm Văn Vị	Giữa 2	
241	Đỗ Văn Dưỡng	Giữa 2	
242	Lục Văn Thật	Giữa 2	
243	Lê Đăng Khả	Giữa 2	
244	Thác Quốc Chấn	Giữa 2	
245	Nguyễn Thư Tuyết	Giữa 2	
246	Trần Văn Độ	Giữa 2	
247	Trần Văn Trình	Giữa 2	
248	Lương Văn Ngọc	Giữa 2	
249	Lưu Hồng Khánh	Giữa 2	
250	Lê Hồng Thân	Giữa 2	
251	Trần Văn Hoàng	Giữa 2	
252	Trần Văn Chung	Giữa 2	
253	Lê Văn Nhân	Giữa 2	
254	Đình Văn Biên	Giữa 2	
255	Nguyễn Văn Can	Giữa 2	
256	Lưu Sỹ Bình	Giữa 2	
257	Nguyễn Minh Trị	Giữa 1	
258	Nguyễn Văn Chuông	Giữa 1	
259	Nguyễn Văn Chiến	Giữa 1	
260	Trần Văn Lĩnh	Giữa 1	
261	Trần Văn Sửu	Giữa 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
262	Trần Văn Luật	Giữa 1	
263	Nguyễn Văn Thanh	Giữa 1	
264	Ngô Thanh Chú	Giữa 1	
265	Vũ Văn Sinh	Giữa 1	
266	Đỗ Mạnh Lý	Giữa 1	
267	Nguyễn Văn Tính	Giữa 1	
268	Trần Văn Thành	Giữa 1	
269	Lê Đức Bình	Giữa 1	
270	Đỗ Tiến Phương	Giữa 1	
271	Lưu Sỹ Thanh	Giữa 1	
272	Trần Xuân Dũng	Giữa 1	
273	Trần Văn Tinh	Giữa 1	
274	Ngô Thanh Đào	Giữa 1	
275	Trần Văn Kỳ	Giữa 1	
276	Lưu Sỹ Phiếu	Giữa 1	
277	Trần Mạnh Thắng	Giữa 1	
278	Lưu Sỹ Thị	Giữa 1	
279	Trần Văn Cảnh	Giữa 1	
280	Lê Văn Âm	Giữa 1	
281	Võ Thị Hồng	Giữa 1	
282	Lê Đăng Minh	Giữa 1	
283	Lê Đăng Liên	Giữa 1	
284	Lê Hồng Quang	Giữa 1	
285	Trần Văn Mùi	Giữa 1	
286	Nguyễn Đức Thanh	Giữa 1	
287	Lê Đăng Sở	Giữa 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
288	Trần Văn Thắng	Đình 2	
289	Trần Văn Lục	Đình 2	
290	Lưu Sỹ Hồng	Đình 2	
291	Lưu Sỹ Hợi	Đình 2	
292	Nguyễn Văn Văn	Đình 2	
293	Hoàng Văn Nhã	Đình 2	
294	Vũ Thanh Hải	Đình 2	
295	Nguyễn Văn Thiết	Đình 2	
296	Ngô Đức Chính	Đình 2	
297	Nguyễn Chí Tuệ	Đình 2	
298	Nguyễn Công Ty	Đình 2	
299	Nguyễn Xuân Ân	Đình 2	
300	Lưu Sỹ Dương	Đình 2	
301	Lưu Quý Ty	Đình 2	
302	Hoàng Văn Năm	Đình 2	
303	Nguyễn Xuân Quỳnh	Đình 2	
304	Nguyễn Văn Chuyền	Đình 2	
305	Đỗ Quốc Hùng	Đình 2	
306	Lê Đình Lộ	Đình 2	
307	Hoàng Hữu Nghị	Đình 2	
308	Tạ Quảng Giao	Đình 2	
309	Lưu Sỹ Đều	Đình 2	
310	Lưu Sỹ Y	Đình 2	
311	Trần Văn Phú	Đình 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
312	Hoàng Nhật Bằng	Bầu 1	
313	Trần Đức Luyện	Bầu 1	
314	Nguyễn Văn Năm	Bầu 1	
315	Vương Ngọc Quý	Bầu 1	
316	Nguyễn Tiến Nhân	Bầu 1	
317	Lê Văn Thắng	Bầu 1	
318	Nguyễn Xuân Cửu	Bầu 1	
319	Nguyễn Văn Đức	Bầu 1	
320	Lê Văn Dur	Bầu 1	
321	Nguyễn Văn Năng	Bầu 1	
322	Nguyễn Văn Chí	Bầu 1	
323	Nguyễn Quốc Chú	Bầu 1	
324	Lê Văn Tường	Bầu 1	
325	Lê Minh Kha	Bầu 1	
326	Nguyễn Văn Viết	Bầu 1	
327	Nguyễn Văn Đa	Bầu 1	
328	Nguyễn Văn Thi	Bầu 1	
329	Nguyễn Văn Tửu	Bầu 1	
330	Nguyễn Văn Tân	Bầu 1	
331	Trần Văn Tập	Bầu 1	
332	Nguyễn Văn Cảnh	Bầu 1	
333	Nguyễn Văn Vùg	Bầu 1	
334	Lê Văn Dụng	Bầu 1	
335	Ngô Văn Ngân	Bầu 1	
336	Nguyễn Văn Chữ	Bầu 1	
337	Nguyễn Văn Liên	Bầu 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
338	Vũ Văn Trọng	Đình 1	
339	Trần Văn Xuân	Đình 1	
340	Lê Đăng Thị	Đình 1	
341	Trần Văn Nghinh	Đình 1	
342	Hoàng Văn Bản	Đình 1	
343	Vũ Duy Quyền	Đình 1	
344	Lê Văn Phẩm	Đình 1	
345	Lê Văn Hoàng	Đình 1	
346	Lê Đình Trịnh	Đình 1	
347	Nguyễn Văn Tục	Đình 1	
348	Trần Xuân Tường	Đình 1	
349	Phạm Văn Hạng	Đình 1	
350	Lê Anh Quyền	Đình 1	
351	Hoàng Cao Thế	Đình 1	
352	Ngô Đức Hiền	Đình 1	
353	Đỗ Thanh Tập	Đình 1	
354	Lê Đức Thịnh	Đình 1	
355	Trần Đại Thắng	Đình 1	
356	Đàm Quang Minh	Đình 1	
357	Trần Văn Thông	Đình 1	
358	Tạ Hồng Quang	Đình 1	
359	Trần Văn Tính	Đình 1	
360	Lê Văn Ninh	Đình 1	
361	Lý Thị Đa	Đình 1	
362	Lưu Sỹ Khánh	Đình 1	
363	Vũ Văn Tiến	Đình 1	
364	Trần Hùng Cảnh	Đình 1	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THAM GIA
BỘ ĐỘI THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ
TỔ QUỐC XÃ VĂN YÊN SAU NĂM 1975**

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Nga	Bầu 2	
2	Nguyễn Văn Minh	Bầu 2	
3	Nguyễn Văn Xuất	Bầu 2	
4	Nguyễn Văn Chung	Bầu 2	
5	Nguyễn Văn Dũng	Bầu 2	
6	Nguyễn Văn Năm	Bầu 2	
7	Nguyễn Văn Dụng	Bầu 2	
8	Trần Văn Đỗ	Bầu 2	
9	Nguyễn Văn Cường	Bầu 2	
10	Trần Văn Tuấn	Bầu 2	
11	Hà Đình Bảo	Bầu 2	
12	Nguyễn Văn Chú	Bầu 2	
13	Nguyễn Văn Hiệp	Bầu 2	
14	Vũ Quốc An	Bầu 2	
15	Đặng Xuân Khoa	Bầu 2	
16	Nguyễn Văn Thường	Bầu 2	
17	Nguyễn Văn Bản	Bầu 2	
18	Nguyễn Văn Hào	Bầu 2	
19	Vũ Văn Cậu	Bầu 2	
20	Đặng Xuân Đua	Bầu 2	
21	Bùi Công Đoàn	Bầu 2	
22	Nguyễn Văn Kiện	Bầu 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
23	Lê Đăng Hào	Bầu 2	
24	Nguyễn Văn Toán	Bầu 2	
25	Bùi Ngọc Thọ	Bầu 2	
26	Đặng Lê Thông	Bầu 2	
27	Nguyễn Văn Kiến	Bầu 2	
28	Phạm Văn Khoa	Bầu 2	
29	Nguyễn Văn Sở	Bầu 2	
30	Vũ Đình Cư	Bầu 2	
31	Trần Ngọc Lộc	Bầu 2	
32	Vũ Thị Thu	Bầu 2	
33	Vũ Văn Bình	Bầu 2	
34	Đỗ Văn Ngọc	Bầu 2	
35	Phạm Văn Nguyên	Bầu 2	
36	Nguyễn Văn Nhật	Bầu 2	
37	Trịnh Văn Tuấn	Bầu 2	
38	Trịnh Văn Hợp	Bầu 2	
39	Tạ Tiến Sinh	Cầu Găng	
40	Nguyễn Xuân Hiền	Cầu Găng	
41	Dương Đức Hiệp	Cầu Găng	
42	Vũ Văn Cậu	Cầu Găng	
43	Lê Bá Vinh	Cầu Găng	
44	Tạ Duy Hiền	Cầu Găng	
45	Nguyễn Văn Chuyên	Cầu Găng	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
46	Nguyễn Văn Toàn	Cầu Găng	
47	Lê Thanh Bình	Cầu Găng	
48	Nguyễn Văn Phúc	Cầu Găng	
49	Nguyễn Văn Lộc	Cầu Găng	
50	Vũ Văn Liên	Cầu Găng	
51	Đặng Xuân Vượng	Cầu Găng	
52	Đỗ Xuân Ninh	Cầu Găng	
53	Vũ Văn Tạo	Cầu Găng	
54	Phạm Công Đoàn	Cầu Găng	
55	Lê Đức Long	Cầu Găng	
56	Nguyễn Mạnh Chuyên	Cầu Găng	
57	Trần Văn Quý	Cầu Găng	
58	Vũ Văn Chính	Cầu Găng	
59	Tạ Văn Tứ	Cầu Găng	
60	Trần Xuân Thịnh	Cầu Găng	
61	Lê Đắc Thật	Cầu Găng	
62	Lê Văn Ca	Cầu Găng	
63	Tạ Văn Lựa	Cầu Găng	
64	Vũ Văn Kiện	Cầu Găng	
65	Ngô Minh Đức	Cầu Găng	
66	Nguyễn Văn Thường	Cầu Găng	
67	Lê Bá Hồ	Cầu Găng	
68	Lê Đức Dũng	Cầu Găng	
69	Lê Đức Mạnh	Cầu Găng	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
70	Nguyễn Đình Thường	Cầu Găng	
71	Đỗ Xuân Dương	Cầu Găng	
72	Lê Bá Loan	Cầu Găng	
73	Lê Đăng Bình	Cầu Găng	
74	Nguyễn Văn Bùi	Mây	
75	Tạ Minh Cán	Mây	
76	Trần Văn Lựu	Mây	
77	Vũ Xuân Đạo	Mây	
78	Lưu Sỹ Tương	Mây	
79	Vũ Văn Hùng	Mây	
80	Lê Văn Kết	Mây	
81	Phạm Huy Hoàng	Mây	
82	Vũ Minh Tiến	Mây	
83	Vũ Quyết Tiến	Mây	
84	Đỗ Văn Hoạt	Mây	
85	Vũ Văn Luận	Mây	
86	Nguyễn Đức Thanh	Mây	
87	Ngô Văn Thắng	Mây	
88	Nguyễn Văn Thơm	Mây	
89	Lê Văn Hiểu	Mây	
90	Đặng Xuân Tú	Mây	
91	Vũ Văn Lợi	Mây	
92	Tạ Duy Hiên	Mây	
93	Trần Văn Kiên	Mây	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
94	Nguyễn Hùng Mạnh	Mây	
95	Nguyễn Quốc Mừng	Mây	
96	Nguyễn Đức Cảnh	Mây	
97	Vũ Văn Hùy	Mây	
98	Nguyễn Văn Vân	Mây	
99	Trần Văn Minh	Mây	
100	Nguyễn Văn Một	Kỳ Linh	
101	Nguyễn Văn Diên	Kỳ Linh	
102	Vũ Văn Lưới	Kỳ Linh	
103	Vũ Minh Tiến	Kỳ Linh	
104	Nguyễn Văn Quý	Kỳ Linh	
105	Nguyễn Văn Khoa	Kỳ Linh	
106	Nguyễn Văn Nam	Kỳ Linh	
107	Ngô Thanh Bình	Kỳ Linh	
108	Vũ Văn Hòa	Kỳ Linh	
109	Tạ Minh Độ	Kỳ Linh	
110	Tạ Minh Nhượng	Kỳ Linh	
111	Hoàng Văn Sơ	Kỳ Linh	
112	Nguyễn Văn Hữu	Kỳ Linh	
113	Nguyễn Văn Ty	Kỳ Linh	
114	Nguyễn Văn Bình	Kỳ Linh	
115	Phạm Thanh Bình	Núi	
116	Lê Thanh Đường	Núi	
117	Nguyễn Văn Hoàng	Núi	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
118	Lê Văn Trị	Núi	
119	Lê Bá Tôn	Núi	
120	Lê Văn Dương	Núi	
121	Trần Văn Lập	Núi	
122	Lý Văn Bình	Núi	
123	Nguyễn Mạnh Tiến	Núi	
124	Nguyễn Cương Quyết	Núi	
125	Lưu Sỹ Sơn	Núi	
126	Lý Văn Tĩnh	Núi	
127	Lưu Sỹ Ninh	Núi	
128	Trần Xuân Quyết	Bậu 2	
129	Trần Xuân Hoàn	Bậu 2	
130	Đào Đình Tuấn	Bậu 2	
131	Nguyễn Ngọc Thanh	Bậu 2	
132	Trần Xuân Tùng	Bậu 2	
133	Trần Minh Luận	Bậu 2	
134	Lưu Sỹ Bùi	Bậu 2	
135	Nguyễn Văn Cậu	Bậu 2	
136	Trần Văn Đông	Bậu 2	
137	Lưu Sỹ Sơn	Bậu 2	
138	Nguyễn Văn Hiễn	Bậu 2	
139	Trần Văn Quy	Bậu 2	
140	Phạm Huy Chu	Bậu 2	
141	Nguyễn Văn Hanh	Bậu 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
142	Chu Văn Sáng	Bậu 2	
143	Phạm Văn Khánh	Bậu 2	
144	Chu Xuân Bình	Bậu 2	
145	Lý Văn Cảnh	Bậu 2	
146	Đỗ Văn Trình	Bậu 1	
147	Nguyễn Quang Vinh	Bậu 1	
148	Nguyễn Văn Phụng	Bậu 1	
149	Đỗ Văn Toán	Bậu 1	
150	Nguyễn Văn Thạch	Bậu 1	
151	Trần Văn Cầu	Bậu 1	
152	Trần Đình Tơ	Bậu 1	
153	Phạm Văn Chiến	Bậu 1	
154	Nguyễn Văn Chúc	Bậu 1	
155	Lý Văn Bằng	Bậu 1	
156	Lê Minh Sinh	Bậu 1	
157	Đỗ Văn Trọng	Bậu 1	
158	Lưu Sỹ Lưu	Bậu 1	
159	Trần Văn Phụng	Bậu 1	
160	Lý Văn Sơn	Bậu 1	
161	Trần Bá Nhạn	Bậu 1	
162	Trần Văn Tình	Bậu 1	
163	Ngô Văn Tư	Bậu 1	
164	Đỗ Quang Học	Bậu 1	
165	Nguyễn Văn Thơm	Bậu 1	
166	Trần Văn Hạnh	Bậu 1	
167	Trần Thị Là	Bậu 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
168	Lưu Sỹ Đệ	Dưới 3	
169	Trần Văn Tuyển	Dưới 3	
170	Nguyễn Duy Năm	Dưới 3	
171	Đỗ Văn Dự	Dưới 3	
172	Đoàn Văn Phương	Dưới 3	
173	Trần Bá Thảo	Dưới 3	
174	Lưu Sỹ Hà	Dưới 3	
175	Lưu Sỹ Thiết	Dưới 3	
176	Lưu Sỹ Phiến	Dưới 3	
177	Phạm Quốc Doanh	Dưới 3	
178	Nguyễn Ngọc Trình	Dưới 3	
179	Lưu Sỹ Tài	Dưới 3	
180	Phạm Công Bình	Dưới 3	
181	Nguyễn Văn Đào	Dưới 3	
182	Đỗ Năng Lý	Dưới 3	
183	Lưu Sỹ Luyện	Dưới 3	
184	Đỗ Năng Tĩnh	Dưới 3	
185	Nguyễn Ngọc Khanh	Dưới 3	
186	Nguyễn Văn Liễu	Dưới 3	
187	Nguyễn Văn Ba	Dưới 3	
188	Lưu Sỹ Cảnh	Dưới 3	
189	Lê Văn Phương	Dưới 3	
190	Lê Văn Sơn	Dưới 3	
191	Nguyễn Văn Độ	Dưới 3	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
190	Lưu Sỹ Bàn	Dưới 2	
191	Phạm Văn Tính	Dưới 2	
192	Lưu Sỹ Lập	Dưới 2	
193	Vũ Văn Hùng	Dưới 2	
194	Nguyễn Văn Thiện	Dưới 2	
195	Lưu Văn Sỹ	Dưới 2	
196	Lưu Xuân Thảo	Dưới 2	
197	Nguyễn Văn Thi	Dưới 2	
198	Lưu Sỹ Kiên	Dưới 2	
199	Lưu Sỹ Tĩnh	Dưới 2	
200	Trần Thị Khuyên	Dưới 2	
201	Vũ Văn Hiệu	Dưới 2	
202	Trần Văn Lý	Dưới 2	
203	Nguyễn Văn Thành	Dưới 2	
204	Trần Bá Phương	Dưới 2	
205	Trần Văn Thành	Dưới 2	
206	Đỗ Tiến Kim	Dưới 2	
207	Chu Quang Sơn	Dưới 2	
208	Hoàng Văn Nhân	Dưới 2	
209	Trần Văn Hằng	Dưới 2	
210	Lưu Sỹ Viên	Dưới 2	
211	Lê Văn Tĩnh	Dưới 2	
212	Nguyễn Tiến Dũng	Dưới 2	
213	Trần Thị Lê	Dưới 2	
214	Trần Thị Nọong	Dưới 2	
215	Lưu Sỹ Thiết	Dưới 2	
216	Trần Văn Thắng	Dưới 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
216	Nguyễn Văn Thành	Dưới 1	
217	Hoàng Văn Ánh	Dưới 1	
218	Đào Văn Tiến	Dưới 1	
219	Trần Thị Duyên	Dưới 1	
220	Trần Văn Tinh	Dưới 1	
221	Đặng Tiến Nghur	Dưới 1	
222	Nguyễn Văn Liễu	Dưới 1	
223	Nguyễn Văn Mịch	Dưới 1	
224	Nguyễn Văn Hiến	Dưới 1	
225	Đặng Văn Dậu	Dưới 1	
226	Lê Quang Việt	Dưới 1	
227	Lưu Sỹ Ngọc	Dưới 1	
228	Đặng Văn Ứng	Dưới 1	
229	Đỗ Văn Sỹ	Dưới 1	
230	Nguyễn Văn Hảo	Dưới 1	
231	Trần Văn Thịnh	Dưới 1	
232	Hoàng Văn Lập	Dưới 1	
233	Đỗ Văn Việt	Dưới 1	
234	Lưu Sỹ Hoi	Dưới 1	
235	Lưu Sỹ Thức	Dưới 1	
236	Đặng Văn Sỹ	Dưới 1	
237	Đào Văn Oai	Giữa 2	
238	Trần Văn Thắng	Giữa 2	
239	Định Văn Phụng	Giữa 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
240	Phạm Văn Điền	Giữa 2	
241	Lê Đăng Hào	Giữa 2	
242	Nguyễn Văn Hải	Giữa 2	
243	Trần Văn Bình	Giữa 2	
244	Lưu Sỹ Tĩnh	Giữa 2	
245	Thạch Văn Hà	Giữa 2	
246	Trần Văn Chung	Giữa 2	
247	Nguyễn Văn Thêm	Giữa 2	
248	Trần Văn Minh	Giữa 2	
249	Hoàng Văn Tâm	Giữa 1	
250	Lưu Sỹ Tâm	Giữa 1	
251	Đỗ Văn Lập	Giữa 1	
252	Nguyễn Văn Mùi	Giữa 1	
253	Lưu Sỹ Đức	Giữa 1	
254	Nguyễn Văn Lý	Giữa 1	
255	Lương Văn Hiến	Giữa 1	
256	Lê Đăng Hùng	Giữa 1	
257	Trần Văn Tám	Giữa 1	
258	Ngô Văn Quý	Giữa 1	
259	Hoàng Văn Chú	Giữa 1	
260	Đặng Văn Thành	Giữa 1	
261	Trần Văn Sự	Giữa 1	
262	Trần Công Sơn	Giữa 1	
263	Trần Văn Chung	Giữa 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
264	Lê Văn My	Giữa 1	
265	Lê Đăng Ngôn	Giữa 1	
266	Vũ Văn Lân	Giữa 1	
267	Vũ Thái Dương	Giữa 1	
268	Nguyễn Đức Luyện	Đình 2	
269	Ngô Văn Toàn	Đình 2	
270	Lê Thanh Minh	Đình 2	
271	Ngô Quốc Hội	Đình 2	
272	Lê Đình Tiến	Đình 2	
273	Lưu Sỹ Thành	Đình 2	
274	Vũ Văn Luận	Đình 2	
275	Trần Văn Tụng	Đình 2	
276	Lưu Sỹ Thêm	Đình 2	
277	Trần Văn Chú	Đình 2	
278	Ngô Văn Quý	Đình 2	
279	Trần Văn Tình	Đình 2	
280	Ngô Hải Lập	Đình 2	
281	Nguyễn Văn Đạt	Đình 2	
282	Hoàng Văn Thảo	Đình 2	
283	Lưu Sỹ Xuân	Đình 2	
284	Nguyễn Văn Luân	Đình 2	
285	Lê Văn Tỉnh	Đình 2	
286	Lưu Sỹ Dỵ	Đình 2	
287	Đỗ Văn Duy	Đình 2	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
288	Lê Văn Thái	Đình 2	
289	Lê Văn Phú	Đình 2	
290	Nguyễn Văn Lưu	Đình 2	
291	Lưu Sỹ Lập	Đình 2	
292	Nguyễn Văn Cường	Bầu 1	
293	Ngô Minh Tiến	Bầu 1	
294	Lê Quang Thiết	Bầu 1	
295	Lê Xuân Nghĩa	Bầu 1	
296	Trần Quốc Tuấn	Bầu 1	
297	Đỗ Sỹ Hiệp	Bầu 1	
298	Nguyễn Văn Ban	Bầu 1	
299	Lê Anh Tâm	Bầu 1	
300	Trần Văn Tuyền	Bầu 1	
301	Nguyễn Văn Hòa	Bầu 1	
302	Nguyễn Văn Thanh	Bầu 1	
303	Nguyễn Văn Thành	Bầu 1	
304	Hoàng Văn Lan	Bầu 1	
305	Vũ Văn Lăng	Bầu 1	
306	Lê Văn Dậu	Bầu 1	
307	Nguyễn Vũ Bản	Bầu 1	
308	Nguyễn Quốc Trung	Bầu 1	
309	Nguyễn Văn Bằng	Bầu 1	
310	Ngô Văn Tuyền	Bầu 1	
311	Nguyễn Văn Tân	Bầu 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
312	Vũ Thị Thật	Bầu 1	
313	Lê Văn Sâm	Bầu 1	
314	Trần Văn Sơn	Bầu 1	
315	Nguyễn Văn Thanh	Bầu 1	
316	Lê Văn Bằng	Bầu 1	
317	Nguyễn Hồng Minh	Bầu 1	
318	Nguyễn Văn Khang	Bầu 1	
319	Trần Văn Lý	Bầu 1	
320	Nguyễn Văn Nghiệp	Bầu 1	
321	Nguyễn Văn Thùy	Bầu 1	
322	Lê Văn Khu	Đình 1	
323	Đàm Văn Diện	Đình 1	
324	Trần Văn Thê	Đình 1	
325	Đàm văn Quyền	Đình 1	
326	Lê Văn Tự	Đình 1	
327	Đàm Viêt Thanh	Đình 1	
328	Hoàng Công Hương	Đình 1	
329	Vũ Văn Phụng	Đình 1	
330	Lưu Sỹ Mạnh	Đình 1	
331	Đào Văn Bản	Đình 1	
332	Vũ Văn Cường	Đình 1	
333	Đàm Tuấn Đăng	Đình 1	
334	Lê Văn Hạnh	Đình 1	
335	Trần Văn Đức	Đình 1	

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
336	Lưu Sỹ Khanh	Đình 1	
337	Trần Văn Khương	Đình 1	
338	Trần Minh Tụng	Đình 1	
339	Lê Đình Tân	Đình 1	
340	Đào Văn Nguyên	Đình 1	
341	Nguyễn Thị Nguyệt	Đình 1	
342	Đào Thị Thanh	Đình 1	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Nhân chứng lịch sử:

1. Các đồng chí nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, xã Văn Yên qua các thời kỳ.

2. Các cuộc hội thảo của Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội như: Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Ban Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã.

3. Năm cuộc hội thảo do Ban chỉ đạo, Ban sưu tầm Ban nghiên cứu, biên soạn, viết lịch sử Đảng bộ xã Văn Yên tổ chức.

- Sổ công tác ghi chép hàng ngày trong quá trình công tác của các đồng chí: Nguyễn Văn Cân - Nguyên Bí thư Chi bộ đầu tiên của xã; Bùi Văn Phong - Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã Văn Yên; Trần Đình Cung - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã Văn Yên.

II. Về tài liệu nghiên cứu biên soạn

1. Báo cáo Chính trị các kỳ Đại hội Đảng bộ xã Văn Yên các khóa: 16, 17, 18, 19, 20, 21.

2. Báo cáo tổng kết tại Đại hội các khóa: 19, 20, 21 của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân; Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu Chiến binh xã Văn Yên.

3. Bản chấp bút những mốc son lịch sử xã Văn Yên của Ban Thường vụ Đảng ủy do đồng chí Hoàng Nhã - Nguyên ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy.

4. Báo cáo tổng kết năm 2011, 2012, 2013 của Đảng ủy, UBND xã Văn Yên

MỤC LỤC

Lời nói đầu

7

Chương I

VĂN YÊN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

- I. Khái quát chung về vùng đất Văn Yên 11
- II. Quá trình hình thành làng xã và truyền thống lịch sử, văn hóa xã Văn Yên 16

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VÂN KHÁNH ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1954)

- I. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội Vân Khánh thời Pháp thuộc 23
- II. Phong trào cách mạng ở Vân Khánh thời kỳ 1930-1945 28
- III. Chi bộ Đảng Vân Khánh ra đời, lãnh đạo nhân dân kháng chiến kiến quốc, cùng nhân dân cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 31

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

- I. Chi bộ Đảng xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân khôi phục phát triển kinh tế và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954-1965) 55
- II. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu, đẩy mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam (1965-1975) 81

Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VĂN YÊN GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

- I. Đảng bộ và nhân dân Văn Yên khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) 109
- II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Văn thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985) 120

Chương V

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VĂN YÊN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (1986-1994)

- I. Văn Yên trong 5 năm đầu đổi mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội VI của Đảng (1986-1990) 131
- II. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1991-1994) 148

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ VĂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG CẢ NƯỚC TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1994-2012)

- I. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, tạo thế và lực bước vào thế kỷ XXI (1994-2000) 157
- II. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (2000-2005) 183
- III. Đảng bộ xã Văn Yên lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (2005-2012) 198

Kết luận 223

Phụ lục 235

ẤX Q.

ĐÍNH CHÍNH

Trang	Dòng	Nội dung In chưa đúng	Sửa lại
22	Ảnh 4	Bia Tường niệm Cục Quân nhu	Bia Lưu niệm Cục Quân nhu
252	d.12↓	Vũ Văn Phụng (1994-2001)	1. Đỗ Xuân Mạnh (1994-1997) 2. Vũ Văn Phụng (1999-2001)
259	d.13↓	Lưu Sỹ Dương (1986-1988)	Lưu Sỹ Dương 1987-1988
273	d.1↑, cột 4	Trần Bá Hồng	Nguyễn Bá Hồng
283	25↓ STT 22, cột 4	Xóm Đình 1	Xóm Dưới 1
301	6↓	Đào Văn Khuy	Đào Văn Khuy
320	8↓	Nguyễn Văn Liễu	Hoàng Văn Lợi
324	15↓	Đàm văn Quyền	Đàm Văn Quyền

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại: 04.3 9260024 Fax: 04.3 9260031

LỊCH SỬ ĐẢNG P. VĂN YÊN (1947-2012)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc: **Bùi Việt Bắc**

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập: **Lý Bá Toàn**

Biên tập

**TS. Khuất Duy Kim Hải, Hà Minh Trang, Đồng Mai Hoa,
Nguyễn Mạnh Quỳnh, Thùy Dung**

Trình bày, minh họa

Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình

Truyền thông Việt Nam

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội

VPGD: P 1102 - CT2 - Khu đô thị Nàng Hương -

Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 0982.354598

Email: dautuct@gmail.com

In: 250 cuốn, khổ 14,5x20,5 (cm). In tại: Công ty Sao Việt

Địa chỉ: Số 9 Ngõ 40 Ngụy Như Kontum - Hà Nội

Số xác nhận **ĐKXBL 90 - 2015/CXBIPH/92 - 02/HĐ.**

Số QĐXB của NXB: 401/QĐ-NXBHĐ

In xong và nộp lưu chiểu năm 2015.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-86-3884-9